



# Đường nở hoa LÊ THỊ THÀNH

*Lm. Trần Cao Tường*

Lm. Dũng Lạc Trần Cao Tường

# ĐƯỜNG NỎ HOA LÊ THỊ THÀNH

*Tác phẩm vinh danh người mẹ Việt Nam,  
qua hình ảnh thánh nữ Lê Thị Thành*

**Tủ Sách Phong Trào Dũng Lạc**

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

## ĐƯỜNG NỞ HOA

### PHONG TRÀO DŨNG LẠC

Biển số 117 vị tử đạo Việt Nam được tôn phong hiển thánh năm 1988 mà đứng đầu là Thánh Dũng Lạc, đã tạo nên niềm hãnh diện và hứng khởi không chỉ riêng cho người Công Giáo mà còn cho chung cả dân Việt mình với thế giới nữa. Vì cả một lối sống Việt Nam hài hòa với đức tin Công Giáo hiện thân qua đạo sống Dũng Lạc được thế giới đề cao như một giải pháp cho thời đại mỗi ngày mỗi bế tắc trong lúc chuyển mình bước sang thiên kỷ 3.

Niềm hãnh diện này cần phải được thể hiện, bộc phát thành những phong trào, và gợi hứng cho những sáng tác về văn, thơ, nhạc, và các ngành nghệ thuật mang căn cước Việt, góp phần Công Giáo vào gia tài chung của Mẹ Việt Nam. Phong Trào Dũng Lạc cũng muốn đóng góp một phần nhỏ bé trong chiều hướng này, và đã bắt đầu phát hành:

- Những bản thánh ca mang sắc thái Việt của linh mục nhạc sư Ngô Duy Linh như Âu Ca Dũng Lạc, Ngày Vinh Thắng, Gương Bất Khuất, Tình Yêu Tuyệt Đối, Ngoài Vũ Trụ (thơ Hàn Mặc Tử), và các Nhóm Chim Non Dũng Lạc.
- Những sách truyện hay bút ký như Hoa Hồng Nhà Kín, Nhìn Xuống Cuộc Đời của Quyên Di, và một số sách báo do Nhà Xuất Bản Thời Điểm.
- Những sách suy tư về đức tin Công Giáo với tinh thần Việt Nam như Về Nguồn Việt Đạo, Đường Nở Hoa Lê Thị Thành của LM Trần Cao Tường.
- Những cuốn sách phổ thông, huấn luyện sống tinh thần Việt và sống đạo một cách chân chính như Giây Phút Thánh, Tuần Chín Ngày Các Thánh Tử Đạo Việt Nam của một số linh mục tu sĩ Miền Đông Nam Hoa Kỳ.
- Những khóa hội thảo hay tĩnh huấn về tinh thần Dũng Lạc tại nhiều nơi.

## **ĐƯỜNG NỞ HOA**

### **LÊ THỊ THÀNH**

*Ghi ơn Mẹ*

*và những người Mẹ Việt Nam  
suốt đời thầm lặng hy sinh quên mình  
xay tổ ấm yêu thương gia đình hạnh phúc  
như Con Đường Nở Hoa Lê Thị Thành*

## **CÙNG MỘT TÁC GIẢ**

### **ĐÃ XUẤT BẢN**

- Đường Đi Tới Nguồn, 1986 và 1989.
- Về Nguồn Việt Đạo, 1989.
- Suối Nguồn Tình Yêu, 1989.
- Đường Nở Hoa Lê Thị Thành, 1996.
- Bộ Sách Giáo Lý (soạn chung với LM Việt Hưng)
- Sức Sống Mới, 1982.
- Đi Vào Cựu Ước, 1983.
- Đi Vào Tân Ước, 1983.
- Giáo Lý Thêm Sức, 1983.
- Xưng Tội Rước Lễ Lần Đầu, 1981.
- Đức Kitô, Đường Đi Đến Chúa Cha, 1982.

### **Góp Mặt trong:**

- Bầy Chim Bỏ Xứ, 1991 (Phạm Duy)
- Tuần Chín Ngày CTTĐVN, 1993 (Miền Đông Nam HK)
- Việt Nam: Đệ Ngũ Thiên Niên, 1994 (TT Văn Hóa VN)
- Giây Phút Thánh, 1995 (Nhóm Thao Thức)
- CỤ SÁU TRẦN LỤC, 1996 (Nhóm Trần Lục)

## **SẼ IN**

- Sức Vượt Từ Bộ Truyện Thiêng Tộc Việt
- Nẻo Bước Dững Lạc
- Linh Đạo theo Lối Sống Việt.

**ĐƯỜNG NỞ HOA LÊ THỊ THÀNH**

**Copyright © 1996 by Trần Cao Tường**

## Từ Lời Mở Đường Nở Hoa

### Mẹ Việt Nam Lê Thị Thành

Mọi khi mình vẫn đề cao những vị anh hùng dân tộc, vẫn ca tụng gia tài văn hóa bốn ngàn năm với những anh thư sáng giá như Hai Bà Trưng, Bà Phật Nguyệt, Bà Triệu Thị Trinh...Nhưng dù sao đó cũng chỉ là chuyện riêng cho người mình, có ai trên trái đất này thêm biết đến làm gì, ngoài những hình ảnh ghê rợn của cuộc chiến vừa qua.

Nhưng nay thì một người Mẹ Việt Nam được Hội Thánh Công Giáo hoàn vũ vinh danh, ngưỡng mộ, tìm theo lối bước làm nở hoa sống hạnh phúc gia đình một cách giản đơn giữa một xã hội tàn lụi tinh thần, càng ngày càng phức tạp đến độ khủng khiếp trong lúc chuyển mình bước sang thiên kỷ 3.

Mẹ Lê Thị Thành đã trở nên hiện thân cho con Đường Nở Hoa theo tinh thần và lối sống Việt Nam hài hòa với sứ điệp Tin Mừng. Như vậy niềm hãnh diện không chỉ cho riêng người Việt Công Giáo, mà còn cho chung cả dân Việt mình với thế giới nữa: cả một lối sống Việt Nam, một nẻo bước văn minh về tìm được đề cao.

Mẹ Lê Thị Thành là hình ảnh người mẹ của mỗi người. Mẹ đúng là biểu tượng một người Mẹ Việt Nam, đại diện cho bao người mẹ thầm lặng, suốt đời lam lũ hy sinh quên mình cho hạnh phúc gia đình. Như vậy, một cách nào đó, vinh danh Mẹ Lê Thị Thành cũng là vinh danh chính người mẹ của mình.

*LM Trần Cao Tường.*

## **Giới thiệu**

Đời sống là một con đường dài. Ai cũng đi tìm hạnh phúc, mà sao chỉ thấy toàn gai nhọn “khóc lóc nghiền răng”?

Thì đây, qua biến cố phong thánh năm 1988, một người Mẹ Việt Nam đầu tiên được vinh danh, giới thiệu cho thế giới như hiện thân một con đường giản đơn bình dị trong nếp sống thường ngày, có thể làm nở hoa an lạc giữa những tàn lụi quằn quại của xã hội mỗi ngày một phức tạp đến độ khủng khiếp trong lúc chựa mình bước sang thiên kỷ 3. Phong Thánh không chỉ nhằm vào tác động bị chém đầu đổ máu, mà còn đề cao cả một nếp sống dẫn đến hành động quyết liệt cuối cùng minh chứng niềm tin.

Đó là Đường Nở Hoa Lê Thị Thành, theo tinh thần và lối sống Việt Nam hài hòa với Tin Mừng, từng bước chân đi là từng bước hoa nở ngay cả trong nhà tù như Mẹ Lê Thị Thành đã bảo con: “Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.

Mẹ Lê Thị Thành là hình ảnh người mẹ của mỗi người. Mẹ đúng là biểu tượng một người Mẹ Việt Nam, đại diện cho bao người mẹ thầm lặng, suốt đời lam lũ hy sinh quên mình cho hạnh phúc gia đình.

Còn gì hãnh diện bằng? Và còn đợi gì nữa mà không bắt đầu tìm bước theo nẻo Đường Nở Hoa Lê Thị Thành để thấy được từng bước đời mình cũng đang nở hoa?

Sách gồm hai phần: khai triển Đường Nở Hoa và thể hiện Đường Nở Hoa.

Tủ Sách Phong Trào Dũng Lạc.

*LM Trần Cao Tường.*

Thời Điểm Xuất Bản,

P.O.Box 2847. Garden Grove, CA 92642.

Tin Mừng Phát Hành

1000 Westwood Dr. Marrero, LA 70072.

## VỀ ĐƯỜNG NỞ HOA LÊ THỊ THÀNH

**“Tác phẩm vinh danh người mẹ Việt Nam, qua hình ảnh thánh nữ Lê Thị Thành”**

- Tác phẩm đưa ra một lối sống nở hoa đem lại hạnh phúc sung mãn, mở ra một con đường nên thánh theo tu đức, linh đạo Việt Nam.

- Tác phẩm đem lại niềm hãnh diện và tự tin cho người Việt, khơi gợi cảm hứng để chúng ta cùng nhau xoay tròn điệu vũ thiêng của dân tộc, và với từng bước chân nở hoa trên đường tu đức Lê Thị Thành, chúng ta hướng đến viễn ảnh năm 2000 trong niềm hân hoan phấn khởi".

*(nhà văn Quyên Di, Thời Điểm Công Giáo)*

“Tôi sửa soạn đi Luân Đôn thì nhận được cuốn Đường Nở Hoa Lê Thị Thành. Rất vinh dự. Tôi thấy ấm lòng vô kể”

*(nhạc sĩ Phạm Duy)*

“Tác giả đã viết về bà Lê Thị Thành với một nguồn cảm hứng thánh thiện, đã nhìn trong cuộc đời đạo đức bình thường của người đàn bà Việt Nam thuộc thế kỷ 19 ấy những bài học cho thế giới ngày nay, một thế giới tiến bộ nhưng cũng có nhiều lệch lạc méo mó do sự tiến bộ ấy gây ra. Theo tác giả, cuộc đời luôn cần gìn giữ vẻ đẹp đơn sơ, trong trẻo và chân thật mà Thượng Đế đã trao cho muôn loài, mà hình ảnh nữ thánh Lê Thị Thành, một người đàn bà mang đầy đủ đặc tính nữ giới Việt Nam, là một điển hình”

*(nhà văn Phạm Xuân Đài, Thế Kỷ 21).*

“Đây là một bông hồng quý cả cho Giáo Hội, cả cho ngành sử. Quý lắm.”



*(nhà văn Trà Lũ, văn bút Toronto, Canada).*

“Đây là cuốn sách tu đức Việt theo lối sống Việt Nam, thật dí dỏm mà lần đầu tiên được đọc. Cầm cuốn sách trong tay có cảm tưởng như cầm một tấm lụa Việt Nam mịn màng, óng ánh quý giá. Hình dung Thánh nữ Lê Thị Thành là một con tằm, thân thể thật tằm thường hèn mọn, một loài sâu như bao loài sâu khác, và những hành động anh hùng trong đức tin của bà như những sợi tơ mịn màng dệt thành cái kén quý giá, khác xa những tổ sâu tằm thường. Lạ cái là theo những cặp mắt tằm thường thì con tằm là con tằm, cái kén là cái kén, có gì đặc sắc đâu, nhưng đối với người có con mắt tinh tường đã nhìn thấy được vẻ đẹp mỹ miều của sợi tơ, và đã dùng nó để dệt nên những tấm lụa mượt mà quý giá, trình bày cho khách thưởng lãm. Cầm tấm lụa này trên tay và thềm cảm ơn người thợ dệt đã tốn công tốn sức phô bày những nét đẹp của sợi tơ mỏng manh, đẹp đẽ và thật bền này”

*(Quỳnh Yến, nhóm Lên Đường)*

# MỤC LỤC

<b>PHẦN I KHAI TRIỂN ĐƯỜNG NỞ HOA .....</b>	<b>19</b>
<i>LÊN ĐƯỜNG .....</i>	<i>230</i>
<b>PHẦN II THỂ HIỆN ĐƯỜNG NỞ HOA .....</b>	<b>252</b>
<i>CHÂN DUNG MẸ LÊ THỊ THÀNH .....</i>	<i>253</i>
<i>KINH THÁNH LÊ THỊ THÀNH .....</i>	<i>263</i>
<i>TUẦN CHÍN NGÀY .....</i>	<i>266</i>
<i>THỂ HIỆN ĐƯỜNG NỞ HOA .....</i>	<i>266</i>
<i>PHÉP LẠ 1: TỪNG BƯỚC NỞ HOA .....</i>	<i>270</i>
<i>PHÉP LẠ 2: ĐƯỢC CHỮA KHỎI .....</i>	<i>278</i>
<i>PHÉP LẠ 3: TÌM THẤY VƯỜN ĐỊA ĐÀNG .....</i>	<i>286</i>
<i>PHÉP LẠ 4: CẢM NHẬN TOÀN MÃN .....</i>	<i>293</i>
<i>PHÉP LẠ 6: THẤY CHÚA HIỆN RA .....</i>	<i>304</i>
<i>PHÉP LẠ 6: SỨC VƯỢT ĐÊM ĐEN .....</i>	<i>311</i>
<i>PHÉP LẠ 7: ĐẦY SINH KHÍ .....</i>	<i>319</i>
<i>PHÉP LẠ 8: TRỞ THÀNH GIÀU CÓ .....</i>	<i>327</i>
<i>PHÉP LẠ 9: SỨC MÃNH LIỆT .....</i>	<i>334</i>
<b>KỊCH: MẸ VIỆT NAM LÊ THỊ THÀNH .....</b>	<b>341</b>
<b>BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC THÁNH CHA GIOAN PHAOLÔ II TRONG NGÀY TUYÊN PHONG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM 19.6.1988 .....</b>	<b>358</b>
<b>LỜI ĐỨC THÁNH CHA GIOAN PHAOLÔ II TRONG BUỔI GẶP GỠ GIÁO ĐOÀN VIỆT NAM CHIỀU 19.6.1988 .....</b>	<b>369</b>
<b>VỀ TÁC GIẢ .....</b>	<b>371</b>

# Mở đường

*Vinh danh người Mẹ Việt Nam*

*Đi tìm lối thoát.*

*Một nền văn minh bệnh nặng*

*Điềm thời đại: Bãng May Phúc*

*Điềm gì?*

*Xác nhận một lối sống nở hoa*

*Bộc phát hứng khởi*

*Khai mở lối mới*

*Thể hiện Đường Nở Hoa*

### ***Còn gì hãnh diện bằng?!***

Mọi khi mình vẫn đề cao những vị anh hùng dân tộc, vẫn ca tụng gia tài văn hóa bốn ngàn năm với những anh thư sáng giá như Hai Bà Trưng, Bà Phật Nguyệt, Bà Triệu Thị Trinh, Bà Bùi Thị Xuân, hay tài giỏi về chữ nghĩa như Bà Đoàn Thị Điểm, Bà Huyện Thanh Quan... Nhưng dù sao đó cũng chỉ là chuyện riêng cho người mình, có ai trên trái đất này thêm biết đến những cái oai của nước Việt Nam làm gì, ngoài những hình ảnh ghê rợn của cuộc chiến vừa qua.

### **VINH DANH NGƯỜI MẸ VIỆT NAM**

Nhưng nay thì một người Mẹ Việt Nam được thế giới vinh danh, ngưỡng mộ, tìm theo lối bước sống hạnh phúc giản đơn giữa một xã hội càng ngày càng phức tạp đến độ khủng khiếp. Ngày 19 tháng 6 năm 1988, Hội Thánh Công Giáo hoàn vũ đã tôn phong Mẹ Lê Thị Thành, thánh nữ duy nhất trong số 117 vị Thánh Tử Đạo Việt Nam. Phong thánh là nhằm xác nhận và giới thiệu cho thế giới một con đường có thể giúp tìm lại an lạc, làm nở hoa giữa những tàn lụi quằn quại của nền văn minh này. Lễ mừng được ghi vào ngày 24 tháng 11 hằng năm trong lịch chính thức của Hội Thánh Công Giáo khắp hoàn cầu.

Mẹ Lê Thị Thành đã trở nên hiện thân cho con Đường Nở Hoa theo tinh thần và lối sống Việt Nam hài hòa với sứ điệp Tin Mừng. Như vậy niềm hãnh diện không chỉ cho

riêng người Việt Công Giáo, mà còn cho chung cả dân Việt mình với thế giới nữa. Cả một lối sống Việt Nam, một nẻo bước văn minh về tìm được đề cao.

Mẹ Lê Thị Thành là hình ảnh người mẹ của mỗi người. Mẹ đúng là biểu tượng một người Mẹ Việt Nam, đại diện cho bao người mẹ thầm lặng, suốt đời lam lũ hy sinh quên mình cho hạnh phúc gia đình, chấp nhận chịu đựng “cuộc đời trôi nổi vẫn tươi cười vì lòng vui” như nhạc sĩ Phạm Duy diễn tả trong trường ca Mẹ Việt Nam.

*Mẹ Việt Nam không son không phấn*

*Mẹ Việt Nam chân lấm tay bùn*

*Mẹ Việt Nam không mang nhung gấm*

*Mẹ Việt Nam mang tấm nâu sồng*

Vì thế mà lòng mẹ đã trở thành suối hiền ngọt ngào và bao la như biển Thái Bình... Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Như vậy, một cách nào đó, vinh danh Mẹ Lê Thị Thành cũng là vinh danh chính người mẹ của mình.

## **ĐI TÌM LÓT THOÁT**

Nở hoa là ngôn ngữ nói lên dấu phát triển phồn thịnh, tiến bộ văn minh đúng nghĩa: nở hoa hạnh phúc. Tìm ra nẻo đường đạt tới được như vậy vốn là một trần trở của cuộc đời.

Nhưng nở hoa đôi khi được hiểu là trở thành rỗng bự hay rỗng nhỏ theo mức đo túi đựng đô-la. Rõ thật buồn cười! Dân Á Châu và Phi Châu thì đang ra sức bỏ hơi tai

chạy theo ánh sáng văn minh huy hoàng của Tây Phương. Giữa thế kỷ thứ 19 người Nhật bắt kịp được kỹ thuật và đã trở thành cường quốc đứng chụm hình ngang hàng với bầy anh nhà giàu nhất thế giới. Và bây giờ những con rồng choai choai như Triều Tiên, Đài Loan, Tân Gia Ba, Thái Lan, Mã Lai... cũng đang tập uống co-ca và mặc quần “din” để hy vọng nhảy được vào “trật tự mới” của vòng đai Thái Bình Dương do chú Sam là Con Rồng khổng lồ “Dinosaur” anh minh dẫn dắt.

Dân Việt mình chưa kịp mon men làm rồng nhỏ thì nay khi bước vào ngưỡng cửa của thiên kỷ 3, những con rồng lớn Âu Mỹ lại xem ra đã mệt mỏi buồn nôn về cái xã hội máy móc thiếu hồn, muốn “hành trình về Đông Phương” để tìm cho ra nẻo bước sống đời thanh thoi hơn, thoát ra khỏi những trói buộc bị vật chất nhầy nhựa kéo ghì xuống.

Cái thể lẫn lộn của người da trắng Tây Phương xem ra đang có cái gì bất ổn từ bên trong cần phải được chạy chữa.

Cuối năm 1995, trong cuộc diễn hành một triệu người Da Đen ở thủ đô nước Mỹ, một lãnh tụ là Farakhan đã chỉ thẳng mặt người da Trắng mà bảo là bệnh hoạn, vì người da Trắng luôn tỏ thái độ trịch thượng láo lếu cho màu da mình là hơn. Mà xã hội này bệnh thật. Đang khi một số người kêu oai oái ở hội nghị dân số thế giới tại Cairo rằng phải dùng phương pháp mà ngăn chặn bớt sinh đi kéo

chết đói cả lũ, thậm chí còn đồng ý giết bớt người qua những đạo luật cho phép phá thai. Vậy mà ở Luân Đôn người ta xây một khách sạn thuộc loại sang trọng dành riêng cho “quí vị” chó, trong đó có trồng các cây vùng nhiệt đới, nền lát cẩm thạch, có điều hòa không khí, đồ ăn thượng hạng và giường ngủ được sưởi ấm.

Khách sạn có thể chứa được 800 khách chó, tất cả đều được ở phòng riêng. Đây sẽ là khách sạn lớn nhất và sang trọng nhất thế giới dành riêng cho chó. Ngoài các phòng riêng, khách sạn còn có một khu vực trồng cây tươi mát để cho chó đi dạo, và một hội trường lớn để cho chó dự các buổi sinh hoạt thân thiện, một trung tâm thuốc chữa, một phòng ăn lớn cho các chú chó có óc xã hội không thích ăn một mình, một khu vực dành cho các cuộc tiếp tân và một khu riêng hoàn toàn dành cho các cuộc viếng thăm của thân nhân và bạn hữu.

Nhân viên khách sạn chó được huấn luyện đặc biệt để có thể làm cho các khách chó luôn cảm thấy hạnh phúc và thoải mái, sẵn sàng dẫn chó đi dạo, mơn trớn vuốt ve và chơi đùa với chó với các đồ chơi đủ loại cho chó. Ngoài ra, 800 khách chó mỗi ngày đều được tắm rửa, xức dầu thơm, do một toán chuyên viên được tuyển lựa hẳn hoi và tuyên thệ sẽ trở thành những người bạn tốt của chó.

Khách sạn hoàn thành vào năm 1995 với phí tổn 9 triệu tiền Mỹ, do những người hảo tâm giàu có để lại, và do tài trợ của chính phủ.

Vậy mà chưa khiếp bằng cái màn mù Susan Smith đầu tháng 11.1994 đã giết nghiền hai đứa con thật kháu khỉnh: bé Michael 3 tuổi, và Alexander mới 14 tháng. Mụ phao tin hai đứa con bị bắt cóc rồi khóc bù lu bù loa ra điệu thê thảm thương con. Nhưng rồi mụ đã phải tự thú chính mình đã cho xe có hai đứa con ở ghế sau lao xuống hồ. Lý do là sau khi đã li dị anh chồng cũ là bố của hai đứa bé, bây giờ mụ đang tù tì với anh bồ mới đẹp trai nhà giàu, nhưng anh chàng này lại không thích đèo bồng hai của nợ như vậy, nên mụ Susan bèn chọn giải pháp giết con để được bồ. Ghê rợn chưa ?!

### MỘT NỀN VĂN MINH BỆNH NẰNG

Bác sĩ M. Scott Peck, một nhà tâm lý nổi tiếng với cuốn “Con Đường Ít Người Đi” (The Road Less Traveled) bán chạy “bestseller” cả trên chục năm nay, bây giờ ông tung ra một cuốn mới làm rung rinh nền văn minh Âu Mỹ, tựa đề là “Một thế giới đang chờ sinh ra” (A World waiting to be born).

Mở đầu cuốn sách, ông kể trường hợp một tờ quảng cáo cho hãng điều hợp tài chánh với đầy đủ hình ảnh trên tờ USA Today, lời rao đại khái:

“Tôi đang ngồi cạnh một người, định làm quen mua cho anh ta một lon nước. Nhưng trước hết tôi phải đi gọi điện thoại. Tôi gọi ngay cho cơ quan D&B để xem anh ta thuộc loại lương cao bao nhiêu. Ba phút sau tôi trở lại chỗ



ngồi, mua một chai bia cho người bạn mới thật tốt của tôi”.

Quảng cáo có ý nói: hãng D&B hết xảy, chỉ trong ba phút là biết được chính xác số tiền một người có trong ngân hàng, để đánh giá trị người đó ngon hay dở. Rồi Scott Peck kêu lên: “Có điều gì sai trệch trầm trọng”. Một nền văn minh đang bị bệnh nặng. Ở chỗ người ta đã bỏ ra bao nhiêu tiền để quảng cáo như thế một cách nghiêm nhiên. Mà xã hội cũng như người xem đều chấp nhận như vậy là tự nhiên thôi.

Người ta đánh giá trị tình người bằng đồng lương. Văn minh chỉ còn nghĩa lợi dụng được nhau, mất nhân tính mà theo bản năng súc vật chỉ biết tìm mồi và tìm lợi. Thế thôi. Và ông nhận xét: đây là dấu con người đang mọi rợ đi, vì nền văn hóa này đang sản xuất ra những quảng cáo cỡ như vậy. Mất nhân phẩm rồi. “Chúng ta cần chữa bệnh”.

Văn minh mà làm cho con người xuống thua cả chó thì đúng là văn minh cách mọi rợ. Giết người đi, đầy đọa nhau để đua nhau thành những con vượn cổ sơ hay những con vật kinh tế “theo đà tiến hóa tất yếu của lịch sử” thì thật là rùng rợn. Bất ổn từ trong hệ thống, từ cách suy nghĩ và lối sống. Cái máy đã đến lúc rã, mảnh đất cần cỗi không còn gì có thể mọc nổi! Scott Peck và nhiều người đang chờ một thế giới, một nền văn minh mới được sinh ra.

## **ĐIỀM THỜI ĐẠI: BĂNG MAY PHÚC**

Chính vì thấy chán mứa với lối sống hết nhân tính của

văn minh Âu Mỹ mà nhiều người đang đi tìm lối thoát. Phim Băng May Phúc (The Joy Luck Club) thật thu hút khán giả là một điềm thời đại. Phim được diễn từ cuốn truyện của Amy Tan.

Sách rất ăn khách. Bìa cứng đã xuất bản tới 27 lần, và bìa mỏng đã bán trên hai triệu cuốn. Thật là một hiện tượng. Tác giả là một người Mỹ gốc Tàu, thuộc thế hệ di dân thứ hai, sinh trưởng tại Oakland, California. Khi viết truyện thành công cách đây mấy năm, Amy Tan chưa đầy 40 tuổi. Lý do gì đã làm cho sách và phim hấp dẫn như vậy?

Có thể nói, đây là cuốn tự truyện của Amy Tan, liên hệ tới người mẹ từ Tàu di cư sang Mỹ. Rồi lại liên hệ đến nhóm bạn của mẹ, gồm bốn bà chơi thân với nhau, đưa cả bốn gia đình và bốn người con gái thân thuộc với nhau, coi nhau như chị em. Rồi từ bốn người mẹ, truyện nhắc tới bốn người bà ngoại, mỗi người với những quá khứ thâm bên Tàu.

Vai chính là Trinh Muội (Jing-Mei) với tên Mỹ là June Woo, và mẹ là Suyuan Woo. Kiều Chinh đóng vai người mẹ này.

Cái đặc sắc của truyện là ở chỗ chẳng có gì đặc sắc hấp dẫn theo tiêu chuẩn giá trị thông thường của Âu Mỹ. Cũng những chuyện bất công và chiến tranh sâu thẳm của quá khứ bên Tàu. Cũng những chuyện ngậm đắng nuốt cay của những bà mẹ và những ước mơ cho con chẳng mấy khi

được toại nguyện. Cũng những chuyện hồ hởi vào đời của một thế hệ mới “Mỹ con”, đứa lấy Mỹ, đứa lấy Tàu; mỗi đứa đều chạm tới cuộc sống thực và phải trả giá khắc nghiệt.

Nghĩa là ở đâu rồi cũng bằng ấy vấn đề. Không chiến tranh bằng súng đạn thì cũng đũa bay xô xát trong gia đình. Không có cảnh con dâu mẹ chồng hủ tặc như ở bên Tàu, thì cũng có những cảnh chèn nhau về gốc gác trắng vàng, sang hèn. Lấy chồng Tàu cũng khốn mà lấy chồng Mỹ lại càng tệ hơn. Tiếng mới bây giờ gọi là khủng hoảng. Và trong khủng hoảng thì cần tìm giải pháp.

### ĐIỀM GÌ?

Băng May Phúc ăn khách ở chỗ đã giải đúng chỗ ngứa của người Âu Mỹ, đưa ra một giải pháp đúng lúc. Sau mấy chục năm hồ hởi với ông thần đô-la của văn minh duy vật tưởng chừng đã tìm thấy thiên đàng tại thế, người Âu Mỹ bây giờ khám phá ra rằng: “thấy vậy mà chẳng phải vậy”. Ở thập kỷ 60’ và 70’ khi mà vẻ hồ hởi của nền văn minh co-ca lên cao độ, thì những sách bán chạy nhất là những gì liên hệ tới “làm sao để hưởng thú” (how to enjoy). Bước sang thập kỷ 80’ và 90’ thì tự nhiên xuất hiện một dấu hiệu khác là thấy nhan nhản sách viết về “làm thế nào để chữa bệnh” (how to heal), từ gia đình, xã hội, đến đời sống cá nhân. Đã đến lúc các “anh hùng” cảm thấy thấm mệt!

Điều lạ là một nhà tâm lý như Scott Peck mà lại tìm ra

lý do từ những gì linh thiêng. Kinh nghiệm của ông như một bác sĩ với cơ thể: mọi cơ năng và tế bào đều liên hệ mật thiết với nhau; khi một tế bào phát triển quá lỗ thì bệnh ung thư phát khởi. Sức sống gì gắn liền những bộ phận ấy? Bởi vì khi “bộ máy” đã rã thì chữa được chỗ này sẽ phát bệnh ở chỗ khác. Mất sức rồi thì mọi sự sẽ tự nhiên sập.

Cũng thế, trời đất giống như một “bộ máy”, liên hệ với nhau. Khoa học vật lý lượng tử (quantum physics) từ Einstein đang hé mở một phát hiện mới nhất về sự thật này. Scott Peck nói thẳng rằng cái sức nối kết các phần tử của “bộ máy” là chính Thần Lực từ Trời. Một nền văn minh mà bỏ Trời ra ngoài thì hậu quả tất nhiên là có thể làm những chuyện điên khùng một cách thần nhiên như trường hợp nhà thương chó bên Anh, vụ Susan Smith, hay bảng quảng cáo hãng làm tiền D&B.

Giải pháp mà Băng May Phúc đưa ra thì thật đơn sơ và rất bình thường mà ít người khám phá ra. Cuộc sống nào cũng có những vấn đề. Ở đâu cũng đầy những khổ lụy. Nhưng biết chấp nhận cuộc đời như vậy và xích lại với nhau bằng con tim, bằng tình người. Chia sẻ được tình người và tình gia đình với những lăm cẩm linh kính thì cũng là lúc tạo cho nhau niềm hy vọng, rằng vẫn còn may, vẫn còn niềm vui nhỏ bé nhưng cũng thật lớn lao. Mất tình người thì có thể làm nhiều chuyện điên khùng. Tình

thương là phép màu biến mọi sự thành niềm vui. Và vì thế truyện có tên là Bông May Phúc.

Tìm được tình người là tìm ra sợi dây liên hệ nối với “bộ máy” lớn hơn. Và nhất là tìm nối được với nguồn sống trong bộ máy toàn thể là chính Chúa Nguồn Sức Sống Tình Yêu.

### **XÁC NHẬN MỘT LỐI SỐNG NỞ HOA**

Phong thánh đầu phải để an ủi một dân tộc nhiều khổ đau cho đỡ tủi. Cũng đầu phải để chụp hình kỷ niệm để lấy le với bà con thiên hạ. Nhưng là để đề cao một lối sống có thể nở hoa mang lại hạnh phúc, một con đường nên thánh gọi là đường tu đức hay linh đạo.

Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đều là những vị sống cuộc sống bình thường trong các bậc sống khác nhau. Điều đáng chú ý là đa số thuộc thành phần giáo dân. Chắc chắn Hội Thánh phải có chủ ý gì?

Câu trả lời được tìm thấy thật rõ trong tông huấn Người Tín Hữu Giáo Dân công bố ngày 30 tháng 12 năm 1988, chỉ sau biến cố phong thánh mấy tháng. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã xác định:

"Ở đây cần phải nhắc lại việc tôn phong chân phúc hay hiển thánh cho các tín hữu. Toàn dân Thiên Chúa, nhất là các tín hữu giáo dân có thể tìm ở họ, những vị mô phạm mới của các nhân đức anh hùng, được thực hiện trong những hoàn cảnh thông thường hằng ngày. Các Hội Thánh

địa phương, nhất là các Hội Thánh trẻ trung phải lưu ý tìm xem trong con cái mình, những giáo dân nam nữ giữa những cánh đồng như thế (cánh sống thường nhật ở trần thế và bậc sống vợ chồng) đã sống chứng nhân thánh thiện và có thể trở nên gương mẫu cho người khác, để đề nghị phong thánh" (#17).

Như vậy việc phong thánh có chủ đích rõ rệt là nêu lên những cái mẫu sống đáp ứng thời đại, đưa ra những tiêu chuẩn thường là ngược với trào lưu xuống dốc của nếp sống đương thời. Đó mới là tiêu chuẩn để đo nền văn minh, vì đó là mẫu sống đem lại cho con người nếp sống hạnh phúc thật. Như vậy việc phong thánh các vị Tử Đạo không chỉ nhằm vào tác động bị chém đầu đổ máu để minh chứng dứt khoát niềm tin, mà còn đề cao cả một lối sống niềm tin đó, một nẻo bước tìm được hạnh phúc, tức là con Đường Nở Hoa.

Đặc biệt là Thánh Lê Thị Thành và đa số Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đều là những giáo dân. Nên khi phong thánh như thế, Hội Thánh có ý nêu cao một con đường tu đức cho đại chúng, tức là linh đạo giáo dân, hợp cho mọi lớp tuổi, mọi bậc sống, mọi hoàn cảnh. Đó phải là đường tu đức hợp thời nhất mà thế giới đang cần tìm, trong tầm tay cuộc sống hằng ngày.

### **BỘC PHÁT HÙNG KHÔI**

Niềm hãnh diện này phải bộc phát thành cả một trào

lưu sinh động khai triển đường tu đức Việt, góp phần canh tân đời sống và phát triển tinh thần nước mình, và gợi hứng cho những sáng tác về văn, thơ, nhạc, hội họa, chụp hình ... có sức tác động tập thể dân Chúa, cũng như chuyển được sứ điệp Tin Mừng đến với anh chị em ngoài Công Giáo.

Gọi là Đường Tu Đức hay Linh Đạo thì một số người vẫn cho là khô và khó nuốt. Nhưng thực ra đây phải nhìn như một lối sống đơn giản tươi mát, ai ai cũng có thể bước theo trong cuộc sống bình lặng thường ngày: biến những gì nhàm chán tàn lụi thành Đường Nở Hoa.

*Người trồng cây hạnh người chơi*

*Ta trồng cây đức để đời về sau.*

Khi đề cao và giới thiệu Đường Nở Hoa Lê Thị Thành, Hội Thánh đương nhiên muốn đề cao cả một lối sống theo truyền thống Việt. Đang khi xã hội bây giờ quá phức tạp đầy sức ép căng thẳng, thì người Việt vốn có một lối sống đơn giản, đặt giá trị ở con tim tình người, tìm thanh thoi như chim trời cá nước.

Tử đạo theo nghĩa gốc là làm chứng, chứng nghiệm bằng chính đời sống những bí quyết cốt lõi của Tin Mừng mà Đức Giêsu đã diễn đạt trong bản Hiến Chương Nước Trời trên Đồi Bát Phúc. Những điều mà Chúa xác định là con đường đem lại hạnh phúc thật thì quá ngược với quan niệm và tiêu chuẩn “văn minh tiến bộ” của người đương thời!

Thánh Lê Thị Thành nhìn thấy được “tám mối phúc thật”. Với con mắt của niềm tin thì thấy được một sức mạnh mới có thể vươn lên thành “rồng tiên” trong tâm tình người Việt như Kinh Thánh xác quyết:

"Những ai tin cậy vào Thiên Chúa, thì sẽ được biến đổi mang sinh lực mới. Họ sẽ mọc cánh như chim Phượng bay cao. Họ chạy mà không mỏi, họ đi mà không mệt" (Isaia 40:31).

"Những ai tin vào Chúa thì từ trong lòng một dòng nước hằng sống sẽ trào dâng" (Gioan 7:37-38).

Chính trong tâm tình này mà linh mục Ngô Duy Linh đã cảm hứng thành bài hát Âu Ca Dũng Lạc cho những vận động tinh thần, khai triển và áp dụng đường tu đức theo tinh thần Việt:

*Niềm Tin mọc cánh chim Âu  
Lòng đầy thần lực tuôn trào suốt thiêng  
Đường dũng lạc, lối bay lên  
Hùng dũng an lạc như tiên như rồng.*

## **KHAI MỞ LỐI MỚI**

Một nền văn minh là một lối sống làm cho con người lên cao. Mỗi nền văn minh có một số tiêu chuẩn để đo giá trị thành một nếp sống, một con đường. Nay là lúc định giá lại đường nào là đường văn minh thật.

Văn minh Babylon, Ai Cập, và Hy Lạp huy hoàng như vậy mà cũng đã sụp đổ hoàn toàn, chỉ còn lại những đền



đài cũ nát hay kim tự tháp huyền hoặc. Đế quốc Ro-ma đã từng làm mưa gió một thời, nay chỉ còn những di tích cho dân du lịch ngó chơi. Nước Tàu đã từng tự coi là trung quốc, nghĩa là đã đạt mức đỉnh cao làm trung điểm của vũ trụ, vậy mà bây giờ xem ra nằm ngoài xa châu rìa mấy anh tư bản! Văn minh Âu Châu đã từng đi mang “ánh sáng” cho các dân “tối tăm” bên Á Châu, Phi Châu và Nam Mỹ, bắt các dân này làm thuộc hạ mà vơ vét làm giàu, thì nay lại đi cay cú với anh chàng mới lớn là “Chú Sam” lấn lướt. Thế còn văn hóa đô-la sẽ kéo dài bao lâu đây? Gọi vậy vì mọi điều ở xã hội này coi là có giá trị khi được đo bằng tờ giấy xanh, bằng đồng lương lợi tức hằng năm.

Cánh cửa thiên kỷ 3 đang mở ra, nước nào sẽ là con rồng lớn cường quốc, văn minh nào còn tồn tại và đứng vững? Sức mạnh không phải chỉ ở đồng đô la nhưng còn là tìm ra phương pháp khai mở được kho tàng vốn được chôn giấu từ bên trong. Đó là sức mạnh tinh thần, là phương cách làm cho con người sống thanh thoi an bình hơn, lấy lại được phong độ sống cho ra người hơn.

Một con đường, một nền văn minh mà không làm nở hoa hạnh phúc thật, không đưa con người lên cao hơn, thì chắc chắn là sai trệch, trước sau gì rồi cũng phải sập. Nền văn minh của mấy thế kỷ này vẫn còn luẩn quẩn trong vòng vật chất mãi không thoát lên được. Nên vẫn cái cảnh cá lớn nuốt cá bé, màu da này lấn lướt màu da kia, dân này

làm giàu do bóc lột máu xương của dân khác. Vậy mà gọi là văn minh trong “trật tự mới” sao được?!

Thì nay Hội Thánh Công Giáo hoàn vũ khám phá ra một con đường và giới thiệu cho thế giới: Đường Nở Hoa Lê Thị Thành, con đường về tìm khơi nghĩa khơi tình, con đường đi đến được cõi tâm. Thế giới phải tìm con đường này mà đo giá trị giàu mạnh của thiên kỷ 3. Vênh váo rùng rỉnh đô la thì ăn thua gì nếu nhìn vào thực trạng chỉ thấy:

*Mặt mũi thì ngơ ngác*

*Râu ria thì phờ phạc*

*Tình người thì đen bạc*

*Miệng đời thì bôi bác*

*Gia đình thì tan tác*

*Nhà cửa thì xơ xác*

*Xã hội thì nhốn nhác*

*Văn minh thì ôi ác ...*

## **THỂ HIỆN ĐƯỜNG NỞ HOA**

Đường Nở Hoa Lê Thị Thành, đường có thể biến đổi mọi hiện trạng thê thảm trên thành nở hoa rực rỡ, gồm hai phần:

*Phần 1: Khai triển Đường Nở Hoa.*

Bước đi chín bước trên con đường cuộc sống hiện tại của chính mình để cũng có thể làm nở hoa hạnh phúc.

*Phần 2: Thực hiện Đường Nở Hoa với Tuần 9 Ngày.*

Những thực hành và cầu nguyện đưa đến cảm nghiệm bừng mở thấy được chín phép lạ như Thánh Lê Thị Thành đã chứng kiến. Cũng có thể thực tập ngay với một trong những bước thứ tự tương ứng ở phần 2 sau mỗi bước khai triển ở phần 1.

\*\*\*

Người Việt mình vẫn tự hào là con của bố Rồng mà sao vẫn chưa thấy trứng rồng lại nở ra rồng?! Mình phải dám mơ ước vươn lên thành rồng chứ, không phải chỉ về vật chất, mà còn về sức mạnh tâm linh, là xác tín và nắm bắt được đạo sống phong lưu sung mãn.

Nhưng nay thì điều mơ ước đã thành sự thực. Một con đường đã được thế giới khám phá ra để đáp ứng thời đại, để có thể khơi nguồn tình nghĩa mà sống sung mãn giàu mạnh đúng nghĩa. Đó là Đường Nở Hoa Lê Thị Thành. Mọi người đang tìm đến. Sao mình chưa xác tín để bắt đầu?

Nước Trời giống như chuyện một thương gia đi tìm ngọc đẹp. Tìm được một viên ngọc quý, ông ra đi, bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy. (Mt 13:45)

Khi khám phá ra như vậy thì mọi thước đo vẫn mình khác đều là rỗng. Mình đã nhìn ra nẻo bước nở hoa, lối sống hạnh phúc. Con đường chắc chắn mang lại giàu mạnh, mà đơn giản hết sức. Nào chúng ta cùng bước theo Đường Nở Hoa Lê Thị Thành.

**PHẦN II**

**KHAI TRIỂN  
ĐƯỜNG NỞ  
HOA**

## BƯỚC 1

# TÌNH ĐƯỜNG NỞ HOA

*Nhìn sao thấy vậy. Những mắt kính độc hại. Sự thật giải thoát.  
Truyện Forrest Gump. Lối nhìn của Phó Gã. Nhìn thấy chính  
mình. Nhận quà một triệu. Linh đạo Lê Thị Thành. Thấy hoa  
hồng nở. Quá nhiều phép lạ. Lúa giỗ trở bông. Khúc Sáo Ân Tình.  
Vinh danh người Mẹ Việt Nam.*

Cuộc sống như một con đường dài. Có người thấy đời là bể khổ đầy “khóc lóc nghiêng răng”, là những quán không cô quạnh, cần cỗi, tàn lụi. Có người thì lại thấy từng bước chân đi là từng bước hoa nở ngay trong nhà tù như Mẹ Lê Thị Thành đã bảo con:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

Lý do gì lạ thế?

### NHÌN SAO THẤY VẬY

Một người đàn bà trở về nhà vào ban đêm. Chung quanh nhà thật tối. Bà ta đang bước vào thì tình linh nhìn thấy một con rắn khủng khiếp vắt ngang ngay qua cửa. Trong cơn hốt hoảng cùng độ, bà vội chạy ngay tới nhà kho tìm được một cái xẻng. Rồi bà ta dùng hết sức mình đâm trúng được con rắn đứt ra thành nhiều khúc. Tạm gạt xác nó ra một bên, bà đi vào nhà và thay đồ đi ngủ. Nhưng bà không làm sao ngủ nổi, vì cơn hốt hoảng vẫn còn. Tóc dựng ngược, da nổi gai ốc, mồ hôi nhễ nhãi. Và hình ảnh con rắn cứ bò tới bò lui, mỗi lần chớp được mắt thì lại mơ thấy con rắn đang nhào tới làm bà nhảy thót dậy.

Sáng hôm sau thức giấc với vẻ mặt mệt mỏi, bơ phờ vì thiếu ngủ, bà ta vội ra chôn con rắn cho khuất mắt. Trời ơi, có rắn gì đâu! Đó chỉ là cái ống nước tưới vườn mà người nào đó chưa kịp cuộn lại. Cái ống nước bị chặt đứt làm nhiều khúc. Lại phải mất công tốn tiền đi mua cái ống khác. Rõ khổ!

Một truyện thật khác thê thảm hơn xảy ra thực. Một ông bố đi về khuya. Đứa con gái cưng muốn giỡn bố tí cho vui, bèn chui vào trong tủ áo nằm sẵn, đợi bố về là đóng vai ngáo ộp dọa bố chơi. Ông bố vừa bước vào phòng thì thấy có tiếng động và tiếng khò khè đáng sợ, ông nghĩ ngay trong đầu: “chắc là không ổn rồi, thời buổi này cướp giật nhan nhản!” Thế là ông lúi ra rút súng thủ thế, đợi đúng lúc “tên cướp” vừa thò đầu ra là ông bắn liền mấy phát. Bật đèn lên nhận diện “thủ phạm” thì ông hét lên rồi té xỉu xuống. Ông đã bắn chết đứa con gái cưng của ông!

Nhân vật chính trong phim Người Mưa (Rain Man) cứ mỗi lần thấy trời mưa là khóc và hay phản ứng bất thường. Lý do sâu xa là vì anh đã gặp phải một chuyện thê thảm cùng độ trong lúc trời mưa. Hình ảnh của chuyện buồn được liên kết với cảnh trời mưa gần như thành một. Cho nên mỗi lần gặp trời mưa là cuốn băng u ám lại tự động quay lại trước mắt.

## **NHỮNG MẮT KÍNH ĐỘC HẠI**

Phản ứng tự động trên là do hình ảnh có sẵn trong đầu, đã ẩn sâu trong máu, đợi đúng lúc đúng chỗ là bật lên. Riết rồi trở thành như một thứ tâm bệnh có tên tây là “phobia”, luôn sợ một loại gì đặc biệt.

Cùng một sự việc xảy ra mà mười người phản ứng mười cách khác nhau, tùy theo mắt nhìn của người ấy. Như vậy trong cuộc đời, mỗi người đang mang sẵn trong

mình một số mắt kính khác nhau. Những mắt kính này có uy quyền điều khiển mọi phán đoán và hành động của ta, tùy theo là mắt kính hoa hồng hay mắt kính xám xịt. Hình ảnh trong tiềm thức đóng vai trò then chốt trong cuộc sống. Hình ảnh này được ẩn sâu do những kinh nghiệm trong đời, do những cách đào tạo.

David Burns trong cuốn “Feelings Good: The New Mood Therapy” có nói: “Cái nhìn lệch lạc của chúng ta trở thành những tay đờ tể ác độc, mà chúng ta trở thành tù nhân cho chúng”. Và nhà tâm lý William James thì khẳng định: “Hạnh phúc không tùy thuộc nhiều vào việc xảy ra cho chúng ta, mà tùy vào cái xảy ra trong chúng ta”.

Nhìn trời mưa mà chỉ thấy cảnh thê thảm. Nhìn ống nước mà thấy rần. Nhìn con gái cưng mà chỉ thấy thẳng cướp. Tất cả là vì đã có sẵn hình ảnh trong đầu, in trí, ám ảnh. Đó là những mắt kính lệch, thành những niềm tin sai lạc, nên nhìn mọi sự cũng lệch lạc theo, phát sinh biết bao điều tác hại.

Vậy thì làm thế nào để tìm lại được mắt kính đúng đắn để thấy được sự thật an vui của cuộc đời, để có thể ngóc đầu lên khỏi cảnh thê lương?

## SỰ THẬT GIẢI THOÁT

Không hiểu từ hồi nào, hoa hồng được coi là biểu tượng của tình yêu, của hạnh phúc. “Sống không tình yêu là chết mà biết thờ”, một nghệ sĩ nào đã hát như thế. Vào



những dịp lễ hay ngày kỷ niệm đặc biệt mà được tặng một bó hồng thì cảm động rướm nước mắt. Tình yêu được diễn tả và vun tưới bằng hoa hồng, là một thứ tình yêu sờ thấy được, cảm thấy được...

Nói cách khác, nhìn qua mắt kính hoa hồng, tình yêu được hiện lên nguyên hình gần ý nghĩa nhất, rõ nét nhất. Và bỗng thấy hoa hồng nở khắp nơi: từng bước, từng việc, từng cảnh vật.

Ấy vậy mà xem chừng hạnh phúc đang xa tầm tay với của nhiều người. Con đường tìm hạnh phúc sao có vẻ “chân lấm tay bùn” quá vậy! Phương cách xây dựng tình yêu gia đình sao mà long đong lận đận đến thế! Có đủ màn “khóc lóc nghiêng răng” ngay trên cõi đời này, chứ có phải đợi gì mãi đến đời sau mới thấy khi phải xuống hỏa ngục. Càng tìm xem ra càng mất, càng xây xem ra càng đổ! Có cái gì thật mâu thuẫn khi con người ngày nay được đầy đủ vật chất nhất, thì lại là lúc hụt hẫng nhất. Có cái gì khao khát sâu xa mà không làm sao nhìn thấy rõ.

Ai mà chỉ cho phương cách giải quyết được cơn đói khát tinh thần, con đường làm nở hoa hồng tình yêu hạnh phúc đích thật, thì quả là một đáp ứng thời điểm không thể nào mua bán bằng tiền của được.

Phương cách làm nở hoa như vậy được gọi là đường tu đức hay linh đạo. Cốt lõi của Đường Nở Hoa Lê Thị Thành trước hết và trên hết chưa phải là tìm ra những tài liệu, những vết tích, mà là con mắt thấy, nhìn ra được sự

thật như Chúa Giêsu đã nói: Sự thật giải thoát con.

Một lần sau khi bị tra tấn đánh đập tàn nhẫn, máu me dính đầy áo, Mẹ Lê Thị Thành được cô con gái út tên là Nụ vào nhà tù thăm. Con thấy mẹ như vậy thì òa khóc. Nhưng người mẹ tỏ ra rất can đảm và bình tĩnh nói với con:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

## **TRUYỆN FORREST GUMP**

Phim Forrest Gump, tạm đọc là Phó Gã, thật ăn khách và đang là một hiện tượng, một niềm thời gian. Đến tháng 6.1995 phim đã lời được 660 triệu tiền Mỹ. Một thành công bất ngờ. Người ta ùn ùn rủ nhau đi xem cho bằng được, rồi còn mua băng hình về xem đi xem lại hoài. Có điều gì lạ vậy? Thực ra thì chả có gì hấp dẫn theo tiêu chuẩn của nhiều người.

Phó Gã nhà ta là một chú bé tàng tật và xem ra chậm trí nữa, bị mọi người coi thường, trừ cô bé Diên-Nhi (Jenny) là có cảm tình rõ. Theo tiêu chuẩn bình thường thì chắc đời nó sẽ chẳng ra làm sao. Vậy mà nó thành công mới lạ. Diên-Nhi đã là yếu tố chính giúp nó chẳng những khỏi chân tê liệt mà còn lên được đại học, chuyên môn thể thao, chơi banh thật giỏi với cái tài chạy nhanh phá kỷ lục. Đội banh trường nó đoạt giải nhất, huy hoàng. Diên-Nhi bảo chạy là chạy, khỏi cần hỏi tại sao. Cứ để ý vào tác động đang làm, thế thôi. Cũng như sau này nó trở thành vô địch bóng bàn giải toàn quốc, và nổi danh quốc tế, được tổng

thống Nixon cử đi chơi bên Tàu để lấy có mà ve vãn ngoại giao.

Chơi banh bốn năm thì Phó Gấm “tốt nghiệp” đại học. Có người rủ rê, Phó Gấm bèn vào lính, phải đi đánh nhau ở Việt Nam thời thập niên ‘60. Nhiều người sợ hãi về cuộc chiến ghê rợn này, nhưng Phó Gấm thì vẫn nhìn thấy những nét đẹp. Những đêm mưa đi hành quân qua bùn lầy phải tựa lưng vào thằng bạn Mỹ Đen dễ thương là Búp-Ba mà ngủ. Những lúc chợt mở mắt thức dậy thì hai đứa bàn chuyện tương lai về lại Mỹ đi đánh tôm mê ly lắm, hoặc nhìn lên bầu trời đầy sao đẹp quá. Bầu trời Việt Nam ban đêm đã đẹp mà ban ngày còn đẹp hơn nhiều. Cả một bầu trời trong xanh cao vút với núi rừng bao la in hình xuống mặt nước thành một bức tranh không họa sĩ nào vẽ nổi.

Nó làm đảng hoàng cái đảng làm. Đó là “triết lý” sống của nó. Chả phải tìm lý lẽ cao siêu nào cả. Và rồi nó thành anh hùng cứu được bạn bè đồng đội, trong đó có cả trung úy Đan. Búp-Ba tử trận. Đan thì bị cụt hai chân. Còn Phó Gấm chỉ bị một vết sẹo nhỏ đằng sau.

Sau khi được giải ngũ, Phó Gấm giữ lời hứa với Búp-Ba, về lại vùng Alabama mua một tàu đánh tôm. Oi cái nghề lam lũ mà kỳ thú. Nhất là nhớ lại những lần thằng Búp-Ba kể về những món tôm nấu theo kiểu món lạ miền Nam ngon thềm nhỏ rãi. Những lúc nhìn mặt trời rắc hàng triệu hạt kim cương trên mặt biển mênh mông, Phó Gấm thấy mình sao mà giàu có quá, sung sướng quá.

## LỐI NHÌN CỦA PHÓ GẮM

Phó Gắm chấp nhận được cuộc sống và biết nhìn những nét đẹp mà hưởng được thú sống. Trái lại, Diên-Nhi thì bất mãn ngay từ nhỏ với gia đình, mẹ mất sớm mà ông bố thì say rượu đập đánh hoai. Diên-Nhi phải bỏ nhà ra đi, và lớn lên trong tâm trạng cứ phải đi tìm ý nghĩa và hạnh phúc đời sống, mà cũng mong nổi danh nữa. Mãi mà chẳng thấy. Cho đến một ngày tàn tạ với một thân xác mang bệnh nan y thì tìm lại được Phó Gắm. Vậy mà Phó Gắm vẫn giữ một tình yêu, như mối tình hai đứa còn nhỏ, không một lý do gì làm giảm bớt tình yêu. Rồi hai đứa cưới nhau, có một đứa con trai. Sau đó ít lâu Diên-Nhi chết. Cuộc đời Phó Gắm vẫn tiếp tục một lối nhìn, một lối sống, chấp nhận và bình thản, yên vui, với bất cứ gì xảy đến.

Mở phim là một chiếc lông chim bay bay, rồi rơi vào đúng chỗ Phó Gắm đang ngồi. Phó Gắm nhặt lấy ép vào tập sách. Kết phim cũng bằng hình ảnh chiếc lông chim bay bay. Thì ra hạnh phúc cũng giống như vậy. Hạnh phúc thật mong manh nhưng cũng thật tròn đầy, trong tầm tay, ở ngay trước mặt, tại sao lại phải mãi miết đi tìm mãi đâu như Diên-Nhi, hay như biết bao người đang miệt mài chạy theo những con đường chẳng dẫn tới đâu.

Có cái gì là định mệnh đâu! Chẳng ai sinh ra mang số xui, số đen, hay số may, số đỏ cả. Bất cứ gì xảy đến với mình, dù mong manh, thì hãy biến nó thành niềm hạnh

phúc. Thế thôi. Đời sống cũng giống như một hộp sô-cô-la, khó mà biết nó có cái gì bên trong. Biết thưởng thức là quan trọng. Biết nhìn cuộc sống với đủ màu sắc kết thành cầu vồng, như mẹ Phó Gấm vẫn bảo: “Chết cũng là một phần của đời sống”.

### NHÌN THẤY CHÍNH MÌNH

Vậy chất ăn khách của Phó Gấm là cho một cái nhìn về cuộc đời, khác với cái nhìn mọi người đang nhìn. Mọi sự xảy ra vẫn cứ vậy thôi. Nhưng mình nhìn sao thì phản ứng vậy. Sở dĩ mình không hạnh phúc, hay la hét giãy giụa là vì mình đang “bị” đeo một tầng kính nhìn do xã hội áp đặt. Bắt mình phải thế này, phải thế kia mới hạnh phúc. Như hồi Phó Gấm còn tàng tật, chân phải kẹp sắt mới đi được, mọi người xem ra xa tránh và coi thường. Buổi đầu tiên đi học nó lết lên được xe chở học sinh, tìm chỗ mãi mới được Diên-Nhi cho ngồi bên cạnh. Câu đầu tiên mà Diên-Nhi hỏi là “chân mày làm sao vậy?”. Phó Gấm trả lời tỉnh bơ: “Chẳng sao cả”.

Thì ra mọi người đã xếp hạng sẵn, cái gì là may, cái gì là xui. Bị què là xui. Bị đi lính đánh nhau nơi nguy hiểm là xui. Nhiều cái xui lắm.... Nếu nhìn như vậy thì cuộc sống đúng là bể khổ và khó lòng mà vui được. Điều gì đang xảy ra thì là đang xảy ra thôi. Có gì mà phải lý luận. Tại sao cứ phải ăn mặc đúng “tiêu chuẩn”.

Cứ tưởng tượng trời mùa hè ở New Orleans nóng hơn

Sài Gòn, mà mấy dân đi làm thương mại cứ phải đóng đồ bộ dày cộm và thắt cà vạt đến nghẹt thở, mồ hôi nhễ nhãi thật tội nghiệp. Nhưng xem ra không thể cưỡng lại cái “lệnh” vô hình này của xã hội được mới chết. Phải có áo Polo. Phải đi xe mới mới.

Chẳng bù cho Phó Gấm nhà ta: cũng mặc đồ bộ, nhưng lại mang đôi ba-ta cũ, chẳng giống ai. Nó cũng mong có một đôi giày êm cỡ giày hiệu S.A.S như cô y tá đang mang kia chứ. Nhưng có sao thì vui vậy. Thế thôi. Tại sao lại cứ phải “giống ai” để mà khổ, rồi lại lý luận: sinh ra là khổ, bệnh cũng khổ, già là khổ, chết là khổ!

Mâu thuẫn chưa? “Chẳng giống ai” mà sung sướng thì đó là chất ăn khách của Phó Gấm. Ai muốn sống hạnh phúc phải mua cái nhìn như vậy: 660 triệu tiền Mỹ đấy! Thì ra, “thế giới sẽ hoàn toàn đổi khác, một khi bạn nhìn qua con mắt của Phó Gấm”.

Cái đặc sắc của phim Phó Gấm là làm cho những gì xem ra không đặc sắc thành đặc sắc, cho thấy những cái nhìn khởi sắc từ những gì chẳng mấy khởi sắc của đời sống mỗi người.

Vì thường những chuyện phim hay đưa ra những mẫu sống li kỳ, những mối tình oái oăm, những cách sống siêu vượt anh hùng, để tạo tính hiếu kỳ nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí. Vì ai cũng thấy nó xa lạ cuộc sống, chẳng có thực. Xem để mà quên cái thực tại ô trọc.

Còn chuyện Phó Gấm thì thật gần gũi trong cuộc sống thực với những lăm chẩm lĩnh kính. Cũng trải qua ba thập niên của mấy đời tổng thống với những biến cố mà ai cũng biết, ai cũng phải đương đầu. Xem chuyện Phó Gấm như xem chuyện chính đời mình, những chuyện vừa xảy ra lúc này, hay những chuyện xảy ra cách đây mấy năm, trong một cuộc đảo chính, trong một cuộc đổi đời... Thì ra người xem khám phá ra Phó Gấm là chính mình. Với một cái nhìn mới và một con đường mới, một cách giải quyết mới, như Đường Nở Hoa Lê Thị Thành:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

### NHÂN QUÀ MỘT TRIỆU

Cứ tưởng tượng coi, ai mà hôm nay trúng số độc đắc 60 triệu tiền Mỹ thôi, thì cuộc sống sẽ thay đổi như thế nào? Phương chi là 660 triệu.

Ngày 30 tháng 6.1995, Đức Tổng Giám Mục New Orleans chính thức thành lập giáo xứ mới cho người Việt Công Giáo gồm ba họ đạo vùng Phía Tây của sông Mississippi, tách ra từ một giáo xứ Việt Nam khác ở phía Đông. Giáo xứ mới này mang tên là Lê Thị Thành, thánh nữ duy nhất của Hội Thánh Việt Nam.

Khi phong thánh vào ngày 19 tháng 6 năm 1988, cả thế giới Công Giáo đã công nhận và giới thiệu một lối nhìn cuộc đời, một người mẫu thật hấp dẫn, không phải chỉ cho người Việt, mà cho toàn thế giới. Đúng là một giải pháp

cho nhu cầu cấp bách của thời điểm bước sang thiên kỷ thứ ba của năm 2000.

Phong thánh hay thành lập một giáo xứ riêng cho người Việt mà lấy tên là Lê Thị Thành, Hội Thánh như đang tặng một món quà thật quá lớn: hơn 660 triệu nhiều. Sơ sơ mỗi gia đình vùng Phía Tây thành phố New Orleans cũng được ít là một triệu. Thích nhé, còn gì bằng? Và cách riêng mỗi người Việt đều trúng số cả rồi mà không biết đấy. Vé để quên đâu rồi cũng chưa biết chừng!

Nhưng mà được tặng số tiền như trên cũng chưa bằng được tặng một lối nhìn, lối khám phá ra kho tàng còn lớn lao hơn nhiều. Phim Phó Gẫm lời 660 triệu là do chỉ cho một cái nhìn. Với cái nhìn đảo ngược “chẳng giống ai” này, lại mới chính là điều làm cho con người hạnh phúc. Nếu so sánh vậy, thì người Việt đang phải được mọi người rủ nhau tìm đến học theo con đường sống hạnh phúc. Con đường này gọi là linh đạo Lê Thị Thành, đường nở hoa, đáng giá đồng tiền bát gạo:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

### **LINH ĐẠO LÊ THỊ THÀNH**

Cái nhìn chính là niềm tin về cuộc đời. Cái nhìn đó là yếu tố then chốt làm cho một đời người hạnh phúc hay không.

Thực ra mà nói, đây đúng là điềm thời đại. Khi mà con người mệt mỏi với những nỗ lực làm cho mọi người ra



“giống ai”, ít người tự hỏi: chẳng giống ai hay phải giống ai là giống ai? Ai là người đặt ra tiêu chuẩn, khuôn mẫu, nếu không phải là một áp đặt có sẵn do xã hội duy vật và nặc mùi Tam Điểm này bày ra và bắt mọi người tuân lệnh, như những tên nô lệ phải vâng lệnh những ông chủ ác ôn.

Thì ra khi mọi người ra sức làm cho ra giống ai, nghĩa là đã thi hành chỉ thị y như mẫu để tưởng sẽ được hạnh phúc thì lại thấy chẳng phải vậy. Lạc đường rồi! Đang đi ngược con đường một chiều, nguy quá! Hệ thống niềm tin của xã hội này đang bị chất vấn nặng. Một qui trình hay một công thức mà không đưa tới kết quả, thì công thức phải sai, phải tìm công thức khác. Con đường không dẫn tới hạnh phúc, thì là con đường lạc, phải tìm con đường khác, lối sống khác. Vậy mà ít người nhận ra như thế.

Đối với người Âu Mỹ thì cái nhìn của Phó Gấm đúng là cái nhìn mới về cuộc đời, nhưng lại là cái nhìn rất kiên trì từ lâu của người Á Đông, đặc biệt của người Việt Nam, tiêu biểu và kết tinh nơi Thánh nữ Lê Thị Thành.

Cái đặc sắc của linh đạo Lê Thị Thành nằm ở chỗ xem ra chẳng có gì đặc sắc. Thật gần gũi cuộc sống của mỗi người. Với những chuyện thật bình thường của một người bình thường và trong một gia đình bình thường. Không nhất thiết phải lên rừng ẩn tu mới tìm được hạnh phúc, hay phải có tài năng xuất chúng, lập được chương trình cứu tế này, hay tổ chức qui mô kia, mới đáng kể!

Qua những bốn phận thường ngày của một bà mẹ,  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Thánh Lê Thị Thành đã chu toàn, đã làm cho nở hoa từ những gì tầm thường nhất, như kiểu diễn tả của nhà văn Natalie Goldberg trong “Writing Down the Bones”:

“Hãy để mọi sự nở hoa: thi sĩ cũng như bài thơ, hãy góp phần làm đẹp vũ trụ”.

Đúng rồi còn gì. Từng cử chỉ nhỏ bé, từng bước đi, từng việc quét nhà, rửa chén, nấu cơm... tất cả là những lễ nghi cũng trọng thể bằng bất cứ lễ nghi nào khác. Thấy được từng bước đang nở hoa. Khác ở chỗ con mắt nhìn: thấy phép lạ trong mọi sự, thấy cuộc sống đầy vẻ kinh ngạc đang nhảy múa diễn ra mỗi phút giây. Mẹ Lê Thị Thành đã luyện được con mắt này:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

### **THẤY HOA HỒNG NỞ**

Thánh Lê Thị Thành đúng là một người mẫu “tài tử” đóng một “phim” mới mà Đức Giáo Chủ Gioan-Phaolô II là “đạo diễn”, vị Giáo Chủ đã khám phá ra cái nhìn và lối sống Việt Nam kết tinh nơi một người đàn bà, quả là một đáp ứng cho cuộc đi tìm hạnh phúc thật cam go vất vả của thế giới ngày nay.

Mẹ Lê Thị Thành đại diện cho tất cả những người mẹ Việt Nam, và trở thành tiêu biểu một người Mẹ theo tròn nghĩa nhất. Mẹ Lê Thị Thành là mẹ của tôi, mẹ của bạn đó. Thế giới Công Giáo công nhận con đường Mẹ đã đi, thì cũng là tôn vinh lối sống Việt. Người Việt văn minh thật, vì

có đường nở hoa, đường đơn giản, chắc chắn dẫn tới hạnh phúc, sao lại cứ phải đi tìm ở mãi chỗ nào?!

Phim chắc chắn phải ăn khách lắm. Nhưng phim này rất lạ, vì nói rất ít. Mẹ Lê Thị Thành có viết cuốn sách nào dạy nghệ thuật hạnh phúc đâu. Cũng như Chúa Giêsu và Mẹ Maria không hề viết lại một chữ nào. Quanh đi quẩn lại chỉ nhắc có mấy lời của mấy người con làm chứng. Rằng mẹ tôi thế này mẹ tôi thế kia. Mẹ luôn nhắc các con đọc kinh sáng chiều và đi lễ. Mẹ bảo phải vào hội đoàn sinh hoạt trong giáo xứ. Mẹ dạy chúng tôi học giáo lý và học viết chữ Việt. Mẹ theo dõi bảo ban ngay cả khi chúng tôi đã lập gia đình....

Thì ra những lời ghi lại chỉ là tượng trưng. Những lời không ghi lại thì vô vàn, và mới đáng kể. Mà ghi lại làm chi, vì cũng đại loại như vậy thôi. Có phải là một lý thuyết gì đâu. Nó chỉ là phản ảnh tâm huyết của một người mẹ. Con tim của mẹ làm sao mà ghi ra bằng lời được. Vậy chỉ có thể đọc được bằng con mắt của tâm. Kể chuyện về mẹ thì phải nhìn sâu vào cả một đời người. Sách nào viết cho cùng. Kho tàng nào chứa cho hết. Cứ nhìn vào chính người mẹ của mình thì cũng có thể khám phá ra pho sách “sống” này.

Tín điệp như thật rõ ràng: Hỡi những người đang tìm nét văn hóa Việt và đường tu đức Việt, đừng mất công bắt chước kiểu Âu Mỹ, phải lo đào bới ở thư viện này hay moi móc di tích nọ.

Mình cứ việc đi về tận Phúc Nhạc vùng Phát Diệm bây  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

giờ để thấy ngôi nhà thờ xứ có hộp xương thánh và đền Thánh Lê Thị Thành, khung cảnh làng quê, kiểu sinh sống của dân chúng chẳng khác xưa thời thánh nữ bao nhiêu.

Mình cũng có thể sang Paris ở trọ tại Hội Thừa Sai, 128 Rue du Bac, nơi đã đào tạo nhiều nhà truyền giáo, trong số đó 10 vị đã làm thánh tử đạo bên Việt Nam, 10 vị bên Triều Tiên. Phòng mình ở có thể là một trong 20 vị thánh đã từng ở. Mình có dịp vào thư viện và văn khố tìm tòi, đi lại những bước đã từng gây bao hứng khởi muốn “tung chân đi khắp sông hồ” loan báo tin vui lớn, lên xuống cầu thang nơi đã từng làm lễ nghi tiễn đưa các vị thừa sai ra đi “mút mùa lệ thủy” không hẹn ngày về, hoặc dạo quanh đài Đức Mẹ ở vườn sau hít thở làn không khí tĩnh lặng, nơi Thánh Ven (Vénard) đã từng ghi lại những trang nhật ký đầy cảm hứng trước khi lên đường sang truyền giáo tại Việt Nam.

Nhưng thực ra những điều đó chỉ giúp phụ thêm vào thôi. Vì chẳng có gì phải tìm đâu. Có chăng là một khúc xương của Thánh Lê Thị Thành để ở nhà thờ Phúc Nhạc hay ở nhà nguyện dưới hầm Hội Thừa Sai Paris. Một mẫu xương mà nói lên tất cả đạo sống: cái nhìn, niềm tin, của một người mẹ, của tinh thần Việt.

Bà Mẹ Việt Nam đấy. Dòng sữa mẹ như nước trong nguồn chảy ra từ những hy sinh quên mình. Quên mình cho đến chết, mà vẫn vui tươi:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

## QUÁ NHIỀU PHÉP LẠ

Một người mẹ đã biến tất cả mọi chuyện buồn vui đắng ngọt của một đời làm vợ, làm mẹ, thành những màu sắc xanh đỏ tím vàng, và kết lại thành cầu vồng rực rỡ, thành một bó hoa hồng muôn màu muôn sắc. Chất keo gắn là tình Chúa, là mạch tim, là lòng mẹ bao la. Phép lạ là ở đó, có sức biến đổi tất cả, gắn liền tất cả. Có cần gì phải đi trên mặt nước được mới là phép lạ. Có cần gì phải bay lên không khí mới là phép lạ. Con cá, con chim, vốn làm chuyện đó một cách thường tình rồi. Con người cần làm nở hoa mới là phép lạ.

Quả là Thánh Lê Thị Thành đã làm quá nhiều phép lạ, còn phải tìm chứng liệu ở đâu nữa! Đây là một vài phép lạ điển hình:

Mẹ đã làm hoa hồng nở rộ, và rắc hoa hồng xuống cho đàn con của mẹ bây giờ. Mọi nẻo đường đều nở hoa. Từng bước chân đi là từng bước nở hoa.

Hoa nở trong bếp với bàn tay lam lũ thức khuya dậy sớm lo cho chồng con từng miếng cơm, từng ngụm nước, từng manh áo.

Hoa nở lúc cho con bú mớm, mẹ không những chuyển cho con dòng sữa tươi ngọt bù của mẹ, mà còn cho con hơi thở tình yêu, qua lời ru ca dao êm mát, dòng sinh mệnh dân tộc vẫn chuyển qua bao thế hệ với đầy vinh

nhục, để con biết yêu quê hương, biết mình có cội có nguồn, có tổ có tiên.

Hoa nở trong nhà với lam lũ nuôi tầm, dật chiếu, đan hoa đan chữ, đan dệt cuộc đời.

Hoa nở ngoài ruộng với mồ hôi nhễ nhãi “chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa” mà còn trông nhiều bề.

Hoa nở ngoài đường với những chén cơm cho người nghèo đói và dấn thân hết mình cho xứ đạo, liều lĩnh hỗ trợ các linh mục tu sĩ trong thời bị cấm cách.

Hoa nở trong buổi kinh đêm, lúc cảm nghiệm được chữ tình từ nguồn sinh lực làm nở hoa.

Tất cả đều có thể nở hoa, vì Thánh Lê Thị Thành biết nhìn và thấy được Chúa Tình Yêu đang có mặt, đang là sinh lực bật lên hoa lá. Những nụ hoa góp lại thành cảm nghiệm tròn dâng và niềm vui xốn xang rộn rã trong tim:

*“Chẳng rõ từ thuở nào xa xôi, khi gặp mặt, Người lại đến gần như thế.*

*Mặt trời, sao đêm chẳng thể che kín hình Người nên tôi vẫn thấy chân dung.*

*Biết bao buổi sáng, biết bao buổi chiều, tôi nghe tiếng chân đi lại. Thiên sứ Người sai ra đi lên vào tim tôi, rồi bí mật gọi tên.*

*Không hiểu hôm nay vì sao đời lại xốn xang, rộn rã. Nguồn vui lâng lâng nhẹ lướt qua tim.*

*Dường như đã đến lúc dừng tay nghỉ việc. Trong không gian phẳng phất hương vị mơ hồ lan tỏa từ hình bóng*

*Người ngạo ngạt”*

**(Tagore, Lời Dâng #46)**

## LÚA GIỎ TRỔ BÔNG

Từ một thân xác bị tiêu hủy, từ một mẩu xương còn lại, nở rộ những bông hồng. Con đường giỗ bông luôn theo một qui trình, một định luật, một công thức. Chúa đã nói: Hạt cây nếu không thối mục sẽ chẳng kết hoa sinh trái.

Những hy sinh, những quên mình, những thập giá trong cuộc sống của mỗi người chẳng bao giờ vô nghĩa lý, nhưng đang khơi mạch tình yêu. Mẹ Lê Thị Thành là biểu hiện trái tim Mẹ Việt Nam mãi mãi chuyển dòng sữa nuôi đàn con phiêu bạt như phảng phất lời ca của một bài hát:

*Dòng tình yêu, do tấm bánh chịu bẻ trao,  
Đòng khơi tim máu đào, nên suốt trào  
Tình yêu vui chết cho nhau.*

*Quê hương con có truyện trầu cau  
Ngàn sau duyên thắm son màu  
Hy sinh đành quên mình cho nhau,  
trung thành mãi còn thương nhau.*

*Cho trăm năm muối mặn gừng cay,  
Mặn cay luôn vững duyên này.  
Dẫu núi cao không ngại sông sâu,  
Không ngại núi dài sông sâu.*

Ngày 12 tháng 7 là ngày giỗ Thánh Lê Thị Thành tử đạo mà sinh vào một trời mới đất mới. Là ngày mẹ thành cây lúa giỗ bông. Mẹ đang thấy vườn hồng của mẹ mở rộng sang bên Mỹ, đã vượt ải Nam Quan, vượt sông Hồng, vượt vùng đất Thanh Hóa, Phát Diệm để vào Nam, vượt sông Hương, sông Đồng Nai, sông Cửu Long, và bây giờ vượt cả mũi Cà Mau: nước non ngàn dặm ra đi.

Một cách nào đó, những người con của mẹ đang mở mang bờ cõi như mẹ Huyền Trân, Ngọc Khoa, Ngọc Vạn. Các cộng đoàn xứ đạo ở hải ngoại đang nở rộ và vang lên lời kinh tròn dâng hoa hồng. Và riêng giáo xứ Lê Thị Thành ở New Orleans cảm ơn mẹ đã để xương mục trở bông. Cánh đồng lúa xanh mơn mớn đã đến lúc ôm đòng đòng. Và lúa bắt đầu giỗ. Từ ngữ “giỗ” có lẽ bởi cái gốc này. Đúng là ngày giỗ bông kết trái, biểu hiện nơi đàn con bước theo được con đường của mẹ. Cảm ơn người mẹ đã để cho mọi nẻo bước nở hoa: Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con.

Cũng chỉ là một con đường thôi. Đường Nở Hoa Lê Thị Thành. Như Đức Maria, lòng mẹ là cây trúc tầm thường “bị” đục khoét cho trống rỗng ra, để hơi thở tình yêu Thần Khí Chúa thổi vào rung lên khúc sáo ân tình. Xin cho con cũng trở thành ống sáo như vậy, để mãi mãi dìu dặt cao dâng:



## KHÚC SÁO ÂN TÌNH

Thân con cây trúc tầm thường  
 Được Người kén chọn yêu thương tràn trề.  
 Kiên trì đục cắt đam mê  
 Cho lòng rỗng trống tìm về nẻo Tin.  
 Lũa dao khoét lỗ luyện Kinh  
 Tác thành ống sáo cho tình dâng cao  
 Ghé môi Người thổi hơi vào  
 Hơi nồng Thần Khí xông xao tuyệt vời  
 Sức thiêng cảm hứng đầy vơi  
 Tim con thức dậy rạng ngời niềm vui.  
 Người mang qua lũng qua đồi  
 Rung lên khúc sáo một trời yêu đương  
 Ân tình như nước thác nguồn  
 Ngày đêm tuôn đổ xuống hồn ngất ngây  
 Hai tay nhỏ bé thế này  
 Mà sao vẫn thấy chưa đầy bao nhiêu!  
 Lặng nghe Trời giải nghĩa yêu  
 Hòa tan trầm bổng cung chiều chơi vơi  
 Vươn ngàn cánh nhạc lên khơi  
 Tình yêu chín mọng ru hời lòng con  
 No say Tình Chúa sắt son  
 Mắt con đắm lệ mãi còn tạ ơn.

## BƯỚC 2

# TỪ SỐ CON RỆP

*Có tướng có số . Tuổi thơ số con rệp . Nghĩa mẹ như  
nước trong nguồn . Nôi sinh Phát Diệm . Khéo tu thì nổi  
. Mở được lối thoát . Phép lạ trúng số . Tìm thấy công  
chúa Bokassa . Đôi hài hoàng tử*

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Mười hai con giáp là mười hai số: Chuột, Trâu, Cọp, Mèo, Rồng, Rắn, Ngựa, Dê, Khỉ, Gà, Chó, Heo. Không biết từ hồi nào người Việt mình có thêm một con giáp nữa là con Rệp, chứ không phải chỉ có 12 như thường tình. Quả thật, con Rệp là con giáp thứ 13, là số xui tận mạng, bám sát rúc rĩa nhưc nhối khó chịu quá chừng!

### CÓ TƯỚNG CÓ SỐ?

Tin hay không tin thì đã có nhiều sách vở viết về tướng mệnh học. Nhiều người mở báo ra là coi ngay số Tử Vi xem mình làm ăn hên hay xui, tình duyên có xuôi chảy hay trục trặc, học hành thành đạt hay thất bại; số nào lấy số nào thì gia đạo mới ngon lành, chứ gặp số kỵ mà vợ đại vào thì chỉ lo cãi lộn tối ngày.

Có người tin rằng sinh ra ở đời mỗi người đều có số có mạng. Nhiều người xem ra có số đỏ, số đào hoa, có ngón tay vàng, đụng vào cái gì cũng êm đẹp xuôi xắn. Trái lại, nhiều người thì có vẻ sinh nhằm số đen, số con rệp, chuyên môn gặp chuyện chẳng ra làm sao, làm gì cũng xui xẻo, đổ bể.

Người ta tìm cách giải thích hiện tượng này liên hệ tới năm sinh, tháng sinh, ngày sinh, giờ sinh của mỗi người, gắn liền với sự vận hành của trăng sao vào lúc mình sinh ra. Trời đất cũng có tiết có nhịp mà. Con trăng có nhịp, con nước có nhịp, con người cũng có nhịp vận hành. Khi trăng lên thì con nước cũng lên theo. Nó ảnh hưởng tới cả con

tôm con ghe biết nhịp mà vòn trăng. Huống chi là con người. Và người ta thử ướm chừng cái “múi” của vòng quay, cái thời điểm liên hệ tới đất trời vằn xoay, mà so sánh với những nét đặc tính của một con vật nào đó mà đặt tên: mỗi người sinh vào đời cầm tinh một con vật, với những nét giống giống vậy.

Có người bảo sinh vào năm Hợi, cầm tinh con Heo là số nhàn, cả ngày cứ ủ ỉn ăn no mà chả phải lo; sinh vào năm ngựa thì chạy suốt, chỉ biết lo mà không no; sinh vào năm rắn thì khôn lắm, không ai bắt nạt được v.v. Thôi thì cứ tha hồ mà đoán mò, thế nào cũng có cái trúng và lúc trúng. Các thầy tướng số làm ăn khấm khá ra phết.

Một người bạn có cái tật là cứ khoảng 9 giờ sáng thì buồn ngủ rũ người ra. Hỏi kỹ thì được biết người này sinh vào lúc sáng sớm, nên ban đêm thức bao lâu cũng được, mà ban sáng thì phải tìm cách “chớp mắt” một chút cho đời bớt lênh đênh.

Tướng người cũng nói lên cái số mạng nữa mới lạ. Ca dao tục ngữ Việt mình có nhiều câu độc đáo nói về tướng mạo, về đường đi nước bước, về người ăn nói oang oang, người miệng rộng thì sang, người thì lại tan hoang cửa nhà. Người ti hí mắt lươn là “thiếu” tướng tức chỉ làm tướng “trộm cướp, buôn chõng người”. Khuôn mặt hình tam giác, hình vuông chữ điền, tướng diện tai to mặt ngựa. Rồi nốt ruồi nằm trên mặt chỗ nào là số có quý nhân phò trợ, nằm chỗ nào thì chặn đường rồng vượn, chuyên môn

bị phản.... Vì thế mà phải đi xem chỉ tay chỉ chân để biết đường vận hành làm ăn, lấy vợ gả chồng...

## TUỔI THƠ SỐ CON RỆP

Nếu theo kiểu nói hên xui ở đời thì cái số phận và cái gốc gác của cô bé Lê Thị Thành thật hẩm hiu, chẳng sáng sủa tí nào! Con cá bơi được là nhờ có vây. Con chim bay được là nhờ có cánh. Con người muốn tiến thân, cũng phải có vây có cánh, nhờ dòng họ có thần có thế “con ông cháu cha” theo kiểu nói thông thường:

Con vua thì lại làm vua

Con bác sĩ chùa lại quét lá đa.

Thường khi nói về các vị thánh hay vĩ nhân, người ta hay ca tụng “thuộc lòng” rằng vị ấy thuộc con giòng cháu giống, địa linh nhân kiệt, gia đình đạo hạnh. Đôi khi cũng đúng. Nhưng đối với trường hợp của Thánh Lê Thị Thành thì xem ra chả thuộc “con giáp” nào như vậy. Mà hình như cô bé được sinh ra nhằm sao “quả tạ” đề cho chúí xuống thành ra “cầm tinh con rệp”!

Có một chi tiết mà khi viết về Thánh Lê Thị Thành ít ai nói tới, đó là thánh nữ thuộc gia thế chẳng mấy tốt đẹp, mà lại thấp cổ bé miệng, vô danh tiểu tốt nữa.

Thánh nữ sinh ra ở làng Gia Miếu, tỉnh Thanh Hóa năm 1781, trong một gia đình Công giáo, được rửa tội lấy tên thánh là A-nê (hay I-nê). Nhưng ông bố thì khô khan và bê bối. Có gia đình rồi mà ông còn đèo bồng thêm một bà vợ

lẽ nữa. Khuyên răn không được nên Đức Cha Gia (Longer, giám mục hiệu tòa Gortygne) lúc đó là giám mục tông tòa địa phận Tây Đàng Ngoài (Hà Nội, Sơn Tây, Phát Diệm, Thanh Hóa), cho phép mẹ của thánh nữ được ở riêng ra mà giữ đạo và giáo dục con cái cho nên thân nên người.

Chỉ biết là cô bé Lê Thị Thành được mẹ dắt về quê ngoại là xứ Phúc Nhạc, tỉnh Ninh Bình, thuộc giáo phận Phát Diệm bây giờ, để kiếm kế sinh nhai và tìm hoàn cảnh tốt mà săn sóc dạy dỗ con cho nên người. Lúc đó cô bé Thành mới có 7 tuổi. Chi tiết này do chính Đức Cha Liêu (Retord) viết tay gửi bề trên Hội Truyền Giáo Paris (M.E.P) ngày 6 tháng 7 năm 1843, tường thuật cuộc tử đạo và gia thế của Thánh Lê Thị Thành [11](#). Có tài liệu nói là thánh nữ còn có một người em gái nữa tên là Thuộc cùng được mẹ đưa về Phúc Nhạc.

### **NGHĨA MẸ NHƯ NƯỚC TRONG NGUỒN**

Cứ xem như vậy thì đủ biết mẹ con của thánh nữ nghèo khổ tới cỡ nào trong hoàn cảnh phải chia cách gia đình như thế: Con không cha như nhà không nóc. Bỗng dưng cô bé Thành trở nên như con rơi con rụng. Đức Cha Liêu còn nói rõ hơn: khi về Phúc Nhạc mẹ con phải lam lũ vất vả buôn thúng bán mẹt. Mẹ phải dạy cho con cách hái dâu, nuôi tằm, kéo tơ, rồi dạy tằm trầu để giúp mẹ bưng ra bán ngoài chợ kiếm chút cơm cháo nuôi nhau. Và bà mẹ này đã hết lòng nuôi con khôn lớn, dạy con sống đạo Chúa

bằng những kiến thức giáo lý rất đơn sơ và căn bản, như đọc kinh sáng chiều, năng đi lễ và lãnh nhận các bí tích.

Cô bé Lê Thị Thành cũng chẳng được học hành bao nhiêu., nhưng chắc được mẹ dạy cho những lễ giáo làm người qua kho tàng gia sản của dân Việt là những truyện thiêng đầy ý nghĩa.

Mẹ dạy con khi con còn nằm trong lòng mẹ qua lời ru ngọt bùi theo điệu võng đong đưa, khắc ghi sâu vào tiềm thức của con để con nhớ mãi và tự phát bật lên trước những nghịch cảnh cuộc sống. Phương pháp giáo dục tài tình quá!

Mẹ vừa làm vừa hát cho con Gia Huấn Ca, công dung ngôn hạnh của người con gái, tiên học lễ hậu học văn. Mẹ trở thành thầy dạy trong trường đời để con sống cho ra người.

Ví dầu cầu ván đóng đinh

Cầu tre lắt léo gập ghềnh khó đi.

Khó đi mẹ dắt con đi

Con đi trường học mẹ đi trường đời.

(Hát Ru Con)

Đặc biệt là thánh nữ được thừa hưởng gia tài chí khí đức tin bất khuất của cả lớp người Công Giáo ngay ở giáo xứ mình trong những năm bị bắt đạo. Cha xứ Phúc Nhạc, Thánh Phạm Khắc Khoan, là một vị linh mục thông minh, khôn ngoan và can đảm, đã được phúc tử đạo cùng với hai

thầy giảng là Thánh Đinh Văn Thanh và Thánh Nguyễn Văn Hiếu trước thánh nữ một năm tại Chợ Rạ, ở chân núi Cánh Diều, Ninh Bình. Sau này có chú chủng sinh Phaolô Bọt bị voi giầy năm 1857, và ở Qui Hậu vẫn còn thuộc xứ Phúc Nhạc thời đó thì có Ông Khán Vinh bị xử tử năm 1860 vì tội chứa chấp Cha Phú chạy trốn từ Hòa Lạc sang. Hai cốt hai vị tử đạo này hiện còn để tại nhà thờ Tôn Đạo.

### **NÔI SINH PHÁT DIỆM**

Quốc lộ số 1 là Con Đường Cái Quan chia tỉnh Ninh Bình ra làm hai khu vực rất rõ: miền trên với cố đô Hoa Lư thời vua Đinh Tiên Hoàng và Lê Đại Hành thì núi rừng trùng điệp, nhiều cảnh đẹp, vẫn thường được gọi là “Hạ Long trên cạn”, nhưng lại ít dân cư, đặc biệt có một vài xứ đạo người Mường vẫn còn giữ phong tục Việt xưa. Còn vùng dưới là đồng bằng đông đúc.

Phúc Nhạc thời đó dù đã trở thành một giáo xứ lớn, nhưng cũng chưa có nhiều thành tích lẫy lừng gì cho lắm, vì chỉ là một miền đất mới do phù sa sông Hồng và sông Đài vừa bồi từ Hiếu Thuận, Phúc Nhạc, Tôn Đạo, Qui Hậu, Chí Tĩnh, Hòa Lạc, đến Phát Diệm, Bình Sa, Hảo Nho, Thần Phù... Cả vùng sinh lầy này vừa mới được doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ khai khẩn thành “núi vàng” Kim Sơn từ năm 1829 với những kinh rạch chằng chịt:

*Đường đi như thể chông chà*

*Ầm ầm muối bọt như là thóc xay.*



(Kim Sơn Sự Tích Doanh Điền Ca)

Vùng đất mới qui tụ khá đông người Công Giáo đến từ những nơi đang loạn lạc sau cuộc nổi dậy của Phan Bá Vành bên Trà Lũ, Nam Định, hay những người phải chạy trốn cuộc bắt đạo bên Thanh Hóa, nay được cụ Nguyễn Công Trứ bao che về khai khẩn đất hoang.

Theo thống kê trong “25 Giáo Phận Việt Nam” tập 1<sup>[2]</sup>, thì vào năm 1846 thời Thánh Lê Thị Thành, cả tỉnh Ninh Bình mới chỉ có 5 giáo xứ: Hảo Nho, Bạch Bát, Phúc Nhạc, Yên Vân, Đồng Chùa. Phúc Nhạc đã có trên 10 ngàn giáo dân. Đến năm 1870 thì chia thêm ra các xứ Phát Diệm (11 ngàn giáo dân), Tôn Đạo (5371), Cách Tâm (6190), Dưỡng Điền (3425). Và đến 1902 ngay sau khi thành lập giáo phận Phát Diệm tách ra khỏi Hà Nội, thì đã có 16 giáo xứ. Sau Hảo Nho và Bạch Bát, Phúc Nhạc đúng là cái nôi phát sinh giáo phận Phát Diệm, về sau được chú ý nhiều nhờ công trình của Cụ Sáu Trần Lục.

Cô bé Lê Thị Thành thừa hưởng công ơn của mẹ, và của bối cảnh vùng đất sinh sống, chắc sau này đã nhiều lần dạy lại cho con cháu lời ca “Quê ta ở đâu mẹ nhỉ” tương tự như tâm tình Đình Bảng:

Quê nhà ta ở phương nào mẹ nhỉ?  
 Có phải Cúc Phương rừng nguyên thủy âm u?  
 Hay núi đá vôi Tam Điệp và động Hoa Lư?  
 Ra cửa biển Kim Đài mà nghe Ninh Cơ sóng dậy,  
 Về Phủ Nho Quan, Kiến Thái, Cồn Thoi...?  
 Mẹ cong lưng chữ R... Phát Riệm!  
 Mỗi lần dậy con dâng hạt dâng hoa,  
 Lần chuỗi Mân Côi kính nhớ Đức Bà.  
 Vâng, con nhớ lời khuyên của mẹ.

### KHÉO TU THÌ NÔI

Cửa Thần Phù nằm giữa ranh giới Phát Diệm và Thanh Hóa, ngày xưa nổi tiếng nguy hiểm mỗi lần đi thuyền qua đó:

*Lênh đênh qua cửa Thần Phù  
 Khéo tu thì nổi vụng tu thì chìm.*

Câu ca dao này cũng thật đúng với số phận của cô bé Lê Thị Thành, và của mỗi người sinh vào đời với thân phận ba chìm bảy nổi chín cái long đong. Nhiều lúc mình muốn thoát ra khỏi trạng huống mà không có cách nào hơn, muốn vươn lên mà chẳng ai cho. Vì thế mà trong tâm khảm mỗi người luôn vang vọng:

*Em như con hạc đầu đình  
 Muốn bay không cất nổi mình mà bay  
 (Ca Dao)*

Không bằng lòng với số phận mình thì sinh ra nhiều

mặc cảm lắm. Một người còn nhỏ nghèo túng, gia cảnh thấp cổ bé miệng thì khi lớn lên mà có cơ hội để sinh ra khoa múa lố bịch. Đó là hiện tượng phóng rọi, bù trừ, chôm chĩa, gỡ gạc. Có người quá đau khổ lại sinh ra thù đời, đâm đá cắn xé thiên hạ. Người bị thương lại sinh hung hãn cắn tiếp người khác bị thương nữa, thành ra cái vòng hệ lụy nghiệt ngã chẳng sao dứt được. Có người thì chỉ biết chôn sâu vết thương để cả đời ủ rũ lết lê những chuỗi ngày buồn... một ngày như mọi ngày.

Biết tìm đường nào để vượt thoát “cất mình nổi mà bay” lên được?

Từ bao thời, dân Việt vốn đi tìm để hình thành một đạo sống nhân gian, cả một gia tài được truyền từ đời nọ qua đời kia bằng những truyện thiêng, bằng ca dao tục ngữ, tu luyện theo được con đường đó thì nghịch cảnh nào cũng có thể vượt qua, mà không theo thì khốn: khéo tu thì nổi vụng tu thì chìm.

*Người trồng cây hạnh người chơi*

*Ta trồng cây đức để đời về sau.*

Đạo sống đó được người Việt nhìn rõ là do ông Trời. Nên “lên voi” hay “xuống chó”, người Việt luôn bám vào lẽ đạo mà đi, vì tin vào một bàn tay huyền bí nào đó rất công bằng xếp đặt dẫn đưa.

*Dù ai nói ngược nói xuôi*

*Ta đây cứ vững đạo Trời khăng khăng*

Sự công bằng này được thể hiện qua trật tự trời đất,  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

sáng chỗ này thì tối chỗ kia, đêm ngày đắp đổi, nhíp lên nhíp xuống như sóng nước, tứ thời bát tiết, mọi sự đi liền và liên hệ với nhau một cách chặt chẽ. Một niềm tin đã trở thành chân lý sống qua mọi gian nguy và trạng huống:

*Giàu đâu ba họ, khó đâu ba đời*

Và người Việt cũng tin rằng sự sướng khổ luôn bù trừ nhau, được cái này thì mất cái kia, có ai toại nguyện hoàn toàn đâu! Nhiều người xem ra oai phong lẫm liệt, nhưng "thấy vậy mà chẳng phải vậy".

*Trăm năm trong cõi người ta*

*Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.*

(Nguyễn Du)

## MỞ ĐƯỢC LỐI THOÁT

Nhưng những nỗ lực đi tìm giải thoát cho thân phận làm người thực sự còn rất mờ lung. Ý niệm ông Trời vẫn chỉ là một lực vô danh bao trùm trên bầu trời cao kia, nên khi quá đau khổ thất vọng, niềm tin có thể trở thành vô căn cứ, khiến người ta phải than lên rằng "Trời Già ác độc", hoặc "Trời Xanh có mắt không?". Người mình mong tìm một vị Chúa có mắt và có tim biết cảm thương.

Và cũng chính bởi thừa đất đã chín mùi như vậy mà đạo Công Giáo được đón nhận nhanh hơn nhiều nước Á Đông. Từ ý niệm ông Trời, Tin Mừng đã giới thiệu một người Cha đầy tình thương yêu, chứ không chỉ là một lực quyền uy mơ hồ.

Thật vậy, ngay những buổi đầu tiên đặt chân đến Bắc Việt vào năm 1627, Cha Đắc Lộ đã có những nhận xét rất chính xác về tổ tiên đức tin người Việt khi họ hoan hỉ đón nhận những viên ngọc quý:

*“Chúng tôi vừa cập bến thì một số đông dân xứ này thấy chúng tôi đến gần liền lấy thuyền của làng lân cận đến mừng chúng tôi, chất vấn chúng tôi xem chúng tôi là những người nào, từ đâu mà tới và đem theo những hàng hóa mới lạ nào. Tôi đáp nhân dịp này chúng tôi đến bán cho người Đất Bắc một hạt trai quý mà không đắt, để cho người nghèo khó nhất cũng có thể mua được miễn là có ý ngay lành. Thấy dân chúng tỏ ra muốn xem, thì tôi cho họ hiểu là hạt trai này không thể coi bằng con mắt thân thể nhưng bằng con mắt tinh thần biết phân biệt thật giả. Nói tóm lại chúng tôi đến giảng dạy đạo thật có giá hơn hết các hàng hóa của người An Độ, và một mình nó có thể mở đường tới cõi phúc đích thực trường cửu”*

*“Khi nghe nói về điều mà họ thường gọi là Đạo theo ngôn ngữ các nho sĩ, và Đàng theo ngôn ngữ bình dân có nghĩa là đường lối, thì họ tò mò muốn tôi cho biết đạo thật và đàng thật mà chúng tôi định rao giảng. Sau đó tôi lấy đề tài thảo luận với họ về nguyên lý vạn vật, tôi quyết định công bố dưới danh hiệu Chúa Trời Đất, vì không tìm được trong ngôn ngữ họ một tên riêng để chỉ Thượng Đế” [\[3\]](#)*

Cha Đắc Lộ là người đầu tiên dùng danh từ Chúa Trời, rất gần gũi với văn hóa và tâm thức người Việt. Đức Chúa  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Trời là Cha toàn năng và hằng hữu, là nguồn mọi sang giàu. “Có Chúa chăn nuôi tôi chẳng thiếu thốn chi” (TV 23). Đó là một tin quá mừng đối với con người đang sống trong thân phận nghèo khổ, “số con rệp” như gia đình mẹ con Thánh Lê Thị Thành. Người nghèo trúng số rồi.

### PHÉP LA TRÚNG SỐ

Tin Mừng mở mắt con người để khám phá ra “Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng, có người tìm gặp thì liền chôn giấu lại, rồi về vui mừng bán mọi sự mình có mà mua lấy thửa ruộng ấy” (Mt 13:44)

Ngày 19 tháng 3 năm 1627 Cha Đắc Lộ đặt chân lên Cửa Bạng Thanh Hóa và bắt đầu rao “bán hạt trai”. Sau đó ít lâu Cha Đắc Lộ cũng giảng ở Cửa Thần Phù, nơi cha đã lập nhà thờ đầu tiên của miền Bắc và địa sở đầu tiên của giáo phận Phát Diệm là Hảo Nho (xưa gọi là Văn No, rồi Hiếu Nho). Và từ đó truyền tới Phúc Nhạc với khá đông tín hữu thời Thánh Lê Thị Thành. Vì thế mà trong dân gian có câu vè:

*Thứ nhất đền thánh Pha Pha [141](#)*

*Thứ nhì Cửa Bạng*

*Thứ ba Thần Phù.*

Quả thực đức tin đã đổi được số mệnh và niềm tử hân của mọi người. Bỗng dưng người ta khám phá ra Chúa yêu thương và tạo dựng nên con người giống hình ảnh Ngài, với địa vị cao quý là làm con Vua Trời Đất với tất cả quyền

năng của kẻ thừa kế.

Và mọi người đều là hoàng tử hay công chúa, mang phẩm giá quý trọng bằng nhau. Tự nhiên bậc thang giai cấp bị san bằng. Không có ai sinh ra là tự nhiên thuộc giai cấp thứ dân phải thờ vua một cách tuyệt đối như chúa tể cả. Và đạo Chúa Kitô đúng là công giáo, chung cho mọi người gọi nhau là anh em không còn đẳng vị giai cấp đặc quyền đặc lợi nữa. Và mỗi người nhận ra được nhân phẩm quý báu được Chúa yêu thương tạo dựng và săn sóc giữ gìn:

*“Con thật quý báu trước mắt Cha, và Cha yêu thương con” (Isaia 43:4).*

Hơn thế, số mệnh con người không còn phải là một cái gì bi đát bế tắc nữa. Vì chính Đức Kitô đã nhập thể làm người mang cho cuộc sống hiện sinh một ý nghĩa, với tất cả ngọt bùi đắng cay, như lời Kinh Tiền Tụng:

*“Khi chính Người sinh ra, Người đổi mới thân phận con người... khi từ cõi chết sống lại, Người đã chỉ lối vào chốn trường sinh”,* cho con người có thể tham dự vào bản tính Thiên Chúa. Và lời cầu nguyện trong lễ lúc linh mục pha một chút nước vào rượu đã nói lên cuộc nâng lên này:

*“Nhờ mầu nhiệm hòa nước vào rượu này, xin cho chúng con được tham dự thiên tính của Đấng đã đoái thương thông phần nhân tính của chúng con”.*

Đời không còn là bể khổ phi lý để phải lo trốn chạy nữa, vì chính Đức Kitô cũng đang đi con đường nhập thể và nhập thể như vậy. Không có số nào là số con rệp cả. Và

khi sống lại, ngài đã mở cửa Trời đi vào vĩnh cửu, cho con người mọc cánh có thể “cất nổi mình mà bay” cao tới vô hạn.

### TÌM THẤY CÔNG CHÚA BOKASSA

Truyện thật xảy ra ở Sài Gòn trước đây khá lâu. Một cô bé lai đen nghèo khổ bán bắp luộc ở vệ đường kiếm sống qua ngày, bỗng được một số người đến đón về tòa đại sứ một nước Phi Châu, được thay quần áo mới và trang điểm sang trọng quá sức tưởng tượng.

Thì ra trước đây Bokassa là một trung sĩ đi lính Lê dương cho Pháp sang Việt Nam, đã để lại một đứa con rơi, sống chết thế nào chẳng biết. Bây giờ ông đã lên làm vua, đầy quyền uy và vàng bạc, muốn tìm lại đứa con đó. Thế là ông cho người đi tìm nhiều ngày, qua nhiều điều tra. Và cuối cùng ông đã tìm thấy đứa con gái của ông và xin rước về cung vua...

Bỗng một ngày, cô bé lọ lem trở thành công chúa giàu sang.

Câu chuyện nói lên cái nhìn về Tin Mừng. Cô bé Bokassa cũng sinh nhằm số con rệp. Đức Maria cũng đâu có hơn gì! Chỉ là một cô bé nghèo hèn vô danh tiểu tốt tại Na-gia-rét. Vậy mà bỗng dưng nhận ra mình được nâng lên địa vị lạ lùng: Đầy ơn phúc; từ nay muôn đời sẽ khen tôi có phúc.

Tất cả những đau buồn trong đời nếu không được giải



thoát cứu chữa thì sẽ trở thành một vòng xích trói chặt mình lại. Vậy mà Thánh Lê Thị Thánh đã có thể “cất nổi mình mà bay” nhờ con mắt đức tin: bỗng mở mắt thấy cả một chân trời mới, thoát ra khỏi vòng luẩn quẩn tù túng cũ. Người Công Giáo là người nhận ra được tin này: Bỗng khám phá ra mình là công chúa, hay hoàng tử, con của Vua Trời Đất. Tin mừng quá đi.

### ĐÔI HÀI CỦA HOÀNG TỬ

Đường tu đức căn bản của thánh Lê Thị Thành là niềm tin mở mắt thấy được Chúa đang hiện diện đầy quyền năng và đầy tình yêu thương. Chúa đã mở đường qua Phúc Âm, và chỉ cần bước theo những bước của Chúa thôi.

Thánh Dũng Lạc cũng đã bước theo con đường đó với đôi chân hoàng vương. Hay nói khác hơn, để Chúa bước vào đời sống mình, bước lại những bước đau buồn đã qua, tự nhiên những bước đó được đổi mới, được mang ý nghĩa vì chính Ngài cũng đã bước những bước như vậy.

Phòng Tử Đạo của Hội Thừa Sai Paris còn giữ được một đôi hài thật đẹp và thật sang của Thánh Dũng Lạc. Đó chính là đôi hài ngài vẫn đi khi làm lễ. Đi hài để làm lễ là nói lên phong thái sang trọng hoàng vương. Cử hành thánh lễ và rước lễ đúng là mang được “đôi hia bầy dậm” có mãnh lực vượt qua mọi khó khăn ngăn cách. Có ngờ đâu, ngài xuất thân là con một gia đình lương dân quá nghèo, phải mang cho một thầy giảng nuôi hộ, được dạy

giáo lý, và năm 12 tuổi mới được rửa tội nhập đạo Công Giáo.

Ai mà chả có những vết thương, những đau buồn của đời sống. Chả lẽ cứ để mãi vậy mà lết lê cho đến cuối cuộc đời? Một trong những cách giải thoát là dùng con mắt đức tin để thấy chính Chúa đang bước đi với mình trong từng biến cố đau buồn đó.

Để thực tập, mỗi người thử nhớ lại một vài vết thương đó, như mọi sự đang diễn ra sống động ngay trước mắt, có thể phải giẫy giụa vùng vằng. Kìa Chúa đang có mặt trong câu chuyện. Ngài cũng đang cùng phấn đấu, cùng chịu đựng, cùng cảm thông, và cùng bước tới. Những bước chân mệt mỏi tù túng bỗng trở thành những bước thênh thang mở lối hoàng vương. Đúng là Đường Nở Hoa Lê Thị Thành.

Xin cho con được an bình chấp nhận những gì con không thay đổi được.

Xin cho con được can đảm thay đổi những gì con có thể thay đổi được.

Và xin cho con khôn ngoan để thấy được sự khác biệt giữa hai điều đó.

Và khi nhìn lại, mình nhận ra chính là những dấu chân của Chúa chứ có phải của mình hoàn toàn đâu, như câu chuyện “Dấu Chân Trên Cát” được Trần Phong Vũ diễn thành lời thơ trong tập thơ Dấu Chân Trên Cát:

...

Gã nhìn lại triền cát dài thăm thẳm,  
 Bốn dấu chân thẳm lặng vẽ song song.  
 Tiếng reo vui òa vỡ ở trong lòng,  
 Gã hồi tưởng những năm dài quá khứ.  
 Xuôi ngược dòng đời, hồn trôi lữ thứ,  
 Luôn có Người kề cận khắp nơi nơi.

...

Nhưng mà, - tại sao? Gã băn khoăn tự hỏi,  
 - Trên bức tranh tô vẽ lại cuộc đời,  
 Bốn dấu chân nhiều lúc chỉ có hai?  
 Trong câu hỏi gã nghe buồn man mác.  
 Ngược trông Người, gã buông lời chua chát,  
 - Phải chăng Thày từng hứa hẹn cùng con,  
 Luôn ở bên con dù biển cạn non mòn?

...

- Và này con, dường như con chưa nhận biết,  
 Những dấu chân đơn lẻ ở chân mây,  
 Chẳng phải của con, nhưng chính của Thày,  
 Vì lúc ấy con lao đao quỵ ngã,  
 Nên Thày ẵm con trên vai,  
 ...và một mình bước đi tất tả!!!

**Chú thích:**

[1] Văn khố Hội Thừa Sai Paris (M.E.P), vol. 697, trang 687-688).

[2] LM Trần Phúc Long chủ biên.

[3] Đắc Lộ, Lịch Sử Vương Quốc Đàng Ngoài, Hồng Nhuệ dịch, trang 82-83.

[4] Pha Pha là đọc theo chữ La-tinh Papa, có nghĩa là Đức Giáo Hoàng

## BƯỚC 3

# ĐI TÌM VƯỜN ĐỊA ĐÀNG

*Pocahontas: tên nàng là Phong Lưu . Người Nhật buồn  
phiền . Đi tìm vườn địa đàng . Theo Đường Nở Hoa Lê  
Thị Thành . Hoa nở trong nhà . Xe buýt đi Paradiso .  
Mùi đu đủ xanh . Bỗng thấy vườn địa đàng . Nẻo bước  
vào năm 2000 . Hình xác ve sầu và nụ hoa chớm nở .*

Người Irak vẫn quả quyết rằng Vườn Địa Đàng như Kinh Thánh đã tả nằm trong nước họ. Nhưng bảo họ chỉ rõ chỗ nào thì họ cũng chịu thôi, họa chăng là mấy cái mỏ dầu đang làm cho họ giàu khụ mà biết đâu có chất mỡ của ông bà nguyên tổ tích lũy lại.

Một số nhà nghiên cứu thì cho rằng Vườn Địa Đàng nằm ở cửa sông Tigrít đổ ra vịnh Ba Tư bây giờ, tức thuộc lãnh thổ Kuwait, vì trước đây Kuwait là một phần của Irak. Điều này được dựa trên đoạn Kinh Thánh:

“Thiên Chúa đã trồng một vườn Địa Đàng về phía đông, và Người đặt trong đó con người mà Người đã dựng nên. Và Người đã cho từ đất mọc lên mọi thứ cây coi sướng mắt và ăn ngon lành, và cây sự sống ở giữa vườn, cùng cây sự biết tốt xấu.

Một nguồn nước từ Địa Đàng chảy đến tưới cho vườn, và từ đó chia làm bốn nhánh sông. Tên con sông thứ nhất là Pi-son, chảy vòng quanh đất Ha-vi-la là nơi có vàng. Vàng đất ấy là thứ vàng tốt. Ở đó cũng có nhũ hương và mã não. Và tên sông thứ hai là Ghi-khôn, chảy vòng quanh đất Kush. Và tên sông thứ ba là Ti-grít, chảy phía đông đất Assur. Và sông thứ tư là Phơ-rát. Thiên Chúa đã đem con người đặt trong vườn địa đàng để canh tác và giữ vườn” (Khởi Nguyên 2:-15)

Hiện nay ở vùng trung đông chỉ còn thấy hai con sông Ti-grít và Phơ-rát cùng đổ ra vịnh Ba Tư. Cứ theo suy diễn từ đoạn Kinh Thánh trên, thì vườn Địa Đàng ít ra phải nằm

ở chỗ hai con sông Ti-grít và Phơ-rát gặp nhau ở vịnh Ba Tư bây giờ.

Và người ta bắt đầu tìm hiểu thêm thì khám phá ra rằng bên dưới thềm vịnh Ba Tư còn có hai con sông ngầm nữa. Qua thời gian, vịnh Ba Tư đã lớn thêm ra, vùi sâu hai con sông Pi-son và Kush. Và như vậy, địa điểm “Vườn Địa Đàng” có thể đã bị chìm sâu xuống vịnh Ba Tư rồi.

Uổng quá, nếu không thì mấy anh tư bản thời mới sẽ tranh nhau mua cho bằng được để mà tha hồ hưởng mọi sự sung sướng.

### **POCAHONTAS: TÊN NÀNG LÀ PHONG LƯU**

Truyện Vườn Địa Đàng đã trở thành biểu tượng cho thừa vườn hạnh phúc mà con người đang đi tìm. Chẳng cần phải sang Irak hay Kuwait đâu. Mà có sang cũng chẳng thấy. Mỗi người đang tìm một kiểu khác nhau. Mỗi lớp dân lại có một lối riêng để tìm, rất khác nhau, đôi khi trái ngược nhau.

Pocahontas là một phim hoạt họa của hãng Walt Disney rất ăn khách, dựa trên một câu chuyện lịch sử vào thời những người Anh Da Trắng đầu tiên đến chiếm đất Mỹ của người Da Đỏ. Đám người Da Trắng này là một nhóm 103 người lính thủy, dưới quyền của thuyền trưởng John Smith. Vào năm 1607 họ đặt bản doanh đầu tiên tại Jamestown, gần Williamsburg thuộc bang Virginia bây giờ. Mục đích của đám người Da Trắng là đi tìm vàng để làm

giàu, để sống ngon lành hơn. Họ bắt đầu chiếm đất, phá rừng, chặt cây, san núi, để làm thành phố, và đào bới tứ tung.

Bộ lạc Da Đỏ đang sống thành thoi phong lưu cảnh núi rừng đẹp đẽ như địa đàng thì bỗng khám phá ra có một lớp người ăn mặc kỳ lạ, quần áo bó sát thật chặt chội, đến lấn chiếm và phá hủy tùm lum hết. Tù trưởng liền họp cả bộ lạc lại tìm cách chống đỡ, lên án đám người mới tới là ác ôn mọi rợ.

Người Da Trắng thì lại thấy đám người Da Đỏ gì mà có vẻ man di với cách sống rừng rú cần phải được khai hóa văn minh. Thế là hai bên dàn trận đánh nhau. May mà có Pocahontas, con gái của tù trưởng, bén duyên với John Smith. Cây cầu cảm thông được bắc qua, bớt được đổ máu.

Pocahontas có nghĩa là Nhỏ Như Phong Lưu. Cô bé nói chuyện được với mây với gió, với cây rừng, với thác nước sông hồ. Một hôm Pocahontas tò mò về cái lối sống của đám Da Trắng nên hỏi Dong (John Smith): Tên em là Phong Lưu, đang thành thoi hòa nhịp với núi rừng đẹp đẽ như vậy mà sao bọn các anh lại đến phá hủy đi?

Dong liền trả lời rằng người Da Trắng đi tìm vàng để làm giàu. Phong Lưu hỏi ngay: “vàng là cái gì?” Rồi không biết phải định giá thế nào, Phong Lưu cầm lấy một trái bắp vàng óng mà hỏi thêm: “vàng là cái này á?”

Những câu hỏi đơn sơ của cô bé Phong Lưu khiến người Da Trắng giật mình nhận ra một điều rất quan



trọng: núi rừng kia, thác nước kia, sông hồ kia, trái bắp kia, mới là vàng, mới là giàu có thật, và mới là vườn địa đàng. Còn vàng của người Da Trắng chỉ là một thứ kim khí hiếm, do người ta ước định mà gán cho là quý báu khiến phải chém giết nhau để đạt lấy cái “địa đàng” kiểu ấy mà thôi. Mấy đứa trẻ ở Nam Phi xưa vốn lấy vàng làm đồ chơi, vì nước này đầy vàng, có ai đếm xỉa gì đâu, có ăn được đâu.

Thì ra lối nhìn và lối tìm hạnh phúc của người Da Trắng và Da Đỏ thật khác nhau. Chưa biết ai đúng hơn ai, ai hạnh phúc hơn ai! Cũng là cái nhìn và cái thấy. Quan niệm mà.

### NGƯỜI NHẬT BUỒN PHIÊN

Ngày 15 tháng tám năm 1995, Nhật kỷ niệm 50 năm bại trận, đầu hàng vô điều kiện sau hai trái bom nguyên tử của Mỹ ném xuống Nagasaki và Hiroshima.

Ngày 15.8.1945, Nhật là một trong những nước nghèo nhất thế giới, các thành phố bị san bằng. Nhiều người chỉ được ăn mỗi ngày một củ khoai.

Năm mươi năm sau, Nhật thành cường quốc kinh tế thứ nhì chỉ sau Mỹ, nhưng lợi tức mỗi người là 31,450 Mỹ Kim một năm, so với Mỹ chỉ có 24,135. Thế giới có 500 công ty lớn nhất thì Nhật chiếm 149, Mỹ chiếm 151. Hai anh chàng “tuy hai mà một” của hệ thống tư bản này chiếm 3/5 rồi còn gì.

Phép lạ gì vậy? Người ta tha hồ mà ca tụng hệ thống tổ

chức xí nghiệp của Nhật. Nhưng điều then chốt vẫn là chương trình viện trợ Marshall của Mỹ cộng với cái máu người Nhật. Họ mê làm, ham học theo, hết mình cho hãng sở và đề cao tăng gia chất lượng sản xuất.

Người Nhật nghiện làm, quên cả ăn, và khá keo. Họ sẵn sàng hy sinh cá nhân để theo kỷ luật chung, miễn là làm cho nước Nhật phải vượt lên, phải hơn các nước khác. “Chúng tôi chỉ có làm, làm, và làm. Hãng chúng tôi không nghỉ thứ bảy và Chúa Nhật”, đó là lời ông Tadac Takubo, 62 tuổi. Cái máu hiếu thắng này đã khiến Nhật khi chiếm được các nước Á Châu thời đại chiến thứ hai với chiêu bài Đại Đông Á thì đã tỏ ra dữ tợn độc ác hơn cả người Da Trắng đi chiếm thuộc địa mà “khai hóa các dân ngu muội”. Đại Hàn, Tàu đều là nạn nhân khủng khiếp. Nạn đói ở Bắc Việt mà Nhật để mấy triệu người chết chẳng bao giờ xóa mờ được trong ký ức của nhiều người Việt. Bây giờ không đánh nhau bằng súng, thì đánh nhau bằng tiền, cũng vẫn là một thứ máu: thích dè bẹp lân bang, như anh chàng Đức phải cho giống người mình là số một.

Đấy cũng là một lối tìm và một lối sống, tạo nên một nền văn minh. Nước Nhật đã theo Âu Mỹ hoàn toàn trong con đường kỹ thuật. Nhưng con đường này liệu có đang dẫn đến vườn địa đàng hạnh phúc không?

Dịp kỷ niệm 50 năm bại trận, cũng là 50 năm thành công vượt bậc, thủ tướng Nhật Tomiichi Murayama đã buồn phiền thốt lên: “Nhiều người Nhật đang bất mãn về

cuộc sống hiện tại và âu lo về tương lai”. Đã 5 năm rồi mức kinh tế giậm chân tại chỗ, không tiến thêm một chút nào. Nghĩa là đã đến chóp đỉnh, chỉ có thể xuống mà thôi, còn giậm chân là phúc rồi.

## ĐI TÌM VƯỜN ĐÌA ĐÀNG

Thế kỷ 20 là thế kỷ cuối cùng của thiên niên thứ hai, được ghi đậm nét bằng hai cuộc thế chiến. Con người đập đá nhau để xem đứa nào khỏe hơn, dân tộc nào ngon hơn. Rồi các chủ thuyết, chính sách... từ thuộc địa đến tư bản, cộng sản, đều là con đẻ của thế kỷ này. Cứ rối cả lên. Phe nào cũng đao to búa lớn nêu cao chính nghĩa, cầm chắc sẽ đem lại tự do hạnh phúc, rồi giết nhau như ngóe, coi mạng người rẻ hơn con vật chỉ vì khác với chính kiến của mình. Au đó cũng là hậu quả của cả một nền “văn minh” đã làm mất tính người, mà chỉ còn đặt giá trị trên quyền lợi, cá lớn nuốt cá bé, chẳng khác gì những con thú rừng chỉ biết tranh mồi mà thôi. Lại còn chủ trương con người bởi khí mà ra, nên đua nhau thành khí và làm cho người khác thành khí mới đạt chỉ tiêu.

Xem ra ai cũng hăm hở tìm hạnh phúc, mà sao hạnh phúc khó kiếm quá vậy! Đang khi mọi tạo vật đều nhộn nhợt phong lưu: con chim hót líu lo trên cành, con cá lội tung tăng dưới nước, bông hoa nở tươi bên ghềnh đá. Chỉ có con người là nhăn nhó khổ sở, đi tìm hạnh phúc mà lúc nào cũng căng thẳng nghiêm trọng như sắp lên ghế điện

lãnh án tử hình! Có cái gì sai trệch căn bản trong đường lối tìm hạnh phúc thật rồi.

Thánh Phan Sinh ở Assisi cũng đã từng đặt câu hỏi này, khi chứng kiến cảnh bất công xã hội, cảnh giàu có trên xương máu người khác, mà vẫn không hạnh phúc. Vấn đề không còn phải là đấu tranh đập đánh xem ai phải ai trái nữa, mà là phải làm một cuộc cách mạng tận gốc rễ. Và anh chàng tuổi trẻ Phan Sinh đã tìm ra con đường giải thoát đó qua con đường của Phúc Âm, con đường thanh thoi thoát khỏi mọi ràng buộc, để hòa mình được vào bài ca vũ trụ, nhận ra anh mặt trời và chị mặt trăng như được diễn tả trong phim “Brother Sun, Sister Moon”. Đó cũng là cảm nghiệm tích cực của bài ca khai mở vườn địa đàng của Đức Giêsu trên đồi Bát Phúc.

### **THEO ĐƯỜNG NỮ HOA LÊ THỊ THÀNH**

Cả thế giới đang “buồn phiền” cuối thế kỷ này chưa biết phải tìm con đường nào để bước vào thiên niên thứ ba. Chả lẽ cứ luẩn quẩn mãi ở cái vòng hệ lụy nghiệt ngã như lạc vào “bát quái đồ” không lối thoát của thế kỷ đang qua!

Thì đây Hội Thánh giới thiệu Đường Nữ Hoa Lê Thị Thành. Hội Thánh muốn nhắn gửi thế giới một thông điệp là chính con đường đơn sơ của Phúc Âm với lời mở đầu theo Thánh Mác-cô là: “Nước Trời đã gần bên, hãy thống hối và tin vào Phúc Âm”. Chỉ có thể thôi, mà tóm lược tất

cả đường tu đức của vị thánh nữ duy nhất của Giáo Hội Việt Nam: Nước Trời, tức là vườn Địa Đàng, vườn Hạnh Phúc đang ở ngay bên rìa, còn phải tìm đâu xa. Nghĩa là cũng chẳng phải tìm con đường nào cả, vì chẳng phải đi đâu. Chỉ cần mở mắt là thấy. Con mắt đức tin bừng mở bỗng thấy được vườn địa đàng. Đúng là con đường đơn sơ nhất, ngắn nhất, dễ nhất, mà sau đó mấy chục năm thánh Têrêsa ở Lisieux cũng khám phá ra.

Vườn Địa Đàng ở ngay trong gia đình, trong bếp, trong ruộng vườn, trong xứ đạo. Vì nơi nào có Chúa thì ở đó là Thiên Đàng, mà Chúa là Đấng hằng hữu, ở khắp mọi nơi. Như cái thấy của thánh Têrêsa Mẹ:

*“Chúa đang đi giữa những xoong chảo”.*

Và Lời Kinh Thánh còn rõ hơn: “Bí mật đã giấu kín từ muôn thuở qua bao thế hệ nay được loan báo cho anh em, là Đức Kitô ở trong lòng anh em” (Col. 1:26).

Nhà tu đức De Mello đã nói:

“Đi tìm Chúa, bạn nên biết rằng chẳng có gì mà phải tìm,

chẳng có gì mà phải đạt tới.

Sao lại phải tìm cái đã có sẵn ngay trước mặt?

Sao lại phải đạt cái đã có rồi!

Vậy thì điều quan trọng không phải là nỗ lực đi tìm,

Mà là ý thức để nhận ra”.

Tin là thấy. Thế thôi. Chúa đang ở đây. Nhìn kỹ đi, còn phải đi đâu mà tìm? Cái đặc sắc của đường tu đức này là ai

cũng theo được, áp dụng ở đâu cũng được, không phân biệt giai cấp, học thức. Không đòi phải lên cột mà tu như ông thánh Simon Cột. Không đòi phải vào rừng mà tu như dòng Biển Đức. Không đòi phải viết nhiều sách đạo như Thánh Tô-ma. Ở nhà mà tu cũng được, cũng nên thánh, cũng gặp được Chúa, cũng có thể sống hạnh phúc. Như kiểu nói của ca dao Việt:

Thứ nhất là tu tại gia

Thứ hai tu chợ, thứ ba tu chùa.

Đường tu đức như vậy rất hợp cảm quan thời đại, khi Giáo Hội đề cao một con đường tu đức cho giáo dân, cho đại chúng, hợp với cuộc sống bình thường của mỗi người, chứ không quá cao vời lo vời không tới.

Điều then chốt vẫn là con mắt đức tin, thấy được Chúa đang hiện diện, mọi nơi mọi lúc. Cũng là những thực hành rất đơn giản, như đọc kinh, dự lễ, chu toàn bốn phận trong gia đình, dẫn thân xứ đạo... Cũng là những việc xem ra tầm thường, nhưng làm với ý thức, thì thấy được đời sống là một phép lạ.

## HOA NỮ TRONG NHÀ

Năm 19 tuổi, cô Lê Thị Thành đã lập gia đình với anh Nguyễn Văn Nhất thuộc xã Thôn Đồng xứ Phúc Nhạc, và sinh con đầu lòng đặt tên là Đê. Vì thế Bà được gọi là Bà Đê theo tục lệ của xứ Phúc Nhạc lấy tên con trưởng mà gọi tên cha mẹ.

Gia đình sinh sống bằng nghề làm ruộng, dệt chiếu và nuôi tằm kéo tơ như đa số dân trong làng và vùng đất Kim Sơn Phát Diệm. Với nếp sống cần cù và gương mẫu, ông bà được cả làng thương mến, vì chẳng bao giờ thấy hai ông bà cãi nhau hay gây chuyện với người khác, chỉ biết nhịn nhục và thương người.

Nhìn qua cảnh gia đình bà Lê Thị Thành thì nhiều người sẽ nghĩ rằng có gì đặc biệt đâu, gia đình nào mà chả thế. Cũng những vất vả làm ăn, những khó khăn phải vượt qua, những bốn phận phải chu toàn. Nhưng có điều khác chứ: mình có quyền biến nhà mình thành hỏa ngục hay thiên đàng.

Thánh Lê Thị Thành đã làm biết bao phép lạ, không thể kể hết được. Phép lạ hằng ngày. Cứ tưởng tượng coi: bỗng chốc nhà mình trở thành vườn địa đàng, hoa nở từ trong ra ngoài, tràn lan mọi góc ngách. Vậy không phải là một phép lạ lớn lao sao?

Mà đường nở hoa đơn giản lắm: tin Chúa đang có mặt trong nhà mình, thế thôi. Và chỉ cho chồng con cũng thấy như vậy. Với con mắt đức tin này mẹ Lê Thị Thành đã biến gia đình thành một thiên đàng hạnh phúc. Đó là ơn gọi của bậc sống gia đình. Sống bí tích hôn nhân có nghĩa là như vậy. Vì nơi nào có Chúa thì nơi đó chính là Thiên Đàng rồi chứ có cần phải tìm mãi đâu xa.

Và Mẹ Lê Thị Thành đã làm phép lạ biến những bốn phận tầm thường hằng ngày thành phi thường theo mẫu

sống của Mẹ Maria tại Na-gia-rét. Chính Chúa toàn năng biến đổi mọi sự và chuyển dòng nhựa sống làm cho cây gia đình xanh tươi trở sinh hoa trái.

### **XE BUÝT ĐI PARADISO**

Nhà tâm lý Leo Buscaglia kể câu chuyện thật về một chuyến đi du lịch của ông: Một hôm đứng chờ xe buýt, ông nhìn lên bảng chỉ dẫn những chuyến khác nhau thì thấy có chuyến đề rõ: “Xe buýt số 9 đi Vườn Địa Đàng”. Trời ơi, hấp dẫn chưa! Cứ tưởng tượng mà coi: mình đang ngồi trên xe đi tới vườn địa đàng, đầu óc tự hỏi không biết vườn sẽ như thế nào.

Mỗi người chắc sẽ vẽ lên những hình ảnh rất khác nhau. Có thể có cảnh núi cao trùng điệp thật thơ mộng, hồ nước trong xanh ẩn hiện dưới sương mù mờ ảo buổi sáng như dẫn vào động thiên thai. Nhưng rồi đến thành phố có tên là Paradiso chưa chắc mình đã hài lòng hoàn toàn. Khí hậu có thể nóng quá, mưa bất tử, đồ ăn không hợp hoặc mắc quá ...

Vậy thì đừng mong cứ phải tìm vườn địa đàng ở nơi khác. Mình đang ngồi trên xe hạnh phúc rồi mà. Chỉ có cách là tập thích mọi sự thôi, những cái đang có trước mắt mình, trong tầm tay của mình. Xe buýt đang chạy qua những con đường ngoằn ngoèo, cảnh bên đường hấp dẫn quá. Nhìn ngắm đi. Thưởng thức đi. Đừng cứ chờ phải tới đích rồi mới bắt đầu ngoạn cảnh. Vậy là đại lắm, phí của



Trời! Và Leo Buscaglia kết luận: “Đời sống là thiên đàng đối với những ai mê thích mọi sự”, nghĩa là chấp nhận được mọi thứ không phân biệt và so sánh.

Ông bà nguyên tổ đang ở ngay trong vườn địa đàng hạnh phúc mà lại ước ao phải hơn thế nữa, ăn thêm một vài “trái cấm” may ra khảm khá hơn chẳng. Vì thế mà hạnh phúc đã buột ra khỏi tầm tay. Những gì đang được trao ban là hạnh phúc địa đàng, sao mình không biết hưởng nhận mà còn ham muốn đi tìm gì nữa đây?!

Riết rồi mình cũng giống như chàng dững sĩ và con ngựa hồng. Chàng cỡi ngựa rong ruổi suốt cuộc đời đi tìm hạnh phúc, đi hết chỗ này tới chỗ kia cho đến xế chiều cuộc đời, áo đã sờn vai, phải dừng chân bên bờ suối vì mỗi mệt không qua nổi nữa. Bỗng chàng thấy con ngựa hồng hóa thân thành người yêu xinh đẹp tuyệt vời biến mất. Thì ra suốt quãng đường đời, chàng vẫn ngồi trên hạnh phúc mà không nhận ra.

Xe buýt hay con ngựa hồng là chính căn phòng hay ngôi nhà đang ở, cái ghế đang ngồi, cái bút đang viết, đôi giày đang đi, con mắt đang đọc, đang nhìn được màu sắc, tai đang nghe tiếng chim hồng y hót líu lo, mũi đang hít thở, tim đang đập, tay đang cử động, bao nhiêu cơ năng trên óc đang làm việc hơn máy điện toán xa, nháy mắt là hình ảnh “CD-Rom” cách đây cả mấy chục năm hiện lên ngay... Tất cả là phép lạ đời sống.

Thánh Lê Thị Thành đã làm phép lạ. Ngay dù trong  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

những giây phút đen tối nhất, con mắt đức tin vẫn thấy đầy ánh sáng dẫn đường, vì chính Chúa đang hiện diện đỡ nâng. Lời chứng của Ông Đang trong khi giáo quyền điều tra phong thánh:

“Bà đã bị đánh đập tàn bạo đến nỗi thân mình đầy máu mủ. Tuy vậy, Bà vẫn vui vẻ, và còn muốn chịu khó hơn nữa”.

Lời chứng thật ngắn gọn, nhưng nói lên tất cả bản lãnh của một con người đầy niềm tin như lời Thánh Vịnh 23:

*Giavê chăn dắt tôi đi*

*Lo chi thiếu thốn, sợ gì gian nguy.*

....

*Dẫu qua lũng tối chơi vơi*

*Sợ chi vướng mắc lưới đời trần gian*

*Chúa bên tôi sống thanh nhàn*

*Gậy côn Người dẫn bình an tâm hồn.*

*Bày bàn đầy cỗ thơm nồng*

*Trước mặt địch thủ đỏ hồng mắt cay.*

*Xức dầu thơm, Chúa đặt tay,*

*Chén tôi trào rượu ngọt say ân tình...*(Hoàng Vũ chuyển thơ)

Cảm nghiệm có Chúa, có Đức Mẹ ở cùng là một cảm nghiệm tạo sức mạnh phi thường, không gì có thể lay chuyển nổi nữa. Chứ sức đàn bà yếu đuối như vậy, làm sao có thể chịu đựng nổi bằng ấy trận đòn. Lúc đầu lính đánh bằng roi, sau lại dùng gậy, củi lớn đập vào chân bà. Bà đã chia sẻ với chồng:

“Họ đánh đập tôi vô cùng hung dữ, đến đàn ông còn không chịu nổi, nhưng tôi đã được Đức Mẹ giúp sức, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

## MÙI ĐU ĐỦ XANH

Phim này đã được trình chiếu khắp Âu Châu cũng như Mỹ Châu, do một đạo diễn người Việt bên Pháp là Trần Anh Hùng. Mùi Đu Đủ Xanh cũng chuyển đạt cái nhìn giống như con mắt thấy của Thánh Lê Thị Thành. Cô Mùi nhà nghèo nhưng mắt luôn tươi sáng và yêu đời. Vì cô nhìn thấy sức sống trong từng cọng cỏ, từng con dế, từng cành lá đu đủ xanh, từng động tác của công việc. Sức sống tràn trề, nhảy múa thênh thang. Đây là con mắt nhìn của đạo sống Việt.

Bé Mùi phải đi làm con ở cho một gia đình nhà giàu. Nhà này giàu của mà lại nghèo lòng. Đứa con có tính ác thích giết chết những con vật vô tội, như lấy nến cháy nóng nhỏ xuống đàn kiến cho giẫy giụa chết.

Mà chính bé Mùi cũng bị hành hạ gần như vậy. Bé bị đuổi mấy lần. Mỗi lần di chuyển thì “hành lý” của Mùi chẳng có gì ngoài một cái túi xách đựng một bộ quần áo cũ rách, và không quên mang theo cái hộp đựng dế. Mùi rất thích súc vật và cây cối. Mỗi lần có chuyện buồn thì chẳng phải phí tiền đi “bác sĩ tâm bệnh” như ngày nay, mà Mùi chỉ cần đưa hộp dế ra sờn sóc, chơi giỡn với chúng. Có những lần làm việc vất vả, mồ hôi nhễ nhãi, Mùi chỉ cần

mở cửa sổ nhìn ra vườn đằng sau, thì tự nhiên mắt Mùi sáng lên long lanh, nụ cười tươi nở no tròn, cả con người như rạo rức lên nguồn sinh khí mới, nhẹ nhàng bay bay lên. Trời ơi, cây đu đủ xanh đang vươn lên vẻ rạng ngời dưới ánh nắng mới lên chan hòa, như chuyển nhựa sống căng phồng vào con người của Mùi. Hạnh phúc đơn giản quá, đang trong tầm tay.

Trái lại, ông chủ chẳng mấy khi biết cười. Nét mặt ông luôn luôn đăm chiêu tư lự. Ông thường hay bỏ nhà đi kiếm chác tí tình ở ngoài. Chắc ông nghĩ hạnh phúc nằm ở chỗ này chỗ kia. Con đường đi tìm hạnh phúc sao dài dằng dặc và kham khổ đến thế! Đang khi ông được một người vợ thật hiền dịu, có tình người, luôn kiên nhẫn chung thủy, mặc dù bao chuyện trớ trêu của ông... Để đến một ngày ông đi chán phải trở về với thân tàn ma dại bệnh tật, bà vợ vẫn nhẫn nhục thứ tha và săn sóc cho ông.

Đối với Mùi thì đường hoa nở ngay trong bếp, ngay sau vườn, cành đu đủ xanh, bên hộp dế. Có phải đi đâu xa? Còn ông chủ thì cứ mãi miết đi tìm, chẳng bao giờ thấy!

### **BỔNG THẤY VƯỜN ĐỊA ĐÀNG**

Con mắt đức tin bỗng thấy được thiên đàng ở ngay đây, lúc này. Mình đang ở giữa vườn địa đàng. Phòng mình ở trở thành vườn địa đàng có mỏ quí và có dòng thác thánh ân đang tuôn chảy như lời sách Sáng Thế:

“Một nguồn nước từ Địa Đàng chảy đến tưới cho vườn, và từ đó chia làm bốn nhánh sông. Tên con sông thứ nhất là Pi-son, chảy vòng quanh đất Ha-vi-la là nơi có vàng”.

Nhà tu đức nổi tiếng của dòng Tên ở thế kỷ 17 là Jean-Pierre De Caussade đã ghi nhận được điều này trong Giây Phút Thánh:

“Giây phút hiện tại chứa đựng kho tàng phong phú vô tận, đẹp như mơ, mà còn hơn mơ nữa. Nhưng bạn thưởng thức được bao nhiêu thì còn tùy ở đức tin và lòng mến của bạn. Tâm hồn bạn càng yêu, thì càng ước ao, càng hy vọng, càng tìm thấy.

Mỗi giây phút ý Chúa đều hiển hiện, mênh mang như đại dương; lòng bạn chỉ thăm dò được đại dương ấy, khi tràn ngập tin tưởng và mến yêu. Cả vũ trụ này không làm thoả lòng bạn được; những gì không phải là chính Chúa dù có lớn mấy đi nữa thì cũng không lớn hơn lòng bạn; núi cao vòi vọi kia cũng chỉ như gò mối đối với lòng bạn.

Trật tự của Chúa ẩn hiện trong tất cả những biến cố lớn nhỏ của từng giây từng phút hiện tại. Bạn phải dựa vào trật tự của Chúa. Bạn sẽ thấy trật tự của Chúa vượt xa những ước ao của bạn. Đừng đeo đuổi ai, đừng qui lụy hình bóng hay ảo tưởng; những thứ đó chẳng có gì đâu, chẳng cho được gì mà cũng chẳng thể đón nhận được lòng bạn. Chỉ có dự định của Chúa mới làm cho bạn được thoả lòng ước ao để bạn khỏi phải khắc khoải tìm kiếm gì khác nữa”. (Chương 9)

Thế là từ nay mình có thể viết ngay ở cửa phòng, hay chỗ mình làm việc, nơi mình sinh sống: đây là Vườn Địa Đàng. Mắt mình bừng mở thấy Chúa đang hiện ra. Như Mai-sen, mình hỏi Chúa là ai thì được trả lời: Ta là Đấng vẫn đang có mặt. Mình trệt giầy sắp mình thờ lạy Chúa, và đọc một kinh rất thông thường như Thánh Lê Thị Thành vẫn đọc với con mắt thấy được: Lạy Chúa, con sắp mình xuống trước mặt Chúa, con tin thật Chúa ở khắp mọi nơi, thông biết mọi sự, hằng xem thấy con, hằng nghe lời con cầu nguyện...

### NẸO BƯỚC VÀO NĂM 2000

Nhân loại đang bước qua một giao điểm quan trọng: năm 2000. Bước chân nào đang đi tới?

Có phải là những bước mệt mỏi lê lết trên đường New York, Paris, Tokyo, New Orleans, Los Angeles? Có phải là những bước xiêu vẹo, mất hướng ở những con đường Việt Nam? Có phải những bước chùn chân buông xuôi phó mặc cho vận may của một cuộc vận hành vũ trụ?

Thì đây, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã viết một tông thư cho thời điểm này: Đệ Tam Thiên Niên sắp đến (Tertio Millenio Adveniente) ngày 10 tháng 11 năm 1994:

“Nay chúng ta đang tiến gần đến đệ tam thiên niên của kỷ nguyên mới, tâm tư chúng ta hướng về những lời nói của tông đồ Phao-lô: “Khi thời gian đã đến buổi trọn đầy, Thiên Chúa gửi Con Mình đến, sinh từ một người phụ nữ”

(Gl 4:4).

“Sự kiện Ngôi Lời vĩnh cửu, trong sự toàn mãn của thời gian đã mặc lấy thân phận của tạo vật, đem lại cho biển cố của Bê-lem cách đây 2000 năm một giá trị hoàn vũ lạ lùng, Nhờ Ngôi Lời, thế giới của các tạo vật được xuất hiện như một hoàn vũ, nghĩa là một vũ trụ được xếp đặt trong trật tự. Và cũng chính Ngôi Lời khi nhập thể, làm mới lại trật tự hoàn vũ nơi các tạo vật” (tông thư, số 3)

Đức Thánh Cha có ý nói một điều đơn sơ: để bước vào thiên niên thứ ba, chỉ có một con đường là tìm lại được Chúa Kitô trong cuộc sống. Ngài đã làm người ở giữa con người. Và Ngài mới là Đường, là sự Thật và là Sự Sống. Tất cả những con đường khác chỉ là “sự tìm kiếm Thiên Chúa bằng những bước mò mẫm” (TĐCV 17:27).

Con mắt thấy Đức Kitô đang hiện diện này là tất cả con đường tu đức của Thánh Lê Thị Thành. Đó là con mắt đức tin.

Maisen trong những lúc đen tối nhất cuộc đời, mò mẫm đi tìm hướng đi trong sa mạc Madian thì được Chúa cho thấy một cảm nghiệm: Ta là Đấng đang có mặt. Thấy được như vậy là một khúc quặt then chốt của cuộc đời Maisen. Ông đã trở lại với dân trong một sức mạnh mới, với con mắt sáng ngời.

Abraham bước đi theo tiếng gọi vào sa mạc cát mù mà không biết mình đi đâu. Ông chỉ chắc một điều, là Đấng Toàn năng hằng hữu đang cùng đồng hành với mình.

Vậy thì tìm đường ở đâu? Có phải ở những di tích và tài liệu về một quá khứ đã chết? Nếu chỉ lo đào bới như vậy thì đó là đang bàn chuyện Đạo Chúa chết, đạo mồ chôn, đúng như câu truyện Kinh Thánh:

“Ngày thứ nhất trong tuần, vừa tảng sáng, các bà đi ra mộ, mang theo dầu thơm đã chuẩn bị sẵn. Họ thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ. Nhưng khi đi vào, họ không thấy thi hài Chúa Giêsu đâu cả. Họ còn đang phân vân, thì kìa hai người đàn ông y phục sáng chói, đứng bên họ. Đang lúc các bà sợ hãi, cúi gằm xuống đất, thì hai người kia nói: “Sao các bà lại tìm Người Sống ở giữa kẻ chết? Người không còn ở đây nữa, nhưng đã sống lại rồi” (Lc 24:1-6).

### HÌNH XÁC VE SÀU VÀ NU HOA CHÓM NỞ

Trong một tấm hình chụp ngay trong vườn sau nhà, tôi thấy một con ve sấu đang đong đưa trên một cành cây. Nhưng đến gần thì chỉ là một cái xác, có một kẽ nứt phía sau lưng. Đó chỉ còn là mồ trống. “Nó” đi đâu rồi? Bên cạnh là một nụ hoa chớm nở đầy sức sống. Không thấy “nó”, nhưng trông thấy biểu tượng và biểu hiện của “nó” nơi sức sống của một mầm sống mới thì chẳng phải mất công tìm ở đâu nữa (hình trang 26). Có lần nào bạn hút hồn đứng chiêm ngắm vẻ kỳ lạ của một bông hoa vừa nở chưa? Tuyệt vời lắm phải không?

Vậy thì đó cũng là cách tìm đường tu đức của Thánh Lê Thị Thành. Đừng mất công tìm bới ở nơi mồ trống. Sức



sống đang hiển hiện nơi đây. Là chính Đức Kitô đã sống lại và đang hiện diện. Bạn thử hít một hơi thật dài để cảm nghiệm sức sống, để thấy mình đang sống. Và hơn nữa đang thấy “chính ở trong Chúa chúng ta sống, cử động và hiện hữu” (TĐCV 17: 28).

Đức Kitô đã trở thành đường, để theo bước chân này, Thánh Lê Thị Thành dẫn chúng ta vào năm 2000. Con đường đi tới có nụ hoa chớm nở, cơn khổ nạn sinh thành, thánh giá khơi nguồn ánh sáng. Và hình thánh nữ được vẽ như một người mẹ trẻ trung đầy sức sản sinh một thế hệ đang tới, như trong bức hình vẽ dịp lễ phong thánh năm 1988.

## BƯỚC 4

# NGHỆ THUẬT CHỤP HÌNH

*Van Gogh: một hiện tượng lạ. Chụp bắt được kho tàng giàu có. Hào hứng hay ngáp vặt. Vẽ đủ 100 lần. Dòng thác tuôn đổ. Một loài hoa không tên. Tên Mẹ là Hoa. Ảnh sĩ Lê Thị Thành. Thiên Đàng trong một bông hoa đại. Chụp được những phép lạ. Trái cây bằng ngọc. Sao không tập chụp đi?*

Bài học căn bản nhất về nghệ thuật chụp hình là tập nhìn. Phải thấy cái gì đã rồi mới chụp được. Cảnh vật đang muốn nói một điều gì, diễn ra bằng những đường nét và ngôn ngữ riêng biệt. Chứ cứ tưởng cảnh đẹp mà giờ máy lên bấm lung tung thì hình rửa ra sẽ chẳng ai ngửi được.

## **VAN GOGH: MỘT HIỆN TƯỢNG LẠ**

Một tấm hình ăn khách thì có hồn, có thần. Mà người chụp cũng phải có thần, chụp bắt được thần. Đối với nhà nghệ sĩ đích danh thì thấy được cảnh nào cũng đẹp, cũng có hồn cả. Vincent Van Gogh đã từng vẽ những bức tranh xem ra rất tầm thường mà người ta đã mua với giá mấy chục triệu tiền Mỹ, vì ông đã diễn được cái thần, cái hồn của sự vật.

Năm 1987, một năm trước ngày phong thánh Thánh Lê Thị Thành và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, xảy một hiện tượng lạ lùng trong ngành hội họa. Những bức tranh của họa sĩ Van Gogh vẽ vào cuối thế kỷ 19 được mua với một giá khủng khiếp: bức Hoa Hướng Dương được bán với giá 41 triệu đô la vào tháng ba; đến tháng sáu thì bức Cầu ở Trinquetaille giá 20 triệu. Và tháng 11 thì một bức Hoa Cầu Vồng (Irises) được bán với giá 49 triệu.

Bộ những người dám bỏ một số tiền dễ sợ như vậy để mua những bức tranh này điên cả sao? Hay họ muốn làm ra vẻ phách lối ta đây quá dư tiền phải đi học làm sang? Nghe như truyện hoang đường mà lại xảy ra thực mới lạ.

Nhìn những bức tranh trên thì nhiều người cũng thấy thường thôi. Có gì đặc sắc đâu. Ai chả vẽ được. Nhưng một số người đã khám phá ra đường hướng của Van Gogh, gọi là đường hướng biểu hiện. Cái nhìn và cái thấy của Van Gogh nằm ở điểm là cuộc đời giàu sang lắm, sức sống sung mãn đã nằm sẵn trong vạn vật, chứ đâu phải những hăm hở kiếm tìm mệt nhọc của loài người như hiện nay. Chỉ cần dùng chân ngắm nhìn: một cọng cỏ, một bông hoa, một cái cầu, một cái ghế, ngôi nhà đang ở, xem ra tầm thường và nhàm chán, bỗng khám phá ra những lạ lùng. Vì một cành lá cũng đang biểu hiện sức sống của cả vũ trụ. Mà vũ trụ thì giàu có, tại sao lại cứ phải sống nghèo nàn ăn mày ăn xin những đồ viện trợ phế thải cuộc đời.

Khám phá ra được như vậy thì cuộc sống trở nên giàu có sung túc biết bao. Ngay ở vườn đằng sau và ngay trong nhà mình đã có nhiều triệu rồi, cả một kho tàng quý giá đang chờ được khám phá. Người mua bức tranh Hoa Hướng Dương hay Hoa Cầu Vòng của Van Gogh chỉ muốn nói lên sứ điệp đó cho con người mệt mỏi mỗi hôm nay: bạn đang quá giàu có rồi. Chỉ cần bưng mở con mắt: nguồn phú túc đang hiển hiện trước mặt mà Chúa Trời Đất đã bày biện ra.

### **CHUP BẮT ĐƯỢC KHO TÀNG GIÀU CÓ**

Cuối hè 1888, họa sĩ Van Gogh thuê một căn gác của ngôi nhà màu vàng ở một góc đường thành phố Arles ở

miền Nam nước Pháp. Rồi ông đã vẽ ngôi nhà đó thành một tác phẩm nổi tiếng mang tên là “Ngôi Nhà của Vincent ở Arles”. Có lẽ hơn bất cứ ai, “ông đã sống với nghệ thuật, vì ông đã dành hầu hết thời gian sau này để vẽ những hình ảnh về chính đời sống của ông, những gì ưa thích, bạn bè, phong cảnh nơi sinh sống, căn phòng, ngôi nhà, cái ghế đặc biệt. Đối với Van Gogh, sống và nghệ thuật quả thực là một” [3]

Và chính Vincent Van Gogh đã tâm sự với người em trai tên là Theo:

“Anh giàu như Croesus, không phải bằng tiền, mà vì anh dồn cả tâm hồn và tìm thấy trong công việc những hứng khởi và nghĩa sống. Anh tin mãnh liệt vào nghệ thuật. Niềm tin này như dòng nước mạnh đẩy con người vào bến, dù mình cũng phải cố gắng một chút. Thật có phúc mà tìm được công việc như vậy. Mặc dù những khó khăn khá lớn và những ngày đen xám trong đời anh, anh vẫn không cho là xui xẻo” [1]

“Anh thật hạnh phúc với căn nhà và công việc mà chắc em cũng được may mắn dự phần trong đó” [2]

Van Gogh đã viết nhật ký bằng tranh, nhật những hòn đá xem ra tầm thường là những biểu hiện cho thấy những lạ lùng từ nguồn sức sống, là những nhịp điệu của dòng sinh lực này, để ghi những bước chân Chúa nhảy băng qua lũng qua đồi đến tìm mình. Những gì nhỏ bé vô danh tiểu tốt mấy cũng đang nở hoa, vì Van Gogh khám phá ra

Đường Nở Hoa. Ít thấy cảnh “núi rừng hùng vĩ, sông hồ bát ngát” như nhiều người vẫn nghĩ và vẫn tìm. Tranh giá trị vì cho thấy được thần. Những người đang mất tinh thần mà xem tranh Van Gogh là tìm lại được nét an bình trong rối loạn, nét nẩy mầm sống trong tàn lụi ... Như vậy điều quan trọng là biết cách nhìn và thấy được điều mà nhiều người nhìn mà như “mắt lợn luộc” chẳng thấy gì.

Mắt ảnh sĩ biết nhìn ra những nét đẹp và chụp được những tấm hình hút hồn trong cuộc sống hằng ngày qua những gì xem ra tầm thường bình lặng, dù ở phố lớn hay làng quê, dù ở nhà tư hay chung cư. Nét trân quý của một cái bút đang viết, cái chất xanh của một cây cảnh trên bàn. Cứ tưởng tượng một người trong rừng Nam Mỹ lần đầu tiên bước vào “thế giới” Bắc Mỹ. Cái gì cũng lạ quá. Hắn sẽ lấy tay sờ vào từng đồ vật, tò mò hỏi những điều mà đối với mình thì đã “biết rồi khổ lắm nói mãi”. Mà thực ra người lạ mặt này đang cho mình nhìn ra những cái rất lạ mà mình tưởng đã biết.

Mình cũng như nhiều người Âu Mỹ đúng là đang hành trình đi tìm nẻo bước sống sung túc thật, trong cuộc sống đơn giản thường ngày: tập luyện con mắt nhìn để thấy được những kỳ diệu như Van Gogh. Mình đi Arles tràn ngập nắng vàng nơi Van Gogh đã vẽ những bức tranh nổi tiếng nhất, vào xem những bức tranh nghệ thuật của Van Gogh trong bảo tàng viện Orsay ở Paris, hay đi lên Auvers-sur-Oise thăm ngôi mộ nhà nghệ sĩ vẫn còn sống mãi bên

những bông hướng dương thật tươi do bao người ngưỡng mộ đưa tới.

Sau những bon chen vật lộn của xã hội mới, và những đấm đá ăn thua đủ của các chủ nghĩa, con người đang có khuynh hướng tìm về những gì mà chính Phúc Âm đã đề cao: qua những gì đơn sơ bình lặng, người ta khám phá ra những phép lạ của đời sống. Sự có mặt hít thở từng phút giây trên mặt đất này chẳng phải là một phép lạ của sự sống sao? Cuộc đời thật giàu có, vậy mà nền văn minh hiện đại lại chỉ làm cho con người mỗi ngày mỗi mù tối và nghèo nàn thêm ra!

### HÀO HỨNG HAY NGÁP VẬT ?

Có lần mình cùng với lớp học tu đức đi thăm một làng dân Da Đỏ ở Pecos bang New Mexico. Mọi người xem ra hào hứng hết sức về lối sống của người dân này. Từ cách họ bài trí nhà cửa đến những nhà nguyện đào sâu xuống đất như đi xuống đáy lòng. Tự khung cảnh đã dẫn đến chiều kích siêu việt rồi, vượt qua những gì mà mắt thịt đang thấy, hoặc nhìn mà chẳng thấy. Rồi những bộ áo lông chim của những đạo trưởng shaman mặc khi cử hành nghi lễ, như để hóa thân thành chim bay bổng. Những tiếng trống vang lên làm rỗng tâm ra cho thần nhập, trống như sa mạc bao la trải dài trước mặt kia. Tất cả đều hết sức mới lạ. Như xem lần đầu, nghe lần đầu.

Nhưng mình lại để ý một người giữ cửa đứng bất

động, lâu lâu giơ tay che miệng ngáp vặt, vì đối với anh ta thì mọi sự đã nhàm chán, ngày này qua ngày khác cũng chỉ bằng ấy chuyện thôi, chẳng còn thấy gì hấp dẫn nữa.

Vậy thì con mắt người chụp phải là con mắt của một người luôn kinh ngạc, như Đức Maria, thấy được Chúa đang làm phép lạ, Chúa đang hiện ra. Thấy được thần linh Chúa qua mọi sự. Hiện thân của bình an kia rồi. Nét hòa hợp đất trời kia rồi. Sức phóng vượt tới qua nụ hoa vừa nở đây này. Người nghệ sĩ phải luyện được con mắt như thế. Tập nhìn như lần đầu biết nhìn mọi sự chung quanh. Mọi sự đều lạ lùng quá phải không? Tầng màu sắc, ánh sáng, kích thích mỗi vật: căn phòng, khung cửa sổ nhìn ra ngoài, con đường phía trước, lớp học, nơi làm việc, bạn bè, người lối xóm. Nhìn mọi sự như anh chàng tới đây từ trong rừng Nam Mỹ.

Vì thế mà bài mở đầu Nghệ Thuật Chụp Hình của Học Viện Chụp Hình New York về “Con Mắt Người Chụp” có câu này: bạn có thể chụp được tấm hình tuyệt tác nhất ở ngay trong vòng một dặm quanh bạn.

### VẼ ĐỦ 100 LẦN

Trong “Nét thánh thiêng thường ngày” (Everyday Sacred), bà Sue Bender kể một truyện về một nhà giáo dạy vẽ tên là Gale. Lớp hội họa của bà Gale có một thực tập gọi là “Vẽ đủ 100 lần”. Phải chọn một đồ vật gì quen thuộc,



đơn sơ, có thể mang đến lớp được mỗi lần. Phải vẽ đủ 100 lần đồ vật ấy. Chọn đồ vật thường thôi, không phải là đồ đạo hay đồ gia bảo quý. Bà Gale cũng bị học sinh yêu cầu cùng thực tập.

Quan sát một hồi, bà Gale chọn vẽ cái bình cũ mới kiếm được để trên kệ. Cái bình vừa phải, mạ bằng chất kim khí trắng. Bà nhìn kỹ cái bình và như nghe nó nói: xin đưa tôi xuống khỏi kệ đi! Đúng là cái bình như có hồn đang muốn nói điều gì. Bà Gale vẽ bốn bức đầu thật dễ dàng và nhanh chóng. Nhưng còn phải vẽ 96 bức nữa với những khía cạnh khác nhau, tâm tình khác nhau, không phải dễ nuốt đâu!

Không biết tí nào về chụp hình, bà Gale tập chụp cái bình vào nhiều lúc khác nhau. Bà để ý thành bình phản chiếu bất cứ gì chung quanh. Thế là bà thí nghiệm ngay. Ban đêm để cho đèn xe hơi chiếu vào, chụp thành bức trắng đen tương phản; để đèn thẳng chiếu vào thì ra màu đỏ; ngồi gần Tivi thì phản chiếu hình trong đó. Có lần bà mang đi theo sang du lịch Âu Châu, chụp được hình cảnh phản chiếu trên bình những nơi đi tới như Florence, Rome, Chartres...

Bà Gale nói lại thế này: “Đôi khi tôi khám phá ra rằng, những nơi đơn sơ, tương đối nhỏ lại chụp được những hình đáng kể hơn những nơi quan trọng. Có lần phải ngồi nghỉ bên cạnh giếng, nghĩ xem phải chụp gì tiếp, quay tới quay lui thì thấy ngay chỗ cái bình đang nằm là tuyệt nhất.

Tình cờ thường lại tạo ra kỳ thú”.

Phải vẽ một đồ vật đủ 100 lần là bắt buộc mình phải tìm ra cách thức và chất liệu mới. Tập nhìn thật kỹ mà khám phá ra vẻ kỳ lạ chưa từng thấy. Mục đích là bắt buộc ta phải vượt khỏi những gì vẫn giới hạn mình “biết rồi khổ lắm nói mãi” để khám phá ra chân trời mới. Và thường là tài năng và bản sắc riêng của bạn sẽ vụt lên từ đó.

### DÒNG THÁC TUÔN ĐỔ

Đứng nhìn thác nước Niagara ở bang New York, ai mà chẳng cảm thấy hút hồn. Nước ở đâu mà nhiều thế! Nước tuôn đổ ầm ầm xuống từ một nguồn như bất tận. Nước nhảy múa reo hò ca hát, chẳng một chút do dự sợ sệt. Nước mọc cánh trắng giang rộng bay phóng ra phía trước, thênh thang như một đàn hải âu. Nước đang reo vang niềm sinh thú tột cùng: quá đã, quá đã!

Thi hào Rabindranath Tagore đã vẽ lên hình ảnh thác nước như vậy để diễn tả cảm nghiệm dòng sức sống vẫn ngày đêm tuôn đổ xuống đời mình qua mọi chuyện, kể cả những gì tầm thường nhất:

*Ân sung Người ban thì vô biên vô tận*

*Để lãnh nhận tôi chỉ có hai bàn tay nhỏ bé vô cùng.*

*Ngày ngày lớp lớp qua đi Người vẫn không ngừng đổ rót*

*Song hồn tôi thì hãy còn vui.*

Dòng sức sống đang tuôn chảy qua vạn vật, qua từng

cây cỏ, từng cành lá, qua từng bông hoa dại, qua mạch máu của mỗi người. Cũng chỉ là một dòng sống thôi. Và như vậy mỗi vật đều trở thành một bí tích, một mạch chuyển sinh lực từ dòng thác nước vô biên. Chỉ cần cắm được vào đó, hòa nhập vào đó, nối vào đó, giơ hai bàn tay ra mà đón nhận, chụp lấy. Có cần gì phải tới tận thác Niagara mới có cảm nghiệm dòng ơn thánh đâu. Ngay ở trong phòng này mình cũng đang thấy dòng thác nước ngày đêm tuôn chảy ào ào như vậy. Nhìn thấy thế thì cuộc sống hút hồn lắm, và sẽ chụp được những tấm hình mê ly.

Thường người ta chỉ thích chụp những cảnh hùng vĩ, chứ những cái nhỏ bé bình thường thì ít ai để ý. Vậy mà nhà chụp hình Maria lại chụp được những kinh ngạc qua những nhỏ bé thấp hèn. Vì chính Người cũng chỉ là một loài hoa xem ra không tên, không sắc, không hương, trong cuộc sống trầm lặng tại một làng quê tên là Na-gia-rét.

### MỘT LOÀI HOA KHÔNG TÊN

Phạm Duy đã có lần diễn tả cái cảm nghiệm về một loài hoa không tên. Những gì xem ra nhỏ bé cũng vẫn là những dòng sinh lực tỏa hương thơm ra bốn hướng, tuôn chảy thành trùng dương, thành suối thác.

Một loài hoa không tên, không sắc không hương  
 Mà như lòng tôi, lộng lẫy thơm lừng, tỏa ra bốn hướng.  
 Một ngọn suối không tên, bé nhỏ ngoan hiền,  
 Mà như lòng tôi, nổi sóng lên đường, thành bốn trùng

dương.

Và lòng tôi không tên, như tuổi, hoa tiên.

Nhìn chính mình và những gì không tên tầm thường hằng ngày mà thấy được “lộng lẫy thơm lừng, tỏa ra bốn hướng”, thì cuộc sống thú vị biết chừng nào.

Mỗi giây phút trong cuộc sống đều có thể hút hồn với cảm nghiệm bùng mở mắt nhìn thấy một cái gì mà mọi khi không thấy. Đó là khoảnh khắc thánh ân (the moment of grace), giây phút bật sáng. Thác nước đang tuôn đổ ào ào. Mở tâm ra mà lãnh nhận, chứ đừng đóng kỹ rồi ngồi than:

*Hai tay nhỏ bé thế này*

*Mà sao vẫn thấy chưa đầy bao nhiêu*

Chụp hình là phương cách chụp bắt lại được nhịp điệu an bình của Thần Khí, tìm lại được nét thắm tươi hứng khởi của cuộc sống. Nhà chụp hình cảm nhận và hòa nhập vào cả một dòng thác sức sống đang tuôn đổ xuống lòng mình qua mọi sự, qua từng nhịp thở, từng cây cỏ vạn vật, như thi hào Tagore đã cảm nghiệm thấy:

“Cùng một dòng sinh lực tuôn chảy ngày đêm trong mạch máu tôi, cũng đang chảy tuôn qua thế giới, nhảy múa theo tiết điệu nhịp nhàng.

Cũng chính một sinh lực đang hân hoan phóng lên khỏi mặt đất nảy mầm thành muôn vàn ngọn cỏ, vươn lên thành những lớp sóng cuồn cuộn hoa lá xum xuê.

Cùng một sinh lực đu đưa ru nhịp sinh tử trong nôi đại dương như nhịp thủy triều lên xuống.

Tôi cảm thấy cơ thể mình tươi thắm lại khi được cả sinh lực đất trời tuôn nhập. Và thấy thật thỏa thuê cảm nhận được lực bơm sinh khí qua bao thời đại đang đánh nhịp nhảy múa trong máu tôi lúc này” (Lời Dâng #69) [4]

### TÊN ME LÀ HOA

Như đa số các người mẹ, chắc hẳn mẹ Lê Thị Thành cũng chỉ là một loài hoa âm thầm nhỏ bé, xem ra không tên, không sắc, không hương. Vì chẳng để lại gì. Không một tấm hình, không một chữ viết, cũng không có gì đặc sắc nổi bật. Thậm chí cũng chẳng còn lại một di tích nào, như căn nhà nơi sinh ra, căn nhà nơi sinh sống khi lập gia đình và trước khi bị bắt ở Phúc Nhạc để mà thăm viếng, học hỏi.

Có chăng là mấy lời tường thuật lại do con cháu mà Đức Cha sở tại ghi nhận phúc trình về cho Tòa Thánh, và mấy khúc xương được đưa về Bộ Truyền Giáo và Hội Thừa Sai ở Paris. Thế thì làm sao mà vẽ lại được một hình ảnh cho con cháu mình bây giờ theo tiêu chuẩn Âu Mỹ?

Những điều thuật lại về một người mẹ thì quá đơn sơ và ngắn gọn. Chỉ là vài nét phác họa, chẳng bao giờ có thể diễn tả hết được mọi khía cạnh một đời người. Đây mới chỉ là những nét chấm phá bề ngoài mà thôi. Những gì không thấy được bằng chữ viết nhiều khi mới là những điều đáng nói. Chỉ có thể chụp được bằng con tim, khi đàn con chạm tới được những rung cảm sâu xa từ lòng mẹ bao la. Cứ nhìn vào mẹ mình thì rõ.

Mẹ mình cũng là Hoa, một loài hoa không tên, không

sắc, không hương. Vậy mà sao có sức dội lên trong tim mình biết bao tình cảm ngút ngàn, lảng lai, “lộng lẫy thơm lừng, tỏa ra bốn hướng”. Một loài hoa nhỏ như Thánh Têrêsa trong Khúc Hát Một Loài Hoa:

*Con là một loài hoa  
 Trong muôn loài hoa nở gần xa,  
 Xin hát ca dâng Người  
 Một bài ca chan chứa niềm vui.  
 Một bài ca tri ân,  
 Một bài ca dâng Chúa từ nhân,  
 Hoa đâu dám chi khoe mình  
 Nhờ hồng ân hoa mới đẹp xinh.*

### ẢNH SĨ LÊ THỊ THÀNH

Theo như thư phúc trình của Đức Cha Liêu gửi về Bộ Truyền Giáo và Hội Thừa Sai Paris năm 1843, những “tấm hình” chụp được nơi Thánh Lê Thị Thành xem ra thật là tầm thường. Đúng là một loài hoa không tên không sắc không hương.

Lúc 7 tuổi đã phải chia cách gia đình, cô bé Lê Thị Thành theo mẹ về quê ngoại ở Phúc Nhạc, tỉnh Ninh Bình, đời sống thật nghèo khổ chật vật. Cô bé Thành đã phải lam lũ ngay từ nhỏ, giúp mẹ đi làm kiếm cơm ăn, như nuôi tằm kéo tơ, và tằm trầu đưa ra chợ bán. Nhưng dù vất vả bận rộn, bà mẹ không bao giờ lơ là việc dạy con về lòng đạo: cùng với con đọc kinh sáng tối sốt sắng, thường xuyên đi

lễ, năng xưng tội và rước lễ.

Khi lớn lên thì lại chụp được những tấm hình khác cũng không tên tương tự: cô thiếu nữ Lê Thị Thành vào hội Con Đức Mẹ, thừa kinh trong nhà thờ “chui”, 19 tuổi lập gia đình như đa số các cô gái trong làng. Vợ chồng trẻ cũng chân lấm tay bùn nghề nông chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa ở đồng bằng vùng Phát Diệm, cũng nuôi tầm kéo tơ, dệt chiếu. Đất Phát Diệm có nhiều cói: đất ngọt trồng lúa, đất chua trồng cói. Vì thế mà nghề dệt chiếu rất thịnh và nổi tiếng.

“Nghệ sĩ” Lê Thị Thành đã chỉ chụp những gì nhỏ bé tầm thường hằng ngày như vậy đấy. Thế mà những tấm hình này đã trở thành tuyệt tác, được thế giới công nhận tìm mua với giá nhiều triệu mỹ kim, là vì “nhà chụp hình” Lê Thị Thành đã chụp được hình Chúa, hình thiên đàng, qua những tầm thường nhỏ bé đó. Cũng như Van Gogh đã thấy được cả sinh lực đất trời qua mỗi bông hoa dại. Như thi hào William Blake thấy được cả vũ trụ trong một hạt cát nhỏ.

Nhìn kỹ những hình chụp đơn sơ đó, mình bỗng nhận ra một nét quá ư đặc sắc, mà chắc chắn đây là điều Hội Thánh khi phong thánh cho Thánh Lê Thị Thành đã khám phá ra: con mắt của niềm tin. Có con mắt này thì thấy mọi sự đều khác, đều lạ lùng. Thấy được Chúa hiện ra qua những gì tầm thường nhất của cuộc sống thường ngày. Ngài đang hiện ra ở đây, lúc này. Mà Chúa thì giàu sang,

toàn năng. Tôi vẫn nói mình là con Chúa mà nghèo xác nghèo xơ.

Cảm nghiệm có Chúa ở cùng là cảm nghiệm cốt lõi của đức tin. Emmanuel, Thiên Chúa ở cùng chúng tôi. Bí mật giấu kín từ muôn thuở qua muôn thế hệ nay được “bật mí” cho anh em: Chúa Kitô ở trong anh em” (Col. 1:27). Vậy mà mấy khi tôi tin và thấy vậy!

Emmanuel. Người đây. Chúa của mọi sang giàu phong lưu và hạnh phúc đây. Chụp đi!

### THIÊN ĐÀNG TRONG MỘT BÔNG HOA DẠI

Năm 1994 mình có dịp đi một chương trình linh thao đặc biệt kéo dài sáu tháng với một cha dòng Tên vùng New Orleans. Nó đặc biệt ở chỗ thao luyện để biết nhìn những gì xem ra không đặc biệt trong cuộc sống thường ngày, tập chụp bắt được Thần Khí Chúa vẫn sinh động hiện ra mỗi phút giây. Nghĩa là linh thao tại gia. Mỗi tuần đến gặp cha linh hướng một lần để chia sẻ cảm nghiệm bắt gặp gì.

Cứ thế mà sau sáu tháng mình đi mê chụp hình. Nhìn kĩ, để thấy được những kì thú, và chụp được những phép lạ trong cuộc sống. Và sau khi đi xem triển lãm những bức tranh nổi tiếng của Van Gogh tại Bảo Tàng Viện Tân Thời (MOMA) ở New York về, mình ghi tên theo lớp Học Viện Chụp Hình. Để tập chụp bắt được thần Chúa, cảm nhận được dòng thác sinh lực đang tuôn chảy.

Anh sĩ Gary Braasch đã chụp được những phép lạ của  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*



thiên nhiên, của những tầm thường:

“Đối với tôi, chụp hình thật là kì diệu. Ngay cả khi diễn những nét thường ngày, hình chụp có thể vén lên những ý nghĩa bất ngờ và huyền nhiệm. Sau vài phút nhìn kĩ một tấm ảnh đẹp, bạn sẽ thấy một cái gì sâu hơn. Tôi thích nhất là khám phá ra những nghĩa sâu qua những diễn tiến của thiên nhiên”<sup>[5]</sup>

Thiên nhiên có vô vàn đường nét diễn tiến. Những bức chụp cận ảnh mở ra những chân trời kì thú về vũ trụ khiến ta kinh ngạc. Dường như ngón tay nhà chụp hình đang có quyền sáng tạo trong việc cảm nhận những phép lạ diễn biến không ngừng ngay chung quanh mình. Những diễn tiến theo một qui trình được nhận ra nơi cây cối, súc vật, hòa nhịp với thiên nhiên. Những diễn tiến trong nhịp điệu lúc đổi mùa, trên mặt đất, trên cõi trăng sao. Mọi vật đang hòa vào một dòng sức sống chuyển động không ngừng. Cỏ cây uốn mình theo gió; sóng nước bãi biển và những làn nước gợn lăn tăn mặt hồ; đàn chim đang bay lượn...

Vẻ đẹp vô biên của vũ trụ thấy được ngay trước mắt, dù trong những phố thị ngọt ngào. Mình có thể đuổi theo những chiếc lá vàng đang chạy bên đường, hay nhìn ngắm những đường nét và màu sắc nơi những bông hoa ngay trong vườn. Cái “nhà máy” nào mà sản xuất màu sắc lạ lùng vậy. Còn “nhà máy” sản xuất chất ngọt, chất chua cho trái cây mới kì thú chứ. Tất cả đều là những viên kim cương chờ ảnh sĩ khám phá ra. Nghệ sĩ đúng là một người

giàu có đúng nghĩa nhất, vì chụp bắt được vẻ đẹp và đào lên được kho tàng giàu sang trong thửa vườn vũ trụ.

Những diễn biến như những nhịp điệu chuyên chở đầy ý nghĩa biểu tượng, nên những tấm hình đều vang lên những bài thơ tiềm ẩn của đất trời, những dòng nhạc trầm bổng nhịp nhàng, mà nếu không để giờ đủ mà nhìn sâu vào thì khó mà thấy được.

“Một trong những chìa khóa chụp được diễn tiến của thiên nhiên là cái nhìn thấy toàn thể trong từng phần. Chẳng hạn như chụp chi tiết một vỏ ốc trên bãi biển là đã có thể diễn tả cả một bãi biển mênh mông đó rồi, cũng như diễn tiến tăng trưởng của loài ốc. Những đường vòng xoáy vào cũng như xoáy ra như cùng diễn tả một lúc. Nó gọi lên những kỉ niệm, và cũng có thể là biểu tượng cho con đường nội tâm. Nó vẽ lên trong mắt mình hình ảnh một đứa trẻ đang lắng nghe tiếng sóng vỗ với tất cả vẻ kinh ngạc hút hồn” [\[6\]](#)

Chụp hình đúng là một phương cách khai mở được con mắt thứ ba để nhìn thấy những phép lạ mà trước đây mù tối không thấy được, vì những kì diệu và vẻ hút hồn của Thiên Đàng đang hiển hiện trước mắt, trong từng hạt cát, từng bông hoa dại. Thi hào William Blake đã hứng khởi diễn lên cái thấy này:

*Thấy được cả đất trời trong một hạt cát nhỏ  
Và thấy cả thiên đàng trong một bông hoa dại.  
Hãy chứa đựng cõi vô biên trong lòng bàn tay*  
*thuvienconggiao vietnam.net 7. 2018*

*Và giữ được vĩnh cửu trong một tiếng đồng hồ. [7]*

## **CHUP ĐƯỢC NHỮNG PHÉP LẠ**

Thomas Merton, một nhà tu đức điển hình nhất của thời đại này, đã diễn tả rõ nét về sức sung mãn của cuộc sống như những “hạt giống chiêm niệm” mang đầy sinh lực trở sinh hoa trái:

“Mỗi phút giây và mỗi biến cố trong đời sống con người trên mặt đất đều gieo một điều gì vào tâm hồn mình... Chính tình yêu Chúa nói với tôi qua những con chim bay và dòng suối chảy, và ngay cả đàng sau sự ồn ào của thành phố, Chúa cũng nói với tôi qua những phán quyết của Ngài, và tất cả mọi sự đều do ý Chúa gửi đến cho tôi như những hạt giống” [8]

Đức Maria đâu có để lại sách vở gì ngoài 7 câu nói xem ra cũng rời rạc và thường thôi: “Việc đó xảy ra thế nào được... Nay con là tôi tớ Chúa... Con xin vâng...Linh hồn tôi tung hô Chúa... Chúa đã làm cho tôi muôn việc kỳ diệu... Sao con làm như vậy... Người ta hết rượu rồi... Hãy làm theo lời Người bảo...”

Vậy mà bao nhiêu sách vở đã viết về con đường của Ngài, con đường khám phá ra cuộc đời đầy phép lạ, giàu có quá.

Đức Maria đã ghi nhận mọi biến cố, ngắm nhìn kỹ, suy niệm trong lòng, khi sinh con nơi hang lừa, khi lạc con ba ngày ... và mắt mở sáng khám phá ra bàn tay Chúa.

Những biến cố của mỗi đời người được ghi nhận bằng nhiều cách khác nhau. Có người diễn tả thành bài văn, bài thơ. Có người diễn ra bằng khúc sáo, nét nhạc, nét vẽ. Có người ghi nhận bằng một bức hình chụp. Những biến cố đời Đức Maria đã được thu gọn bằng 15 bức hình chụp trong màu nhiệm kinh Mân côi, chụp được hồn của Chúa, chụp được hình Chúa mà cũng là chính hình mình, qua 15 bước diễn hình con đường của Thiên Chúa làm Người Tình đang nhảy qua núi băng qua đời đến tìm mình, như tâm tình Nhã Ca:

*Người yêu đang tới đây rồi*

*Như nai tơ nhảy qua đời núi cao.*

### TRÁI CÂY BẰNG NGỌC

Hàn Mặc Tử Nguyễn Trọng Trí, một nhà thần bí Công Giáo và là một thi hào nổi tiếng trong nền văn học Việt Nam, trong những giây phút bị tước đoạt nhất bỗng mở mắt sáng khám phá ra những lạ lùng.

Như vậy mỗi bài văn, bài thơ của Hàn Mặc Tử phải được đánh giá trên 49 triệu mới đúng. Vì ông đã khám phá ra vẻ kỳ diệu và sự giàu sang đầy ngọc đầy vàng trong cuộc đời ngay cả qua những khổ đau:

*Trái cây bằng ngọc vỏ bằng gấm*

*Còn mặt trời kia tợ khối vàng.*

Bằng con mắt nghệ sĩ đích thực, bằng con mắt đức tin, bằng con mắt tình yêu được khai mở, Hàn Mặc Tử đã thấy

Chúa có mặt tỏ bày tình yêu và “giải nghĩa yêu” qua mọi sự, dưới đáy nước hồ reo, qua tơ liễu run trong gió...

*Đây phút thiêng liêng đã khởi đầu...*

*Ai hãy làm thính chớ nói nhiều*

*Để nghe dưới đáy nước hồ reo*

*Để nghe tơ liễu run trong gió,*

*Và để xem Trời giải nghĩa yêu.*

Hàn Mặc Tử đã thấy được mọi cảnh vật dù rất tầm thường đều mang hương vị kỳ diệu như những phép lạ: “nhìn nắng hàng cau nắng mới lên, vườn ai mướt quá xanh như ngọc...”.

Chính nhạc sĩ Phạm Duy có lần nhận xét trong Trường Ca Hàn Mặc Tử: “Tất cả đều phải rất mướt mà, rất đậm đà, rất ngọc ngà... dù áo em chỉ là áo trắng, hoa đây chỉ là hoa bắp... Bởi vì thi sĩ Hàn Mặc Tử đã thấy Đạo ở tất cả, ở đáy nước hồ reo, và nhất là ở tình yêu...”.

Và trong Chơi Giữa Mùa Trăng Hàn Mặc Tử đã bày tỏ “Quan Niệm Thơ” của ông:

“Trong khi làm thơ, Trí đã tận hưởng những phong vị của nhạc, của hoa, của trăng... Tất cả trong thế gian này, hay có một cõi xuất thế gian nào nữa, những gì đã trụ trong hai thế gian ấy (cõi hữu hình và cõi vô vi) đều là hình ảnh của thơ cả. Đức Chúa Trời đã tạo ra trăng, hoa, nhạc, hương là để cho người đời hưởng thụ, nhưng người đời u mê phần nhiều không biết tận hưởng một cách say sưa, và nhân đấy chiêm nghiệm lẽ nhiệm màu, phép tắc

của Đấng Chí Tôn”<sup>[9]</sup>

Đúng rồi, Trời đang giải nghĩa yêu qua mọi sự... dù là cùi, dù là mồ thối. Ngài đã sống lại và đang hiện ra: “Thầy đây, chúng con đừng sợ... Bình an cho các con... Các môn đệ vui mừng vì trông thấy Chúa”.

*Hãy cầu nguyện bằng trăm kinh mây gió.*

*Hãy dâng cho một tràng chuỗi trắng sao...*

### SAO KHÔNG TẬP CHỤP ĐI?

Chụp hình là linh thao đấy. Nhìn ra được Đường Nở Hoa. Mọi góc ngách đang nở hoa. Đất đá đang nở hoa. Đầu cành khô đang nở hoa. Thấy thần linh Chúa trong mọi sự, thấy được những phép lạ, những tuyệt tác trong những gì xem ra tầm thường nhỏ bé. Đó là bài linh thao số 235 trong bửu bối của “ảnh sĩ” I-Nhã:

“Nhìn thấy Chúa hiện diện trong tạo vật như thế nào: trong mọi vật bằng cách ban cho được hiện hữu, trong thảo mộc bằng cách ban cho được sức sống, trong thú vật bằng cách ban cho được cảm giác, trong loài người bằng cách ban cho được suy nghĩ; và Chúa cũng ngự như vậy trong tôi bằng cách ban cho được hiện hữu, sức sống, cảm giác, trí khôn. Cũng vậy, hãy nhìn xem Chúa đã làm cho tôi nên đền thờ của Ngài như thế nào, vì Ngài đã tạo dựng nên tôi giống Ngài và theo hình ảnh Ngài”

Với cái nhìn này thì thấy được Chúa cũng dễ lắm. Tắm hình sẽ thành tác phẩm tuyệt kỹ, vì đang chụp chính hình

Chúa mà. Và nhất là cảm nghiệm được Chúa đang có mặt, hoạt động trong chính thân xác và tâm hồn mình. Không phải như một suy luận nào cả, mà là một thực chứng, một cảm nghiệm. Cũng cùng một dòng sức sống Thần Khí. Đức Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II trong tông thư “Đệ Tam Thiên Niên Sắp Đến” cũng nói rõ:

“Mọi tạo vật trong thực tế là một sự biểu lộ vinh quang của Người; đặc biệt con người là sự khai mở của vinh quang Thiên chúa, được kêu gọi để sống sự sung mãn của cuộc sống nơi Thiên Chúa” (trang 8).

Vậy hãy tập nhìn kỹ đi. Nhìn và chụp đủ 100 lần bất cứ gì quanh mình. Rồi mình sẽ reo vui như thánh Duy-An Thập Giá với đôi mắt mở lớn kinh ngạc nhìn mọi cảnh vật mà nhận ra Người Tình là chính Chúa Trời Đất đang hiện ra với mình mọi nơi mọi lúc:

*Người yêu của tôi*

*Là biển xa khơi*

*Là thung lũng vắng*

*Là đồi núi cao*

*Là nhạc thịnh lặng.*

Chúa đang là một Người Tình chạy tới khắp khởi mừng vui tìm mình. Vườn Địa Đàng đang hiển hiện đây này, dòng thác ân sủng đang tuôn đổ ngày đêm, có một dòng sông đầy vàng quý đang chảy qua đất này mà, sao lại phải đi tìm mãi đâu đâu. Chỉ cần mở con mắt đức tin là cảm nghiệm thấy liền.

Thánh Lê Thị Thành đúng là một nhà chụp hình như Đức Maria, như Thánh Duy-An Thập Giá, Thánh Phan Sinh, như Tagore. Mọi nẻo đường đều đang nở hoa, vì Chúa là Người Tình đang hiện ra, ánh sáng biến đổi mọi bóng tối. Người đấy. Thế nào mình cũng chụp được hình Người. Tắm hình sẽ trở thành tuyệt tác.



**Chú thích:**

[1] Rita Gilbert, Living with Art, Alfred Knopf, trang 3.

[2] Thư viết cho em là Theo, Living with Art, trang 24.

[3] Thư gửi Theo 16.9.1888.

[4] Dịch từ lời thơ tiếng Anh của William Blake:

The same stream of life that runs through my veins  
night and day runs through the world and dances in  
rhythmic measures.

It is the same life that shoots in joy through the dust of  
the earth in numberless blades of grass and breaks into  
tumultuous waves of leaves and flowers.

It is the same life that is rocked in the ocean-cradle of  
birth and of death, in ebb and in flow.

I feel my limbs are made glorious by the touch of this  
world of life. And my pride is from the life-throb of ages  
dancing in my blood this moment.

[5] GARY BRAASCH, Photographing the Patterns of  
Nature, Amphoto, trang 9.

[6] Gary Braasch, Photographing the patterns of  
Nature, trang 10.

[7] William Blake:

To see a world in a grain of sand  
And a heaven in a wild flower,  
Hold Infinity in the palm of your hand  
And Eternity in an hour.

[8] Thomas Merton, New Seed of Contemplation (Hạt  
Giống Chiêm Niệm Mới), A New Directions Book, trang 14,  
17.

[9] Trang 34-35

## BƯỚC 5

# NỘI TƯỢNG TRONG GIA ĐẠO VIỆT

*Nước chấm gỏi Lê Thị Thành . Ngày nay Lê Thị . Thị là nhà . Khi các bà lên tiếng ồn ào . Bí quyết đơn giản . Mẹ là Thị Thành . Tìm sai chỗ . Tìm lại lòng mẹ . Mẹ là tổ ấm . Nghề dệt chiếu cải . Dạy cách đan dệt hạnh phúc . Biết trông nhiều bề . Mẫu xây lại tổ ấm cho năm 2000 .*

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Nội tướng là người chỉ huy điều động mọi việc trong nhà, sao cho êm ấm tình thương, trông cho chân cứng đá mềm, trời yên bể lặng mới yên tấm lòng. Đây lại là cả một “nghệ thuật”, một di truyền có sẵn trong máu người đàn bà Việt, lo cho chồng con từng miếng cơm ngon, từng bát canh ngọt. Hạnh phúc phải được xây từ bên trong.

Ở bên Tây bên Mỹ mà muốn tìm nhà người Việt thì cứ việc nhìn xem phía sân nhà nào có trồng húng, tía tô, kinh giới, ngò gai, diếp cá, mồng tơi, rau đay... là không thể trật được. Nấu ăn phải có đủ hương vị, thịt nào gia vị ấy có sẵn trong vườn. Trồng chanh để có lá ăn thịt gà mới đúng điệu, chứ hơi đâu mà đi trồng cỏ, rồi còn phải mất giờ cắt xén! Bà mẹ vừa trồng hành trồng riềng vừa hát ca dao cho con dễ nhớ:

Con gà cục tác lá chanh

Con lợn ủ ỉn mua hành cho tôi

Con chó khóc đứng khóc ngồi

Mẹ ơi mẹ hỏi mua tôi đồng riềng.

Làm món ăn, nấu nướng, đúng là một nghệ thuật sống nữa. Con gái lớn là mẹ dạy biết cách nấu ăn, biết cách pha chế chua cay mặn ngọt là những buồn vui đen trắng cuộc đời thành những món ăn ngon được, lại đượm tình nghĩa nữa. Con cái nếm vào vị đậm đà này là cảm được con tim của mẹ, nhớ thương mẹ suốt đời cũng có thể một phần vì vậy. Đồ ăn ở tiệm dù có ngon mấy cũng không mang được chất màu nhiệm này.

Gỏi cá của mình thì bảo đảm nhậu đã nhất thế giới, hơn cái món sushi của Nhật xa. Phải có nhiều thứ lá để mà “kiệu lá,” nên các bà mẹ tính sẵn những thứ phụ tùng cần thiết: trồng cảnh bằng lá mơ, thứ lá ăn vào là biết mơ... mộng ngay, làm cho cá hết mùi tanh, tự nhiên thấy thơm hẳn ra, tiêu diệt mọi thứ vi khuẩn. Bên này không có sung thì trồng cây lá bơ ăn đỡ vậy, cũng “bắt” lắm. Rồi thì trong vườn không thiếu một thứ rau thơm nào. Chồng con hả hê ra mặt.

### NƯỚC CHẤM GỎI LÊ THỊ THÀNH

Nhà xứ Lê Thị Thành ở New Orleans “chuyên trị” một loại nước chấm gỏi nổi tiếng, ai ăn được một lần là quên mọi thứ nước chấm khác. Vì cách pha chế tài tình biến thành khoái khẩu như thế mà được đặt tên là Nước Chấm Gỏi Lê Thị Thành, dung hóa được những chanh chua, mắm mặn, đường ngọt, riềng ớt cay. Ấy cũng là để ca ngợi một người mẹ, biết “điều quân” biến chế mọi mùi vị cuộc đời.

Nguyên tắc nhớ: 2 chanh, 1 mắm, 5 đường.

#### THÍ DỤ THỰC HÀNH CÁCH PHA CHẾ NƯỚC CHẤM

2 cúp nước chanh vắt.

1 cúp mắm tôm.

2 cúp rươi đường, nấu nước sôi pha thành 5 cúp.

1/2 cúp riềng xay (riềng tươi càng tốt).

1/2 cúp rượu lế.

1/2 cúp mè (vừng).

Thêm ớt nếu thích.

### CÁCH SỬA SOẠN

1. Trộn mắm và chanh, quấy khoảng 1 giờ, mắm thơm dần ra. Có thể dùng máy đánh trứng mà đánh cho nhàn và nhuyễn hơn. Nên để ngoài trời hay dưới máy hút cho khỏi hôi nhà.

2. Nấu nước sôi, pha đường, để nguội.

3. Rang mè cho vàng, để nguội.

4. Riềng xay hay giã. Riềng tươi thì ngon nhất. Có thể dùng riềng nhiều hơn nếu thích.

### CÁCH PHA CHẾ

Sau khi đã quấy mắm xong, lấy mắm pha với nước đường, quấy cho đều. Cho riềng, rượu lế, ớt (tùy thích ăn ớt hay không), quấy đều. Ném thử, nếu thấy nhạt thì thêm nước mắm vào, nêm cho vừa. Đây là lúc khá quan trọng.

Khi ăn, đổ mắm ra tô, rắc mè lên cho thơm và đẹp.

Mắm dùng để ăn gỏi cá, thịt nướng, bún. Tuyệt lắm, khỏi chê vào đâu được.

### NGÀY NAY LÊ THỊ

Đã có thời nhiều người thích hát cái bài “Ngày Xưa Hoàng Thị”, thật thơ mộng, thật dễ thương, kể câu chuyện tình “lá me bay” đi trồng “cây si” với một cô học trò tên là Ngọ:

Em tan trường về

Đường mưa nho nhỏ...

Bài ca hôm nay có thể mang tựa đề là “Ngày Nay Lê Thị” về Lê Thị Thành. Không phải chỉ một số người hay người Việt hát, mà là cả Hội Thánh Công Giáo hoàn vũ hát, cả thế giới đều hát, hát dài dài, để ca tụng, tôn vinh, noi gương và cầu khẩn với vị thánh nữ đầu tiên của Việt Nam.

Thực vậy, đi tìm một người đàn bà kiểu mẫu lý tưởng có thể mang lại hạnh phúc cho gia đình vẫn là một mơ ước, đặc biệt trong những rối loạn ngày nay. Thì đây, Hội Thánh Công giáo giới thiệu một vị thánh nữ đáp ứng được đúng nhu cầu thời đại là cống hiến một phương cách tạo dựng tổ ấm gia đình, biến chế mọi buồn vui cuộc sống thành yêu thương hạnh phúc. Không phải như một lý thuyết, mà là một hiện thân nơi một người đàn bà Việt Nam đã từng là một người vợ nội tướng đảm đang, một người mẹ quán xuyến, khác với cảm nghĩ của nhiều trào lưu đang hủy hoại gia đình hiện nay.

### THỊ LÀ NHÀ

Tên đệm của người nữ Việt Nam thường là Thị, như Hoàng Thị Ngọc, Triệu Thị Trinh, Lê Thị Thành, Phan Thị Hoa ... Từ này có gốc có ngọn lắm đấy chứ chẳng thường đâu. Theo từ điển của Huỳnh Tịnh Của thì Thị có nghĩa là nhà, dòng tộc, dòng họ. Như Nguyễn Thị, Lê Thị, có nghĩa là dòng tộc nhà Nguyễn, nhà Lê. Hồng Bàng Thị là dòng họ Hồng Bàng. Cụ Trần Văn Kiệm trong Giúp Đọc Nôm và Hán Việt thì bảo Thị như trong “thị tộc chế độ” là bộ lạc theo họ

đàn bà, nghĩa là theo mẫu hệ.

Những nhà nghiên cứu về văn hóa Việt tha hồ mà viết về mẫu hệ, về mẹ Âu, về đàn bà lãnh đạo thời Trung Trắc, Trung Nhị, về lòng sùng kính Đức Maria rất đặc biệt nơi người tín hữu Việt.

Chẳng lạ gì mà người Việt gọi vợ mình là nhà tôi. Vợ là mái ấm, là nhà để trời che đất chở. Đặt tên đệm là Thị, người Việt muốn nói lên cái nét văn hóa đề cao vai trò quá ư quan trọng của người đàn bà trong gia đình. Đó là cả một lối sống, một đạo thể hiện. Mặc dù về sau này ảnh hưởng văn hóa phụ hệ của Tàu, nhưng trong máu người Việt vẫn thấy nổi nét nữ. Thị là người biểu trưng cho một dòng họ theo mẫu hệ, giữ và chuyển được dòng sức sống của một dòng tộc, một dân tộc vẫn tiếp tục chảy tới. Thì ra người ta nói hoài về dòng sinh mệnh dân tộc, nào có ngờ đâu, chính cái nét Thị, chính người vợ, người mẹ, mới là hiện thân cho cái dòng sức sống, cái truyền thống Việt này. Vì thế ca tụng mẹ là quê hương, mẹ là mái ấm, mẹ là nhà, mẹ là cái hồn của gia đình... chẳng quá lời đâu.

Vậy đấy mà một số người lại chẳng thích cái nét Thị cao quý này. Phải bỏ tên đệm là Thị đi cho có vẻ tân thời. Uống thật, tự nhiên bỏ địa vị mình đi, chứ có ai bắt đâu để mà tranh đấu. Như kiểu đàn bà cạo trọc đầu cho bằng đàn ông, đàn ông đeo bông tai cho bằng đàn bà. Lung tung quá đi.

## KHI CÁC BÀ LÊN TIẾNG ÒN Ò

Tháng 9 năm 1995, một hội nghị quốc tế về phụ nữ được tổ chức thật ồn ào tại Bắc Kinh, thủ đô nước Tàu. Khoảng 20 ngàn đại biểu các bà đã đến từ khắp thế giới. Trong đó có những bà tai to mặt lớn như bà thủ tướng Pakistan là Bhutto, bà vợ tổng thống Mỹ Clinton...

Tổng thư ký hội nghị là bà Gertrude Mongella người Tanzania xứ Phi Châu đã tuyên bố thẳng thừng: “Đàn bà không còn phải là khách trên hành tinh này nữa. Trái đất này cũng thuộc về đàn bà. Một cuộc cách mạng bắt đầu”.

Hèn chi những phong trào tranh đấu cho quyền đàn bà bên Mỹ này mạnh lắm. Đụng vào là mất nôi cơm như chơi. “Lady first” mà. Các bà hè nhau chửi dân Tàu độc ác, đã dám bóp mũi giết chết những trẻ nữ vừa sinh ra, vì quá dư người. Đáng đời những người xấu máu, trọng nam khinh nữ, dám cho là thập nữ viết vô, mười vị đàn bà mà họ cả gan bảo là “đồ bỏ” thì láo quá.

Đáng lẽ các bà phải tố luôn dân Nhật nữa mới đúng. Vì người ta vẫn thường nói: ăn cơm Tàu, ở nhà Tây, lấy vợ Nhật. Người vợ Nhật phục vụ chồng như chủ, chồng đi làm về thì vợ đơn đả ra cởi giày cho. Chồng coi sở làm và bạn sở trọng hơn vợ. Tối đi nhậu hay đi nghỉ hè thì đi với bạn bè hăng sở chứ ít dắt vợ theo kè kè như kiểu Âu Mỹ.

Chả biết làm sao chứ thấy các bà Mỹ vất vả tranh đấu quá chừng mà chỉ tổ làm mất chất nữ của người đàn bà đi



thôi. Đàn bà không còn thích làm chủ ở nhà, là Thị nữa. Cũng ra tranh cử, ngồi chỗ cao, làm bà bự, thích làm những việc đàn ông đang làm, kể cả việc đi lính, tưởng là bỏ. Đang khi mình được bẩm sinh mang trái tim nhậy cảm chuyển được tình người thì lại dẹp thứ đó vào sọt rác. Và không thích làm mẹ nữa mới chết. Thật là luẩn quẩn và lẩn cấm. Cái nhà thì rộng vì đất tiền, nhưng vì thiếu tim người đàn bà nên mỗi ngày một lỏng lẻo nhạt nhẽo và lạnh lùng ra. Đang khi Lâm Ngữ Đường với “Một Quan Niệm Sống Đẹp” thì cho rằng không có một cảnh nào đẹp và cao quý bằng cảnh người mẹ đang bồng đứa con.

### BÍ QUYẾT ĐƠN GIẢN

Một đại gia đình kia tổ chức lễ kỷ niệm 50 năm ngày bố mẹ cưới nhau. Con cháu tụ họp đông đủ để chúc mừng hoan hỉ. Các con lấy làm lạ là tại sao đã 50 năm trong gia đình mà ít khi thấy bố mẹ to tiếng với nhau. Nhân dịp này thì mọi người nhao nhao hỏi xem đâu là bí quyết của bố mẹ chứ các cặp xồn xồn bây giờ chịu khó chạo nhau chí chóa đều chi.

Ông bố bèn hăng giọng cảm động “đáp từ”: Thì cũng chẳng có gì gọi là bí quyết cả. Ngoài cái chuyện ai cũng biết là một sự nhịn chín sự lành ra, bố mẹ ngay từ ngày lấy nhau đã ra một điều lệ phân công rõ ràng: những chuyện lớn trong nhà là phải do bố là “thống tướng” quyết định; còn những chuyện nhỏ như chợ búa, bếp núc, con cái, giữ

tiền, chi tiêu... thì mẹ là nội tướng phải quyết định. Cứ thế, cứ thế. (Ngẫm nghĩ một hồi, ông cụ nói tiếp): Nhưng xét cho đến cùng thì suốt năm mươi năm qua bố thấy chẳng có chuyện gì gọi là lớn để bố phải quyết định cả. Hóa ra mọi chuyện trong nhà là mẹ quyết định hết. Thế là mọi sự cứ là “êm như ru trời thanh gió mát”.

Con cháu thấy ông cụ nói dí dỏm mà đúng quá liền phá ra cười. Thế là mọi người hả hê học được bí quyết thật đơn giản, mà lại thật đúng với lối sống Việt từ xa xưa để lại. Mẹ là Phan Thị, Trần Thị, Nguyễn Thị, Lê Thị, Phạm Thị, Hoàng Thị, Đinh Thị, Đặng Thị, Vũ Thị, Đỗ Thị... Người Việt gọi vợ là nội tướng, vì là người điều khiển mọi việc trong nhà, “lady first” đúng nghĩa nhất. Chồng phải xin từ mấy đồng lẻ đi mua thuốc hút. Có nền văn minh nào được như vậy không?

Khoa tâm lý thời mới sau nhiều khảo cứu mới dám tuyên bố rằng đàn ông thiên về đầu, đàn bà thiên về tim. Chứ người Việt thì từ xa xưa đã thấy rõ như vậy rồi. Trong nhà thì đàn bà là nhất. Ngoài đường, tức ngoài xã hội, thì đàn ông cứ coi là nhất đi. Phân định rất hợp tình, hợp cả tâm sinh lý xã hội học nữa đấy. Mỗi người nhất một thứ, do tự bẩm sinh vậy rồi, chứ có ai đòi nhất cả đâu. Khác đi với trật tự ấy là loạn ngay. Hơi đâu mà phải lo tranh đấu tối ngày như mấy bà trong nhóm đòi giải phóng phụ nữ lộn ngược.

## ME LÀ THỊ THÀNH

Cái trò “tam tông” là do mấy anh Tàu thời nhà Tống bày ra, gán cho đạo Nho, để bắt nạt đàn bà, chứ bên xứ Việt mình làm gì có cái trò tại gia tông phụ, xuất giá tông phu, phu tử tông tử, nghĩa là ở nhà thì phải theo bố, lập gia đình thì phải theo chồng, chồng chết thì phải theo con trai. Hạ giá người đàn bà quá!

Không khéo mà ngay cả cái kiểu lễ cưới của Mỹ cũng có vẻ “tam tông” như kiểu đổi chác mua bán. Mở đầu lễ nghi lúc nhạc nổi lên réo rắt thì ông bố dắt tay con gái còn đang che mặt tiến lên. Chàng rể đứng chờ sẵn phía trên đợi chờ. Đến nơi, bố vợ mở khăn che mặt con gái, rồi bắt tay chàng rể, trao con gái cho chàng rể.

Chả biết văn minh ở chỗ nào chứ như vậy thì cũng chẳng khác gì như ông chủ chiếc xe trao cho chủ mới, đổi giấy chủ quyền. Thế thôi. Tam tông đúng điệu rồi còn gì. Chắc chắn là thua kiểu lễ cưới Việt xa, cả hai cùng ngang hàng bình đẳng tiến lên chia sẻ trách nhiệm, cùng xây tổ ấm yêu thương.

Vai trò người vợ, người mẹ, trong văn hóa Việt cao thật. Người Việt thì theo mẹ là phải, chất máu hệ vẫn còn ở trong máu, vì mẹ mới là người giữ được rường mối gia đình, là trái tim, là hơi ấm giữ nhà, là chìa khóa hạnh phúc gia đình. Người đàn bà được sinh ra với tất cả cơ năng để xây tổ ấm gia đình, khó hơn và cần hơn bất cứ một công

việc nào khác. Nếu có phải đi làm thêm ở ngoài thì chỉ là phụ thêm vào và là chuyện bất đắc dĩ. Phần chính vẫn là trong nhà. Còn người đàn bà trong nhà thì nhà còn hơi ấm, còn hạnh phúc. Mất mẹ liếm lá đầu đường là vậy.

Người mẹ mà bỏ nhà ra ngoài kiếm chác là gia đình vỡ. Chỗ đứng của người mẹ rõ ràng chứ có phải tranh đấu gì đâu. Cái ‘dóp’ (job) này phải làm “full-time” mới đúng. Dành đủ giờ và tâm huyết cho gia đình vẫn là ưu tiên số một trên mọi thứ lo toan khác.

Người Mỹ bây giờ cũng phát mệt với cái vòng luẩn quẩn rất phi lý: lo đi làm nhiều để kiếm tiền mua sắm tiện nghi. Mà càng tiện nghi thì càng phải đi làm nhiều hơn. Đi làm nhiều hơn đến nỗi chẳng còn giờ mà hưởng tiện nghi. Nhà có vườn cây rộng, có hồ tắm thật sang mà nhiều khi chả có giờ để ngó nữa, để cho lá rụng ngập ngụa. Chỉ vì người ta có thì mình phải có thôi!

Bà Gloria Quinones ở vùng East Harlem bỏ việc luật sư 74 ngàn Mỹ kim lương mỗi năm để có giờ ở nhà săn sóc hai đứa con và nhà cửa. Bây giờ thì cả nhà sống bằng lương chồng. Bà cho biết nay không còn tiền nhiều để mua sắm những bộ áo thời trang, nhưng “tôi đâu cần tới nó, tôi đã bẻ gãy được cái vòng luẩn quẩn, tôi sẽ không trở lại lối sống đó nữa đâu”. Bà ta cảm thấy thoải mái tự do và sung sướng hơn.

## TÌM SAI CHỖ

Đi tìm hạnh phúc, xây tổ ấm gia đình mà nhiều người cứ phải nhón nhác đi kiếm chác ngoài đường. Riết mà hạnh phúc như vẫn ngoài tầm tay.

Trong “Tiếng Chim Hót” của Anthony de Mello có truyện “Tìm sai chỗ” được kể như thế này:

Một người thấy ông bạn láng giềng cứ lom khom tìm mãi một cái gì trên nền đất, dưới ánh đèn đường nên hỏi:

- Ông bạn tìm gì vậy?

Người láng giềng liền trả lời: Tôi tìm chìa khóa đánh rơi.

Thế rồi cả hai cùng chăm chú, lom khom cố gắng tìm tiếp. Một hồi lâu người này chợt nhận ra một điều gì nên hỏi người láng giềng:

- Mà ông bạn làm rơi nó ở đâu vậy?

- Ở trong nhà.

- Nhưng tại sao ông bạn lại tìm ở đây?

- Vì ở đây sáng hơn.

## TÌM LẠI LÒNG ME

Có thể nhiều người cũng đang đi tìm chìa khóa hạnh phúc gia đình ở ngoài như vậy. Cứ thấy ánh sáng hào nhoáng văn minh là như con thiêu thân đâm rầm vào. Rồi lăn ra chết. Nơi Tivi, nơi quảng cáo, nơi các đua đòi theo sức ép... Khiến gia đình tan hoang, rồi cũng từ đó mà sinh ra một xã hội rối loạn như đang thấy hiện nay. Bao nhiêu

bài khảo luận về tội ác, về băng đảng, về xì ke ma túy, sẽ chẳng ăn thua gì, một khi cái rế nằm ngay tại trong mỗi gia đình đã bị cắt đứt, vai trò nội tướng của người vợ, người mẹ, đã bị bứng gốc.

Ngày nay Lê Thị. Thánh Lê Thị Thành cho thấy con đường tìm lại nét Thị, mở lối về bí quyết xây nhà theo phương cách và đường lối Việt Nam. Đã có biết bao nhiêu kiểu mẫu về xây nhà, nhưng điều then chốt theo Thánh Lê Thị Thành vẫn là làm sao tạo được hạnh phúc cho gia đình. Chìa khóa đang để trong nhà, trong tay người vợ, người mẹ.

Mẹ Lê Thị Thành đã đi con đường sống bình dị cận nhân tình như đa số các bà mẹ Việt Nam, chứ không phải là những con đường khoa múa xã hội mà bỏ bê trách nhiệm chính là lo tạo tổ ấm yêu thương gia đình. Vì người mẹ là trái tim của thân thể gia đình, trái tim còn đập thì còn sức chuyển máu cho cơ thể sống được.

Bất cứ hoàn cảnh nào, chìa khóa vẫn là tạo lại tình mẹ làm nhà. Vì thế mà mọi cải cách xã hội sẽ chẳng đi đến đâu, cho đến khi bắt đầu chú tâm vào việc xây lại mẫu sống con tim người vợ, khơi lên nguồn lòng mẹ. Tim vợ có rộng, lòng mẹ có bao la như biển Thái Bình, thì sẽ chẳng bao giờ lo thiếu phòng cho con, khiến không phải quá tính toán so đo. Nghĩa mẹ giàu thì sẽ dư sức nuôi con khôn lớn. Đừng bỏ con cá bắt con săn sặt. Hội Các Bà Mẹ được thành lập cũng trong chiều hướng này.

## ME LÀ TÔ ẨM

Mẹ Lê Thị Thành có tất cả 6 người con: 2 trai là Đê và Trân, và 4 gái là Thu, Năm, Nhiên và Nụ. Và lúc bà tử vì đạo thì đã được 17 người cháu.

Mẹ đã dạy dỗ con cái rất chu đáo, từng li từng tí. Học ăn, học nói, học gói, học mở. Sau khi đã hấp thụ một nền đạo lý vững vàng, chắc hẳn nhiều lần mẹ Lê Thị Thành đã dùng chính ca dao trong đạo sống tổ tiên mà dạy con:

*Con ơi mẹ bảo con này  
 Học buôn học bán cho tày người ta.  
 Con đừng học thói chua ngoa  
 Họ hàng ghét bỏ, người ta chê cười.  
 Dù no dù đói cho tươi,  
 Khoan ăn bớt ngủ là người lo toan  
 Phòng khi đóng góp việc làng  
 Đồng tiền bát gạo lo toan cho chồng.*

*Trước là đẹp mặt cho chồng,  
 Sau là họ mạc cũng không chê cười.*

Dạy lễ giáo đã vậy. Nhưng điều cốt yếu là dạy cho con về lòng đạo. Cô Lu-xi-a Nụ, con gái út, đã cung khai với giáo quyền thăm vấn trong việc điều tra phong thánh như sau:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc dạy dỗ các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy

cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng đũa mới thôi. Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

Dù con cái đã lập gia đình, bà vẫn còn theo dõi thúc dục đi lễ và lãnh bí tích. Một người con khác, cô Anna Năm cũng xác nhận rằng:

“Cha mẹ chúng tôi chỉ gả con gái cho những thanh niên đạo hạnh. Sau khi tôi kết hôn, mẹ tôi thường đến thăm chúng tôi và khuyên bảo những lời tốt lành.

Người cũng thường khuyên vợ chồng tôi:

“Hai con hãy sống hòa hợp, an vui, đừng để ai nghe chúng con cãi nhau bao giờ”.

Mẹ dạy con biết tập hy sinh chịu đựng, vì người Việt quan niệm đi lập gia đình là đi gánh vác. Nói lên trách nhiệm và hy sinh quên mình hoàn toàn cho hạnh phúc chồng con. Không lý luận, không so đo hơn thiệt. Chứ chỉ chờ người khác phục vụ mình, chỉ chờ chồng con phải “biết điều” thì gia đình dễ vỡ lắm. Chính bà Lê Thị Thành đã dạy cô Năm là con gái của bà:

“Tuân theo ý Chúa con lập gia đình là gánh rất nặng. Con phải ăn ở khôn ngoan, đừng cãi lời cha mẹ chồng. Hãy vui lòng nhận lấy thánh giá Chúa gửi cho”.

Cứ xem vậy thì thấy rõ Mẹ Lê Thị Thành đúng là vị linh hướng trong gia đình như đa số các người mẹ Việt Nam.



Lòng đạo của cả nhà lên hay xuống tùy thuộc rất nhiều nơi người mẹ. Vì Mẹ sống đúng bí tích hôn nhân, là chỉ cho chồng con thấy Chúa hiện ra trong nhà mình, qua mọi việc bình thường hằng ngày, qua những lam lũ vất vả làm ăn, qua từng bốn phận nhỏ bé âm thầm, và nhất là qua chính mình.

Chúa đang có mặt trong nhà mình là một cảm nghiệm có sức thay đổi tất cả, biến cải tất cả. Như Chúa đã có mặt tại tiệc cưới Cana, làm phép lạ cho nước lã nhạt nhẽo thành rượu ngon nồng ấm. Nội tướng là người mắt luôn sáng lên mở lớn kinh ngạc chỉ cho mọi người trong nhà thấy được phép lạ: Chúa đang hiện ra đây này.

### NGHỀ DỆT CHIẾU CÁI

Quê quán mẹ Lê Thị Thành vùng Phát Diệm có nghề dệt chiếu cái. Vừa là kế sinh nhai mà vừa là nghệ thuật sống nữa chứ mới lạ. Chắc ngay từ nhỏ thánh nữ đã nhập tâm lối sống này khi cùng với mẹ dệt chiếu sinh sống, rồi sau này truyền nghề cho con cái.

Phát Diệm là đất trồng nhiều cói: đất ngọt trồng lúa, đất chua trồng cói. Vì thế mà nghề dệt chiếu rất thịnh và nổi tiếng. Ông bà Đê chắc đã từng lam lũ sinh sống bằng nghề này, bên cạnh nghề chính là cấy cấy và nuôi tằm kéo sợi.

“Cái” là dệt kết hoa hay chữ bằng cói nhuộm màu. Cói cắt ở ruộng, chẻ đôi, phơi khô thành sợi, nhuộm màu rồi

cải lại. Sợi cói nhỏ như vậy mà chẻ đôi cho đều là cả một chuyện tài tình. Phải nhiều công phu lắm. Cây văng để ruôn cói phải vót bằng thân cau mới thẳng được. Cái go để dệt thì bằng gỗ, răng bằng tre. Khung được căng sẵn bằng sợi dây đay rất bền.

Một người ngồi ngang ruôn cói vào bằng một cái văng, một người ngồi trên khung đập mạnh cái go mà nén sợi cói lại cho chặt, rồi bện đầu cói vào mép chiếu ngay. Hai người cùng làm một lúc mới được, rất nhịp nhàng, ràng buộc với nhau. Phải bắt đúng nhịp đúng chỗ trong cái khung lớn. Người ruôn cói phải làm ba động tác liên tiếp trong một nhịp: vê đầu sợi cói vào cái ngàm cây văng, đẩy cây văng vào khung dệt để cho sợi cói nằm lại đúng cỡ rồi rút cây văng lại kịp cho người ngồi trên đập cái go lại. Khéo quá, mọi động tác thật chính xác. Một người lỡ là làm người kia lỡ luôn. Cứ nhìn vậy thì hiểu ngay câu tục ngữ: Thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn. Còn mỗi người một ý, một nẻo, thì chỉ béo mấy tay thợ cãi mướn thôi.

Những sợi cói được nhuộm với màu sắc xem ra lung tung vậy, mà khi được cải đã trở thành như những bức tranh hết xẩy không chê vào đâu được. Được nối kết bằng những sợi đay nhỏ, ràng lấy nhau, như chất keo màu gắn lại tất cả. Bỏ những sợi dây xem ra lĩnh kính này đi như nhiều gia đình kiểu mới thích độc lập tách rời thì gia đình chỉ còn là “nghĩa địa hoàng hôn”.

Chiếu Kim Sơn Phát Diệm nổi tiếng vì bền, dẹt rất dày sợi, dùng được tới mười năm. Mỗi chiếc chiếu như một tấm thảm hay tấm mền khâu ghép.

## DAY CÁCH ĐAN DỆT HẠNH PHÚC

Đúng là ngay từ nhỏ mẹ Lê Thị Thành đã được học nghệ thuật đan dệt cuộc đời, chẳng chịt ràng buộc bằng những “cây leo hạnh phúc” do những người thân yêu, ghép lại bằng đủ mọi màu sắc buồn vui đắng ngọt. Cũng giống như “nghệ thuật” nấu ăn vậy. Hoàn cảnh nào cũng tìm cách biến cải được. Rắc rối xung khắc mấy rồi cũng đi vào đường lối nhịp nhàng, kết thành hoa thành chữ, có ý có nghĩa.

Đức tính nhẫn nhục quên mình và kiên tâm trong mọi khó khăn và âm thầm trong bốn phận thường ngày là bí quyết làm cho gia đình luôn được an vui hạnh phúc. Đó là bí quyết làm giàu và sống giàu của người Việt: dung hóa được mọi sự, biến chế được mọi sự, điều hợp được mọi sự. Cái gì cũng có ích trong đạo Trời:

Trời nắng tốt dưa

Trời mưa tốt lúa.

Sống như vậy mà không không giàu sang hạnh phúc nữa thì thôi. Còn ai sống giàu hơn được không? Vợ chồng cùng làm việc với nhau, cùng nơi cùng chỗ, cùng nhịp điệu. Mọi sự hòa hợp. Nhiều khi cùng hát ca dao, cùng ngâm nga Gia Huấn Ca. Về sau này con cháu biết ca vè Cự Sáu Hiếu

Tự Ca.

Công dụng chiếu cái thì nhiều lắm. Dùng để trải giường, trải lối đi, trang hoàng phòng trông thật đẹp. Mình nhớ hồi còn nhỏ vẫn thường thấy trải chiếu cái trong nhà thờ, trên cung thánh, trông thật sang, mà đơn giản, chứ không quá mắc tiền như những tấm thảm dệt kiểu Á Đông thì chỉ có nhà giàu bên Âu Mỹ mới dám động tới. Ngày xưa chưa có mền thì dùng chiếu đắp nữa, cũng ấm áp cuộc đời lắm.

### BIẾT TRÔNG NHIỀU BÈ

Mẹ Lê Thị Thành đã dùng chính con tim của mình mà xây nhà, chứ không phải chỉ do đồng lương to hay bé. Từng giọt mồ hôi, từng sợi tóc bạc, từng vết chân chim trên đuôi mắt, đều ghi lại những chặng hy sinh quên mình, dấu vết của lam lũ vất vả cho chồng cho con. Mẹ chẳng bao giờ kể công, chẳng phải tranh đấu quyền phụ nữ. Bởi vì mẹ đã biết trông nhiều bề, sao cho mọi sự hòa hợp gia đạo, phải được vuông tròn một nhịp đất trời.

*Người ta đi cấy lấy công*

*Tôi đây đi cấy còn trông nhiều bề.*

*Trông trời trông đất trông mây*

*Trông mưa trông gió trông ngày trông đêm*

*Trông cho chân cứng đá mềm*

*Trời yên bể lặng mới yên tâm lòng.*

Họa sĩ Vincent Van Gogh đã vẽ những bức tranh được đấu giá rất mắc, về những người đang lao động hái nho,

hái trái ô-liu, gặt lúa. Nhìn những bức tranh này, ai cũng nhận ra ngay một biển sinh lực đang nhảy múa như những khúc luân vũ, nhờ những nét vẽ chấm ngắt sinh động.

Cái thấy này cũng đúng là cái thấy của người Việt khi làm việc, biết thưởng thức được cái thú của chính công việc. Vừa làm việc vừa ca hát, vừa vui đùa. Từng động tác, từng cử chỉ đều đang là những cái cuống nhau nối vào dòng sinh lực đất trời. Nói khác hơn, là đang đi vào nhịp hơi thở của Thần Khí Chúa, thấy Chúa hiện ra và để Chúa biến đổi mọi sự.

Nếu chỉ tát nước vì phải chuyển nước vào đầy ruộng, thì đúng là đang phí phạm như múc vàng mà giục đi vậy. Cũng chính vì thấy cái dáng điệu của một người chỉ cốt làm cho xong khiến cho công việc hóa ra nhọc nhằn mà người nông dân đã hát lên để nhắc nhở:

Cô kia tát nước bên đàng

Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi?

### MẪU XÂY LẠI TỔ ẤM

Chính những bí mật tìm lại hạnh phúc theo gia đạo Việt qua gương sống của Thánh Lê Thị Thành mà Hội Thánh muốn giới thiệu cho thế giới. Qua tông thư “Đệ Tam Thiên Niên Sắp Đến” Đức Gioan Phaolô II đã đề cao:

“Giáo Hội của đệ nhất thiên niên đã khai sinh trong máu của các vị tử đạo: máu tử đạo là hạt giống sinh tín hữu” (Tertuliano)... Trong thế kỷ chúng ta, các vị tử đạo xuất hiện lại: thường là những kẻ âm thầm, họ như những

“chiến sĩ vô danh” cho đại nghĩa Chúa. Bằng mọi cách có thể, đừng nên làm mất đi chứng tá của họ trong Giáo Hội. Như hội nghị hồng y đoàn đã gọi lên, các Giáo Hội địa phương phải làm mọi cách để gương lành của những kẻ đã chịu tử đạo khỏi rơi vào quên lãng; nên cố gắng thu thập các tài liệu cần thiết trong ý hướng này...”

“Trong viễn tượng hướng về đệ tam thiên niên, tòa thánh sẽ ghi vào trang sử tử đạo của Giáo Hội hoàn vũ, lưu ý nhiều đến sự thánh thiện của những người, ngay ở thời đại chúng ta, đã hoàn thành đời mình trong chân lý của chúa Kitô. Một cách hết sức đặc biệt, cần ghi nhận sự anh dũng của các nhân đức nơi những người nam, nữ, đã thực hiện ơn gọi làm người Kitô trong cuộc sống hôn nhân: trong xác tín rằng nhiều hoa trái thánh thiện nảy sinh trong bậc sống này, chúng tôi thấy cần phải tìm ra những phương cách thích hợp nhất để đề cao và nêu lên cho toàn thể Giáo Hội làm mẫu mực và khích lệ những người chồng người vợ Kitô giáo” (trang 40-42)

Một người vợ, một người mẹ là một nội tướng, đúng là người mang trách nhiệm thắng thua của ‘đoàn quân’ trong nhà. Tướng mà không còn biết trực tiếp xếp đặt lo toan cho “đoàn quân mình”, lại đi kiếm chác chuyện khác hay thuê người coi “quân” giùm, thì nguy cơ tan vỡ đến nơi rồi. Một nền văn minh mà người đàn bà bị bó buộc phải búng ra khỏi gia đình là một nền văn minh bệnh hoạn, có cái gì bất ổn trầm trọng.

Trong những rối loạn về gia đình hiện nay, bao nhiêu khảo cứu về phương pháp tâm lý, sinh lý, xã hội học, cũng chẳng làm gì hơn. Vậy mà Mẹ Lê Thị Thành lại có thể cung ứng một đường lối rất hiệu nghiệm mà thật đơn giản. Mẹ biết cách pha chế, rồi để lửa Trời biến những miếng thịt hay cá tanh thành những món ăn ngon. Con tim Mẹ mới là ngón tay thần, để lửa tình Chúa biến đổi tất cả. Bằng sức mạnh của cầu nguyện, của thánh lễ, của những bốn phận săn sóc con cái với cả thương yêu. Phép lạ là đây. Gia đình êm ấm là đây. Kìa, Mẹ thấy Chúa đang hiện ra ngay trong nhà mình.

Trong một tấm thiệp Giáng Sinh, hình hang đá Bê Lem không hề có vách núi hang đá, cũng không có lều tranh. Hai nhi Giêsu nằm gọn ngủ ngon ở giữa. Hình Đức Maria và Thánh Giuse cúi khum xuống thành mái nhà che chở, giữ hơi ấm, bật sáng lung linh giữa đêm đen lạnh buốt.

Đúng rồi. Mẹ là Thị. Mẹ là nhà. Mẹ là tổ ấm. Lòng mẹ bao la, là suối hiền ngọt ngào. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Từ bên trong, không thể từ bên ngoài được.

## BƯỚC 6

# SỨC ĐỘT BIẾN TỪ CƠN GIẤY DỤA

*Bức tranh thật mắc tiền . Đêm đen nước mình . Đòn  
hắn Minh Mạng . Đêm đen Lê Thị Thành . Cứ vững đạo  
Trời khăng khăng . Đông qua tiết lại . Cái thấy của Hàn  
Mạc Tử . Sẻ qui tụ thâu về trong một mối . Những bức  
tranh đắt giá nhất . Luồng ánh sáng hóa giải . Thùng  
kín mức tình thương . Cách kín nước tình thương .*



Trong cơn đau khủng khiếp, trong bóng đen ghê rợn, ai mà chẳng quần quai giãy giụa. Tự nhiên cái xảy ra tai nạn, cơn chấn động tim. Thế là xe lăn, tê liệt. Tự nhiên cái bị ăn đòn hần, mà hần không đúng. Kẻ cắn tỏ ra bệnh nặng. Có người vì thế mà trở nên hung hãn đấm đá thù đời. Có người đâm ra chán nản, buông xuôi, thất vọng. Nhưng nhiều người thì vẫn thấy được đường vượt lên. Trong đêm đen họ bỗng thấy một điều gì. Mắt họ sáng lên. Và không gì có thể cản trở nổi nữa. Thế là thế nào?

### **BỨC TRANH THẬT MẮC TIỀN**

Một trong những bức tranh mắc tiền nhất thế giới của họa sĩ Vincent Van Gogh, trị giá cả mấy chục triệu, là bức “Đêm Sao” (Starry Night) đang để trong bảo tàng viện nghệ thuật tân thời MOMA ở thành phố New York. Van Gogh đã vẽ bức tranh này trong những ngày đen tối nhất ở dưỡng trí viện vùng St Rémy gần Arles miền Nam nước Pháp.

Ngày 20 tháng 2 năm 1888, Van Gogh rời ga Lyon của thành phố ngọt ngào tù túng Paris để đi “tìm ánh sáng” mở lối của miền nam nắng đẹp. Và ông đã dừng chân tại Arles với những bức tranh mang nhiều sắc vàng của màu nắng miền Provence, như bức Căn Nhà Vàng, Hoa Hướng Dương màu vàng, Thửa Vườn Hoa Vàng Nở... Bức nào cũng vàng óng lên như đang phô diễn vẻ giàu có sang trọng bật sáng cuộc đời.

Ấy thế mà bỗng dưng ông bị bệnh tâm trí quật ngã, tối tăm mịt mịt. Điều lạ ở bức tranh Đêm Sao là cả một bầu

trời đen thăm thẳm kia đang có một dòng sinh lực cựa mình luân chuyển. Sáng lạ lùng. Mạnh lắm. Những lớp sóng nhấp nhô lên xuống hiện trên mặt cuộc sống cũng chỉ như những bọt bèo trôi nổi. Dòng sống vẫn chảy tới theo hướng và theo một nhịp điệu huyền nhiệm, như sức sống đất trời cựa mình vào buổi sang xuân qua những ngày đông tàn lụi. Nhìn thấy được như vậy thì tranh mắc tiền chẳng có gì lạ.

### ĐÊM ĐEN NƯỚC MÌNH

Trong thời gian vua Minh Trị bên Nhật biết thức thời đưa nước Nhật tới tiến bộ theo kịp nền văn minh mới, thì ở bên Việt Nam, Vua Minh Mạng cũng như vua Thiệu Trị và Tự Đức, vì thiếu cận, mù quáng và sai lầm trầm trọng, đã ra lệnh “bế quan tỏa cảng” không muốn giao dịch với Tây Phương và cấm đạo gắt gao với những sắc lệnh vào năm 1836 và 1838:

“Tả đạo Tây Dương làm hại lòng người. Đã lâu nay nhiều chiếc tàu của Âu Châu sang buôn bán, thường để lại các đạo trưởng. Các người ấy làm mê hoặc lòng dân và bại hoại phong tục. Như thế chẳng phải là cái tai họa lớn cho nước ta sao? Vậy ta nên ngăn cấm điều bậy bạ ấy, để khiến dân ta quay về với chính đạo... Cấm mở cửa biển cho tàu bè bộn mọi rợ vào, chỉ trừ Cửa Hàn (Đà Nẵng). Hễ giáo sĩ Âu nào bị bắt trên tàu khách vào trong nước phải xử tử. Người nào chứa chấp họ trong nhà cũng bị xử tử”.

Cấm giao dịch với Tây Phương nhưng lại thần phục và lệ thuộc nhà Thanh bên Tàu một cách khác thường, về hầu hết mọi phương diện. Từ văn hóa, tôn giáo đến thi cử. Rập khuôn kiểu Mãn Thanh y nguyên từ cách xây cửa cung điện đến các lăng tẩm. Hệ thống luật pháp và hành chính như đặt tỉnh, quan lại, phẩm phục triều đình, cũng giống y như bên nhà Thanh. Thậm chí ra lệnh cho đàn bà phải mặc quần theo kiểu Tàu, chứ trước đó đâu phải vậy.

Nhà Mãn Thanh đã dùng luật pháp cứng rắn để cai trị Hán tộc khi chiếm được trọn vẹn Trung Quốc. Nhà Nguyễn lại rập khuôn như vậy, vì đó là hệ thống bảo vệ ngai vàng vững chãi nhất. Nào ngờ đâu lại đưa nước mình đi theo nhà Mãn Thanh cũng đang trên đà rơi xuống vực thẳm mà vẫn tưởng mình là đỉnh cao trí tuệ loài người.

Chính những chọn lựa sai lầm này đã làm cho nước Việt thụt lùi lại biết bao trước đà tiến hóa về khoa học và kỹ thuật của nhân loại vào đầu thế kỷ 19. Chứ ít ra biết ngoại giao khéo như Thái Lan thì cũng đâu đến nỗi.

Rồi khi bị sức mạnh mới từ phương Tây lấn lướt thì thay vì tìm cách canh tân đất nước, lại nhất định cố thủ với chính sách “bình Tây sát Tả”, nghĩa là chống Tây và giết người Công Giáo cho là “đạo tà nổi giáo cho giặc”. Trên thực tế, với súng đạn cổ lỗ lỗi thời thì chẳng giết được mấy tên Tây, mà chỉ sát hại người mình với nhau, gây ra không biết bao tang tóc đau thương, một vết đen ngòm trong lịch sử. Vậy mà cho đến ngày nay, một số người vẫn còn mang

thái độ sẵn sàng đổ mọi tội lên đầu người Công giáo, vì đó là cách dễ nhất để bào chữa cho mình vô tội. Nhưng thực ra về tâm lý thì đó lại là dấu rõ nhất tự thú rằng “lạy ông tội ở bụi này”.

## ĐÒN HẢN MINH MẠNG

Ở phòng văn khố của Hội Thừa Sai Paris có treo một bức phóng lớn sắc vua Gia Long phong Đức Cha Bá Đa Lộc (Pierre Pigneau de Béhaine), người đã được nhà vua nhờ cậy đặc lực trong việc mở tầm mắt bắt tay được với thế giới Tây phương để phát triển tiến bộ. Có thể nói, nhà Nguyễn xây được cơ đồ cũng nhờ vào sự mở cửa liên hệ này. Vua Gia Long biết ơn Đức Cha. Đạo Công Giáo được nhà vua đón nhận ngay từ đầu. Người miền Nam đã ghi nhớ bằng Lăng Cha Cả. Sau năm 1975 mộ bị bốc phải đưa về chôn dưới hầm nhà nguyện Hội Thừa Sai ở Paris. Thế nhưng tại sao sau khi vua Gia Long băng hà, thì vua Minh Mạng lại “phát giác” ra tội Tây là “quân mọi rợ” và đạo Công giáo là “đạo tà”, để rồi đưa đến sụp đổ nhà Nguyễn và làm cho nước nhà phải cúi mặt nhục nhằn thua thiệt các nước như ngày nay?

Câu trả lời được tìm thấy phần nào nơi bức hình vẽ Hoàng Tử Cảnh được treo trang trọng trong phòng khách chính của Hội Thừa Sai ở Paris bây giờ. Dưới hình vẽ có hàng chữ đề: “vị hoàng tử nối ngôi của Việt Nam, Nguyễn Cảnh, tám tuổi, vẽ ở Versailles. Sinh năm 1779 và qua đời

năm 1801”.

Nhìn bức hình này, ai cũng nhớ lại mối thịnh tình và lòng tin tưởng hoàn toàn của vua Gia Long đối với các cố đạo Tây Phương và người Công Giáo. Nhà vua thức thời này đã giao hoàng tử nối nghiệp mình cho Đức Cha Bá Đa Lộc đưa sang Âu Châu, tạo nhiều thiện cảm liên hệ hỗ trợ rộng của nhiều nước, và có dịp chu du mà mở tầm mắt nhìn những tiến bộ của thế giới, để mai kia lên làm vua thì Việt Nam sẽ chẳng thua kém ai. Như thế, vua Gia Long còn đi trước cả Minh Trị Thiên Hoàng bên Nhật nữa. Và như vậy thì Việt Nam mình bây giờ đâu đến nỗi!

Thế nhưng sự việc lại xảy ra bất ngờ. Hoàng tử Cảnh đã chết non trong một trận chiến khi mới được 22 tuổi. Vậy thì ai sẽ là người được nối ngôi vua? Đúng ra, khi hoàng tử Cảnh chết thì con của hoàng tử mới là người kế nghiệp. Vậy mà sau này đã không theo vậy. Minh Mạng là con bà khác lại được leo lên. Thế là bao nhiêu chuyện có thể bởi đó mà ra.

Cứ xem bức hình hoàng tử Cảnh treo ở Paris thì biết được thiện cảm của các cố đạo người Tây như thế nào đối với vị hoàng tử có tài này, và dĩ nhiên cũng liên hệ tới dòng chính là con của hoàng tử sẽ lên nối nghiệp. Và đây có thể là căn cứ cho đồn hần mà vua Minh Mạng trút lên các cố đạo Tây và người Công Giáo. Có thể vì mặc cảm vây cánh tiếm vị, không chính danh vì không phải là dòng chính, nên nhà vua phải lấy tên là Minh Mạng có nghĩa là

mạng sáng, nhưng đâu ngờ Minh Mạng cũng có nghĩa là mạng tối!

Lê Văn Duyệt là công thần được người miền Nam mến chuộng xây Lăng Ông như vậy mà cũng bị vua Minh Mạng cho cào mả bằng địa và đóng cọc xích lại trị tội với lý do bề ngoài là không dạy được Lê Văn Khôi. Nhưng thực ra chỉ là đòn hăn, vì Lê Văn Duyệt vốn bên vực dòng chính Hoàng Tử Cảnh và rất thiện cảm với đạo Công giáo. Khi vua Minh Mạng ra lệnh giết đạo trưởng Tây thì ông phản đối công khai: cơm các cố Tây còn dính ở răng, nghĩa là công ơn của họ với vua cha và đất nước còn sờ sờ ra đó mà mình nỡ đối xử thế sao cho hợp đạo!

### ĐÊM ĐEN LÊ THỊ THÀNH

Đứng trước những bất công và mù quáng của triều đình như vậy mà người Công Giáo không thù oán hay chống lại, nhưng luôn nhẫn nại chịu đựng và trung thành. Trong đêm đen vẫn thấy dòng ánh sáng chuyển vần, không một thứ quyền lực nào có thể ngăn chặn được.

Vua Minh Mạng là người bắt đạo dữ nhất. ông chết đầu năm 1841 lúc mới 50 tuổi. Con là Thiệu Trị lên nối ngôi. Lúc đầu có vẻ còn nới tay, nhưng rồi lại tiếp tục chính sách bắt đạo của vua cha vì sức ép của một số quan lại hủ lậu.

Theo lệnh của vua Thiệu Trị, nhà thờ vẫn tiếp tục bị phá sập, các linh mục bị lùng bắt. Bà Lê Thị Thành dù là phận đàn bà cũng ra tay trợ giúp Hội Thánh bằng cách

chứa chấp các linh mục trong nhà. Việc này đã đến tai các quan, nhất là lại nghe có hai linh mục thừa sai người Pháp mới tới Phúc Nhạc. Ngày 14 tháng 4 năm 1841 vào đúng lễ Phục sinh, chính quan tổng đốc Trịnh Quang Khanh chỉ huy dẫn 500 lính vây làng Phúc Nhạc vì nghe tin có nhiều linh mục trú ẩn trong làng. Cha Thành đang ở nhà Bà trốn thoát kịp, còn cha Lý thì vội chạy ra vườn sau, Bà Lê Thị Thành chỉ cho cha một đường mương khô cạnh một bụi tre, lấy rơm và cành khô phủ lên trên rồi dặn cha:

“Xin Cha ẩn dưới này, Đức Chúa Trời gìn giữ thì Cha thoát, bằng không cha và con đều bị bắt”.

Nhưng quân lính đã trông thấy và đuổi theo bắt được Cha Lý, nên họ bắt luôn cả Ông Bà Đê là chủ nhà và hai chị dòng Mến Thánh Giá là Thanh và Khiêm và một số người. Tất cả bị giải về đình làng rồi ra Nam Định. Nhà Bà Đê bị lục soát: đồ đạc, tiền bạc và thóc lúa bị tịch thu hết.

Theo thư viết tay của Đức Cha Liêu gửi về Hội Thừa Sai Ngoại Quốc ở Paris ngày 6 tháng 7 năm 1843, thì có một người ngoại giáo xin tha cho bà Đê mà chỉ bắt ông Đê là chủ nhà thôi. Nhưng quan trả lời rằng không thể được vì bà Đê không chịu đập thập giá.

Ông Đê bị đánh đập để bắt phải bỏ đạo, nhưng ông không chịu, nên bị nhốt tù và về sau bị kết án phải đi làm lính suốt đời.

Còn Bà Đê thì bị tra tấn ba lần rất tàn nhẫn, lúc đầu bằng roi ngắn rồi sau bằng gậy tre và thanh củi. Trịnh

Quang Khanh ra lệnh: “Đạp Thập Giá đi, tao cho về đoàn tụ với chồng con”. Nhưng bà lớn tiếng tuyên xưng đức tin:

*“Tôi tin theo Đức Chúa Trời, không bao giờ tôi bỏ đạo”.*

Quan tìm cách khai thác thêm tin tức sinh hoạt các vị thừa sai trong vùng xem họ từ đâu tới và tới bao giờ, nhưng bà Đề chỉ nói:

“Thưa quan, tôi không rõ từ đâu họ tới và từ bao giờ. Tôi chỉ biết là họ bị bắt ở trong vườn nhà tôi, và tôi bị coi như người chứa chấp”.

Có lần quan đã dùng trò dã man là buộc ống quần áo của bà lại rồi vắt rắn độc vào trong người bà làm cho bà hoảng sợ. Đây là trò quá ác độc. Con rắn lành lạnh bò tới bò lui. Cơn sợ hãi tăng lên cùng độ. Nhưng bà luôn miệng cầu xin ơn Chúa:

*“Giêsu, Maria, Giuse, xin ba Đấng cứu con”.*

Và Bà can đảm đứng yên không nhúc nhích nên rắn không cắn mà từ từ bò ra. Bà đã cầu nguyện tha thiết và Chúa đã ban cho bà sức mạnh phi thường để chịu đựng những thử thách xem ra vượt quá sức của bà. Sau đó bà đã nói rõ bí mật này:

“Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

Những nét phác họa trên đúng là của một bức tranh “Đêm Sao” thật mắc tiền. Trong những tra tấn đau đớn,



trong những tăm tối hãi hùng, Mẹ Lê Thị Thành luôn vững một niềm tin. Vì Mẹ thấy rõ một dòng sinh lực đang chuyển vần, một luồng sáng đang vươn tới theo nhịp theo điệu như những đợt sóng lên xuống. Chẳng gì cản trở nổi. Chẳng ai vùi dập được.

Cũng như đêm đen nước mình, bức tranh Lê Thị Thành không còn diễn tả giông bão nữa, mà là vẽ lên khung trời rực sáng, của một cuộc khải hoàn. Nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ. Qua khổ nạn thì tới Phục Sinh. Cơn khổ nạn sinh thành.

### CÚ VỮNG ĐẠO TRỜI KHẮNG KHẮNG

Thừa hưởng cả một gia tài văn hóa giàu có về phép tu thân tích đức của tổ tiên để lại, Thánh Lê Thị Thành nay lại được tiếp nhận đức tin vào Thiên Chúa Toàn Năng thì quả là một hội nhập văn hóa hiếm hoi ít nước có được. Thực vậy, niềm tin vào ơn Trời đã bén rễ sâu trong tâm khảm người Việt. An Tiêm khi bị đi đày ra hoang đảo vẫn tin tưởng:

Trời sinh trời dưỡng.

Trời sinh voi Trời sinh cỏ.

Gặp những lúc giông bão của cuộc sống, người Việt cảm được sâu xa thân phận và cũng cố tìm đường giải thoát như những khám phá mới nhất về diễn trình tâm lý trị liệu của Karl Jung:

Em như con hạc đầu đình

Muốn bay không cất nổi mình mà bay.

Khi mình không còn biết giải bày tâm sự cùng ai, thì đã tìm được một chỗ đáng tin tưởng nhất, kể cả tỏ bày được nhiều điều “chẳng thơm chút nào” được diễn tả qua khói bay nghi ngút. Đó là chính ông Trời, Ngọc Hoàng ở Thiên Trào. Ngọc Hoàng hỏi lại xem ai than thở, nhưng chắc chắn đã biết là ai rồi. Lời ca dao diễn tả tình liên hệ đất trời thâm thúy quá, lột được đúng tâm trạng và lối “trị liệu” của người Việt:

Ngồi buồn đốt một đồng rơm

Khói bay nghi ngút chẳng thơm chút nào

Khói lên đến tận thiên trào

Ngọc Hoàng phán hỏi: thằng nào đốt rơm?

Trong bóng tối, người mình cũng phải giẫy giụa, vật vã. Nhưng rốt cùng rồi cũng phải nhận ra chương trình của Trời rất khác với chương trình của mình: con người vẫn phải tiến hành công việc, nhưng thành công hay không thì tùy ở Trời: mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.

Ta về ta dựng mây lên

Trời xe mây lại một bên hòn Lèn.

Và trong những câu ru câu hát ca dao của người dân quê, những nhà truyền giáo phải phải ngạc nhiên về thửa đất màu mỡ đã dọn sẵn nơi tâm hồn dân Việt. Niềm tin tưởng tuyệt đối vào dòng sinh lực chuyển vần, vào ơn Trời dìu dắt chở che:

*Non kia ai đắp nên cao*

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

*Sông kia ai bới ai đào mà sâu.  
Núi kia ai đắp mà cao  
Sông kia ai đào nước chảy vòng quanh.*

*Chẳng lo chi áo rách tay  
Trời kia ngó lại vá may mấy hồi.*

### ĐÔNG QUA TIẾT LAI

Cho nên qua dọc dài lịch sử bi đát đen thùi của đất nước, qua những khổ lụy oái oăm của gia đình, người Việt xem ra rất lì, rất dai dẳng, nhất định bám vào dòng sinh lực này mà vươn tới. Và đã vượt tới thật, chẳng khác gì câu nói: qua Thập Giá tới Vinh Quang, hạt lúa phải thối rữa mới mọc cây sinh trái được. Ca dao Việt vang lên khúc hát rất sát với Kinh Thánh:

*Làm người tích đức tu thân  
Hết cơn hoạn nạn tới tuần hiển vinh.  
Dù ai nói ngược nói xuôi  
Ta đây cứ vững đạo Trời khăng khăng.*

Thánh Dũng Lạc trong những ngày trong tù vẫn an nhiên viết thư thăm hỏi an ủi bạn ở ngoài. Đáng lẽ người ở ngoài phải thăm nuôi và khích lệ người trong tù mới đúng chứ.

*Lạc rầy đã rõ chốn quân quan.  
Bút chép thơ này gửi thử than,  
Lòng nhớ bạn nỗi còn vất vả,*

*Dạ thương khách chạy chưa yên hàn.*

*Đông qua tiết lại thời xuân tới,*

*Khổ tạm mai sau hưởng phúc an.*

*Làm kẻ anh hùng chi quản khó,*

*Nguyện xin cùng gặp chốn thiên đàng.*

Niềm tin này cũng đúng là niềm tin của chính Mẹ Maria. Lần đầu tiên khi tiếp nhận lời truyền tin mang thai Đức Giêsu, cũng như phút cuối cùng dưới chân Thập Giá chứng kiến cảnh xử tử tàn ác người con của mình, Mẹ Maria cũng chẳng hiểu bằng đầu bao nhiêu, nhưng con mắt của con tim thì nhìn thấy rõ con đường Thiên Chúa:

*Mẹ ơi, Mẹ tin nơi Chúa an bài*

*Mẹ nên phúc ân muôn loài.*

Chẳng lạ gì, truyền thống Hội Thánh vẫn dành ngày Thứ Bảy hằng tuần làm ngày kính Đức Mẹ. Đúng là ngày của đức tin. Vì ngày này xác Đức Giêsu là Con dấu yêu vẫn còn nằm trong mồ tối. Vậy mà Đức Mẹ vẫn tin. Tin rằng dòng sức sống đang chuyển vần. Con mình sắp phục sinh. Vincent Van Gogh quả là đã vẽ bức tranh “Đêm Sao” với cái nhìn này. Bức tranh mắc tiền là phải.

### **CÁI THẤY CỦA HÀN MẶC TỬ**

Trong những lúc đen tối tột cùng của bệnh cùi, Hàn Mặc Tử bỗng thấy chân trời bật sáng. Nỗi đau khổ bỗng được biến thành niềm sung sướng khi cảm nhận được Tình Yêu Thiên Chúa qua luồng ánh sáng:

*Ai tới đó mà chẳng nao thần trí*

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

*Tòa châu báu kết bằng hương kì dị  
Của Tình Yêu rung động lớp hào quang*

....

*A ha há, say sưa chê chán đã  
Ta là ta hay không phải là ta?  
Có gì đâu cả thể với cao xa  
Như cội rễ của trăm ngàn đạo hạnh.*

(Siêu Thoát)

Và trong bài “Ngoài Vũ Trụ”, hồn thơ còn nhìn thấy rõ hơn:

*Sáng vô cùng, sáng láng cả mọi miền  
Không u tối như cõi lòng ma quỷ  
Vì có Đấng Hằng Sống hằng ngự trị  
Nhạc thiêng liêng đồn trời khắp u linh.*

....

*Tình thơm tho như gấn lệ còn nguyên  
Ta ước ao đầu đội mũ triều thiên  
Và tắm gội ở trong nguồn ánh sáng.*

## **SẼ QUI TỰ THÂN VỀ TRONG MỘT MÔI**

Nhiều người trong cuộc khảo cứu của bác sĩ Melvin Morse, sau khi chết đi sống lại, đã trở nên khác lạ với những khả năng cảm thụ đặc biệt. Trường hợp Olaf trong “Được Ánh Sáng Biến Đổi” thì thấy: “đang trôi trong vũ trụ vô bờ bến... Vũ trụ như những bọt xà bông đang qui về trọng tâm theo một hình thái phức tạp, nhưng tôi hiểu

được trọn vẹn, thấy được mọi sự đều có nghĩa... cảm thụ được toàn thể vũ trụ..." (trang 12-13).

Hàn Mặc Tử cũng đã được khả năng lạ lùng này, là thấy mọi trắng đen đỏ vàng, buồn vui, trầm bổng cuộc đời không phải là những mảnh vỡ vô nghĩa hay những cù lao trôi nổi phi lí, mà đều qui tụ thâu về trong một mối, mang trọn ý nghĩa trong một chương trình mầu nhiệm như lời Kinh Thánh:

“Chúng ta biết rằng mọi sự đều đi liền với nhau sinh ích cho những ai được Chúa yêu thương, tức là những người được Chúa kêu gọi theo chương trình của Người” (Roma 8:28).

Cái thấy này cũng đang phù hợp với những khám phá mới nhất về khoa học vật lý. Từ nhãn quan vật lý cá biệt “những cù lao” của Newton áp dụng cho khoa học thời cận đại, đến thuyết tương đối của Albert Einstein, và bây giờ là “quantum physics”, khoa vật lý lượng tử mở màn cho khoa học bước vào năm 2000, dịch thoát là “vật lý vũ trụ nhất thể”, mọi sự xuất phát và “qui tụ thâu về trong một mối”, đều liên hệ tới nhau vì chia sẻ cùng một lực sống.

Giải Nobel về vật lý năm 1995 được trao cho hai nhà bác học đào sâu vào vật lý lượng tử là Frederick Reines và Martin Perl. Từ thập niên 1950 ông Reines đã khám phá ra Neutrino là phân tử nhỏ nhất. Và khoảng 1970 thì ông Perl tìm ra Tau Lepton. Vật chất không đặc như người ta vẫn thấy, không tách rời biệt lập như nằm chết trong không

gian ba chiều kiểu Newton. Mà đang là những năng lượng nhảy múa, liên hệ với nhau trong không thời bốn chiều, đang sinh động trong một diễn trình hủy diệt và tăng trưởng không ngừng có định hướng, “thâu về trong một mối”.

Bức tranh “Đêm Sao” cũng như hầu hết các bức vẽ của Van Gogh đều mang cấu trúc những nét chấm đi liền với nhau, như những lượng tử đang nhảy múa sinh động, chuyển vùn phóng tới, chứ không phải thứ vật lý cứng nhắc vô hồn của khoa học kỹ thuật đang bị đào thải hiện nay. Như thế, có thể Van Gogh cũng như Hàn Mặc Tử đã thấy được thị kiến về một khai mở khoa học đang tới: vật lý không còn là thuần vật chất nữa, mà là hiện thể của năng lượng ánh sáng. Hàn Mặc Tử đã tả lại cái thấy này trong bài Siêu Thoát:

*Những cù lao trôi nổi xứ mệnh mang  
Sẽ qui tụ thâu về trong một mối.  
Và tư tưởng không bao giờ chấp nối  
Là vì sao? Vì sợ kém thiêng liêng  
Trí vô cùng lan nghĩ rộng vô biên  
Cắt nghĩa hết những anh hoa huyền bí  
Trời bát ngát không cần phô triết lí  
Thơ lảng lai chấp chóa những hàng châu  
Ta hiểu chi trong áng gió nhiệm màu?  
Những hạt lệ của trích tiên đầy đọa.*

## NHỮNG BỨC TRANH ĐẤT GIÁ NHẤT

Cái thấy của Thánh Lê Thị Thành trong lúc gặp giông bão. Cái thấy của Thánh Dũng Lạc trong nhà tù. Cái thấy của Đức Mẹ trong đêm đen thứ sáu rạng ngày thứ bảy. Cái thấy của họa sĩ Van Gogh trong u tối hải hùng. Cái thấy của Hàn Mặc Tử trong cơn vật vã bệnh cùi. Cái nhìn của niềm tin là cái thấy lạ lùng. Tất cả mọi đen tối đều được bật sáng nhờ cắm vào một chấu điện: luồng ánh sáng tình thương của Chúa. Tin bao nhiêu thì được bấy nhiêu. Những “cù lao” rời rã sẽ qui tụ thâu về trong một mối: nguồn ánh sáng. Vì “nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành. Điều đã được tạo thành ở nơi Người là sự sống, và sự sống là ánh sáng cho nhân loại” (Gioan 1:3-4).

Nhìn thấy và chuyển đạt cái thấy này là sứ vụ của Hàn Mặc Tử, của Van Gogh. Họa sĩ Van Gogh đã có thời học giảng đạo và đã thực tập “mang ơn giải thoát” cho những người phu mỏ nghèo khổ thấp cổ bé miệng vùng quê nước Bỉ. Rất tiếc, ông đã không thành công trong nghề này. Nhưng ước mơ của ông vẫn là một: tìm cách nào giúp giải thoát con người trong đêm tối cuộc đời. Và cuối cùng ông đã học vẽ và thành công chuyển được cái nhìn và cái thấy hút hồn của ông, có sức biến đổi và hồi sinh người xem.

Henri Nouwen, một nhà tu đức nổi tiếng gốc người Hòa Lan đã dạy đề tài “Việc truyền đạo của Van Gogh” tại



đại học Yale. Quả thực, những bức tranh của Van Gogh đã có sức cảm hóa lòng người. Henri Nouwen trong lời đề tựa cho cuốn “Van Gogh and God” của Cliff Edwards (Loyola University Press), đã nói rõ:

“Tôi chắc chắn rằng những lớp dạy về Van Gogh này đã ảnh hưởng sâu đậm trên các sinh viên hơn bất cứ khóa nào tôi đã dạy. Tôi đã dùng nhiều sách tu đức hiện đại như của Thomas Merton, nhưng tôi chưa từng thấy những sinh viên bị hút hồn về cả đầu óc và con tim, như trong khóa này khi nhìn kỹ những bức tranh của Van Gogh. Tôi còn nhớ, chúng tôi đã để cả mấy giờ cùng với nhau trong thinh lặng, chỉ để nhìn ngắm những bức dương bản của tác phẩm Van Gogh. Tôi không phải cố gắng giải nghĩa hay phân tích gì cả. Tôi chỉ muốn các sinh viên hãy cảm nghiệm trực tiếp những hút hồn và những quặn quại của họa sĩ này đang cố đi tìm ý nghĩa cuộc sống... Thiên Chúa của Van Gogh rất thật, rất trực diện, sờ thấy được nơi thiên nhiên và con người, rất từ bi thương cảm, vì đã từng rất yếu đuối bị thương tích tư bề. Chính vị Chúa này mà tất cả chúng ta muốn đến gần”

Trong thư gửi cho em trai là Theo, Van Gogh nói rõ ý về bức tranh này: “là một ủi an, hay để dọn đường cho lối vẽ mang chất ủi an lớn hơn” (thư số 595).

Nay thì bức tranh vẽ phác về mẹ Lê Thị Thành đã được Đức Thánh Cha cùng với cả thế giới Công Giáo tôn vinh, thán phục, và noi theo. Cũng đúng là bức tranh “Đêm Sao”,

thật đắt giá, không biết bao nhiêu triệu. Bức tranh này có sức thay đổi cả một đời người. Chả cần phải tìm tài liệu tới lui. Cũng không cần phải cố gắng giải nghĩa hay phân tích gì cả. Chỉ cần nhìn kỹ bức tranh chân dung một người Mẹ, cảm nghiệm trực tiếp những phấn đấu trong đêm đen như của đời mình. Và đây này, một sức gì lạ lắm đang phóng lên, vùn chuyển, biến đổi mọi sự, và bật sáng lung linh.

Bức tranh này đang trong tay bạn, trong tay tôi. Vậy mà không trở thành giàu có, mắt không sáng lên được nữa thì thôi!

### LUÔNG ÁNH SÁNG HÓA GIẢI

Niềm Tin là cái thấy được nguồn ánh sáng có sức biến đổi đêm đen, như Hàn Mặc Tử đã thấy: Tình Yêu rung động lớp hào quang. Và lòng phó thác của Thánh Lê Thị Thành như một thùng kín mức sức mạnh thẳng vượt trong lời cầu nguyện cuối cùng:

*“Con xin phó dâng hồn xác con trong tay Chúa, xin ban cho con được tuân theo thánh ý Chúa trong mọi sự”.*

Để thực tập lòng tin tưởng này, xin cùng bước đi với Thánh Lê Thị Thành, và mới đây với phong trào “Tình Chúa Xót Thương” mà Thánh Faustina đã nhận được thị kiến.

Thánh Faustina người Ba-Lan được Chúa cho thấy nhiều thị kiến về luồng ánh sáng tình thương của Chúa và yêu cầu thánh nữ làm tông đồ loan truyền sứ điệp này cho

thế giới đang khát vọng tình thương ngày nay. Thánh nữ qua đời năm 1938 lúc 33 tuổi vì bệnh lao, và mới được phong chân phước ngày 18 tháng 4 năm 1993. Những thị kiến và sứ điệp được chính thánh Faustina ghi lại trong nhật ký (có ghi số).

Khi hiện ra vào năm 1931, Chúa đã cho thánh Faustina thấy Ngài mặc áo trắng dài, tay phải giơ lên ban phép lành, tay trái chỉ vào tim, nơi chiếu ra hai luồng sáng: một luồng đỏ và một luồng trắng. Thánh Faustina thật kinh ngạc và sung sướng khi thấy thị kiến này. Rồi Chúa Giêsu nói với thánh nữ:

“Con hãy vẽ lại hình ảnh này như con đang thấy, với câu ghi chú “Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa”.

- Cha hứa rằng linh hồn nào tôn kính hình ảnh này sẽ không hư mất. Cha cũng hứa một cuộc chiến thắng kẻ thù đã xuất hiện trên mặt đất, nhất là trong giờ chết. Chính Cha sẽ bảo vệ vì đó là vinh dự của Cha (47, 48).

- Cha ban cho con người một cái thùng để đến hấng lấy ơn từ nguồn tình thương. Cái thùng đây là hình này với hàng chữ “*Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa*” (327).

- Cha mong ước hình này được tôn kính, trước hết ở trong nhà nguyện của chúng con, và khắp thế giới” (47).

Do sự yêu cầu của cha linh hướng, thánh Faustina đã xin Chúa cho hiểu ý nghĩa của hai luồng sáng trong hình, thì được nghe Chúa nói:

“Hai luồng ánh sáng là Máu và Nước. Luồng trắng là  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

nước rửa sạch các linh hồn. Luồng đỏ là chính Máu Chúa, là sức sống cho các linh hồn. Hai luồng sáng này chiếu ra từ thẳm sâu tình thương dịu hiền của Cha khi Tim Cha trong cơn hấp hối trên Thánh Giá bị một lưới đồng đâm thủng. Phúc cho ai tìm đến ẩn dưới luồng ánh sáng này, vì tay công thẳng của Thiên Chúa sẽ không động tới họ (299). Qua hình ảnh này, Cha sẽ ban ơn cho các linh hồn, và cũng nhắc nhớ về đòi hỏi của tình thương: “đức tin không có việc làm là đức tin chết” (742).

Thánh Faustina lo lắng không biết có thể vẽ lại giống hình ảnh xem thấy không, thì được Chúa xác nhận:

“Đừng lo làm sao có thể vẽ nổi hình ảnh cao cả này theo đúng màu sắc, mà phải là do ơn Cha ban”.

## THÙNG KÍN MỨC TÌNH THƯƠNG

Niềm tin tưởng nơi Chúa Giêsu là then chốt để lãnh nhận tình thương. Khi đi kín nước ở giếng, chúng ta cần thùng đựng nước. Thùng nhỏ thì chỉ đưa về được ít nước. Thùng lớn thì mang về được nhiều. Ai có thùng đều có thể kín được nước từ giếng. Nước luôn sẵn đó, không ai bị loại trừ. Chỉ cần có thùng thôi. Đó là hình ảnh về tình Chúa xót thương. Trong nhiều lần thị kiến, Chúa đã nói rõ cho thánh Faustina rằng giếng nước là Thánh Tâm của Ngài, nước là tình thương xót, và thùng là niềm tin tưởng.

“Cha đã mở tim Cha như giếng nước tình thương hằng sống. Hãy để mọi linh hồn đến được biển tình này với

niềm tin tưởng (1520). Trên Thánh Giá, nguồn nước tình thương đã được lười dòng mở rộng cho mọi linh hồn, không ai bị loại trừ (1182). Cha ban cho mọi người một cái thùng để đến mà kín nước ân sủng từ nguồn nước tình thương. Cái thùng chính là tấm hình với hàng chữ: “*Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa*” (327). Ân sủng tình thương chỉ được kín bằng thùng này, đó là lòng tin tưởng. “Càng tin tưởng thì càng nhận lãnh được nhiều” (1578).

Tin tưởng Chúa vì chỉ một mình Chúa mới là niềm tin tưởng: Hơn thế nữa, tin tưởng là nhận ra quyền năng của Chúa, để cho Chúa đúng là Chúa chứ đừng biến mình thành Chúa giống như A-Đam, nghĩa là để cho ý định và chương trình Chúa được thực hiện nơi cuộc sống chứ không phải là những ý định riêng của mình: nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên Trời.

“Cha là chính tình yêu và lòng thương xót (1074). Đừng để ai sợ hãi không dám đến gần Cha dù tội lỗi đầy hoen ố (699). Lòng Cha thương xót lớn hơn tội con và tội toàn thể nhân loại (1485). Cha đã để Thánh Tâm Cha bị lười dòng đâm thủng để mở rộng nguồn nước tình thương cho con. Vậy con hãy đến với lòng tin tưởng mà kín lấy nước ân sủng nơi giếng nước này. Cha không bao giờ từ khước tâm hồn thống hối (1485). Dù mà trời đất có biến thành hư không chứ lòng Cha thương xót sẽ không bao giờ quên ấp ủ tâm hồn tin tưởng (1777).

## CÁCH KÍN NƯỚC TÌNH THƯƠNG

Năm 1935, trong một thị kiến, thánh Faustina được Chúa chỉ cách kín mức được nước ân sủng tình thương xót bằng lời kinh tin tưởng:

### 1. NHẬN NGUỒN SÁNG QUA THÁNH LỄ

Hình ảnh hai luồng sáng được nhận ra rõ nhất qua mỗi thánh lễ. Trong nhật ký, nhiều lần thánh Faustina kể lại đã trông thấy hai luồng ánh sáng đỏ và trắng không phải từ hình Chúa, mà từ Mình Thánh Chúa; và một lần lúc linh mục đang ban phép lành châu Mình Thánh, thánh Faustina thấy luồng sáng từ hình ảnh Tình Chúa Xót Thương xuyên qua Mình Thánh và tỏa ra khắp thế giới (441).

Quả thực, Mình Thánh Chúa là thác nước ân sủng tuôn trào. Và với con mắt đức tin, chúng ta thấy được chính Chúa Giêsu tỏa luồng sáng từ nguồn tình thương trong mỗi Mình Thánh, như hiến chế về phụng vụ của công đồng Vatican II: “Đặc biệt từ Thánh Thể, ân sủng ban như mạch nước tuôn trào xuống chúng ta” (#10).

Vì thế, thánh Faustina đã cảm nghiệm: “mạch nước này tuôn trào với đầy ngon ngọt và sức mạnh” (914); “Mọi tốt lành trong tôi đều do việc rước lễ” (1392). “Ở đây là nguồn tất cả bí mật sự thánh thiện” (1489).

### 2. CÁCH KÍN NƯỚC BẰNG CHUỖI TÌNH CHÚA XÓT THƯƠNG

Để thiết thực hơn, Chúa đã chỉ cách lần chuỗi Tình Chúa Thương Xót. Có thể đọc bất cứ lúc nào, nhưng nhất là

sau khi rước lễ; vì là lúc cảm nghiệm hy tế tạ ơn.

- Đọc kinh mở đầu: một kinh Lạy Cha, một kinh Kính Mừng, một kinh Tin Kính.

- Rồi kinh “Lạy Chúa Cha hằng hữu” (kinh này được lặp lại sau mỗi chục).

“Lạy Chúa Cha hằng hữu, con dâng lên Chúa: Mình, Máu, Hồn và Thiên Tính của Con yêu dấu Chúa, là Đức Giêsu Kitô, để đền tội chúng con và toàn thể nhân loại. Nhờ cuộc tử nạn cực hình của Chúa Giêsu, xin Chúa thương xót chúng con và toàn thể nhân loại” (436).

- Mỗi chục, thay vì đọc kinh Kính Mừng như lần chuỗi kính Đức Mẹ, thì đọc một chục kinh:

(bè 1) Nhờ cuộc tử nạn cực hình của Chúa Giêsu

(bè 2) Xin Chúa thương xót chúng con và toàn thể nhân loại.

- Sau năm chục thì kết bằng kinh: Lạy Chúa rất thánh, lạy Chúa toàn năng, lạy Chúa hằng hữu. Xin Chúa thương xót chúng con và toàn thể nhân loại.

### **ƠN ÍCH CHÚA HỨA BAN**

cho những ai thực hành việc lần chuỗi này:

- Ai lần chuỗi Tình Chúa Thương Xót thì sẽ nhận được lòng thương xót bao la của Chúa trong giờ chết (687).

- Khi lần chuỗi này bên cạnh người đang hấp hối, Cha sẽ đứng giữa Đức Chúa Cha và người hấp hối, không như là quan án mà là Chúa Cứu Chuộc từ bi (1541).

- Các linh mục sẽ giới thiệu cho các tội nhân như là hy vọng cuối cùng để được cứu rỗi. Ngay cả những tội nhân cứng lòng, nếu chỉ đọc chuỗi này một lần thì cũng được lãnh ơn thương xót vô biên của Cha (687).

- Cha sẽ ban ơn dồi dào cho những ai tin tưởng vào tình thương xót của Cha (687).

- Qua việc lần chuỗi này, con sẽ được mọi sự con xin, nếu hợp với ý Cha (1731).



## BƯỚC 7

# NGƯỜI MẸ KHÔNG MẶT

*Búp bê không mặt . Người Mẹ Việt Nam không mặt . Hình hoa hậu Lê Thị Thành . Nghĩa cũ ngày sau mà nhìn . Khi bác sĩ thần kinh thất nghiệp . Vẽ lại một chân dung . Lối chuyên chở hữu hiệu . Các bà Mẹ Việt Nam tiêu biểu . Truyền thống công chúa My Châu Bà Mẹ của Thầy Giảng Anrê Phú Yên . Người mẹ quả quyết của Phaolô Bột . Mẹ dũng cảm của cậu Trần Văn Trông . Người Việt có mặt nào nổi? Một nền văn minh không mặt . Cái lạ trong cái thường .*

Những năm gần đây bộ mặt phụ nữ mỗi ngày một nổi, hơn cả phe đàn ông nữa chứ. Lady first mà. Từ bà Thatcher thủ tướng Anh đến bà Jacqueline vợ tổng thống Kennedy; bà Clinton được báo chí kê là đồng tổng thống. Rồi đến những ngôi sao màn bạc ăn khách một thời như Sophia Loren hay sôi sục như Madonna. Về phía đạo thì có mẹ Teresa bên Calcutta. Kể ra thì chả có ngành nào mà không có tên tuổi các bà.

Ý thức hay vô ý thức, mỗi người đang rập theo một người mẫu nào rồi. Người mẫu bây giờ được phô diễn trên màn ảnh Tivi, về cách trang điểm phải mua loại nào cho trẻ trung thu hút, kiểu sống lang bạt tự do chồng ăn chả vợ ăn nem nhan nhản mỗi màn chiếu; thuốc lá cũng phải hút loại nào thì thon đẹp bớt béo; quần áo thì cứ bị thôi thúc đổi thay mỗi ngày cho hợp thời tiết, lúc nào thì phải loại nào mới đúng kiểu. Ôi thôi không biết cơ man nào mà kể. Theo được đúng thời trang cũng bỏ hơi tai lắm. Và cuối cùng thì nhà cửa bếp núc và chồng con chả ai thèm ngó nữa. Bận nhiều thứ quá. Không có giờ cho mấy chuyện “nhỏ” đó nữa. Thôi thì các ông liệu mà tập làm là vừa. Bình đẳng mà!

Tìm cho ra một người mẫu đóng vai trò then chốt là tạo được tổ ấm gia đình thì xem chừng chưa có ai sáng giá. Mà chẳng báo chí Tivi nào thèm đề cao cái mẫu này, vì cứ lo ở nhà không chịu trưng diện cho nổi nang thì hàng hóa còn biết bán cho ai!

## BÚP BÊ KHÔNG MẮT

Dân Amish có một lối sống an bình hạnh phúc rất ngược với những lề thói của các khuôn mẫu và tiêu chuẩn của xã hội hiện tại. Họ thuộc một thứ giáo phái đặc biệt rất ngặt do Jacob Ammann lập ở Thụy sĩ, nhưng bị bách hại phải chạy sang vùng Alsace-Lorraine, rồi di sang Mỹ khoảng năm 1720. Họ nhất định sống với nhau thành những cộng đồng riêng biệt trong những nông trại vùng Pennsylvania, Ohio, Indiana, Iowa, Nebraska.

Chủ trương của họ là không để thói phô trương chạy theo thị hiếu làm hủy hoại đời sống hạnh phúc đơn giản, nên nhà họ không có những gì mà khoa học thời mới phát minh ra như điện, xe hơi, điện thoại, Tivi. Khó có thể tưởng tượng nổi rằng ở ngay trên đất Mỹ này bây giờ mà vẫn có nhiều người như thế chủ ý không sài đèn điện, không mua sắm Tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy sấy, không mất tiền cho bất cứ gì gọi là máy móc. Họ có một đời sống rất ngăn cách với thế giới bên ngoài, không chịu để người lạ bước vào trong gia đình họ.

Vậy mà bà Sue Bender đã được may mắn sống trong một gia đình dân Amish, và viết lại kinh nghiệm sống trong cuốn “Giản Đơn” (Plain and Simple), với một giọng làm say mê những người đang bị chìm ngập trong vòng hỗn loạn cuộc sống văn minh máy móc làm mất tính người này. Điều quan trọng không phải là rập theo kiểu sống của họ, e không ổn, mà là khám phá ra lối nhìn của họ về hạnh

phúc giản đơn.

Một trong những phong tục đặc biệt của người Amish là khi con gái đi lấy chồng, bà mẹ tự tay làm cho con một búp bê không mặt, nghĩa là trên mặt không vẽ mắt, mũi, miệng, tai gì hết, và các ngón tay ngón chân cũng không rõ nét. Mà bà mẹ nào cũng làm như vậy, không cần phải đẹp để cầu kỳ gì cả, nhưng mỗi búp bê đều mang sắc thái riêng, nhận ra ngay nét riêng biệt của người mẹ làm. Trao búp bê không mặt cho con là trao một cửa hời môn đầy ý nghĩa, sẽ làm cho con giàu lắm, chứ không bao giờ trao vàng bạc gì cả, vì người Amish không đeo vàng, không trang điểm. Thậm chí áo họ mặc thường ngày cũng không có cúc, vì cúc cũng là đồ trang sức khoe mẽ.

Con búp bê đó sẽ để mãi trong phòng, luôn nhắc nhở cho con rằng không cần phải sơn trét vào mặt những vinh hoa giả tạo. Bên trong nội tâm con, dưới mái nhà con, đã sẵn kho tàng giàu có rồi, con hãy hướng vào mà khai mở, mà xây dựng cho gia đình con thành một tổ ấm. Con hãy tập âm thầm chịu đựng, ẩn mặt đi và bằng lòng thua thiệt thì gia đình mới hạnh phúc được.

Và rồi cứ theo đạo lý đó, người Amish đã và đang sống rất hạnh phúc và an bình giữa một xã hội Mỹ rối loạn. Bà Sue Bender mới sức nhận một điều quan trọng: văn minh nào thì văn minh, đường nào thì đường, điều cốt tủy vẫn là văn minh hay con đường đó có làm cho người ta sống hạnh phúc không. Về điều này người Mỹ đang phải chạy đi

tìm nơi người Amish, về một lối sống đơn giản chứ không quá phiền toái như ngày nay.

## NGƯỜI ME VIỆT NAM KHÔNG MẶT

Một cách nào đó, Mẹ Lê Thị Thành đúng là một người “không mặt”, vì xem ra chẳng có mặt nào nổi cả, không để lại tài liệu sách vở gì đáng kể như nhiều vị thánh Tây, để có thể nghiên cứu mà hình thành một đường tu đức. Nhưng chính cái không mặt đó mới lại là điều đáng đồng tiền bát gạo mà con người ngày nay đang muốn tìm: cái đơn giản, bình thường.

Hội Thánh tôn vinh thánh nữ là có ý giới thiệu cho thế giới một lối sống đáp ứng nhu cầu của con người ngày nay: quá mệt mỏi chạy theo những phức tạp phiền toái. Con người cần tìm ra một lối sống đơn giản và an bình hơn, một lối sống ẩn mặt mà giàu có về tinh thần, vì đã được thực tập biết sống chấp nhận trở thành không mặt, nghĩa là trở hành như bị bông, thì thay vì thua thiệt, lại thành sức mạnh vô hiệu hóa mọi đối nghịch. Đúng là tìm được sức mạnh trong sự yếu hèn thấp kém như tâm tình của thánh Phaolô. Điều này như đã ăn sâu vào máu người Việt trong ca dao:

Hoài công mà đắm bị bông

Nó xẹp bên nọ, nó phồng bên kia.

Để mặt trống không sơn phết là vì tất cả những thêm thắt đó chỉ che lấp đi hình ảnh đích thực của con người

được tạo dựng là hình ảnh Chúa, giống như Chúa. Còn mặt nào đẹp đẽ cao quý hơn mà còn phải vẽ vạch kiểm chác thêm? Không ý tứ thì dễ thành mặt mo, mặt thớt, mặt nạ, giả dối lươn lẹo muôn mặt.

Chính vì thế mà ca dao Việt cũng diễn tả cái đạo sống không mặt trống trơn tuyệt vời này như lòng trúc rỗng. Cây trúc phải được khoét rỗng trống thì mới trở thành Khúc Sáo Ân Tình được. Cái xinh đẹp đã sẵn bên trong. Mang được mặt của Chúa, thì ở đâu chả đẹp, đứng đâu chả xinh, chứ cần gì phải giương mặt khoe mẽ:

*Trúc xinh trúc mọc bờ ao  
Em xinh em đứng nơi nào cũng xinh.  
Trúc xinh trúc mọc đầu đình  
Em xinh em đứng một mình cũng xinh.*

Đức Maria đã được truyền thống tu đức gọi là cây sậy hay cây trúc của Chúa Trời. Đó là truyền thống của những người "bé nhỏ" không mặt (anawim) từ Cựu Ước qua Tân Ước. Và bài ca tuyệt vời ví như khúc sáo ân tình mà "Chị Hai (Maria) xinh, tang tình là Chị Hai đứng, đứng một mình qua lối xinh cũng xinh" chính là bài Tình Khúc TạƠn "Magnificat":

*Phận nữ tỳ hèn mọn,  
Người đoái thương nhìn tới;  
Từ nay hết mọi đời  
Sẽ khen tôi diễm phúc.*

*Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi*

*Biết bao điều cao cả.*

*Danh Người thật chí thánh chí tôn...*

*Ngài đập tan lũ kiêu căng ngạo nghễ*

*Kẻ quyền thế sẽ bị Ngài hạ bệ*

*Và nâng cao kẻ hèn mọn khiêm nhường*

*Ai đói khó được no thỏa thần lương...*

Chúa là dòng thác ân sủng vẫn ngày đêm tuôn đổ xuống qua mọi sự, nhưng chỉ những tâm hồn mở trống ra thì mới lãnh nhận được, còn ngược lại cứ sơn phết che phủ thì mãi mãi sẽ còn vơi như tâm tình của Tagore:

*Ân sủng Người ban thì vô biên vô tận*

*Để lãnh nhận tôi chỉ có hai bàn tay nhỏ bé vô cùng.*

*Ngày ngày lớp lớp qua đi Người vẫn không ngừng đổ rót,*

*Song hồn tôi vẫn trống và tay tôi thì hãy còn vơi.*

## **HÌNH HOA HẬU LÊ THI THÀNH**

Ai cũng phải nhận khuôn mặt của mẹ mình có cái gì “thu hút” không thể tả và so sánh được. Không mang nét đẹp phơi bày lồ lộ của những hoa hậu thế giới. Không có nét thông minh kênh kiệu của bà Clinton. Không có nét quý phái đài các của nữ hoàng Elizabeth. Kể cả không có nét thánh thiện cao cả và nổi tiếng như Mẹ Teresa bên xứ Ấn. Nhưng phải nhận mẹ mình đẹp nhất thế giới, một cách nào đó trong tim mình, mà chỉ mình mới có quyền chấm điểm,

mặc dù mẹ mình chỉ là một người nhà quê, có thể là “một bà già trâu”, chất phác, mộc mạc, như Phạm Duy diễn tả trong trường ca Mẹ Việt Nam:

Mẹ Việt Nam không son không phấn,  
 Mẹ Việt Nam chân lấm tay bùn.  
 Mẹ Việt Nam không mang nhung ẩm  
 Mẹ Việt Nam mang tấm nâu sồng.

Nét hoa hậu này của mẹ đã được chấm qua những nhin ăn nhin mặc cho con, những chấp nhận chịu đựng “cuộc đời trôi nổi vẫn tươi cười vì lòng vui”. Đúng hiệu Bà Mẹ Quê như lời ca Phạm Duy:

Vườn rau, vườn rau xanh ngắt một màu  
 Có đàn, có một đàn gà con nướng nấu.  
 Mẹ quê, mẹ quê vất vả trăm chiều,  
 Nuôi đàn, nuôi một đàn con chắt chiu.  
 Bà, bà mẹ quê, gà gáy trên đầu ngọn tre,  
 Bà, bà mẹ quê, chợ sớm đi chưa thấy về,  
 Chờ nụ cười son, và đồng quà ngon.  
 Trời mưa, trời mưa ướt áo mẹ già,  
 Mưa nhiều, mưa nhiều càng tươi bông lúa.  
 Trời soi, trời soi bốc khói sân nhà,  
 Nắng nhiều, nắng nhiều thì phơi lúa ra.  
 Bà, bà mẹ quê, đêm sớm không nề hà chi,  
 Bà, bà mẹ quê, ngày tháng không ao ước gì,  
 Nhỏ giọt mồ hôi, vì đời trẻ vui.



Mẹ đúng là giáo sư chính ngạch của đại học tình yêu, là mái ấm gia đình, vậy mà có mấy ai chịu cấp bằng tiến sĩ danh dự cho mẹ mình đâu. Nét đẹp này nơi mẹ Lê Thị Thành được chính người con gái út “chụp vẽ” lại một cách tài tình khi vào nhà tù thăm mẹ:

“Tôi thấy áo quần mẹ tôi bê bết máu, chân tay sưng lên và những vết thương thối ra, nhưng nét mặt mẹ tôi vẫn vui tươi hơn hở. Thấy mẹ tôi mang gông bọc sắt khổ sở, tôi òa lên khóc thì mẹ tôi an ủi”:

Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con.

Một nhân chứng tên là Đàng cho biết rằng:

“Bà Đê bị đánh đập tàn bạo đến nỗi thân mình bà đầy máu mủ. Vậy mà bà vẫn vui vẻ mà còn muốn chịu khó hơn nữa”.

Còn khuôn mặt nào đẹp hơn không? Còn tấm hình nào quý hơn được như vậy không? Chắc chắn họa sĩ Vincent Van Gogh cũng không thể nào vẽ bức tranh nào mắc tiền hơn được, mặc dù ông ta đã từng vẽ tranh bác sĩ Gachet mà về sau người ta đã mua tới 82 triệu tiền Mỹ.

## NGHĨA CŨ NGÀY SAU MÀ NHÌN

Những nhà tâm lý thời mới cỡ Erich Fromm, Leo Buscaglia, Robert Johnson, tha hồ mà mổ xẻ trái tim loài người. Nhưng mổ riết rồi chỉ thấy những mảnh văng ra tứ tung mà các luật sư nhật được bèn “chịu khó” giúp cho các cặp vợ chồng năng chao nhau được dịp ra tòa dứt điểm

cho rảnh mặt. Người mình thì xem ra không cần phân tích nhiều. Trai gái lớn lên là phải biết ăn trầu. Bố mẹ trước khi lấy nhau đã phải ăn trầu. Miếng trầu là đầu câu truyện.

Gặp nhau ăn một miếng trầu  
 Gọi là nghĩa cũ ngày sau mà nhìn  
 Vào vườn hái quả cau xanh  
 Bỏ ra làm tám mời anh xơi trầu  
 Trầu này tèm những vôi Tàu  
 Ở giữa đệm quế đôi đầu thơm cay  
 Mời anh xơi miếng trầu này  
 Dù mặn dù nhạt, dù cay dù nồng  
 Dù chẳng nên đạo vợ chồng  
 Xơi năm ba miếng kéo lòng nhớ thương.

Truyện thiêng trầu cau và phong tục ăn trầu mãi mãi là một gia tài lớn truyền lại cho con: càng bị nghiền nát nhai ra thì càng trở nên màu đỏ thắm tình yêu.

*Bước theo đạo sống vuông tròn  
 Mang gươm thập giá khơi dòng tình yêu  
 Con đường nghiền nát trầu cau  
 Nên màu đỏ thắm nên màu sắt son.*

Cao Tường

Thời nay ít người còn biết ăn trầu, nhưng cái ý nghĩa vẫn là một: bằng lòng chấp nhận được trầu cay, vôi nồng, cau chát, cũng như những đắng cay cuộc sống của gừng cay muối mặn. Lấy vợ lấy chồng là đi gánh vác như Mẹ Lê Thị Thành đã từng nói với con, nên phải tập nhai mình ra,

tập hy sinh quên mình thì màu tình gia tình mới thắm nồng được. Đám cưới mà đút cho nhau ăn bánh ngọt thì thật là đang đánh lừa nhau. Cứ tưởng bở. Cứ chờ sẽ được ăn ngọt như vậy mãi, cho đến khi không được thì vỡ.

Các “bà già trầu” mới đúng là những giáo sư đại học tình yêu trong phân khoa tâm lý đúng hiệu đấy. Tiệc cưới bây giờ không có trầu cau thì ít ra cũng phải có gừng cay muối mặn chứ. Tập nấu ăn là vừa. Người làm bếp giỏi biết pha chế điều hợp mọi chuyện chua cay mặn ngọt thành một món ngon quá sức, ăn vào là mê không rời nổi:

Tay bung bát muối chấm gừng

Gừng cay muối mặn xin đừng bỏ nhau.

Những thực tập chịu đựng và quên mình này đã trở thành chất phản xạ trong máu người đàn bà Việt, mang một sắc thái tích cực chứ không tiêu cực thiệt thòi, vì luôn thấy trước được phần thưởng của những “không mặt” này:

Tưởng rằng đá nát thì thôi

Ai ngờ đá nát nung vôi lại nồng.

## **KHI BÁC SĨ THẦN KINH THẤT NGHIỆP**

Năm 1995 xảy ra vụ nổ bom một tòa nhà có nhiều cơ quan chính phủ tại Oklahoma City, trong đó có một vườn trẻ. Nhiều người bị chết thê thảm, trẻ con cũng bị banh xác. Phi lí quá! Những người mẹ vừa khóc thảm sầu vừa nhặt những mảnh thịt xương con mình văng vãi. Sau đó,

nhiều người bị khủng hoảng tâm lý rõ. Tivi phải thường xuyên kêu gọi bác sĩ tình nguyện giúp trị liệu những chứng bệnh bất thường này.

Nếu theo mức này thì chắc người Việt mình trong nửa thế kỷ qua cần phải có mấy triệu bác sĩ trị liệu tâm lý mất. Nhưng thật lạ, trải qua những đau khổ cùng độ và những phi lí trong cuộc chiến hay trong cuộc vượt biên như vậy mà số người Việt bị điên mất không nhiều.

Sức chịu đựng phi thường của người Việt nói chung, và đặc biệt của người mẹ Việt Nam đã làm ngạc nhiên nhiều người ngoại quốc trong đó có linh mục dòng Tên người Ý tên Việt là Đỗ Minh Trí (phiên âm bởi tên chính là Dominici), người đã nhận Việt Nam là quê hương của mình, đã có một nhận xét rất đặc sắc về tâm hồn Việt Nam. Sức chịu đựng bền bỉ và thích nghi cân bằng đời sống với bất cứ hoàn cảnh nào đã trở thành nét văn hóa tiêu biểu như một gia sản riêng của người Việt, ít dân nào có được:

“Cuộc sống con người là một sự cân bằng giữa sức khoẻ và bệnh tật, niềm vui và đau khổ, giữa lao động và nghỉ ngơi, giàu có và nghèo nàn.... Khi sự cân bằng đó mất đi bởi vì một yếu tố trở nên lấn lướt hơn so với yếu tố kia, con người sẽ bị khủng hoảng. Cuộc sống của cả một dân tộc trở nên phong phú và có nhân tính nếu như cái dáng dấp bi thảm của khổ đau quân bình với cái hình dạng của niềm hân hoan và hạnh phúc...”

“Tôi nhớ vào năm 1979 ở Kuku, các bác sĩ người Pháp

đã rất kinh ngạc vì số lượng rất thấp của những căn bệnh rối loạn tâm trí giữa một số lượng đông đảo người tị nạn đang sống trong một tình cảnh bi đát. Tôi tin rằng sở dĩ có được điều này là do tâm tính vui vẻ và thơ thới của Người Việt... Chính ngay điều đó chứng tỏ được rằng sự thông minh của người Việt đã biết cách tạo dựng nên những điều kiện lý tưởng để cho cuộc sống của họ, dù rằng đôi khi cay đắng và bi thảm, trở nên có nhân tính”.

“Nhân tính, đó mới là phẩm chất mà theo tôi, tâm hồn người Việt Nam có thể tóm gọn vào hai chữ đó. Người Việt Nam có rất nhiều nhân tính. Họ không khao khát một sự thánh thiện cao siêu, một nếp sống hào hùng hay những khám phá phi thường. Lý tưởng của họ là một nếp sống an nhàn, tràn đầy niềm vui đơn sơ và bình dị của con người.”

“Chính cái nhân tính đó đã làm cho người ngoại quốc rất ưu ái và gắn bó rất chặt chẽ với dân tộc Việt Nam. Nhất là người Tây phương rất cần đến cái nhân tính đó của người Việt Nam, là vì họ đã biến đổi cuộc sống thành một cuộc chạy đua điên cuồng trong lãnh vực tiến bộ khoa học kỹ thuật, một sự tiến bộ đã làm cho cuộc sống nhân loại khổ sở biết chừng nào!” [\[1\]](#)

## CÁC BÀ ME VIỆT NAM TIÊU BIỂU

Vua Giulianô của đế quốc Rô-ma là một người Công Giáo đã bỏ đạo, và trong hai năm làm vua từ 361 đến 363 đã tìm hết cách để triệt hạ đạo Công Giáo nhưng không

thành công. Cuối cùng ông đã hỏi ý kiến một hiền triết thì được trả lời:

“Nhà vua không triệt hạ được đạo Công giáo đâu, vì đạo Công giáo có những bà mẹ can đảm.”

Một nhà tu đức có viết: “Có những người chồng sẽ không được cứu rỗi, có những người con sẽ hư mất, nếu không có những người vợ đạo đức, những người mẹ thánh thiện.”

Quả vậy, từ câu chuyện trong sách Kinh Thánh về bà mẹ thời Maccabêô can đảm khuyến khích và chứng kiến 7 đứa con bị hành hình trước mặt mình, để rồi cuối cùng bà cũng bị xử tử, Hội Thánh Việt Nam cũng luôn có những bà mẹ gương mẫu như Thánh Lê Thị Thành.

### **TRUYỀN THỐNG CÔNG CHÚA MY CHÂU**

Việt Nam hãnh diện có những người nữ lẫm liệt trong lịch sử chiến công như Hai Bà Trưng, bà Triệu Thị Trinh. Lại có những người hy sinh đời mình để tạo hòa bình với nước lân bang và mở mang thêm bờ cõi như công chúa Huyền Trân đời nhà Trần, hay hai công nương Ngọc Vạn và Ngọc Khoa con chúa Sãi. Đúng là ba vị này đã “đổi sắc hương lấy cõi giang san” là đất Chàm và Chân Lạp, tức từ Quảng Trị vào tới Đồng Nai Sài Gòn xuống mãi tận Cà Mau ngày nay. Dù sao lịch sử cũng ca tụng vì những kế hoạch trên đều thành công.

Nhưng có một người nữ trong bộ truyện thiêng tộc

Việt cũng đã hy sinh như vậy mà chỉ vì chương trình không đạt kết quả toại nguyện nên chưa được đề cao đúng mức, đó là công chúa My Châu. Nàng công chúa này cũng đã vâng lời vua cha là An Dương Vương để lấy con của Triệu Đà là Trọng Thủy, cốt gây tình giao hảo với nước láng giềng phương Bắc, mong cho dân được sống an lành. My Châu cũng đã làm trọn bốn phận của một người vợ hiền chỉ biết một lòng tin tưởng và chung thủy yêu chồng. Vậy mà My Châu vừa bị Trọng Thủy phản bội, vừa còn phải chịu đựng nỗi oan nỗi giáo cho giặc.

Thì có phải là nàng chọn làm chuyện đó đâu. Nhà vua và mọi người bàn kế hoạch và chọn lựa như vậy mà. My Châu chỉ đành chấp nhận hy sinh đời mình thôi. Nay thì lòng hy sinh chẳng những không được tôn vinh mà còn mang nỗi oan ức. Như thế là bất công. Dù vậy nỗi oan này cũng đã được giải do dòng máu của My Châu chảy xuống biển Đông thành thứ ngọc quý, và Trọng Thủy đã sám hối khóc thương, nước mắt chảy thành giếng, đem ngọc biển đông mà rửa bằng giếng nước sám hối này thì thành thứ ngọc sáng ngời.

Như vậy nét ẩn mặt chịu đựng của My Châu chịu thua thiệt rất cuộc cũng là yếu tố căn bản của nét văn hóa Việt ăn sâu vào máu dân mình như chất di truyền rồi còn gì. Không cần biện bạch, không cần tòa xử. Mẹ Việt Nam vẫn phảng phất mang nét thiệt thòi của Kính Tâm hay thiếu phụ Nam Xương trong những mẩu truyện bình dân. Rồi

cuối cùng niềm tin vào cuộc đời vẫn vinh thắng: trầu cau bị nghiền nát tương như là nổi oan thì lại trở thành màu tình yêu đỏ thắm. Đó vẫn mãi mãi là điều bí mật ẩn mặt của người Mẹ Việt Nam.

### **BÀ ME CỦA THẦY ANRÊ PHÚ YÊN**

Cha Đắc Lộ đã tường thuật rất chi tiết về Cái Chết Hiển Vinh của vị tử đạo đầu tiên của Việt Nam: một thầy giảng ở Phú Yên mang tên thánh là Anrê. Thầy có một người mẹ “rất nhân đức, ân cần chăm sóc việc giáo dục Anrê về đường đức hạnh và học vấn. Mặc dù góa bụa và đông con, bà cũng lo cho cậu được học chữ nghĩa kinh sử. Chỉ có một điều khiến bà ngày đêm lo lắng là đứa con út của bà đã khôn lớn mà chưa được chịu phép rửa tội. Bà cầu xin cho có giáo sĩ đến để con mình được gia nhập đạo Chúa. Ngày mong chờ đã đến, theo lời Cha Đắc Lộ: “Đúng ba năm trước khi tử đạo, mẹ thầy Anrê dẫn thầy đến cho tôi, và tôi được hạnh phúc rửa tội cho thầy”. Năm đó là năm 1641. Và cũng chính cha Đắc Lộ đã đứng chứng kiến thầy Anrê bị chém đầu.

### **NGƯỜI ME QUẢ QUYẾT CỦA PHAOLÔ BÔT**

Ngày 27 tháng 2 năm 1857 làng Vĩnh Trị và chủng viện bị quan quân vây phá tan tành, cha giám đốc là Lê Bảo Tịnh bị bắt và đã bị giết chết vì đạo. Sau đó Cha Thánh Ven (Vénard) cũng cùng chung số phận. Tiểu chủng viện



Kẻ Báng là nơi các chủng sinh từ Vĩnh Trị chạy sang trợ học cũng bị 700 lính đến bao vây ngày 16 tháng 1 năm 1858. Họ đã bắt được 14 bổn đạo và 4 chủng sinh, trong số đó có Phaolô Bọt và Gioan Trần Pháp, em ruột của cụ Sáu Trần Lục, cha sở nổi danh với công trình xây cất quần thể nhà thờ Phát Diệm sau này.

Phaolô Bọt sinh trưởng tại tỉnh Ninh Bình, là một chủng sinh lớp 7, đã bị điệu ra trước tòa quan cùng với Gioan Pháp và hai chủng sinh nữa. Mỗi người bị đánh bốn chục roi mây, bắt bỏ đạo, nhưng không một ai nản lòng. Lần thứ hai cũng vậy. Nhưng đến lần thứ ba thì quan đổi giọng. Thay vì giận dữ, quan tỏ ra hiền lành thương mến: Ta đây là phụ mẫu của dân, thấy bốn anh còn niên thiếu, trong lòng rất muốn tha, ngặt vì pháp luật bó buộc. Vậy có cách này, vừa không lỗi lẽ luật, vừa có thể cứu được các anh, mà đàng khác, các anh cũng không mang tội bỏ đạo, là các anh cứ nhắm mắt để mặc cho bọn lính muốn khiêng đâu thì khiêng.

Nghe vậy, Phaolô Bọt và 2 chú nữa đã thơ ngây nhắm mắt cho lính khiêng, và dĩ nhiên là họ đã khiêng 3 anh qua thập giá. Duy chỉ mình Gioan Pháp đã nhận ngay ra kế của quan nên quyết không chịu cho lính khiêng.

Thế là Phaolô Bọt trúng kế của quan, bị coi như đã bước qua thập giá bỏ đạo, nên quan tha cho về. Còn Gioan Pháp em ruột của Thầy Sáu Trần Lục thì bị đẩy lên Lạng Sơn. Mấy tháng sau Thầy Sáu Trần Lục cũng bị bắt và cũng

bị đẩy lên đó, có dịp gặp lại người em can đảm ở đây. Nhưng lúc đó Gioan Pháp đã kiệt sức và đã chết vì đạo Chúa trên tay anh mình.

Trong thời gian Thầy Sáu Trần Lục còn đang trốn ẩn cùng với Đức Cha ở làng La-mát thì một hôm có một chú chủng sinh khóc lóc đến xin gặp Đức Cha để xưng tội vì việc bước qua thập giá chối đạo. Chú đó chính là Phaolô Bột.

Phaolô Bột đã kể cho Thầy Sáu Trần Lục nghe về chuyện bị bắt và trúng kế của quan, đã nhắm mắt để lính khiêng qua thập giá, nên bị coi là bỏ đạo. Và khi trở về nhà, thì bị mẹ quát mắng:

“Hãy cút đi. Nhà này không có giống bỏ đạo. Không bao giờ mẹ cho phép một đứa đã bỏ đạo bước vào nhà, dù đứa ấy là con đi nữa. Con ơi, nếu con chịu chết vì đạo, thì mẹ sẽ khóc con như khóc một đấng tử đạo. Nay thì mẹ phải khóc vì đã sinh ra đứa con phản bội Chúa”.

Thế là Phaolô Bột đã nghe lời Thầy Sáu Trần Lục khuyên không cần gặp Đức Cha, mà chỉ cần tỏ dấu hối hận đi xưng tội với một linh mục. Vài ngày sau, Phaolô Bột viết thư cho Thầy Trần Lục:

“Chẳng những con đã hối hận, mà còn muốn đền bù bằng cách sẽ trở lại Nam Định nộp mình cho quan”.

Thầy Trần Lục trả lời ngay: “Không có gì bắt buộc con phải làm việc anh hùng như thế, nhưng nếu tin cậy ở Chúa mà đi nộp mình cho quan, thì thật là một việc làm vơ vang

cho Hội Thánh”.

Nhận được thư trả lời, Phaolô Bôt đã lấy quần áo đẹp nhất ra mặc, đến quì trước mặt mẹ mà xin lỗi:

“Thưa mẹ, mấy tuần lễ trước, con trót dại để mặc lính khiêng qua thánh giá, thực là một trọng tội và làm ô nhục cho gia tộc. Nay nghĩ lại, con rất hối hận và xấu hổ, nên muốn đền lại bằng cách đi lên Nam Định để xưng đạo. Vậy lần cuối cùng con đến từ giã mẹ, và xin mẹ cầu nguyện cho con đủ can đảm và nghị lực. Lần này con đi và không trở lại nữa”.

Bà mẹ can đảm rướm nước mắt đáp rằng:

“Con cứ đi và làm như điều con đã nói. Mẹ dâng con cho Chúa đã lâu rồi. Mẹ sẽ cầu nguyện xin Chúa phù hộ con”.

Ngày hôm sau, Phaolô Bôt đã đi gặp quan ở Nam Định trình rằng:

“Quan lớn đã đánh lừa tôi, bảo tôi nhắm mắt rồi cho lính khiêng tôi qua thập giá. Việc ấy không phải do tôi, mà là do quan lớn, tôi xin trả lại cho quan, và nhất định xưng đạo”.

Quan đã cho đánh đòn thật đau, nhưng không lay chuyển được quyết tâm của chú bé. Sau cùng quan truyền trói chú lại cho hai con voi dẫm chết.

Hiện nay, mộ của Phaolô Bôt vẫn còn ở Phúc Nhạc, thuộc giáo phận Phát Diệm. Mặc dù chưa được phong thánh chính thức nhưng hồ sơ xin phong thánh đang được

tiến hành.

## ME DŨNG CẢM CỦA CẬU TRẦN VĂN TRÔNG

Có hiếu với mẹ là một nét nổi nơi Thánh Trần Văn Trông. Cha qua đời sớm, mẹ muốn lập gia đình cho, nhưng anh Trông vẫn chưa muốn, mà ở vậy nuôi mẹ.

Khi bị bắt giam tù, anh Trông đã tỏ ra là một người rất tử tế đến nỗi lính canh tin tưởng mà cho phép anh ban đêm được lén về nhà thăm mẹ.

Ngày 28.11.1835 có án xử tử, anh Trần Văn Trông bị dẫn ra pháp trường. Hôm ấy trời mưa và gió lớn. Anh Trông vẫn vui vẻ hân hoan, tay cầm tràng hạt đi bên lính đao phủ. Mẹ anh hay tin vội vã ra chợ An Hòa gần Thành Nội để gặp con lần cuối.

Bà còn hỏi anh xem còn nợ nần ai gì không để mẹ lo trả cho họ. Hai mẹ con nói lời từ giã sau cùng. Anh bị dẫn tới làng Bắc Đình để xử. Lính tháo gông và xiềng xích ra. Anh đã nhờ lính trao xích lại cho mẹ anh giữ, rồi quì xuống cầu nguyện.

Bà mẹ đứng gần đó để chứng kiến con mình tử nạn và khuyến khích nâng đỡ con trong giây phút sau hết. Và khi hồi chiêng trống vọng lên, đầu vị thánh trẻ mới trên hai mươi tuổi đời đã bị chém đứt rơi xuống. Bà mẹ dũng cảm liền chạy ngay tới đưa mấy quan tiền chuộc đầu con. Rồi bà quì xuống, trải vật áo dài ra bọc chiếc đầu lại và chạy ra sông Hương xuống thuyền ngược về Thọ Đức. Bà còn cho

người đem tiền chuộc luôn xác con về đặt trong nhà. Đêm ấy, Bà cho người lên núi tìm vị linh mục đang trốn ẩn về làm lễ an táng cho con. Bà xin Cha mặc áo đỏ vì “hôm nay là ngày vui mừng của gia đình”, ngày chiến thắng của một vị tử đạo.

Trong sắc lệnh tôn phong Á Thánh, Đức Thánh Cha Leo XIII đã đặc biệt nêu cao gương tử đạo của vị thánh trẻ như sau:

“Trong các Đấng Tử Đạo Việt Nam có Anrê Trông thời danh không những vì chính ngài dũng cảm mà mẹ ngài cũng anh hùng như con, vì bà đã bắt chước Đức Mẹ đồng công chịu đau khổ với con, đứng bên cạnh xem con mình chịu chết, và khi con bị chém đầu rồi thì ôm đầu con trong lòng mình”.

### NGƯỜI VIỆT CÓ MẶT NÀO NỔI?

Quả thật, khi nghiên cứu về văn minh Việt Nam, người ta lấy làm lạ là người mình chẳng để lại điều gì lớn lao, chẳng có mặt nào xem ra nổi cả.

Ấy cũng tại người ta cứ lấy cái thước phách lối chỉ ưa mặt nổi đề người của Tây phương mà đo cái không đo được. Anh nhà buôn Bắc Mỹ đi nghỉ hè miền núi gặp một nhà tu hành mà hỏi lợi tức hằng năm bao nhiêu thì ai thềm trả lời. Tay đánh võ khỏe như Tyson mà đi hỏi nhà bác học Einstein rằng ông không đánh được tôi là ông thiếu văn minh, thì thật lỗ bịch.

Sơn Nam trong cuốn “Người Việt có dân tộc tính  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

không?” đã dí dỏm nói lên cái thái độ tự đắc của người Âu Mỹ:

“Nhiều nhà khảo cổ Tây Phương nghiên cứu kỹ lưỡng để xem người Việt có gì đặc sắc so với người Ai Cập, người Tàu, người Ấn Độ, căn cứ vào di tích, vào những gì mà ngày nay còn chụp ảnh được, đào xới được, đọc được... Dưới mắt người Tây Phương, rõ ràng người Việt Nam chẳng có gì đáng kể, về hình thức. Người Nhật, người Tàu, người Ấn Độ, người thiểu số cao nguyên, bộ lạc ăn lông ở lỗ ngoài hải đảo Thái Bình Dương đáng chú ý hơn. Ở giải đất Đông Dương thì quyền ưu tiên dành cho Đế Thiên Đế Thích, nghệ thuật Chiêm Thành, hoặc cánh đồng rải rác những cái chum bằng đá ở Lào. Việt Nam thuộc vào hàng thứ yếu...” [\[12\]](#)

“Trong việc sưu tầm văn hóa, người Pháp đã tặng cho người Việt vài lời khen an ủi: sọ người ở Hòa Bình, trống đồng Thanh Hóa, lăng tẩm Huế, tượng nhà sư Minh Hạnh. Trước khi rút lui, người Pháp phát giác thêm những di tích ở đồng bằng Hậu Giang về nước Phù Nam, tại thương cảng Ốc Eo (núi Ba Thê An Giang)” [\[13\]](#)

## MỘT NỀN VĂN MINH KHÔNG MẶT

Mỗi dân tộc đều có cái “máu” đặc sắc khác nhau. Người Ý có máu nghệ sĩ, sản xuất biết bao nhân tài về hội họa, điêu khắc, nhạc... Người Đức, người Nhật có máu ta đây, nên thích đê bẹp lân bang để tỏ ra chủng tộc mình trỗi

vượt, nên họ nghiện làm quên ăn quên ngủ, miễn là dân mình phải hơn thiên hạ, dè bẹp nhiều người. Mặc dù cái máu đó giúp cho hai dân này tiến bộ về khoa học thực, nhưng tiến bộ như vậy để làm gì? Tần Thủy Hoàng để lại Vạn Lí Trường Thành do biết bao nhân mạng để xây cất. Bao đền đài lăng tẩm đã là kết quả của biết bao xương máu.

Mỗi nền văn hóa có những quan niệm và tiêu chuẩn để đo giá trị khác nhau. Văn minh Hy Lạp thích đo bằng đầu óc triết lí. Văn minh Ai Cập chuộng sức mạnh tâm linh. Văn minh Âu Mỹ thích tìm tòi sự lạ, thích đề cao hiệu năng sản xuất, tôn thờ vật chất. Hết định nghĩa người là con vật biết suy tư đến người là con vật kinh tế. Chẳng biết đâu là văn minh, đâu là man rợ. Cứ thấy cái cảnh người Âu Mỹ giết bào thai đã có tay chân phèo phối một cách ngon lành mà lại do luật pháp bảo vệ, đang khi ai trót dại động tới mấy con chó là bị hội bảo vệ súc vật lôi ra tòa liền. Người ta tự hỏi nền văn minh đang đưa con người tới đâu? Chỉ biết xã hội Âu Mỹ đang trả giá cho văn minh này: bác sĩ thần kinh không bao giờ thất nghiệp, thuốc nhưc đầu bán chạy hơn tôm tươi. Con người mệt mỏi, rã rời, khắc khoải...

Suy nghiệm về thân phận Việt Nam, chúng ta vẫn thường tự hỏi nếu người mình có cái gì gọi là đặc sắc, thì cái đặc sắc đó chính lại cái không mặt, không có gì, chẳng để lại gì đồ sộ nguy nga. Thánh Lê Thị Thành hay chính người mẹ của mình mà có qua đời thì cũng chẳng để lại

sách vở di tích gì gọi là đáng kể. Nếu có thì cũng chỉ để lại con búp bê không mặt, phong tục ăn trầu, nếm gừng cay muối mặn.

## CÁI LA TRONG CÁI THƯỜNG

Cái đặc sắc chính là điều biết sống cái bình thường, chính là cái biết tìm an nhiên tự tại trong bất cứ hoàn cảnh nào. Người Việt vốn không tin vào những chủ trương lẩn lút này hay lý thuyết quá khích nọ, nhưng tin vào sự sung túc của cuộc đời, và dai dẳng bám vào sức sống đó, qua những bình lặng hằng ngày, qua những trầm bổng đắng cay ngọt bùi, mà khám phá ra cái lạ thường trong những tầm thường. Người Việt luôn biết dung hòa và hóa giải mọi đối nghịch để tìm ra nét hài hòa và thăng bằng để làm nên đạo sống an nhiên tự tại. Sống như vậy gọi là phong lưu: hòa được vào dòng sinh khí vẫn đang thổi hơi sức song và dòng nước suối nguồn cuộc đời vẫn đang luân lưu chảy. Đời sống không phải là những phép lạ là gì?

Cái đặc sắc là biết trở thành như búp bê không mặt. Không có mặt nên không sợ mất mặt. Lòng trống như ống trúc có thể nhận được hơi thở sức sống tình yêu của Chúa thành Khúc Sáo Ân tình. Trống như biển cả có thể dung nạp mọi dòng nước chảy xuống, uế tạp hay trong lành, đều có thể hòa chung thành một cõi bao la như lòng người mẹ.

Lấy tiêu chuẩn nào mà đo xem dân nào văn minh dân nào không? Ở ngưỡng cửa của một thiên niên mới, con



người phản tỉnh nhìn lại những con đường đã đi để thấy rõ hơn con đường nào mới thật sự dẫn mình tới an bình hạnh phúc. Một người Mỹ như Sue Bender mê con đường của dân Amish. Một người Ý như linh mục Dominici mê con đường của dân Việt để nhận “Việt Nam quê hương tôi”. Đức Giáo Hoàng Gioan Phalô II và Hội Thánh Công Giáo thì chỉ rõ con đường của Lê Thị Thành và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam vào ngày 19 tháng 6 năm 1988.

Lối sống làm cho con người an vui hạnh phúc thì mới là văn minh. Dân nào có được đạo lý và lối sống đó thì mới gọi là dân văn minh. Mẹ Lê Thị Thành chính là mẹ của mỗi người, là người đàn bà mẫu cho năm 2000, mở ra một lối sống văn minh theo đúng nghĩa nhất: Đường Nở Hoa.

### **Ghi Chú:**

[1] LM Dominici, Việt Nam Quê Hương Tôi, trang 26-28

[2] Sơn Nam, Việt Nam có dân tộc tính không? trang 9-1

[3] Như trên --- trang 12.

## BƯỚC 8

# CON NHÀ GIÀU

*Phong tục khâu ghép mền . Người biết làm giàu . Con nhà giàu . Lại nhón nhác đi tìm . Lối người Việt làm giàu . Chỗ luyện sức thần . Những bà “thừa tác viên Thánh Thể” đầu tiên . Lời xác nhận của vị cha chung . Tiết Liệu dạy thiền . Ghép lại những mảnh đời . Bức tranh ghép tám miếng . Khi Mẹ truyền bửu bối .*

Trước cửa tiệm Werlein bán nhạc khí và dạy nhạc ở Metairie, khu nhà giàu vùng New Orleans, có đề một câu xanh rờn: “con nhà giàu mà không biết nhạc thì chỉ là một đứa trẻ nghèo nhất”.

Đối với những người biết nhạc và mê nhạc thì câu này đúng quá sức. Quả thực, con nhà giàu mà không biết nhạc thì tư cách cần cỗi làm sao ấy. Nét nhạc làm cho con người thanh thoát hơn, dễ coi hơn. Chả vậy mà những người có tâm hồn nghệ sĩ đều sống nghèo một cách thật giàu. Họ là những nhạc sĩ, họa sĩ, ảnh sĩ, văn sĩ, thi sĩ v.v.

Thậm chí có anh nghệ sĩ nghèo nọ nằm ngủ vệ đường bị cảnh sát hốt, khi hỏi địa chỉ đâu, thì anh ta đưa danh thiếp có in chữ đằng hoàng: khách sạn ngàn sao. Cảnh sát sực nhận ra một điều gì bèn vạm tay xin vái “sư phụ”, vì thường người giàu lắm mới dám đốt tiền bước vào khách sạn 5 sao. Vậy mà tay này lấy bầu trời đầy sao làm địa chỉ chứ có thềm nhốt mình vào hộp này phòng nọ đâu.

Giàu hay nghèo nghĩa cũng tương đối lắm, tùy cái nhìn và cái thấy thôi. Cứ thử nghĩ coi: bầu trời cao vút kia, rừng xanh bát ngát kia, chả được trao ban cho con người làm gia sản là gì? Của ta đấy. Ấy vậy mà con người chả khoái như vậy, lại hè nhau đi chặt cây, phá núi rừng của Pocahontas để làm những cái hộp nhỏ xíu gọi là nhà, chui rúc chen lấn nhau gọi là phố. Tranh nhau từng vuông đất nhỏ rồi định rõ của tao, của mày, của nó. Chứ không còn là của ta nữa! Đứa nào đụng tới cái “của” đã phân ranh là bị phang liền.

## PHONG TỤC KHÂU GHÉP MÈN

Người Amish ở Bắc Mỹ có một phong tục khác cũng rất đáng chú ý: người đàn bà nào cũng biết khâu ghép mền. Con gái lớn lên là mẹ dạy cách khâu ghép mền. Gồm những miếng vải màu sắc khác nhau, được cắt thành những ô vuông nhỏ, rồi khâu ghép với nhau từng chín miếng một theo một chiều hướng sao cho coi được am hợp với nhau, màu sắc đừng có “chửi” nhau. Rồi cứ từng những tấm chín miếng mà ghép lại thành một tấm mền lớn dùng để đắp cho ấm.

Lần đầu tiên mà thấy loại mền này trưng bày thì ai cũng tưởng là một bức tranh thời trang. Nhiều người thấy đẹp liền bắt chước ra chợ mua vải đủ màu về cắt ra những miếng vuông rồi mới khâu ghép lại. Coi cũng được.

Thực ra người Amish không có ý làm tranh nghệ thuật gì cả. Mà đi mua vải mới về cắt ra thì lại càng tếu, mất hết ý nghĩa đạo lý. Họ chỉ lấy quần áo cũ thôi. Không bao giờ vất đi gì cả. Niềm tin của họ thành phong tục là tất cả những gì xem ra đã bỏ đều có thể trở thành hữu ích. Vì thế họ thu những đồ cũ cắt ra thành từng mảnh vuông nhỏ, rồi khâu ghép lại. Những gì xem ra đã bị loại bỏ, những màu sắc xem ra rời rạc, đều được xếp đặt theo một trật tự nào đó rất “ăn ý” với nhau, thành những tấm mền thật đẹp, trông như một bức tranh nghệ thuật.

Họ đang ghép lại những mảnh đời, thành bức tranh

cuộc đời màu sắc đi liền với nhau một cách tài tình. Nghệ thuật sống đơn sơ có thể mà nhiều người không nghĩ ra, để rồi những mảnh đời của mình cứ bị “thợ xây loại bỏ” hoài không sao chấp nhận nổi, để rồi những chuyện xung khắc đời mình xảy ra như những màu sắc trắng đen đỏ vàng cứ làm mình điên cái đầu chỉ tìm cách trốn chạy thôi.

Hôm nay nhìn tấm mền khâu ghép của người Amish, ai mà chả thấy thở phào sung sướng. Đúng là bức cầu vồng rồi, gồm đủ chua cay đắng ngọt. À ra thế. Dân này biết cách làm giàu và sống giàu có thật. Họ nhận được tất cả, biến chế tất cả thành những gì đẹp đẽ nhất. Bác sĩ thần kinh mà mò đến dân này thì chỉ có chết đói thôi!

## NGƯỜI BIẾT LÀM GIÀU

Mẹ Teresa bên xứ Ấn có lần đi nhiều nơi trên đất Mỹ liền tuyên bố một câu xem ra rất ngược đời: không có nước nào trẻ con nghèo bằng nước Mỹ.

Trẻ Mỹ có nhiều tiền mà nghèo mới lạ. Quá nhiều đồ chơi đến chán mùa, đâm rừng mớ chơi súng thiết đi bắn giết tùm lum. Chúng nghèo tình gia đình bởi cha mẹ bận quá, mãi đi kiếm tiền không còn giờ cho con. Chúng nghèo tình anh em bởi cha mẹ không dám sinh thêm sợ không hy sinh nổi. Chúng nghèo tình thiêng bởi giáo dục đạo đức lơ mơ, khoán cho mấy tay tài phiệt bán hàng trên Tivi dạy dỗ luân lý giùm!

Gia đình Thánh Lê Thị Thành chắc là không thuộc loại

nhiều tiền. Nhưng vẫn theo được truyền thống “nghèo của giàu lòng” của dân mình. Giàu vì biết đón nhận vẻ giàu sang của tình thương.

Quê hương của bà Lê Thị Thành ở vùng Phát Diệm có nghề dệt chiếu cải, kết hoa dệt chữ bằng những sợi cói được nhuộm nhiều màu khác nhau, rất giống kiểu khâu ghép mền của dân Amish. Vừa là kế sinh nhai mà vừa là nghệ thuật sống nữa. Đâu cần phải theo bà Bender vào mái tận gia đình Amish mới học được nghệ thuật này. Dân mình cũng có phong tục còn hay hơn vậy từ lâu đời.

Ngay từ nhỏ mẹ Lê Thị Thành đã được học nghệ thuật đan dệt cuộc đời, chằng chịt ràng buộc bằng những sợi dây do những người thân yêu, ghép lại bằng đủ mọi màu sắc đôi khi có cảm tưởng xung khắc nhau. Hoàn cảnh nào cũng tìm cách biến cải được. Rắc rối khác biệt mấy rồi cũng đi vào đường lối nhịp nhàng, kết thành hoa thành chữ, có ý có nghĩa. Sống như vậy mà không giàu sang hạnh phúc nữa thì thôi. Còn ai sống giàu hơn được không?

Hơn nữa, Thánh Lê Thị Thành đã vớ được viên ngọc mà có lần Cha Đắc Lộ nói tới khi lần đầu tiên rao giảng Tin Mừng Đức Tin khi đặt chân lên Ba Làng Thanh Hóa rồi qua Hảo Nho Phát Diệm. Đó là đức tin khám phá ra Chúa Trời Đất. Trước hết, biết kiếm tìm cho gia đình thứ gia sản này mới là điều cần thiết, còn mọi sự khác Chúa sẽ lo cho. Về sau con cái không khoe mẹ tôi làm giám thị hăng cà-vạt, hay nhân viên ngân hàng lương năm bao nhiêu, mà chỉ

thuật lại vắn vẹn:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc dạy dỗ các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng đũa mới thôi. Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

Cách làm giàu của Thánh Lê Thị Thành đơn giản lắm, có thấy nói phải đi đường tu đức bao nhiêu bậc đâu. Mà là khám phá ra ngay cuộc sống thường ngày, qua bất cứ hoàn cảnh nào, dù gặp may mắn, hay ngay trong cả những lúc bị đánh đập.

Có lần quan đã dùng trò dã man là buộc ống quần áo của bà lại rồi vắt rần độc vào trong người bà làm cho bà hoảng sợ. Đây là trò quá ác độc, man rợ và đê tiện. Con rần lành lạng bò tới bò lui. Con sợ hãi tăng lên cùng độ. Nhưng bà luôn miệng cầu xin ơn Chúa:

“Giêsu, Maria, Giuse, xin ba Đấng cứu con”.

Và Bà can đảm đứng yên không nhúc nhích nên rần không cắn mà từ từ bò ra. Bà đã cầu nguyện tha thiết và Chúa đã ban cho bà sức mạnh phi thường để chịu đựng những thử thách xem ra vượt quá sức của bà. Sau đó bà đã nói rõ bí mật này:

“Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức

Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

Khi con cái thấy mẹ bị đánh quần áo bê bết máu thì khóc thương, thì bà lại an ủi:

*“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đỏ con”.*

## CON NHÀ GIÀU

Mẹ Lê Thị Thành đang làm phép lạ, đang làm giàu đó. Niềm tin đơn sơ nhưng mãnh liệt, vì cảm nghiệm Chúa và Đức Mẹ luôn ở bên.

*“Có Chúa chăn nuôi thì còn thiếu thốn chi.*

*Dù đi trong thung lũng tối,*

*sẽ không lo mắc nạn,*

*vì có Chúa ở cùng”*

(Thánh Vịnh 23).

Thánh Phaolô cũng đã cảm nghiệm như thế: “Tôi có thể làm được mọi sự trong Chúa là sức mạnh cho tôi” (Phil 4:13).

Bà để Chúa với sự phù hộ của Đức Mẹ biến tất cả thành hoa hồng. Như người dân Phát Diệm dệt chiếu cải, như người Amish biến những mảnh rời rã vô nghĩa thành mền ấm áp nghệ thuật.

Và gia sản mẹ trời cho các con cũng không phải là vàng bạc hay chương mục nhà băng gì cả, mà bằng một kho tàng lớn mỗi một trộm cướp không rớ tới nổi. Con cái của mẹ Lê Thị Thành mới thật là con nhà giàu theo đúng nghĩa.



“Có Chúa lo liệu cho mẹ, con cứ về nói cho anh chị em con chăm sóc việc nhà, sáng tối đọc kinh, dự lễ, siêng năng xưng tội rước lễ, đừng khi nào bỏ đọc kinh tối sáng và nhớ cầu nguyện cho mẹ vắc thánh giá đến cùng. Chúng con phải thương yêu nhau, sống hòa thuận, và nhất là lo giữ đạo cho sốt sắng. Mẹ mà bỏ đạo, bỏ Chúa về với các con thì rồi mẹ cũng sẽ chết chứ có lột xác mà sống mãi với các con đâu. Nếu mẹ trung thành với Chúa thì mẹ sẽ sớm về với Người mà chờ đợi chúng con đoàn tụ trên thiên đàng. Lúc đó gia đình ta sẽ được hạnh phúc mãi mãi.”

Nữ tu An đi săn sóc những người tù có đạo cũng làm chúng:

“Bà Đê rất sốt sắng, không những bà đọc kinh sáng tối ở trong tù, mà ban ngày bà cũng hay lần hạt và ngắm đàng Thánh Giá. Sau khi bà vào tù mấy ngày, tôi đã tìm cách đưa cha vào giải tội và cho bà rước lễ”

Và lời cầu nguyện cuối cùng trước khi tắt thở là:

*“Lạy Chúa, Chúa đã chịu đóng đinh chết vì con, Chúa định cho con thế nào, con xin chịu làm vậy theo thánh ý Chúa. Xin Chúa tha mọi tội lỗi cho con”.*

*“Con xin phó dâng hồn xác con trong tay Chúa, xin ban cho con được tuân theo thánh ý Chúa trong mọi sự”.*

## **LAI NHỚN NHẮC TÌM**

Quả thực, người Âu Mỹ đang thừa tiền mà lại quá nghèo tinh thần và tình thương. Họ đang mệt mỏi và nhớn

nhắc đi tìm lối thoát, nhưng chỉ thích tìm của lạ thôi, chán những gì đã có. Nhiều người mò sang Nhật học thiền, tập võ thái cực của Tàu, tập Yoga của Ấn. Thậm chí sách viết về mật tông Tây Tạng như Hoa Sen Trên Tuyết, Hành Trình Về Đông Phương, Tử Thư, bán chạy hơn tôm tươi.

Thầy Nhất Hạnh bây giờ khá nổi tiếng. Người Mỹ đang nhón nhác mà. Thầy rời Làng Hồng bên Tây qua Cali mở một ngày thiền ngoài trời mà thu hút cả hai ngàn người, mỗi người góp 75 tiền Mỹ để Thầy chỉ cho cách thiền ăn táo. Mà táo mỗi người phải mang theo sẵn.

Chậm lại, đừng hối hả. Tỉnh thức. Hít vào. Thở ra. Dõi theo hơi thở trở về chính tâm. Biết mình đang hít vào, đang thở ra. Ý thức mình đang ăn, và hưởng cái thú đang ăn táo, từng miếng nhai, từng vị ngọt, ý thức mình đang nuốt...

Thế là ăn xong một trái táo, ra về thơ thới hân hoan vì đã biết ... ăn táo, mà chỉ mất có 75 tờ xanh có hình ông Oắt-sinh-tần.

Sách và phim Bểng May Phúc (The Joy Luck Club) của Amy Tan người Mỹ gốc Tàu, chàng Tom Hank trong Forrest Gump chôm bộn bạc khi giới thiệu một lối sống “tuy nghèo mà dzui”. Người Mỹ đang cần vui mà, vì đang rầu thối ruột nè.

## LỐI NGƯỜI VIỆT LÀM GIÀU

Truyền thống Công Giáo Việt thì đơn giản lắm. Chẳng

cần phải mất công tốn tiền nhiều như vậy mới tìm được nét vui, nét giàu.

Anh sĩ Mark Sindler đã từng lăn lộn nhiều năm trong cộng đồng người Việt vùng New Orleans. Anh tìm chụp những nét tiêu biểu của lối sống Việt Nam để giới thiệu cho người Mỹ. Mới đây trong Jazz Festival, một số tấm hình anh chụp được triển lãm trong khu vực sắc thái các dân.

Đây là hình chụp cảnh một gia đình Việt thật giàu: hai ông bà đứng trước bàn thờ trong gia đình, mặc áo dài khăn đóng chỉnh tề, chung quanh có vẻ chả có gì ngoài cái bàn ăn thô thiển và cái bộ sa-lông cũ rích, nhưng nét mặt ông bà rất hãnh diện và sung mãn, ra như bảo tên chụp hình rằng: ừ thì anh đã thấy chỗ chúng tôi đào vàng rồi.

Một tấm hình khác chụp cảnh một ông già đang cầu nguyện trong ngôi nhà thờ nhỏ. Tấm này chụp ngay trong những năm đầu mới sang Mỹ. Giữa những rối loạn tan hoang và tuổi già bơ vơ thừa thãi, hình ông cụ như một hiện thân của an bình, của niềm tin. Nhìn vào đó, ai mà chả cảm thấy lòng mình tĩnh lại thánh thoi, mọi phiền não tan biến, ra như chả có gì trên đời có thể làm xao động nổi nữa. Ở giữa cơn bão vẫn có “mắt” tĩnh mà. Mark Sindler rất đặc ý về tấm hình này, anh đã lột được cội tâm của người Việt, cho thấy được linh hồn giàu có của lớp dân tỵ nạn. Giàu có vì niềm tin.

## CHỖ LUYỆN SỨC THẦN

Theo Thánh Lê Thị Thành và các thánh nhà ta thì đường tu đức hay cách luyện sức thần đơn giản lắm: nhớ đọc kinh sáng tối, xưng tội, dự lễ, rước lễ, lần chuỗi kính Đức Mẹ, hâm mộ Thánh Thể. Chỗ luyện sức thần đấy. Công thức làm món ăn thần chỉ có thế. Nhưng phải nhớ thêm gia vị mắm muối là tin, cậy, mến. Gia đình nào cũng có bàn thờ chiếm chỗ trang trọng ngay giữa phòng khách. Chỗ đào vàng đấy. Cũng chính ở chỗ này, người Việt Công Giáo đã nhận được sức chịu đựng phi thường. Mọi mảnh rời xem ra phi lí trong cuộc sống cũng sẽ được cái sức này biến đổi ghép lại thành những bức tranh đẹp, thành chiếu cái được cả.

Kinh đọc là một trong những nét tiêu biểu trong truyền thống sống đạo của người Việt. Chính thánh Ven (Théophane Vénard) cũng đã nhận xét như vậy, khi sang Việt Nam thấy giáo dân cùng đọc kinh rôm ran, cung giọng lên xuống như ca hát nhịp nhàng.

Những khám phá mới về tâm lý tu đức cho thấy kinh đọc, nhất là lần chuỗi, chính là một phương pháp tĩnh niệm. Đọc không nhất thiết để hiểu, mà để lòng mình trống rỗng ra cho Thần Khí tác động. Như hòa vào một nhịp hơi thở, một nhịp kinh, vượt qua không gian và thời gian. Lời cầu nguyện với cả nhiệm thể như thế này, cùng với tổ tiên, các thánh, thì lời cầu nguyện có một sức mạnh phi thường. Cứ

xem một đoàn quân cùng giậm chân một nhịp qua một cầu gỗ, cầu có thể bị sập. Một nhóm người cùng hò dô ta mà kéo chiếc thuyền thật lớn cũng đi cái vèo. Linh mục Teilhard de Chardin, một nhà khoa học và thần học đã nói: Khi một nữ tu cầu nguyện với niềm tin trong một nhà nguyện ở sa mạc, thì xem ra trục vũ trụ xoay quanh từ điểm đó.

Cứ thử đọc thật chậm những kinh đơn sơ như kinh: Chúng con lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần thiêng sáng láng vô cùng... Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà... Lạy Cha chúng con ở trên Trời...Lạy Chúa, con sắp mình xuống trước mặt Chúa. Con tin thật Chúa ở khắp mọi nơi, thông biết mọi sự, hằng xem thấy con, hằng nghe lời con cầu nguyện...

Lời kinh vang lên cũng chính là lúc mắt đức tin thấy được Chúa đang hiện ra như đã hiện ra với Mai-sen trong sa mạc, vì thế mà mình sắp mình xuống thờ lạy. Hay đang thấy Đức Mẹ hiện ra như ở Fatima, Lộ Đức. Nghĩa là thấy được phép lạ Chúa và Đức Mẹ hiện ra trong mỗi buổi kinh.

Vì thế chẳng lạ gì khi mẹ Lê Thị Thành tâm sự:

“Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

Bởi mẹ luôn cầm tràng chuỗi trong tay như tất cả các thánh tử đạo Việt Nam. Thần lực bởi đó chứ có phải sức

riêng của mẹ đầu. Sức mạnh chịu được là do Chúa. Bất cứ phải làm gì, phải đương đầu với ai, mẹ Lê Thị Thành chỉ làm một dấu đơn sơ “Nhân danh Cha, và Con, và Thánh Thần. Amen”. Nhân danh Chúa thì không gì mà Chúa không làm được. Như Thánh Phêrô đã chữa cho một người khỏi què: “tôi không có vàng bạc gì cả, nhưng tôi có cái này cho anh: nhân danh Đức Kitô, anh hãy đứng dậy”.

### NHỮNG BÀ “THỪA TÁC VIÊN THÁNH THỂ” ĐẦU TIÊN

Từ sau công đồng Vatican II, Hội Thánh mới có những thừa tác viên Thánh Thể giáo dân được phép đưa Mình Thánh Chúa cho bệnh nhân hay người tù. Nhưng thực ra trong mấy trăm năm bị bách hại, một số phụ nữ và nữ tu Mến Thánh Giá đã được cho phép ngầm trá hình đưa Mình Thánh vào tận nhà tù cho người Công Giáo. Điển hình nhất là vụ bà Anna Nghiêu và bà Anna Xin đưa Mình Thánh cho cha thánh Ven.

Cha Ven bị liệt vào hạng người tù không có thân nhân nên thường phải ăn cơm với muối. Biết thế, một người Công Giáo làm chủ tiệm cơm trại lính liền xuất hiện đóng vai trò một người chanh chua không ai dám đôi co. Bà nói oang oang lên rằng: một người Tây thông thái và hiền từ như vậy mà không cho đủ ăn, không khéo để ông ấy chết thì nhục nhã cho cả thành... Thế là bà ta đạt được như ý là được trao trách nhiệm nuôi ăn người đạo trưởng Tây này.

Bà ta liền vội vã đến gặp cha trình ngay:

- Cha ơi, con đây.

Ngoài việc được chính thức ra vào thăm nom, mấy ngày sau bà Nghiêu làm theo ý Cha Ven là bưng đến cho ngài một khay trà, có bà Anna Xin cùng đi. Họ đặt khay trà trước mặt vị thừa sai. Cha Ven vạch các lá trà ra thì thấy một chiếc hộp bằng sừng. Xúc động mở nắp ra thì Cha thấy chiếc bánh trắng nằm gọn đó. Bà Nghiêu dọn trà ra rồi trình trọng: Mời Cha xơi nước.

Cha Ven liền đỡ lấy Minh Thánh và rước lễ. Và cứ như vậy mỗi tuần Cha Ven đều được hai bà đưa “trầu” vào thăm nuôi.

Không thấy tài liệu nào nói rõ, nhưng rất có thể Thánh Lê Thị Thành với vai trò rất tích cực trong xứ đạo, cũng đã được trao nhiệm vụ đưa lên Minh Thánh cho những người trong tù, trong đó có cả Thánh Phạm Khắc Khoan là cha sở và hai thầy giúp xứ là Thánh Thanh và Hiếu.

Sức thần mà Thánh Ven cũng như Thánh Lê Thị Thành và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam lãnh nhận được từ kinh đọc luyện niềm tin, từ bí tích Thánh Thể. Vậy mà sao nhiều người lại bỏ con cá bắt con sần sật bằng những chuyện hiểu kỳ đâu đâu? Mình vẫn hát “Đây nhiệm tích vô cùng cao quý”. Có thật như vậy không. Cao quý cỡ bao nhiêu?

### **LỜI XÁC NHẬN CỦA VI CHA CHUNG**

Trong buổi gặp gỡ giáo đoàn Việt Nam chiều ngày

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

phong thánh, 19.6.1988, Đức Thánh Cha đã nói những lời xác quyết về cách làm giàu thật theo lối tổ tiên đức tin, như đường tu đức đơn giản của Thánh Lê Thị Thành:

“Cha chào anh chị em Việt Nam thân mến. Cha cầu chúc anh chị em can đảm như tổ tiên anh chị em. Cha luôn luôn mang anh chị em trong trái tim và Cha cầu nguyện cho anh chị em từng ngày.

Cha biết rằng anh chị em giữ mãi trong tâm hồn lòng trung thành sâu xa đối với quê hương Việt Nam của anh chị em, với dân tộc của anh chị em, với nền văn hóa của anh chị em.

Anh chị em có thể tin tưởng vào sự trợ giúp của các Thánh tiên bối để phát triển đời sống Kitô mà các ngài đã nêu lên những tấm gương quảng đại và trong sáng. Đến lần anh chị em, anh chị em cũng phải là những viên đá sống động trong tòa nhà của Hội Thánh.

Hãy đào sâu cuộc sống hiệp nhất với Chúa Kitô qua việc cầu nguyện. Hãy sống lòng tôn sùng Thánh Thể một cách sâu đậm. Hãy chạy đến nương nhờ sự trung gian hiền mẫu của Mẹ Maria, như trong thời kỳ cấm đạo, các tín hữu đã múc lấy nguồn năng lực để có thể trung kiên qua việc lặn hạt Mân Côi. Hãy đào sâu sứ điệp Phúc Âm, để biết làm chứng về Đức Tin của anh chị em. Hãy luôn khám phá vẻ đẹp của hồng ân Thiên Chúa trong bí tích Hòa giải. Hãy biết thứ tha như bao vị Tử Đạo đã làm gương đáng khâm phục. Hãy phát triển nơi anh chị em ơn phép Rửa tội. Anh



chị em hãy giúp cho con cái sống trọn vẹn ơn làm con Thiên Chúa”.

### TIẾT LIỆU DẠY THIỀN

Ngày nay người ta nói tới nhiều về Thiền. Thực ra thì Thiền có phải là của riêng Nhật hay Phật Giáo đâu. Thiền có nghĩa tĩnh niệm, là nhìn cho kỹ để mở mắt thấy. Giác ngộ gì? Thấy được sức sống đang hiển hiện. Trời đất chỉ có một hơi thở, một Thần Khí, một nguồn sung mãn. Chỉ cần bắt lại được vào nhịp sống đó, thì tìm lại an lạc. Linh mục dòng Tên người Ấn là Anthony De Mello thì gọi là Sadhana, vì thực ra chữ thiền do gốc Ấn Độ. Công Giáo thì gọi là chiêm niệm. Thánh I-Nhã gọi là Linh Thao. Thế thôi.

Nếu nói như vậy thì văn hóa Việt đã biết linh thao hay thiền từ khuya rồi. Hoàng Tử Tiết Liệu trong truyện thiêng bánh dày bánh chưng, đã có thể lên ngôi sống đời hoàng vương giàu có nhờ biết linh thao: hòa nhịp vuông góc cạnh cuộc sống nhất hợp của đất với dòng sinh khí Trời vô biên tròn đầy. Gọi là Tiết Liệu vì đã biết cách liệu cho hòa nhịp được tiết nhịp trời đất.

Con trăng có nhịp, con nước có nhịp, con người cũng có nhịp. Không đi được vào tiết nhịp trời đất là loạn ngay, mát dây, chạm điện tứ tung.

Ngày Tết là ngày người Việt tìm bắt lại nhịp này. Một năm với bao đợt sóng nhồi xuống tung lên để làm cho lòng người chao động và say sóng. Thì đây là lúc linh thao, nhìn

kỹ để nhận ra đạo trời, để hưởng được niềm vui cuộc sống, để hòa nhập vào sức sống đất trời đang cựa mình đổi mới sang xuân. Dòng sinh lực ơn thánh đang tuôn chảy từng giây phút đây này qua mọi sự. Từng động tác, từng cảm giác, từng ngụm khí thở, quý báu chừng nào. Và bỗng thấy phép lạ của cuộc hiện hữu, đang được sống, đang giang rộng tay để lãnh nhận.

Trời đã sẵn có đạo, có đường lối, có tiết nhịp như thế rồi, cứ việc hòa theo thôi là an vui hạnh phúc. Hòa mình vào từng cây xanh bãi cỏ trong hội đạp thanh hái lộc. Hòa nhập vào thiên nhiên, vạn vật, vào những gì đang thấy trước mặt. Tất cả đều lạ lùng. Hạnh phúc vuông tròn ở ngay trong tầm tay chứ có phải chạy tìm mãi nơi xa tắp nào như những hoàng tử khác, giống người Mỹ nhón nhác bây giờ. Gạo và đậu làm nhân có ngay trong nhà. Lá gói có ngay trong vườn. Vậy mà nhiều người Công Giáo cũng đang hồ hởi đi tìm nhân điện hỏa xà Kundalini, và những luân xa huyền kỳ mãi tận đâu đâu, phải chi bọn bạc.

Tổ tiên mình đã để lại lối sống linh thao từ lâu. Cấy lúa, tát nước, làm mùa, dệt chiếu là linh thao. Giã gạo, rửa chén là linh thao. Vừa làm vừa ca hát vừa thiền đấy. Ăn Tết là linh thao. Bưng bát cơm đầy, ăn táo cũng là linh thao, cần gì phải tốn tiền. Nhìn gió, ngắm trăng sao là linh thao. Mục đích của linh thao là để thấy Chúa trong mọi sự mà. Tổ tiên thì thấy ông Trời bao trùm vạn vật. Như vậy đời sống là một chuỗi cầu nguyện chứ không chỉ giới hạn trong nhà

thờ hay phòng nguyện nào cả. Hàn Mặc Tử đã cảm nghiệm thấy như vậy:

*Hãy cầu nguyện bằng trăm kinh mây gió*

*Hãy dâng cho một tràng chuỗi trắng sao.*

## **GHÉP LAI NHỮNG MẢNH ĐÒI**

Một khi đã bắt lại được vào nhịp trời đất như hoàng tử Tiết Liệu rồi, thì dù mọi thăng trầm có xô đẩy tới trong năm, người Việt vẫn cảm thấy an nhiên bình thản. Người Amish có phong tục khâu ghép mền. Người Việt có lễ nghi bánh dày bánh chưng, dân Phát Diệm của mẹ Lê Thị Thành có nghề dệt chiếu cải, chấp nhận cả các đối nghịch, dung hóa được hai cực âm dương thành điện lực, biến chế mọi sự thành vuông tròn tốt đẹp. Nhịp đạo Trời đã sẵn vậy mà.

*Dù ai nói ngược nói xuôi*

*Ta đây cứ vững đạo Trời khăng khăng.*

Ghép tranh nhiều mảnh là một trò giải trí bây giờ. Tiệm thường bán những bức 500 miếng và 1000 miếng, có khi hơn nữa. Càng nhiều càng khó thêm. Nhưng mà thú lắm. Đổ ra một đồng các miếng hình thù lung tung, màu sắc tùm lum, xem ra chẳng “ăn uống” gì với nhau cả. Nhưng chớ vội vàng. Phải từ từ, thông thả. Trước hết lấy tấm hình mẫu “master” ra mà ngắm đã. Viễn ảnh đấy. Thấy trước cảnh núi đồi hùng vĩ, hồ nước long lanh, hoa cỏ tươi

thắm. Chỗ trũng đen, chỗ mặt trời sáng, chỗ cây xanh, chỗ hoa đỏ, núi xám... Bắt đầu ra manh mối phần nào rồi đó.

Cứ thế, cứ thế, mọi miếng sẽ đi liền với nhau một cách tài tình. Mà mình cũng có cảm tưởng đang là nghệ sĩ sáng tác nữa, ghép lại bức tranh đời mình. Miếng đen kia là lúc mình bị hành cách đây mấy năm. Miếng tím kia là chuyện “chó chết” cách đây sáu tháng. Miếng vàng kia là niềm vui bất ngờ cách đây một năm. Miếng đỏ kia là lúc mình gặp hên quá sức cách đây một tháng v.v.

Hóa ra mình đang linh thao đấy. Có những miếng mình vùng vằng không muốn ghép vào, vì nhớ lại một chuyện trớ trêu quá, đã mười năm lận, thôi thì tạm bỏ ra một bên. Đợi cho đến gần xong thì mới thấy rằng thiếu miếng đó thì bức tranh hỏng bét, cả tấm hình lớn chỉ có cách vất đi thôi. “Hòn đá mà các thợ xây loại bỏ sẽ trở nên hòn đá góc tường” là vậy. Thế là chơi ghép tranh mà mình lại bắt lại được nhịp sức sống, ghép lại những mảnh đời: “Piecing lives back together”

## **BỨC TRANH GHÉP TÁM MIẾNG**

Mang dòng máu Việt, Thánh Lê Thị Thành thấm nhuần đạo lý tổ tiên và làm chứng đạo sống ấy hài hòa với đức tin Công giáo. Người Việt quen ghép tranh vuông tròn, thì nay được Lời Chúa chỉ dạy ghép tranh tám miếng cho trọn những khốn cùng nhất. Những mảnh đời rời rã nay được nhận lại và ghép chung thành bức tranh “Tám Mối Phúc

Thật” mà chính Chúa Giêsu thực tập và công bố trên đồi Bết Phúc nhìn xuống hồ Galilê thơ mộng. Thì ra nước hạnh phúc đang ở ngay đây rồi, gồm đủ mọi màu sắc, mọi khía cạnh. Tám điều theo tiêu chuẩn người đời ai cũng sợ thì khi chấp nhận được, đem khâu ghép lại chẳng thành một bức tranh tuyệt vời sao, thành tấm mền đắp ấm áp cuộc đời.

Ai cũng sợ nghèo, sợ khóc, sợ bị làm khổ. Vậy mà đạo mình lại dạy “xin cho được lòng khó khăn” mới ghê. Ấy cũng tại niềm tin chưa sức nhận ra Chúa là Đấng giàu sang, toàn năng và đang có mặt tại đây. Miệng thì cứ nói tin mà lòng hình như chưa thấy vậy.

Nghèo như cảnh sinh Chúa nơi hang đá là cùng chứ gì. Khóc lóc như cảnh lạc mất đứa con cưng ba ngày, hay thấy con bị treo nhục nhã trên thập giá là cùng chứ gì. Vậy mà Đức Mẹ vẫn “ghi nhớ và tĩnh niệm trong lòng”. Vì tin vào lời Chúa: có Đức Chúa Trời ở cùng. Quyền lực Đấng Tối Cao bao phủ. Không gì mà Chúa không làm được. Đức Mẹ thấy rõ Chúa đang có mặt. Chính Ngài đang tác động, đang vắn chuyển khâu ghép theo một hướng nhiệm màu, để qua những lúc đen, vàng, đỏ, tím... một bức tranh ghép hiện lên đẹp quá: Chúa đã làm cho tôi muôn việc lạ lùng. Mọi màu sắc đều lạ lùng, mọi chuyện đều đi liền với nhau, am hợp với nhau. Từ nay muôn thế hệ sẽ khen rằng tôi có phúc, tới tám phúc, trăm phúc, ngàn phúc, triệu triệu phúc, làm sao mà đếm cho hết được.

## KHI MẸ TRUYỀN BỮU BÓI

Đức Mẹ biết chiêm ngắm và ghép tranh đời mình. Thánh Lê Thị Thành biết khâu ghép mền nhiều miếng. Những lúc gặp bóng đen. Những lúc gặp sóng lớn. Người mẹ Amish đã truyền nghề cho con khi bắt đầu khôn lớn. Tiết Liệu đã dạy người Việt ghép tranh vuông tròn bằng những gì đang có trong tầm tay. Quê mẹ Lê Thị Thành ở Phát Diệm dạy con dệt chiếu cải. Bây giờ đến lượt mình được dạy tập dệt ghép tranh của chính đời mình đây. Mà không phải tốn tiền đi đâu mua cả. Có Chúa gửi đến sẵn những miếng được cắt theo hình “thập giá” với đường cong queo ngòong ngoèo xem ra lung tung lắm.

Mình hãy ngồi thông thả. Miệng lâm râm lời kinh đêm: Lạy Chúa con, con sắp mình xuống trước mặt Chúa... Kìa Chúa đang hiện ra, Đức Mẹ đang hiện ra, đang bước tới. Những mảnh đời cũng đang ghép lại đây. Lạ lắm, thần lực Chúa như chất keo màu gắn liền tất cả. Rồi mình sẽ giàu có thật, sẽ được khen là có phúc, đếm được tám phúc cơ, trăm phúc, ngàn phúc, triệu triệu phúc.

Ghép tranh nhiều mảnh thú lắm. Dệt chiếu cải tài tình lắm. Ghép lại những mảnh đời mà. Linh thao đấy. Tìm lại được chính mình, thành con nhà giàu. Hãy thử mà coi!

## BƯỚC 9

# SỨC BẬT TỪ CỘNG ĐỒNG VIỆT

### *I. Khi Mỹ phải ăn xin*

*Bệnh bất mãn kinh niên. Mát dây chạm điện. Đi tìm nhịp điều hòa. Làm ơn làm phúc cho Mỹ. Vườn rau xanh ngát một màu. Dọn Tết. Sức bật từ cộng đồng Việt.*

### *II. Giấc mơ bao giờ tròn?*

*Thực hiện viễn ảnh cộng đồng Việt. Nhiệt lực Mẹ Lê Thị Thành. Chẳng gì cản trở nổi. Sức truyền thụ một thế hệ mới. Biết theo đường nào bây giờ?. Một cuộc nghiên cứu đáng chú ý. Chọn cả hai. Một người trẻ gốc Á làm ngạc nhiên. Một kinh nghiệm hiếm. Gia đình là nước Việt thu hẹp. Lời xác quyết đầy phấn khởi của Đức Hồng Y Bernadin. Thực hiện giấc mơ cho tròn. Viễn ảnh năm 2000.*

Lạ lẫm! Khi khoa học lên cao nhất tưởng có thể chế ngự được mọi sự thì lại phát sinh nhiều chứng bệnh do tiến bộ quá cỡ trên “bước tắt yếu của lịch sử”: căng máu, ngộp tim, thâm gan, tím mật, lộn ruột, quên cười, da nhăn, bạc tóc, nhức đầu, bồn chồn, mất ăn, mất ngủ, ú mỡ, bong thần kinh... Số người tự tử về hạng ba sau tai nạn xe hơi và giết người. Thế là thế nào?!

### I. KHI MỸ PHẢI ĂN XIN

Trong báo Time ngày 28.8.1995, Robert Wright đã nhận định về hiện trạng “Nỗi Buồn Thế Kỷ 20” khi mà người Au Mỹ đang bị cái vòng “văn minh” quay cho xây xẩm mặt mày:

“Trong cuộc sống hằng ngày, có những lúc thật sự có một cái gì không ổn: hoặc là chúng ta bị đè nặng bởi một não động quá lớn do công việc hằng ngày; hoặc bị làm chai lì vì cảm giác bị xã hội cô lập; hoặc sa lầy trong một tâm tư về cuộc sống vô nghĩa. Cũng có khi bị đảo lộn bởi một tình trạng lo lắng không sao giải tỏa; hoặc không còn cảm thức được ý nghĩa của thời gian vì phải ngụp lặn trong những tuần lễ làm việc dài dài. Dù cho nguồn gốc của những căng thẳng tinh thần là gì, thỉnh thoảng chúng ta vẫn có cảm tưởng đời sống hiện thời không phải là những gì chúng ta mong ước mà chỉ là những gì chúng ta bị áp đặt”

Mấy nhà tâm lý về tiến hóa (evolutionary psychology) cho biết lý do: vì cấu trúc xã hội xoay tằm bậy quá khác với cấu trúc di truyền tự nhiên của thân tâm nên sinh biến loạn. Đưa một hình ảnh bình dân dễ hiểu: một người bị



quay một chục vòng rồi buông ra là lão đảo té xuống ngay, là vì cái nhịp độ ở ngoài và trong cơ thể không đi được với nhau. Cũng giống như một người lần đầu tiên đi tàu, bị nhiều đợt sóng nhồi. Nhịp sóng và nhịp cơ thể không quen nhau thành ra say quá sức.

### **BỆNH BẤT MÃN KINH NIÊN**

Như vậy có nghĩa là cấu trúc của xã hội, hay cái nền văn minh này đang bất ổn, không tự nhiên, không hợp cho con người bình thường. Cả một xã hội bị bệnh. Thế giới ngày nay là một môi trường khó sống, thuận lợi để các bệnh tâm thần phát sinh. Con người của thế kỷ này nhiều thô bạo hơn là vị tha hiền hòa. Thân tâm con người không hợp với kiểu sống kỹ thuật quá cao, quá thành thị, mỗi người một hộp vuông tách biệt cô đơn, quá đòi hỏi với những tiêu chuẩn và người mẫu trong Tivi thành luôn cảm thấy bất ổn và bất mãn.

Lâm Ngữ Đường trong Một Quan Niệm Sống Đẹp đã bảo: một xã hội mà người đàn bà bị vất ra khỏi nhà, không dám sinh con, là một xã hội bệnh hoạn, bất bình thường.

Trước đây “chúng ta đánh giá chúng ta qua người trong làng. Nhưng giờ đây chúng ta so sánh đời sống với rất nhiều giả tưởng trong Tivi. Vợ hoặc chồng mình, cha mẹ, con cái có thể rất là bất tương xứng khi so sánh. Vì thế chúng ta bất mãn với họ, và bất mãn ngay cả với chính chúng ta”.

Các bà cứ phải lo sửa mắt, mũi, miệng, cằm, vì thấy  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

hình người mẫu “model” trên báo mướt thế cơ mà. Các ông thì chê vợ cười chưa tình đủ bằng con tài tử đóng phim. Có biết đâu người ta đã phải tốn cả mấy triệu để kiếm cho ra một đũa tập cười như vậy đấy, chứ về nhà nó là đũa nhăn nhất xóm.

### MÁT DÂY CHẠM ĐIỆN

Ngày 10 tháng 12 năm 1995 giải Nobel về hóa học được trao cho ba nhà bác học khảo cứu về lớp khí ozone bao quanh trái đất là các ông Mario Molina, Sherwood Rowland và Paul Crutzen.

Từ năm 1974 nhiều người đã nói tới lớp khí này bị các chất ga CFC từ những bình xịt, tủ lạnh v.v. ăn mỏng ra, khiến cho khí hậu trở thành nóng lạnh bất thường, vì tầng ozone loãng quá không chắn được sức nóng mặt trời, và không chặn được tia tử ngoại kỹ nữa nên dễ sinh ung thư. Hiện nay ở Nam cực đã bị thủng một lỗ lớn.

Trước đây nhiều nhà buôn chống lại lý thuyết về ozone vì sợ không bán được hàng. Nhưng nay thì các nhà bác học đã chứng minh rành rành! Thì chính con người tạo ra cái bệnh ung thư, mát dây, chạm điện, vì làm mất trật tự của thiên nhiên. Mình đang phải tự trả giá. Hèn chi mấy năm qua xảy ra nhiều hiện tượng lạ: mùa hè 1995 ở miền Bắc phía Chicago chết nóng cả mấy trăm mạng; mùa đông 1996 lại lạnh quá làm thần chết cũng bận rộn ra phết.

## ĐI TÌM NHỊP ĐIỀU HÒA

Có lần một anh bạn trẻ tâm sự: nhiều lúc mình cảm thấy như bị cột vào một vòng xích trong một chiếc máy lớn. Nó chạy, nó quay xình xịch, là mình cứ phải rướn theo, có muốn thoát ra cũng không sao nổi! Hằng ngày có quá nhiều chuyện phải làm cho xong, tìm được phút an tĩnh thật khó! Những gì phải làm tuần tới, tháng tới, năm tới, đã đầy cả sổ rồi. Những “nhu cầu” của vợ con theo mức đua đòi làm điên cái đầu. Phải có xe mướn. Phải có áo Polo. Có nghĩa là mình chả còn là mình nữa. Cuộc sống mỗi ngày mỗi nghèo nàn đi, thu hẹp lại... . Mệt và căng quá đi!

Thế là người Âu Mỹ phải đi tìm lối thoát, cho bớt căng. Không thì điên mất. Phải bỏ nhà đi xa tìm vào kiểu sống thiên, nếp đơn giản của dân Amish, lối liên hệ cộng đồng của những Kibbutz Do Thái. Tìm cho ra một cái xã hội nào thuận lợi, môi trường nào hợp nhịp cho con người để sống bình thường chứ.

Nhưng đâu có đơn giản như vậy được. Đàng nào mình cũng bước vào cái xã hội này rồi, dù có bị áp đặt hay bị ném vào, chả lẽ mình bỏ đây lên núi làm ông đạo Dừa tịnh khẩu à? Chả lẽ mình nhốt mình lại khép kín như dân Amish?

Thì đây, nhiều người đang khám phá ra lối sống có sức hóa giải nơi những cộng đồng Việt. Vẫn đón nhận mọi tiến bộ văn minh mới mà vẫn giữ được lối sống an nhiên của văn hóa mình. Hoa hồng vẫn nở qua mọi góc ngách. Chả

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

cần phải bỏ nhà đi đâu cả.

### LÀM ƠN LÀM PHÚC CHO MỸ

Sau 20 năm ty nạn, ngày 30 tháng 6 năm 1995, một giáo xứ mới nữa được lập thêm tại New Orleans, Louisiana, cho người Việt sống ở vùng Tây ngạn sông Mississippi, với đầy đủ năng quyền pháp nhân. Giáo xứ mới này được đặt tên bốn mạng một vị thánh nữ duy nhất của Việt Nam là Lê Thị Thành. “Biên cương” được vạch định: phía Đông và Nam xuống tận Empire quận Plaquemines, phía Tây giáp ranh Houma-Thibodaux, phía bắc là sông Mississippi có cầu Con Cò nổi nhịp. Trong văn thư thành lập, Đức Tổng Giám Mục Francis Schulte nói rõ:

“Người Việt và gia đình Việt đến đây là một ơn phúc lớn lao cho toàn thể tổng giáo phận”

Vậy là đến lượt người Âu Mỹ nghèo nàn phải trông chờ viện trợ của mình rồi đây. Mình có dịp làm ơn làm phúc cho người ta, chứ mọi khi cứ phải tủ thân đi ăn xin thôi.

Lý do để thành lập thêm một giáo xứ nữa cho người Việt rõ như vậy đấy. Vì lối sống đạo và giá trị gia đình Việt. Còn chờ gì nữa mà không hãnh diện để cùng khai thác phát triển đi.

Có lần Đức Cha đã xác định câu nói trên trước mặt cả các linh mục và các hội đồng giáo xứ Mỹ rằng chỉ có hai giáo xứ Việt trong tổng giáo phận mà cung cấp 50% số chủng sinh trong chủng viện cho Tổng Giáo Phận.

Dân Xi ở đây cả mấy chục ngàn, lại đến trước mình mấy chục năm, mà không được lập thành xứ gì cả, ghen ra mặt. Thì tại họ chưa đủ sức làm ơn làm phúc như người mình.

Như vậy là mình đang có một lối sống góp phần làm giàu cho nhiều giáo phận. Người Mỹ được nhờ và cũng muốn học nơi người mình nữa: Tại sao học sinh Việt học giỏi, thành công, tại sao người Việt đi tu nhiều, tại sao gia đình Việt khăng khít hơn. Tại sao nhà thờ Việt đầy người đi lễ ngày thường. Tại sao cộng đồng Việt phát triển mạnh chứ không khép kín?

Bây giờ thì người Mỹ phải đọc đàn hoàng đúng tiếng Việt: Lê Thị Thành. Chứ không được phép phát âm lém phém là “Tan Ti Lee”. Mấy ông cụ cũng bớt tủi. Cũng bởi có mấy ông đi học lớp làm Mỹ Vàng, phải đọc trọ cả quai hàm tên người làm ra bản quốc ca Mỹ là Phan-xít-xi Xi-cót-ti. Hỏi mãi mới biết là Francis Scott.

### VƯỜN RAU XANH NGÁT MỘT MÀU

Anh sĩ Mark Sindler thì khoái người Việt ra mặt, luôn cười tươi đi ngốn chả giò chấm nước mắm ớt khen ngon ơi là ngon. Anh mê tìm chụp nét đẹp của văn hóa Việt, mò ra được vùng “kinh tế mới” là vùng đất bỏ hoang từ lâu, nay được các cụ Việt ta chặt cây, làm cỏ, xới đất trồng rau, thành hàng thành luống. Lúc đầu thì lấy thùng xách nước dưới nương lên trồng rất “miệt vườn”. Sau này các cụ “cơ giới” hóa bằng máy bơm, mua rế ề à. Nhìn những đọt rau

đang mơn mớn phóng lên, các cụ thấy đời mình tươi trẻ lại. Về nhà ăn cơm thấy ngon hơn, đọc kinh thấy dòn hơn, chứ không uể oải như mọi khi.

Rình mãi, Mark Sindler mới chụp được cảnh “vườn rau xanh ngát một màu” của mấy ông bà cụ vùng New Orleans. Thay vì ngồi than ngao ngán “thấy đời mình là những quán không” thì đi trồng rau. Vừa chạm đến thiên nhiên tươi mát, vừa có tiền còm mua bánh kẹo cho các cháu. Các cụ còn phát ngôn ngon lành: “Người Mỹ các anh cứ nhốt mình trong phòng như cái hộp vuông. Như vậy điên mát là đúng rồi. Phải mở hộp vuông ra mà hòa với trời tròn, với đời sống cộng đồng, thì đời sống mới vuông tròn được”. Có lý thật. Hèn chi thấy nụ cười các cụ no tròn và miệng hát nghêu ngao. Bác sĩ thần kinh thấy vậy chỉ biết ngồi ngáp vặt.

### **DỌN TẾT**

Mà muốn cảm được cái nét vuông tròn này thì phải bám sát Mark Sindler đi chụp hình “Dọn Tết”. Tuyệt lắm. Anh ta có vẻ chộp bắt được cái hồn của người Việt khi chụp cảnh này. Chắc là phải tốn nhiều công sức thời giờ lắm.

Cả nhà đang cùng tham gia một “công tác” lớn: Bà mẹ đang cặm cụi gói bánh chưng, mấy đứa nhỏ đưa thì đưa lá, đưa đưa lạt buộc. Cứ như là cảnh bác sĩ giải phẫu có mấy cô y tá đưa dao đưa kéo. Đứa bé nhất đang bò thì có bà coi, cảnh bà cháu riu rít sao mà ngon thế. Mấy đứa lớn thì lằng

xăng chạy tới chạy lui đưa bánh cho bố bỏ vào thùng lớn để nấu.

Nhìn kỹ này, đây mới là điểm chú tâm của tấm hình: Ông bố với dáng điệu trang trọng như đang cử hành nghi lễ. Ánh sáng từ bếp lửa làm rạng lên khóe mắt long lanh hay từ một sức gì bên trong toát ra, khó mà phân biệt được. Hay là cả hai. Ông bố như đang mở tâm ra nhận lấy dòng sức sống từ bao đời qua mấy ngàn năm lịch sử với đầy vinh quang mà cũng nhiều tủ nhục của dân tộc. Bây giờ đến lượt ông là người dẫn đầu gia phong có trách nhiệm chuyển dòng sức sống này chảy tới cho đàn con cháu đã đưa sang Mỹ. Khói nôi bánh chưng tỏa lên nghi ngút tưởng chừng như khói hương rước hồn thiêng tiên tổ từ những mồ cao mả dài hàng bao thế hệ về hiện diện nơi đây, một Việt Nam thu hẹp.

Nấu bánh chưng thì cũng phải nấu bánh dày. Vuông phải hòa nhập với tròn, đất phải hòa hợp với trời. Ông bảo chỉ nấu bánh chưng không là nghe đại mấy đứa duy vật nghĩ chơi với Trời, cho ông Trời thất nghiệp “lây óp” là láo xà. Nên ăn tết phải có đủ nghi lễ bánh chưng bánh dày. Người Nam mình còn đơn giản hơn nữa, nét vuông nét tròn được cô đọng lại nơi đồng bánh tét. Trời cao đất thấp gặp nhau. Xa cách mấy rồi cũng nối liền được. Đối nghịch mấy rồi cũng dung hóa được. Mà có dung hóa như vậy được thì mới phát sinh điện lực, như cực âm cực dương nối kết. Người Việt lì lẫm, gặp khốn khổ mấy cũng biết vậy

đã. Rồi đầu cũng vào đó. Cũng có cách giải quyết chứ không điên mát như người Âu Mỹ đâu.

Cảnh nấu bánh dày bánh chưng mà linh thiêng vậy đấy, có nghi thức hẳn hoi chứ chả thường đâu. Cả nhà tham dự. Cả dòng họ tiên tổ tham dự. Cả trời đất tạo dựng, chuyển dòng sức sống cho từng người, cho từng công việc, cho cả năm. Mark Sindler không mê sao được.

### SỨC BẬT TỪ CỘNG ĐỒNG VIỆT

Sức sống cộng đồng Việt, nhất là về đức tin, đang ảnh hưởng mạnh tại những nơi định cư, nhiều người tìm đến. Tập thể người Việt Công Giáo tại Mỹ có khoảng 250 đến 300 ngàn người, đang là một sức mạnh.

Chính vì thế mà buổi chiều ngày lễ phong thánh 19 tháng 6 năm 1988, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã nói với cộng đồng người Việt những lời khẳng định và trông chờ vào tiềm năng của sức bật này:

“Anh chị em hãy là những người không ngừng loan truyền Phúc Âm. Trong những khó khăn thường có của hoàn cảnh di cư, người đồng hương của anh chị em chờ đợi được nghe sứ điệp cứu rỗi của Chúa Kitô. Vậy phần anh chị em, anh chị em phải là những người rao truyền Tin Mừng giữa các người Việt Nam ở hải ngoại. Cha không nghi ngờ việc anh chị em đã sẵn có ước vọng này, và Cha khuyến khích anh chị em, ở bất cứ nơi nào anh chị em đang sống, anh chị em hãy phát triển sức sống cộng đoàn Hội Thánh.



Và không phải chỉ nguyên những người đồng hương của anh chị em mới trông chờ chứng tá của anh chị em. Tại các nước đón tiếp anh chị em, anh chị em cùng chia sẻ hoàn cảnh của những xã hội thường sống xa nguồn gốc Kitô giáo. Anh chị em đi sát cạnh biết bao nhiêu người, nam cũng như nữ, vẫn còn ở trong tình trạng thiếu hiểu biết về Tin Mừng. Cộng đồng đạo đức của anh chị em được vững mạnh trong thử thách, lúc này có trách nhiệm phải chiếu tỏa ánh sáng đã được truyền thông. Đó là di sản mà anh chị em đã lãnh nhận. Di sản này thường được mang tới cho anh chị em do những người con của những quốc gia mà hiện nay anh chị em đang cư ngụ. Anh chị em hãy nhận lãnh phần vụ tông đồ cần thiết của thời đại ta”.

## **II. GIẤC MƠ BAO GIỜ TRÒN?**

Thực Hiện Viễn Ảnh Cộng Đồng Việt

Năm 1984 sau gần mười năm người Việt xa xứ, một bài hát đạo khá phổ biến diễn tả đúng tâm trạng “giấc mơ chưa tròn”:

*Dâng lên Cha từ nhân, giấc mơ chưa tròn ôm ấp bao tháng ngày,*

*Nên như rượu thánh, bánh tinh tuyền dâng trước thiên tòa.*

*Xin Cha thương nhận đây, giấc mơ chưa tròn nơi xứ lạ quê người,*

*Cho bao người Việt Nam đón nhau về khắp trời nở hoa.*

Đây là những giấc mơ chưa tròn: Giấc mơ “đem êm ấm  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

thanh bình cho dân” khi vào lính. Giấc mơ hy sinh tằn tảo “cuộc đời buôn thúng bán bưng, để đem cơm áo nuôi đàn con thơ”. Giấc mơ đi tu “để nên nhân chứng cho tình yêu thương”. Giấc mơ góp phần xây dựng một quê hương góc đầu lên được. Tất cả mọi giấc mơ đều tan vỡ, đều hụt chân, lỡ bước!

Giờ gặp nhau trên vùng đất lạ

Ôi bao là nhớ quê nhà xa xăm.

Quả thực người Việt lúc ấy với tâm trạng như cây tàn lụi, chẳng ai nghĩ tới chuyện an cư lạc nghiệp ở quê người này, mà chỉ mong hẹn đón nhau về thì đời mới nở hoa được thôi.

Nhưng rồi với sức nhẫn nại chịu đựng và với nếp sống đức tin vững mạnh do gia sản tiền nhân để lại, sau vài chục năm, các cộng đoàn Việt đã tạo được sự chú ý của người Âu Mỹ. Đầu cành khô bỗng hoa nở tràn. Ở khắp các giáo phận, nhiều cộng đoàn ái hữu đã trở thành giáo xứ pháp nhân chính thức như bất cứ giáo xứ địa phương nào khác. Nhà thờ mọc lên khắp các tiểu bang, do sức đóng góp của giáo dân chứ không phải đi ăn xin dân Mỹ nữa. Từ những người được họ mở tay đón nhận, bây giờ trở thành chỗ họ trông chờ “viện trợ” cho họ gương sống đạo và tiềm lực gia sản có thể đóng góp hồi sinh tinh thần bạc nhược và rối loạn của xã hội này.

### **NHIỆT LỰC MẸ LÊ THỊ THÀNH**

Sự giàu có tinh thần này chắc chắn là gia sản quý của  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

tiền nhân đức tin, của mẹ Lê Thị Thành và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Mẹ Lê Thị Thành chỉ là một người đàn bà bình thường mà đã góp phần tích cực xây dựng giáo xứ, tạo được nhiệt lực phát huy đức tin lan tỏa ra chung quanh một cách mãnh liệt.

Mẹ Lê Thị Thành biết quán xuyến mọi mặt. Đức Cha Liêu trong thư phúc trình về thân thế thánh nữ cũng đề cập rằng Bà Lê Thị Thành lo lắng từ việc buôn thúng bán mẹt tần tảo vất vả nuôi gia đình, đến việc biến nhà bà thành nơi dạy giáo lý, nơi trốn ẩn của các linh mục để ban bí tích, nơi làm nhà thờ “chui” thời cấm đạo dữ dội, và đồng thời cũng là nhà xứ “chui” để làm nơi cho các cha các thầy dừng chân săn sóc mục vụ.

Trong thời buổi cấm cách, Mẹ là cánh tay đắc lực giúp các linh mục, các thầy giảng, và các nữ tu dòng Mến Thánh giá nhà Yên Mối. Thánh Phạm Khắc Khoan là cha sở Phúc Nhạc và hai Thầy Thanh và Hiếu chắc chắn cũng đã nhiều ngày thi hành nhiệm vụ tại nhà bà. Đúng như lời Chúa nói với Phêrô khi tuyên xưng đức tin: “Con là đá, trên đá này Cha xây Hội Thánh Cha”.

Nhà nước cấm đạo, phá hết nhà thờ, tưởng như vậy là xong. Có ngờ đâu, cửa hỏa ngục có rấy lên cũng không làm gì nổi. Bởi vì chính mẹ Lê Thị Thành đã trở nên nhà thờ rồi. Mẹ là trường giáo lý và thầy dạy giáo lý. Mẹ là nhà xứ. Loại nhà này bằng đá cứng lắm, đá vào chỉ gãy chân thôi! Mà quả thật, những người bắt đạo đá vào đá đã bị khuất

phục hết.

Ông bà Đê đã làm một ngôi nhà ẩn ở vườn sau để cho các linh mục ngoại quốc cũng như Việt Nam ở “chui” trong thời gian bắt bớ. Chính tay Bà Đê coi sóc, bảo mật và lo liệu cơm nước cho các ngài. Can đảm như Bà quả là hiếm có.

Các cha vẫn thường lén lút tụ họp dân chúng tại nhà bà để dâng lễ. Các cha Kim, Ngân, và Thành, đã nhiều lần trú ẩn tại nhà bà. Và nhất là Cha Thánh Phạm Khắc Khoan từ khi còn là thầy giảng rồi sau làm chính xứ Phúc Nhạc, Tôn Đạo, và hai thầy Gioan Đình Văn Thanh và Phêrô Lê Văn Hiếu đã dùng nhà bà làm trạm dừng chân khi di chuyển từ Hiếu Thuận, Tôn Đạo, để làm việc mục vụ và dạy giáo lý cho tân tông cũng như trẻ em.

Ngày 28 tháng 4 năm 1840, Thánh Phạm Khắc Khoan là cha xứ Phúc Nhạc bị chém đầu tại Lò Gạch ở chân núi Cánh Diều, tỉnh Ninh Bình, cùng với hai thầy giảng là Thánh Hiếu và Thánh Thanh.

Phòng chứa các di tích tử đạo Việt Nam tại Hội Truyền Giáo ở Paris, hiện còn treo một bức tranh lớn đương thời vẽ về vụ xử án Thánh Khoan và hai Thầy. Chung quanh có một số bà vây quanh cầu nguyện. Ở góc trái ngay gần chiêng lệnh là một bà đang ngồi cạnh cái thúng đựng chai rượu và hộp trà, để biểu quan mà xin xác các vị tử đạo về. Hai người đàn ông đang lom khom bên những gông và xích gần chỗ xử Thánh Khoan ở phía trái để sửa soạn lấy

xác, một tên lính vừa chém xong giờ đầu Thánh Khoan lên trình quan. Ở góc trái dưới cùng là hai bà nữa mang theo thúng đựng vải đỏ để bọc xác các ngài.

Có thể một trong những người đàn bà này chính là Bà Lê Thị Thành, người đàn bà đã hiến thân hết mình cho Hội Thánh không biết sợ. Một người giữ vai trò chủ động như bà Lê Thị Thành ở Phúc Nhạc liên hệ trực tiếp với các cha, thì chắc không thể vắng mặt trong ngày xử án cha sở của mình.

### CHẲNG GÌ CẢN TRỞ NỮ

Một năm sau cuộc tử đạo của cha xứ Phạm Khắc Khoan, ngày 11 tháng 4 năm 1841, khi được mật báo rằng ở Phúc Nhạc có nhiều linh mục và thừa sai ngoại quốc ẩn náu, tổng đốc Nam Định là Trịnh Quang Khanh đích thân đưa 500 quân lính vây chặt làng. Họ đã bắt được cha thừa sai là cố Lý tại vườn sau nhà ông bà Đê. Thế là họ đã bắt cả hai ông bà cùng với một số người.

Đọc các sách viết về Thánh Lê Thị Thành, người ta không khỏi ngạc nhiên tự hỏi tại sao cái gì cũng đề cập tới thánh nữ mà không nói gì mấy tới người chồng và là chủ nhà là ông Đê, tức ông Nguyễn Văn Nhất. Theo lệnh vua Minh Mạng cũng như Thiệu Trị, khi bắt được nhà nào chứa chấp các đạo trưởng, tức là các linh mục, thì chủ nhà cũng sẽ bị bắt xử tử. Như vậy, đáng lẽ quan quân phải bắt ông Nguyễn Văn Nhất thay vì bà mới đúng chứ. Hay là ông cũng bị bắt và chối đạo nên không ai nói tới nữa?

Thực ra thì trong thời cấm đạo dữ dội, đàn ông dễ bị theo dõi bắt bớ, nên bà Lê Thị Thành và một số bà khác đã giữ một vai trò quan trọng trong việc tông đồ. Đàn bà đặc lực lắm.

Văn khố của Hội Thừa Sai Ngoại Quốc tại Paris (M.E.P) hiện nay còn giữ được chi tiết này do chính Đức Cha Liêu (Retord, Giám Mục Giáo Phận Tây Bắc Việt) viết tay gửi về trên Hội Truyền Giáo Paris ngày 6 tháng 7 năm 1843, tường thuật cuộc tử đạo và gia thế của Thánh Lê Thị Thành.

Đức Cha cho biết rõ là Ông Đê cũng bị bắt bỏ đạo nhưng ông không chịu, nên đã bị nhốt tù và sau này bị kết án phải đi làm lính cả đời. Một người ngoại giáo đã xin tha cho bà mà chỉ bắt ông là chủ nhà thôi. Nhưng quan trả lời chỉ tha khi bà chịu đập thập giá. Có lẽ ông ta cũng đã nghe biết về những hoạt động nhiệt thành của bà trong vùng Phúc Nhạc

- Tôn Đạo. Bà không chịu, thế là sau ba trận đòn quan quân đã điệu bà đi nhốt tù tại Nam Định. Nhưng chẳng thế lực nào lay chuyển được, chẳng gì cản trở nổi sức bật của niềm tin.

### **SỨC TRUYỀN THỤ MỘT THẾ HỆ MỚI**

Gia sản quý này bây giờ được trao đến một thế hệ mới, để khai triển, phát huy tại miền đất mới. Nhựa sống sung sức thì cây tất nhiên phải tươi và trở hoa trái thơm ngon.

Không ngờ mà nhanh vậy. Thế hệ Việt thứ hai đã bắt đầu, nhiều em sinh bên Mỹ, thành “Mỹ con”, nói tiếng Mỹ, ăn đồ ăn Mỹ. Một thế hệ mới mà cũng là một thách đố mới cho cuộc ra đi của người Việt.

Cứ tưởng tượng 100 năm nữa người ta khám phá ra bên cái nước gọi là Mỹ có những cộng đồng người Việt vẫn còn nói tiếng Việt, giữ phong tục và nếp sống Việt Nam hoàn toàn, dĩ nhiên cũng nói tiếng Anh thật giỏi và được kính phục.

Đây là điều ước mong, nhưng cũng có thể sẽ xảy ra thực, tùy mình thôi. Vì mới đây, sau khi đọc sách tìm hiểu, Bác sĩ Lê Văn Lân đã đi thăm tận nơi 3 làng Việt bên Tàu vẫn được sống như tự trị ở vùng duyên hải Quảng Tây, đã di cư sang đó từ lâu đời, không phải là 100 năm, mà là 500 năm trước đây. Tên ba làng đó là Ô Vĩ, Vu Đầu, Sơn Tâm, thuộc huyện Giang Bình, quen gọi là Kinh Tộc tam đảo.

Dân số 3 làng vào khoảng 12 ngàn người, vẫn giữ tiếng nói, kiểu ăn mặc, phong tục Việt, vẫn ăn tết, hát dân ca cổ truyền, dùng đàn bầu, đàn nhị, sáo, trống, cồng. Đồ ăn của họ thì cơm vẫn là chính, dùng nước mắm, lại có xôi chè, bánh tráng nướng, bún riêu, bún ốc. Họ vẫn dùng chữ nôm, và dĩ nhiên cũng nói tiếng Tàu địa phương. Mỗi thôn làng có một ông thôn đứng đầu, và ông kiểm phụ trách. Nghĩa là họ còn giữ phong tục và chữ viết kỹ hơn cả người Việt mình bây giờ.

Sách Dân Tộc Từ Điển của Thượng Hải xuất bản năm  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

1987 cho biết đây là nhóm thiểu số người Kinh, trước gọi là Việt giống Lạc Việt. Thế kỷ 16 họ di cư từ vùng Đờ Sơn (Hải Phòng) đến đây.

Tại sao họ đã đến đây thì không được rõ. Có thể vì vua Lê Tương Dực (1510-1516) bê tha, loạn lạc đói khổ khắp nơi, nên họ phải đi tìm chỗ sống. Nếu vậy thì họ là lớp thuyền nhân thứ hai trong lịch sử Việt Nam. Đợt thuyền nhân thứ nhất là tôn thất nhà Lý tên là Lý Long Tường do việc nhổ cỏ tiết gốc của Trần thủ Độ mà phải tỵ nạn sang Triều Tiên, và đã trở thành một tướng giỏi được Triều Tiên xây tượng tôn kính. Dân Việt con cháu nhà Lý tại Triều Tiên vẫn còn đền thờ tổ tiên và giữ nghi thức hành lễ bằng ba hồi chiêng trống tưởng nhớ quê hương. (theo tài liệu của Bác sĩ Lê Văn Lân trong Ngày Nay, 1.1.1996).

### **BIẾT THEO ĐƯỜNG NÀO BÂY GIỜ?**

Ngày 30 tháng 4 năm 1995 là dịp 20 năm người Việt xa xứ, tờ The Times-Picayune vùng New Orleans đăng một bài nhận định khá dài về tình trạng giới trẻ Việt trong khung cảnh mới, với tựa đề Xung Đột Văn Hóa (Culture Clash).

Đây là trường hợp cụ thể một cô bé Việt choai choai:

Ở trường thì gọi là Cindie. Về nhà thì lại gọi là Trân.

Ở trường thì nói tiếng Mỹ. Về nhà thì nói tiếng Việt, nhưng chỉ khi nào cha mẹ nghe được. Cha mẹ không muốn nó quên tiếng mẹ đẻ, nhưng nó thì lại nói chuyện, suy nghĩ và ngay cả mơ bằng tiếng Mỹ, là nơi nó sống từ khi cha mẹ



mang sang lúc nó mới sinh ra được một tuần.

Đa số các em choai choai gốc Việt cũng giống Đặng Trân 15 tuổi sống ở vùng Gretna, Louisiana: Phải leo dây giữa hai văn hóa quá khác nhau và đôi khi xung khắc nữa.

Nó ăn đồ ăn Việt, nhưng thực ra thích pizza hơn. Nó dành chiều thứ bảy giúp việc nhà theo lệnh cha mẹ, nhưng lại có vẻ ghen tị với bạn bè được đi chơi cuối tuần mát mẻ. Nó nhiệt thành trong sinh hoạt cộng đồng Việt, nhưng cũng khoái lang thang dạo phố mua hàng, mặc dù cha mẹ ít khi cho đi nếu không có người lớn đi kèm.

Đúng là hai thế hệ đã khác biệt lắm rồi. Người lớn thì dù có cố gắng am hợp hoàn cảnh mới, vẫn luôn giữ phong tục Việt Nam. Còn bọn trẻ thì sinh ra và được giáo dục theo kiểu Mỹ, thì việc dung hợp không đơn giản tí nào.

Xã hội này cổ võ từ lớp 9 đã phải có bồ. Không có bồ thì mang mặc cảm là không giống ai. Trẻ được tự do phát biểu ý nghĩ, đang khi cha mẹ cho như vậy là lếu láo, và bắt phải kỷ luật lễ phép. Như vậy đám trẻ bây giờ phải phấn đấu không những để lựa chọn đồ ăn, tiếng nói, mà còn giữa những lối nhìn cuộc sống quá khác biệt. Biết theo đường nào bây giờ? Hay là bỏ quách đi cho gọn!

### **MỘT NGHIÊN CỨU ĐÁNG CHÚ Ý**

Cũng bài báo trên cho biết kết quả một cuộc nghiên cứu về lý do tại sao học sinh Việt vùng New Orleans thành công, lên đại học nhiều. Nhóm Carl Bankston của ban xã hội học đại học Loyola cùng với sự cộng tác của đại học

LSU đã cho biết như sau:

1. Vì cha mẹ thúc đẩy, sẵn sàng hy sinh cho con chỉ mong con cái vươn lên được. Chính vì thế mà nhiều em cho biết có những lúc muốn đi chơi mà nghĩ thương cha mẹ nên quyết học, mà học thành công thật.

2. Học sinh nào có liên hệ chặt chẽ với cộng đoàn Việt, biết đọc và viết tiếng Việt, sinh hoạt tích cực với nhà thờ, và giữ được những giá trị phong hóa Việt, thì là những em giỏi trong trường Mỹ.

3. Học sinh dở trong nhà trường thường thuộc lớp thiểu số, không phải vì các em ấy quá giữ kiểu Việt mà không am hợp xã hội Mỹ, nhưng thường là vì chúng xa lìa lối sống Việt của cộng đoàn Việt. Mà vì không thuộc về đâu cả nên đâm loạn. Đúng là vô loài, chẳng giống ai.

### CHỌN CÁ HAI

Bỏ kiểu Mỹ mà chỉ giữ kiểu Việt thôi thì không ổn rồi, vì sẽ tự hủy mất. Mà bỏ Việt quách đi để thành Mỹ hoàn toàn cũng đâu xong. Có ai cho mình là Mỹ đâu. Mấy chục năm rồi mà gặp mình, người Mỹ vẫn chỉ mặt mà bảo là “You Vietnamese”. Người Mỹ trắng hay Mỹ đen vẫn những màu da chẳng thể lẫn lộn được. Việt vẫn mãi là Việt, chẳng lột da, đổi mặt, đổi mũi, đổi tóc được.

Vả lại Mỹ là gì? Mỹ đúng nghĩa chỉ là Mỹ Da Đỏ thì đã bị người da trắng đẩy vào trong các sa mạc Arizona từ khuya rồi. Phải nói ở xứ này, ai mạnh người ấy thắng thế. Người da trắng đến từ Âu Châu, nhất là từ Anh, Ái Nhĩ Lan,

làm chủ tình hình từ ngôn ngữ cho đến phong tục, rồi tự bảo đó là tiếng Mỹ, kiểu Mỹ. Rồi có Mỹ Pháp, Mỹ Đức, Mỹ Ý, Mỹ Xi, Mỹ Do Thái, Mỹ Ba Lan... Mỗi nhóm một thế tung hoành. Người Ý làm chủ New York. Người Do Thái thao túng nhà băng cùng báo chí TiVi. Người Ái bao thầu nhiều trong Công Giáo.

Lại có kiểu Mỹ Phi Châu con cháu của dân nô lệ bị người da trắng mua về đây làm công không lương, bây giờ cũng bình quyền như ai. Trong cuộc diễn hành “Một triệu người”, Farakhan đã chỉ mặt người da trắng mà cảnh cáo thái độ trịch thượng chủng tộc! Rồi Mỹ đen cũng kéo nhau về nhà thờ riêng, múa hát tha hồ theo kiểu văn minh rừng hoang thời thượng.

Bây giờ đến lượt người da vàng, đến muộn, nhưng cũng khá nổi. Cũng có cái gì đóng góp chứ chả lẽ cúi mặt đi theo cái lấn lướt của những người gốc Âu Châu! Người Mỹ gốc Á thành công trong nhiều lãnh vực cũng làm thiên hạ bái phục lắm chứ.

Nhiều em Việt đã nhận thức được một chọn lựa mới. Không phải là chọn một bỏ một, mà là chọn cả hai. Dù đôi khi có xung khắc thật, nhưng lại là cơ may cho người Mỹ Việt vì vậy mà có thể hơn người Mỹ Âu. Đang khi đa số người Mỹ Âu chỉ nói được một thứ tiếng, ăn một loại đồ ăn, thì người Mỹ Việt hơn họ là cái chắc. Nấu được cả đồ Việt lẫn đồ Mỹ, ăn được bằng đũa và bằng xiên cũng hết xẩy. Nói tiếng Mỹ rào rào, mà nói tiếng Việt còn tron

miệng hơn. Biết được nét đẹp lối sống Mỹ, nhưng lại càng biết kỹ về cái hay và lối sống Việt mà nhiều người thêm khát chưa sao theo được.

### MỘT NGƯỜI TRẺ GỐC Á LÀM NGẠC NHIÊN

Báo The Times-Picayune số ngày 6 tháng 1.1996 ở New Orleans, đăng tải một tấm hình chụp một thanh niên tóc đen Á Châu, da ngăm ngăm, đứng bên cạnh ông Foster, tân thống đốc Louisiana. Đó chính là Bobby Jindal mới 24 tuổi mà được bổ nhiệm làm tổng trưởng bộ y tế của tiểu bang, một bộ với ngân sách là 5 tỷ 6 cao nhất trong các bộ, và có tới 13,500 nhân viên dưới quyền.

Bobby Jindal mới chỉ sinh ra sau khi cha mẹ từ Ấn Độ di dân đến Mỹ ở Baton Rouge vào năm 1971. Anh đã học rất giỏi tại đại học Brown với điểm trung bình 4.0 và đã được huy chương học giả Rhodes vào năm 1992.

Việc bổ nhiệm một người Á quá trẻ vào chức vụ quan trọng như vậy làm nhiều người xôn xao, hồ nghi về khả năng và kinh nghiệm. Tân thống đốc Foster đã trả lời báo chí: “Tôi là một người rất bảo thủ. Việc bổ nhiệm này không phải là chuyện đánh bạc cầu may đâu. Sự thành công không nhất thiết tùy ở tuổi tác, mà do kinh nghiệm và khả năng. Jindal là một người giỏi và có khả năng giải quyết vấn đề”.

Thực ra thì nước Mỹ bắt đầu trọng người gốc Á châu để hóa giải sự căng thẳng giữa trắng và đen. Và trong sự bác cầu liên hệ ngoại giao mới, người gốc Việt lại càng

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

được ưu tiên nếu thông ngôn ngữ và văn hóa Việt.

### MỘT KINH NGHIỆM HIỂM

Nhìn vào những người Mỹ da trắng, mình cứ tưởng rằng họ chỉ là một khối, từ Âu Châu sang mà. Thực ra thì họ cũng bởi nhiều gốc gác rất khác nhau, và cũng kỵ nhau lắm. Cũng như nhìn da vàng nhiều người tưởng cũng như nhau, chứ họ có biết đâu, Tàu khác Phi Luật Tân, Lào khác Nhật, và Triều Tiên khác Việt Nam như thế nào.

Những người da trắng gốc Đông Âu cũng mang nhiều nỗi tủi lắm. Họ là người da trắng nhưng cũng bị coi là dân thiểu số mà, kiếm việc không dễ đâu.

Linh Mục Frank Beeda là một trường hợp cụ thể. Ngài là người gốc Tiệp Khắc, ở vùng Scranton, Pennsylvania. Dân Tiệp tụ tập khá nhiều ở vùng này, nhưng rồi tản dần mất. Ngài là một trong những người lãnh đạo cộng đồng Tiệp Khắc bên Mỹ.

Qua kinh nghiệm bị mất cơ hội duy trì được cộng đồng Tiệp, ngài đã có lần ghé thăm linh mục Vũ Hân là chỗ thân quen, và muốn nhắn gửi người Việt một điều:

Nhớ giữ lấy tiếng Việt và phong hóa Việt, và nếu có thể dựng được cái gì cho cộng đồng thì nên làm ngay đi. Mình đã có một tài sản văn hóa thì cố mà bảo toàn. Mình phải có một cái gì. Nếu mình tự tước bỏ, rồi đi nhạt hết của người ta, thì mình cũng chẳng thành người ta được. Rốt cuộc rồi mình trở thành kẻ vô loài, và đương nhiên các chủng tộc khác sẽ khinh rẻ. Người Mỹ đã chỉ trọng dân Nhật, dân

Tàu, vì những dân này chứng tỏ họ có cái gì thật. Người Việt thì còn quá mới, liệu trong tương lai có được nể trọng không?

### GIA ĐÌNH LÀ NƯỚC VIỆT THU HẸP

Đa số trẻ không biết Việt Nam là gì, chẳng có kỷ niệm gì mà nhớ mà thương. Nếu người mình có gì đẹp thì chúng chỉ thấy được qua cha mẹ và cộng đoàn. Chứ cứ chửi chúng là mất gốc quên nguồn mà cái gốc cái nguồn lù lù trước mặt chúng chưa thấy hấp dẫn là bao thì còn gì mà nói chuyện!

Mỗi gia đình phải là một nước Việt thu hẹp, nơi đây con cái học được lễ giáo, giá trị giàu có của lối sống gia đình, nguồn gốc tổ tiên. Đó là những gia sản có thể đóng góp làm giàu cho xã hội mới. Họ cũng đang bị rối loạn cần tìm được thoát. Họ cần mình mà, sao mình lại bỏ cái quý đi uống vậy. Bốn điều thiết thực mà mỗi gia đình cần trong giai đoạn này là:

1. Làm sao cho con cái có thể nói và viết tiếng Việt được.

Cũng tại cách đây mười năm nhiều gia đình sợ con cái không nói tiếng Mỹ giỏi để tiến thân, nên chỉ chú trọng tiếng Mỹ. Bây giờ ngược lại, ai cũng sợ mất tiếng Việt. Việc thúc đẩy là một bốn phận bắt buộc chẳng trốn vào đâu được nữa rồi, chứ sao lại để cho con cái tự do chọn điều dễ dàng là chỉ nói tiếng Mỹ! Nhiều người bỗng thấy mất con, vì khám phá ra nó hoàn toàn là con nhà người ta: đầu nghĩ

kiểu gì đâu, máu mê nhiều thứ lạ mà trong dòng máu nhà mình chưa hề có, và không còn biết nói tiếng người mẹ đẻ nó ra nữa!

Mẹ Lê Thị Thành dù ít học cũng chăm lo nhiệm vụ trọng yếu này, làm thầy dạy trong nhà về tiếng Việt và giáo lý. Cô Lu-xi-a Nụ, con gái út, đã cung khai với giáo quyền thẩm vấn trong việc điều tra phong thánh như sau:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc dạy dỗ các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng đũa mới thôi”.

## 2. Bữa cơm gia đình.

Cố gắng để mỗi ngày có một bữa cơm chung. Đúng là lúc con cái cảm nhận được tình gia đình, từ cách sống lễ giáo, ăn trông nòi ngời trông hướng, học ăn học nói học gói học mở ngay trong lúc cùng dọn cơm chung. Giờ cơm là lúc tốt nhất để nói và thực hành phong tục tập quán, có dịp nói về nguồn gốc tổ tiên, lịch sử, địa lý v.v. và nhất là thực hành tiếng Việt. Ăn đồ ăn Việt riết rồi chúng mê. Nhiều đĩa ăn cà ghém mắm tôm khen rối rít, ngón chả giò bao nhiêu cũng được. Chẳng gì bằng thói quen.

## 3. Bữa cơm thiêng.

Chỉ cần ghi khắc một câu của Mẹ Têrêsa: Gia Đình cầu nguyện, gia đình tồn tại. Gia đình không còn cầu nguyện chung với nhau, tức ăn bữa cơm tinh thần với nhau, thì đời

lả là cái chắc. Và coi chừng hậu quả.

Mẹ Lê Thị Thành đã làm cho con cái thành những con nhà giàu theo đúng nghĩa nhất, bằng hưởng được tình thương săn sóc và hiện diện thường xuyên của cha mẹ, và nhất là đã học biết cách khai mỏ giàu có trong những thực hành đức tin và cầu nguyện.

#### 4. Tập cho con cái tham gia xây dựng cộng đoàn.

Xây dựng một cách cụ thể bằng tài chánh cũng như khả năng và thời giờ, tham gia hội đoàn, ca đoàn, sinh hoạt trường giáo lý và Việt ngữ, tham gia những công tác cộng đồng.

Làm cho cộng đoàn thêm đẹp, thêm hãnh diện, là góp phần mở mang bờ cõi Việt sang đến tận Mỹ rồi. Con cái lớn lên đang chen chân trong mọi lãnh vực: làm luật sư, bác sĩ, kỹ sư, chủ thương mại. Các cơ sở mọc lên khắp nơi. Số linh mục tu sĩ nam nữ trực tiếp làm việc cho các giáo xứ Mỹ và dòng tu Mỹ khá đông, trở nên thành phần chính thức và chủ động như bất cứ ai.

Gương Đức hồng y Bernadin của Chicago rất rõ. Khoảng sau 1925 thì cha mẹ ngài di cư từ Bắc Ý. Sang đây ngài mới có 4 tuổi. Gia đình gặp bao khó khăn về ngôn ngữ, về công ăn việc làm. Vậy mà bây giờ con của một người di dân đã là hồng y tổng giám mục Chicago.

Trong lúc hội thánh gặp sóng gió, Mẹ Lê Thị Thành đã tích cực giữ cho tiến vững, và luyện tập cho con cái xây dựng giáo xứ một cách cụ thể. Cô gái út làm chứng:



“Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

Quan tâm của Mẹ là hỗ trợ các linh mục tu sĩ trong mọi hoạt động mục vụ, giúp các nữ tu dòng Mến Thánh Giá tại Yên Mối dạy giáo lý, vì đó là nghĩa vụ trực tiếp làm tông đồ cho Chúa. Bây giờ các giáo phận Au Mỹ rất thiếu ơn gọi đi tu, đang trông chờ vào các cộng đồng Việt. Mỗi gia đình đều phải cảm thấy một ước mơ “sản xuất” ra một linh mục hay một bà sơ đấy.

### LỜI XÁC QUYẾT ĐẦY PHẤN KHỞI CỦA ĐỨC HỒNG Y BERNADIN

Quả là gia sản của mình giàu thật, đang được truyền đạt hữu hiệu, và trở thành ơn phúc cho người Mỹ. Trong bài nói chuyện với các linh mục tu sĩ Việt Nam dịp dự khóa hội thảo về Giáo Lý Tân Biên tại Chicago dịp hè 1995, Đức hồng y Bernadin, Tổng Giám Mục Chicago, đã phát biểu rất sâu xa về gia tài ơn phúc của người Việt:

“Đây là quê hương của anh em, đây là Giáo Hội của anh em. Tôi kêu gọi anh em hãy mở rộng vòng tay ôm lấy cả hai như của riêng anh em, và hãy chiếm lấy chỗ đứng chính đáng như những thành phần đầy đủ quyền lợi của Hội Thánh trong xã hội đa chủng này. Đây là nhà của anh em hiện nay. Anh em hãy chia sẻ trách nhiệm tông đồ và mục vụ của Giáo Hội tại đây.

Tuy nhiên, trong khi như anh em phải chiếm lấy chỗ đứng hợp pháp trong Giáo Hội tại xứ này, anh em hãy cố gắng duy trì toàn vẹn tư cách là người Việt Nam Công Giáo. Anh em đã phong phú hóa kinh nghiệm đức tin sâu xa, bằng đức tin cương quyết, bằng dạ trung thành không lay chuyển đối với Giáo Hội...

Tặng phẩm quý giá anh em hiến cho Giáo Hội Công Giáo xứ này tuy không thể rờ thấy, nhưng không kém hữu hiệu: đó là chính tư chất con người Việt Nam và Công Giáo của anh em. Anh em hãy tiếp tục làm men trong Giáo Hội và trong thế giới. Hãy tiếp tục tỏa ánh sáng và ướp muối Phúc Am trong tất cả những gì anh em làm. Anh em là chứng nhân ở đây cho gia tài hãnh diện của Giáo Hội Việt Nam bên nhà, một Giáo Hội phong phú hơn cả những bách hại và tử đạo mà anh em có thể đem chia sẻ.

Kinh nghiệm cá nhân của tôi về người Việt Nam ty nạn, nhất là về các linh mục, chủng sinh, tu sĩ và các lãnh đạo giáo dân, từng được lưu dấu sáng chói bởi sức mạnh nội tâm lớn lao, nghị lực can đảm phi thường, và niềm xác tín tôn giáo mãnh liệt, mà anh em chỉ có thể có được, do sự đồng hành mật thiết với Đấng Cứu Thế chịu đóng đinh và sống lại.

Trong Giáo Hội và trên đất nước này, chúng tôi cần những nhân chứng cá nhân cũng như nhân chứng tập thể của các bạn về Chúa Giêsu và Tin Mừng của Ngài, đặc biệt trong tư cách là người Việt Nam Công Giáo..."

## THỰC HIỆN GIẤC MƠ CHO TRÒN

Năm 1975 lớp người Việt đầu tiên qua Mỹ, biết bao lạc lõng, bơ vơ, hụt chân, lỡ bước. Gia đình tan nát. Quê hương mù mịt. Không còn nước mắt mà khóc nữa. Thê thảm tột cùng. Bị phân tán đi khắp nơi. Nhưng rồi người Việt lại liều mạng rủ nhau xuyên bang tụ lại thành những cộng đoàn. Về Cali miền Tây mát mẻ, xúm xít quanh vùng Nữ Ước ngó đuốc nữ thần tự do, bồng bế nhau đi Téc-Xít chăn bò và hút dầu, về miền Trung nghe trái tim Mỹ đập, qua miền Đông Nam, Georgia, Florida nắng ấm. Liều lắm chứ.

Mình thì đi xuống miền Nam “kinh tế mới văn minh miệt vườn” Louisiana, đất cũ của vua Louis nước Pháp ăn lẩn dân Da Đỏ, có “Café du Monde” đúng điệu Tây và nhạc Jazz nổi tiếng thế giới. New Orleans rất giống Sài Gòn về khung cảnh và khí hậu, vì thế mà dân ta gọi ngay là Ngọc Lân. Cũng cùng một giấc mơ là xây dựng được cộng đồng Việt, như một mở mang bờ cõi, tìm cho ra nghĩa cuộc ra đi. Và nhất là tạo dựng được những cơ sở tôn giáo bề lâu bề dài. Chắc chắn cũng phải “chân lấm tay bùn, trầy da tróc vẩy” nhiều!

Nay thì bỗng thấy hoa nở tràn khắp các bang. Các giáo xứ Việt Nam, các linh mục tu sĩ Việt Nam, nghiêm nhiên đóng vai trò khẩn thiết trong nhiều giáo phận. Một hãnh diện, một tự tin để bước tới. Giấc mơ phải tròn chứ. Cũng là do nỗ lực từ nhiều phía, nhờ con Đường Nở Hoa của mẹ

Lê Thị Thành đã thực hiện khi di tản về Phúc Nhạc vùng “kinh tế mới” Phát Diệm. Cái nôi Phúc Nhạc của Mẹ đã sinh ra nhiều xứ chung quanh xum xuê hoa trái.

### VIỄN ẢNH NĂM 2000

Sau khi Chúa Kitô phục sinh, các tông đồ đầy hứng khởi tung chân đi khắp nơi loan báo tin vui lớn, không gì ngăn cản nổi, không gì làm giảm bớt nhiệt lực. Tin vui lớn đó là Chúa Kitô vẫn đang sống động và tiếp tục rao giảng, làm phép lạ, chữa khỏi mọi bệnh tật, hồi sinh mọi tâm hồn nghèo khổ, mỗi mạt, buồn phiền. Các ngài đã trở thành hiện thân của chính Chúa Kitô Phục Sinh, nhân danh Chúa mà làm phép lạ, như Thánh Phêrô đã làm cho người què ăn xin ở cửa Đẹp đứng dậy đi ngay được trước mặt mọi người.

Và cộng đoàn những tín hữu đầu tiên cũng trở thành hiện thân của Chúa đầy sức hấp dẫn, khiến người ta ào ào nhào tới xin nhập đạo.

Vậy thì sức bật của cộng đồng Công giáo Việt Nam cũng phải phát sinh từ niềm hứng khởi này. Người ta sẽ nghe lại bài giảng đầu tiên với đầy nhiệt lực của Thánh Phêrô và chứng kiến sức hấp dẫn lạ lùng nơi cộng đồng tín hữu bây giờ. Vì họ nhìn thấy chính Chúa Kitô Phục Sinh đang sống động nơi đây là hiện thân của Người. Họ hăm hở tìm đến nghe tin vui lớn, đón chờ phép lạ nhân danh Chúa.

Những giấc mơ như “đem êm ấm thanh bình cho dân”,  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

“đem cơm áo nuôi đàn con thơ”, “nên nhân chứng cho tình yêu thương”, tưởng chừng đã tan vỡ năm 1975, đã mờ nhạt năm 1980, nay lại đang được thực hiện. Người mình đã mở được bờ cõi mới cho đất Việt, vượt qua cả sông Hồng, sông Hương, sông Chín Con Rồng và mũi Cà Mau. Người mình đang mơ ước cho con: cố mà vươn lên con nhé. Mình đang nên nhân chứng cho tình yêu thương mà người Au Mỹ đang cần quá sức, cho người mình nữa, như lời Đức Thánh Cha đã nhắn gửi.

“Không phải chỉ nguyên những người đồng hương của anh chị em mới trông chờ chứng tá của anh chị em. Tại các nước đón tiếp anh chị em, anh chị em cùng chia sẻ hoàn cảnh của những xã hội thường sống xa nguồn gốc Kitô giáo. Anh chị em đi sát cạnh biết bao nhiêu người, nam cũng như nữ, vẫn còn ở trong tình trạng thiếu hiểu biết về Tin Mừng. Cộng đồng đạo đức của anh chị em được vững mạnh trong thử thách, lúc này có trách nhiệm phải chiếu tỏa ánh sáng đã được truyền thông. Đó là di sản mà anh chị em đã lãnh nhận. Di sản này thường được mang tới cho anh chị em do những người con của những quốc gia mà hiện nay anh chị em đang cư ngụ. Anh chị em hãy nhận lãnh phần vụ tông đồ cần thiết của thời đại chúng ta”.

Một trăm năm sau khi viết về lịch sử người Việt tại Mỹ, con cháu sẽ ghi rõ tên tuổi và công lao của những người khai sáng những cộng đồng Việt đầu tiên này, là cha mẹ, ông bà của chúng, là những người đã hy sinh và cố gắng

vượt bậc cho việc hình thành những cơ sở ban đầu, và biết nhìn xa về tương lai và niềm hãnh diện của cộng đồng người Việt, như một phần đất mới nối dài biên cương nước Việt.

Bây giờ đến lượt thế hệ trẻ được truyền thụ để tiếp nối gia tài quý giá này. Được mở tầm mắt nhìn cao lên hơn những vật lộn thường ngày. Vẫn luôn là một giấc mơ mở lên một viễn ảnh cần thực hiện cho tròn.

# LÊN ĐƯỜNG:

# NGÀN DẶM RA ĐI

*Chiếc lông thiên nga . Lời ca ray rứt . Tượng  
mẹ bằng con chạy . Một lần vượt biên . Truyện  
công chúa Huyền Trân . Cuộc Nam Tiến . Công  
nương Ngọc Vạn . Công nương Ngọc Khoa . Biên  
giới nước Việt bây giờ là đâu? . Ngàn ngàn dặm  
ra đi . Đối sắc hương lấy côi giang san . Mỏ  
mang bờ côi mới . Lời trời của Mẹ . Chuyển vượt  
biên lần cuối .*

Phim BĂNG MAY PHÚC (The Joy Luck Club) kể lại cuộc sống gian khổ của bốn bà mẹ người Tàu bỏ nước ra đi sang Mỹ, với những ước mơ và những xung đột với bốn đứa con gái lớn lên trong xã hội mới.

### CHIẾC LÔNG THIÊN NGÀ

Khi ra đi, bà mẹ ôm theo một con thiên nga, mong ước rằng con gái mình sẽ có cơ may ở xã hội mới để vươn lên, để bay lên được như con thiên nga này. Nhưng tới phi trường San Francisco thì người ta giữ con vật lại không cho mang vào Mỹ. Người mẹ phải lén nhổ được một chiếc lông thiên nga và giữ kỹ. Như một ấp ủ, một ước mơ. Thầm nhủ rằng khi con mình lớn lên, mình sẽ trao cho nó chiếc lông thiên nga này. Mình sẽ kể cho nó nghe những truân chuyên khổ nạn của một kiếp người “thấp cổ bé miệng”, rằng con phải cố lợi dụng được cơ may mà ngóc đầu lên con nhé. Cha mẹ đã cúi mình chịu nhục nhằn đủ rồi.

Nhưng rồi những đứa con sang Mỹ và lớn lên, thay vì nuốt tủi hận hận cho cha mẹ, chúng chỉ biết hồ hởi nuốt coca. Và những xung đột hằng ngày trong gia đình chẳng sao tránh khỏi. Rồi cũng chẳng có dịp nào để người mẹ có thể trao chiếc lông thiên nga cho đứa con gái. Vì có độ rung nào đâu. Những phút giây chớp mắt cảm động hình như chỉ là chuyện tiểu thuyết. Thực tế, mỗi đứa một hăm hở mới, đuổi bắt những đam mê mới, phải rướn theo những sức ép mới của đà quay xã hội như những sợi xích sắt



trong một bộ máy lớn không có cách nào thoát ra được.

Bà mẹ giữ riêng niềm ước mơ, thành niềm đau xót. Rồi một ngày bà ngã bệnh tắt thở. Đứa con lớn lên, thấm một cuộc đời mới, với những khúc mắc mới, xung khắc tâm lý Au Mỹ và Á Đông. Đứa lấy Mỹ, đứa lấy Tàu. Đứa nào cũng bằng ấy vấn đề, khác nhau ở từng trường hợp, nhưng giống nhau ở những nét chung. Thì ra Tây vẫn là Tây, Ta vẫn là Ta. Vẫn những nghi kỵ và kỳ thị phân loại da trắng da màu. Vẫn những khác biệt về gốc gác sang hèn... Cứ tưởng ở những xứ Á Đông nghèo túng thì nhiều vấn đề, chứ có ai ngờ bây giờ lại còn nhiều rắc rối hơn. Phải chạm trán rồi mới thấy rõ. Chứ chẳng chịu nghe kinh nghiệm của ai bao giờ.

Cho đến một ngày thật chín mùi sau những ốm đòn cuộc sống, ông bố liền gọi con gái ra một chỗ thân tình ấm cúng, rồi ông trân trọng trao cho con một phong thư, trong đựng chiếc lông thiên nga mẹ để lại mà chẳng có dịp nào trao. Ông chỉ nói vài lời ngắn gọn, nhưng có sức xoáy sâu vào tim con. Thế là cảnh sụt sùi khóc thương cảm động. Cô gái lớn rồi mới vỡ lẽ hiểu được con tim của mẹ, vượt qua mấy tầng ngôn ngữ. Và cô gái đã quyết làm một cuộc hành trình về thăm nước Tàu, tìm về gốc gác của mình. Cắm rễ vào đó thì cây mới vươn lên được ở xứ đa tạp này.

## LỜI CA RAY RÚT

Một thực trạng mà ai cũng đang nhận thấy là các gia đình Việt ngàn ngàn dặm ra đi đang phải đương đầu với quá nhiều vấn đề, đôi khi có cảm tưởng vượt qua tầm tay của mỗi người. Sau hơn hai chục năm, một thế hệ mới bắt đầu. Góp phần tạo dựng cũng có, mà vào đường dây băng đảng làm hủy hoại cũng nhiều!

Một đứa bé mới ngày nào được rửa tội một cách vội vã trong trại tiếp cư nào đó, bây giờ đã có thể trở thành cô giáo phụ dạy các em trong cộng đoàn, sắp sửa ra trường có chân đứng vững trong đà tiến hóa của xã hội mới, sáng giá nào có kém ai.

Cảnh ngược lại: một đứa bé trai mới 14 tuổi đi học mà trong túi có sẵn một máy “beeper” luôn “sắp sẵn” để nghe lệnh trao thuốc xì ke ma túy kiếm bộn bạc, đô la rủng rỉnh đi “shopping” mua những thứ đồ mắc tiền nhất để le lói với chúng bạn. Cám dỗ lắm chứ.

Cha mẹ thì mỗi người cũng bị ném vào vòng quay của cái đà cuốn hút. Bận quá. Mỗi người một lo lắng, một thế giới, một quyền lợi, một kiếm chác. Chẳng còn giờ cho nhau. Chẳng còn giờ cho con cái. Riết rồi gặp lại nhau như những đơn vị lạ hoắc. Chẳng còn gì rung cảm chung. Mái nhà chẳng còn ấm là bao, chẳng phải là chỗ trở về bồi bổ lại tim gan. Mối đe dọa như bom nổ chậm từ mọi phía. Không còn gì gọi là an toàn. Có cái gì bất ổn mà không sao làm cho rõ nét nổi. Sống theo kiểu Mỹ? Sống theo kiểu Việt? Giằng co, khắc khoải, hình như chưa tìm ra đường

thoát.

Nhạc sĩ Phạm Duy đã hát lên lời ca ray rứt trong Rong Khúc Hát Cho Năm 2000, khi thấy những đứa bé gái đang lớn lên, có thể đang tiếp nối con đường ước mơ của lớp người ra đi, mà cũng có thể đang giẫy giụa như thằn lằn cụt đuôi, mất hướng.

Nhiều bà mẹ trẻ đang làm mất quê hương khi không còn ham dạy con “tiếng nước tôi, tiếng ngàn năm rờn rã buồn vui, khóc cười theo mệnh nước nổi trôi”. Mẹ là Thị, nhưng mẹ không muốn làm Thị chuyển dòng sống dân tộc, chuyển hơi thở quê hương cho con bằng tiếng ru ca dao ngọt ngào, bằng đạo sống tổ tiên. Mẹ yêu con thì dạy con nên người Việt, chứ đừng để con mù chữ mẹ, trở thành lạc loài hay “vô loài” chẳng giống ai!

*Mẹ bây giờ lạc loài trên thế giới*

*Việt Nam là gì giảng nghĩa cho coi?*

*Mẹ quên tiếng nói, tên họ đổi thay,*

*Cuối thế kỷ này, Mẹ sẽ 20.*

*Mẹ đang trên bờ vực sâu tắm tối*

*Bước đi có thể về phía suy đồi*

*Nhìn kỹ đi coi: một trăm năm tới,*

*Mẹ nước Việt Nam: Vượt mãi? Hay lui?*

.....

*Mẹ đang đi vào cuộc đời đang tới,*

*Mẹ đang đi vào thế kỷ ngày mai,*

*Sinh con anh hùng, người hiền nhân ái?*

*Hay sinh kẻ hèn, bạo chúa vô loài?*

(Phạm Duy, Ngàn Lời Ca trang 365)

### TƯỢNG MẸ BÔNG CON CHẠY

Dịp kỷ niệm 20 năm xa xứ, tháng 4 năm 1995, người Việt dựng được một bức tượng thật ý nghĩa và gợi cảm ở ngay thủ đô Ottawa của nước Canada. Đó là tượng “Mẹ Bông Con” đang tất tả chạy, do điêu khắc gia Phạm Thế Trung (hình trang 10). Nét mặt người mẹ đầy quả cảm nhìn về phía trước, tìm một chỗ an toàn cho đứa con đang ngủ bình yên trên cánh tay mẹ.

Mẹ là Thị, là người chuyển dòng sinh mệnh tộc Việt. Mẹ chạy đi đâu thì nơi đó là bờ cõi mới. Còn mẹ là còn quê hương. Vì mẹ là quê hương thu hẹp.

Đôi mắt người mẹ đang nhìn thấy gì? Và đứa con trên tay mẹ đó hôm nay đang ở đâu, làm gì, có còn cảm thấy trong giây phút quyết liệt đó trong niềm ước mơ của mẹ mình không? Người mẹ đó có thể ngày hôm nay đã nằm xuống lòng đất lạ. Nhưng người mẹ đã làm xong một sứ mạng, như công chúa Huyền Trân đã đành hy sinh đời mình cho lớp đàn con cháu ra đi mở thêm bờ cõi như tâm tình của bài hát “Nước Non Ngàn Dặm Ra đi”.

*Nước non ngàn dặm ra đi,*

*Dù đường thiên lý xa vời*

*Dù tình cố lý chơi vơi*

*Cũng không dài bằng tình yêu mến người.*

*Bước đi vào lòng muôn dân....*

## MỘT LẦN VƯỢT BIÊN

Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài.

Đó là một câu tục ngữ Việt mà các nhà tâm lý miền sâu ngày nay tha hồ mà phân tích. Áp dụng vào giáo dục thì tuyệt.

Sau khi đã nghe theo Đức Giám Mục giải quyết được chuyện bất ổn hôn nhân, mẹ của Thánh Lê Thị Thành đã bỏ quê nội với bầu khí không mấy tốt đẹp để dẫn con về quê ngoại là Phúc Nhạc, tỉnh Ninh Bình, kiếm kế sinh nhai và tìm được môi trường tốt, thuận tiện hơn cho việc dạy dỗ con về nề nếp sống đạo. Lúc đó cô bé Lê Thị Thành mới được 7 tuổi.

Những bước gian nan của hai mẹ con cũng chẳng khác cảnh tượng mẹ bồng con vượt chày. Chắc chắn cô bé Thành cũng đã đọc được trong mắt mẹ mình những đấng cay tủi nhục và kiên tâm chịu đựng, những mơ ước về một tương lai gầy dựng cuộc sống mới, lo cho con cũng phải biết đôi chút chữ nghĩa, và nhất là đào tạo con thành một người con của Chúa, thành một vị thánh tử đạo tương lai. Mẹ cũng giống công chúa Huyền Trân, sẵn sàng hy sinh hạnh phúc riêng mình và chấp nhận mọi khổ cực, để con có cơ may hơn mẹ, lớn lên nếm được hạnh phúc, ngóc đầu lên mà nên thân nên người.

Chẳng lạ gì, đang khi nhiều bà mẹ quê thời đó thất học, Bà Lê Thị Thành lại có chữ nghĩa đàng hoàng. Có chữ nên bà mới có thể dạy các con đọc chữ và học giáo lý, như lời

tường thuật của người con gái út là cô Nụ lúc được giáo quyền hỏi trong diễn tiến điều tra phong thánh:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc giáo dục các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng đũa được mới thôi. Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

### TRUYỆN CÔNG CHÚA HUYỀN TRẦN

Trong suốt dọc dài lịch sử, mẹ Việt Nam cứ phải bồng con vượt biên. Việt là vượt, nên người Việt cứ phải vượt chạy hoài. Từ vùng hồ Động Đình sông Dương Tử, chạy xuống Bắc Việt bây giờ. Rồi từ vùng sông Hồng mở bờ cõi xuống sông Hương do sự hy sinh cuộc đời của mẹ Huyền Trần. Câu chuyện thật xúc động, nói lên lòng người mẹ Việt Nam.

Đầu thế kỷ thứ 14, vua Trần Nhân Tông đã cao tuổi, liền truyền ngôi cho thái tử nối nghiệp là Trần Anh Tông.

Vua Cha có dịp đi chu du thắng cảnh đất nước, vào tới tận giáp nước Chiêm Thành. Lúc bấy giờ biên giới nước ta mới chỉ giáp tới Quảng Trị bây giờ. Có lần nhà vua mãi mê đi lạc cả sang đất Chiêm, may được cư dân tỏ tình hiếu khách. Vua Chiêm là Chế Mân nghe biết chuyện này, vì sợ oai nước ta, cũng phải thân hành đến đón tiếp.

Nhà vua ở đây được vài tuần thì bỗng thấy công chúa

Huyền Trân dẫn đoàn tùy tùng đến đón cha về nước. Dĩ nhiên đoàn tùy tùng cũng được vua Chiêm khoản đãi trọng thể. Chính trong dịp này mà vua Chiêm đã đem lòng mê say sắc đẹp của công Chúa Huyền Trân.

Sáu tháng sau, Chế Mân sai phái đoàn sang nước Việt dâng lễ vật quý báu lên vua Trần Anh Tông để xin cưới công chúa Huyền Trân về làm hoàng hậu.

Vua Anh Tông liền hỏi ý em là Huyền Trân về chuyện này, thì Huyền Trân giãi bày:

- Trời ơi, ai mà đi lấy cái thứ đó. Vả lại em còn bé mà!

Nhà vua cũng phải nói lại với sứ giả như vậy, rằng công chúa còn nhỏ, xin chờ thêm một thời gian.

Qua một năm, Chế Mân lại sai sứ giả sang đem theo nhiều lễ vật hơn nữa để xin cưới. Lần này thì vua Anh Tông bàn với mấy quan đại thần mời đoàn sứ giả đi dự tiệc riêng tạo tình thân thiện. Rồi trong lúc ngà ngà, một đại thần rỉ tai viên sứ:

“Quý quốc có ý tặng nhiều của báu, song đều là những thứ không ứng dụng, còn việc cầu hôn nên có đồ dẫn cưới xứng đáng với nghĩa thông gia để thượng hoàng còn có chỗ du ngoạn trong tình thân thích chứ”.

Khi sứ thần về tâu, Chế Mân hiểu ý nên cười và nói: Chuyện nhỏ mà. Ta sẽ dâng châu Ô làm lễ. Vậy hãy đi ngay chắc là thế nào cũng xong.

Sứ thần tìm đến quan đại thần trình bày nguyện vọng. Đại thần làm bộ suy nghĩ vì cần phải hỏi ý kiến nhà vua.

Sau khi đã bàn tính, quan đại thần trả lời viên sứ:

- Tôi đã biết mà. Một vị công chúa cành vàng lá ngọc ắt là đồ sính lễ phải xứng đáng, cho nên thánh thượng phán rằng một châu đất núi đem dâng làm sao mà đành. Vậy xin ngài vui lòng về trình lại với vua Chiêm.

Sứ giả về trình tâu sự việc thì vua Chiêm sốt sắng nói ngay:

Phải, phải. Một vị công chúa xinh đẹp như vậy thật là vô giá. Vậy ta dâng thêm châu Lý nữa là xong. Người lại vì Ta mà ra đi một lần nữa lo liệu công việc.

Khi được tin vua Chiêm đã bằng lòng dâng hai châu Ô và Lý thì vua Anh Tông rất mừng, liền trình lại với vua cha. Công chúa Huyền Trân nghe tin như sét đánh bên tai, vùng vằng khóc lóc, ôm gối vua cha mà năn nỉ kêu xin, vì biết vua cha rất thương yêu mình, chẳng xin một điều gì mà vua chẳng ưng chiều. Vua Anh Tông liền lấy lời vỗ về:

- Em nên nghĩ đến tình cảnh nước nhà. Dân mỗi ngày một đông, chen chúc nhau nơi đồng bằng hạn hẹp, phương Bắc, nước Tàu đứng chắn mình không ngoi lên được, chỉ còn một lối có thể mở mang là phương Nam, nay có dịp họ nhường đất khỏi phải chinh phục hại đến sinh linh, chỉ cần một mình em chịu đi là bờ cõi rộng thêm gấp rưỡi. Xin em vui lòng hy sinh cho đại cuộc...

Huyền Trân còn vùng vằng viện đủ lý do rằng sao không kiếm người khác thay thế. Trước cảnh tượng như vậy, vua cha thương con quá cũng định bỏ việc cưới hỏi.



Nhưng rồi nghĩ tới đại nghĩa thương dân mở nước với dịp may hiếm có, vua cha đành vỗ về an ủi con gái cưng:

- Con ơi, con biết cha thương con chừng nào, không lẽ cha lại muốn con khổ. Nhưng việc nước trọng hơn tình riêng, con nên vì thanh thế của nhà Trần ta, và vì hạnh phúc của muôn dân mà hy sinh vâng lời anh con đi, con không sợ cô đơn đâu, cha sẽ vào thăm con luôn, vì non sông trong đó đẹp lắm. Và lại một khi con làm hoàng hậu thì quyền uy cao cả, ai mà trái lệnh con được...

Công chúa biết không thể trái lời cha và anh được, nên thút thít khóc rồi làm thinh.

Thế là năm 1306, Huyền Trân đã từ giã hoàng cung và đất Việt để đi sang đất Chiêm Thành, làm hoàng hậu, để đổi lấy đất cho nước Việt rộng thêm ra. Châu Ô và châu Lý ngày nay là Quảng Trị, Huế, và hai huyện Diên Phước và Hòa Vang của Quảng Nam.

### CUỘC NAM TIẾN

Lạ lắm. Việc mở mang bờ cõi nước Việt xuống phía Nam cứ tưởng phải dùng gươm giáo giết chóc nhiều. Gần đây, khi thấy cảnh đau khổ cùng độ của dân Việt, một số người đã nghĩ quẩn hay là tại cha ông mình ác quá, diệt chủng dân Chiêm Thành và Chân Lạp, nên phải lãnh ác quả ác báo!

Nhưng thực sự không phải vậy, mà là công đầu của những người đàn bà đã hy sinh đời mình cho đất nước.

Truyền thống muốn tạo mối hòa với lân bang có từ thời huyền sử khi công chúa My Châu bằng lòng lấy Trọng Thủy con Triệu Đà. Vụ này không thành công. Nhưng My Châu vẫn là biểu tượng cho sự hiến thân cho dân cho nước, muôn đời phải được ghi ơn tôn kính.

Đầu thế kỷ 17, chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên theo cao kiến của Đào Duy Từ mà mở mang xuống miền Nam. Vì miền Bắc đã bị nước Tàu quá mạnh án ngữ, và họ Trịnh lại chặn cổ phân tranh. Mà đất nước thì chật hẹp, miền trung khô cằn. Cao kiến đó là lợi dụng việc Nam hòa quen thân với cả hai nước Chiêm Thành và Chân Lạp, để mượn đất canh tác phát triển.

### CÔNG NƯƠNG NGỌC VẠN

Nguyễn Phúc Nguyên có hai người con gái cưng là Ngọc Vạn và Ngọc Khoa. Trong khi quan hệ đi lại thì vua Chân Lạp là Chay Chetta II mê công nương Ngọc Vạn ra mặt, liền sai sứ giả xin cưới làm hoàng hậu. Cũng giống như truyện Huyền Trân xưa, Ngọc Vạn làm sao mà bằng lòng được, nhất là phải vào mãi xứ Đồng Nai vùng Sài Gòn bây giờ. Nhưng Đào Duy Từ khuyên:

“Ở đời ai chẳng muốn sống yên vui bên người thân yêu ở quê cha đất tổ. Chỉ tại họ Trịnh tàn ngược mà chúng ta phải cầm cự lâu dài. Việc cần là lo an toàn cho dân chúng nơi Đàng Trong này. Họ vì mền đức mà theo vào ngày một thêm đông. Vậy phải làm sao đây? Là vì từ Quảng Bình vào

đây, đất sỏi khô cằn, nguồn lợi chỉ trông vào rừng với biển, vậy phải tìm nơi mình có thể duỗi chân ra được, mới là kế vẹn toàn. Nay mà công nương lên ngôi hoàng hậu nước Chân Lạp thì là một việc rất vui mừng. Hai nước giao hảo với nhau sẽ có lợi cho cả đôi bên, về an ninh cũng như về thông thương, có khi còn về binh bị nữa nếu có gì bất trắc xảy ra. Còn về phần trước mắt thì một số con dân được theo hầu công nương sẽ tìm được cách làm ăn. Đời nhà Trần công chúa Huyền Trân đã hy sinh đời mình mà chúng ta có đất sông Hương núi Ngự đây...”

Thế là nhờ lòng hy sinh của Ngọc Vạn mà bao nhiêu người Việt đã được theo vào khai khẩn đất Đồng Nai làm nên những ruộng đồng phì nhiêu. Khi vua Chetta II chết thì triều đình tranh quyền loạn cả lên, người theo phe Việt, người theo phe Thái. Cuộc nội chiến kéo dài tự diệt nhau, khiến dân tình điêu đứng khốn khổ. Hoàng hậu Ngọc Vạn kêu cháu là Hiền Vương vào cứu, cuối cùng mọi phe cánh qui về một mối do họ Nguyễn lãnh đạo.

## CÔNG NƯƠNG NGỌC KHOA

Khi chúa Nguyễn giao hảo với Chân Lạp thì vua Po Rome của Chiêm Thành ở Đờ Bàn (Bình Định) cũng móc nối để xin cưới công nương Ngọc Khoa. Lần này Đào Duy Từ không phải nói nhiều vì Ngọc Khoa đã thấy gương chị. Thế là một đám cưới trọng thể nữa lại diễn ra tại phủ chúa Nguyễn rước công nương Ngọc Khoa về làm hoàng hậu xứ

Chàm như công chúa Huyền Trân xưa.

Ngọc Khoa ở đất Chàm được 20 năm đã giúp cho tình thân hữu hai nước khăng khít, và nhất là đưa được nhiều dân Việt được vào khai khẩn lập nghiệp. Nhưng năm 1651 xảy ra một cuộc nội loạn chia phe phái giết hại lẫn nhau, vua và hoàng hậu đều bị sát hại. Hiền Vương phải đưa quân vào cứu, dẹp tan loạn rồi đặt người Việt giữ đất trị an. Từ đó Chiêm Thành sát nhập vào lãnh thổ Việt thành những tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Phan Rang, Phan Thiết.

### **BIÊN GIỚI NƯỚC VIỆT BÂY GIỜ LÀ ĐÂU?**

Những người mẹ Việt Nam như vậy đấy. Vẫn luôn hy sinh đời mình cho tương lai con cháu. Mẹ lại bồng con vượt chạy tiếp, với cuộc di dân lớn của người mình xuống miền Nam vùng sông Đồng Nai, sông Cửu Long đầu thế kỷ thứ 17. Đến năm 1708 thì biên cương nước Việt đã tới Hà Tiên. Và mãi tới khoảng năm 1759 thì vua cuối cùng của Chân Lạp là Nặc Tôn trao đất cho Mạc Thiên Tứ và Mạc Thiên Tứ dâng lại cho chúa Nguyễn. Thế là biên giới phía nam nước ta tới Châu Đốc, Hà Tiên, mũi Cà Mau. Nghĩa là mới chỉ cách đây khoảng 250 năm thôi.

Thế là mỗi người Việt đều giống như người lữ khách trong Con Đường Cái Quan của Phạm Duy cất lời ca:

Tôi đi từ Ai Nam Quan sau vài ngàn năm lẻ

Chia đôi một họ trăm con đã lên đường

....

Vua Lê dặt lính vô Trung

Tôi theo Chúa Nguyễn vượt Cù Mông tôi lên đường...

Con đường đó tưởng đã kết thúc ở:

Cửu Long Giang! Gió về vui trên sóng sông

Uốn quanh như chín con rồng ôm chặt đũa con ...

Người về Hậu giang xây tổ uyên ương

Có cánh đồng lúa chín uốn mình trên sóng sông.

Về miền Nam! Oi quê hương mới.

Về Cần Thơ khơi kinh khơi nước ngòi.

Về Hà Tiên ta tiễn chúa ra đảo khơi,

Về Cà Mau ta đốt biết bao lửa vui...

Nhưng con đường đó vẫn chưa phải là “đường đi đã tới” mà mới chỉ là tạm dừng bước chân vui thôi. Quả thực, đoạn kết Con Đường Cái Quan của Phạm Duy đã như một lời tiên tri. Vì nào ngờ biến cố 1975 đã mở biên cương ra đi muôn phương, đến tận cùng trái đất, thành con đường thế giới xa xôi, trong lòng dân chúng nơi nơi:

Đường đi đã tới, lòng dân đã nổi!

Người tạm dừng bước chân vui, người ơi.

Người mơ ước tới: đường tan ranh giới

Để người được mãi đi trong một duyên tình dài.

Con đường thế giới xa xôi

Trong lòng dân chúng nơi nơi.

## NGÀN NGÀN DẪM RA ĐI

Đối với nhiều người Việt thì biến cố 1975 là một biến cố đau buồn và xui xẻo. Cả triệu người phải bỏ nước ra đi, không phải chỉ ngàn dặm, mà cả ngàn ngàn dặm. Có bao giờ bạn thử để ra một buổi chiều ngồi trả lời với thực lòng mình câu hỏi tại sao tôi ra đi, và ra đi để làm gì không? Lúc ban đầu phải vùng vẫy để sống còn, chứ bây giờ câu hỏi đó được đặt ra bắt mỗi người đi xa phải trả lời chứ không trốn chạy được nữa.

Nhiều người lại nhìn biến cố 1975 một cách tích cực và lạc quan hơn. Cứ tưởng tượng Việt Nam phải đuổi theo Nhật Bản mất 150 năm thì bao giờ mới kịp! Đang khi ngay cả thời bình trước 1975, cả nước mình được mấy người du học? Vậy mà bây giờ Việt Nam có cả mấy trăm ngàn du học sinh thuộc đủ mọi ngành khác nhau. Nếu nhìn như vậy thì biến cố 1975 biết đâu lại là một cơ may. Chỉ có dịp duy nhất như vậy thì Việt Nam khi phục hưng mới có đủ nhân tài để có thể theo kịp đà tiến quá nhanh của thế giới ngày nay.

Những biến cố dồn dập của thế giới trong những năm qua cho người Việt càng ngày càng nhìn rõ hơn về một thời điểm Việt Nam. Và tương lai về một cuộc phục hưng xây lại quê hương không còn là chuyện viễn mơ nữa. Vậy thì câu hỏi được đặt ra lúc này phải là tôi đang chuẩn bị gì để góp phần xây dựng cho đại cuộc một Việt Nam phục sinh?

Trả lời câu hỏi đó, tự nhiên người Việt và nhất là lớp  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

trẻ nhìn thấy rõ hướng đi cho cuộc sống ly hương. Và cũng tự nhiên những vấn đề lẩn cảm giảm chân tại chỗ ở nhiều tổ chức tìm ra lối thoát vươn tới trong một hùng đồng tươi sáng.

## **ĐÔI SẮC HƯƠNG LẤY CÕI GIANG SAN**

Mẹ Huyền Trân, Ngọc Vạn, Ngọc Khoa, có ý nói rằng con đường ra đi vào Nam để mở cõi bờ giang sơn dù sao cũng không dài bằng con đường đi vào lòng người, đi vào lòng muôn dân như những người Việt hiện nay. Mong người lữ khách nối tiếp công việc đi vào lòng đất nước và lòng người, để cuộc ra đi của mỗi người cũng mang tính cách lịch sử "mở cõi giang san" nữa. Vì cuộc ra đi này là đi vào lòng thế giới, thu thập được tinh hoa của thế giới, phát huy nét giàu và đẹp của lối sống dân mình với thế giới.

Cuộc sống của mỗi người Việt hôm nay cũng được đánh đổi bằng bao tải nhục của biết bao nhiêu người đã hy sinh ngã gục nằm xuống, chết tức tưởi trên mọi nẻo đường đất nước, trên đường vượt biên, cho mình sống còn mà làm một cái gì trả nợ, trả ơn, trả nghĩa cho quê hương, cho dân mình. Xác của bằng ấy người đã chết không phải là phi lý vô nghĩa, mà đang dồn lại, tích tụ thành tinh anh cho lớp trẻ đứng lên, chứ không chịu cúi mặt nhục nhằn mãi được. Cuộc ra đi và sống sót của mỗi người đâu có phải là tình cờ.

Việc ra đi là một đau buồn khổ nhục, nhưng cũng là

một cơ may để dân mình vượt ra khỏi mảnh đất đã quá chật hẹp mà vươn lên với thế giới. Hãy quý yêu xây dựng mảnh đất mới, do máu xương của những Huyền Trân mới. Và hãy cố mà ngóc đầu lên, trả món nợ cho xứng với những người đã hy sinh cho mình, như lời người vượt biên theo bước mẹ Huyền Trân trong Con Đường Cái Quan của Phạm Duy:

Ai đi trên đường là dậm đường?  
 Đi đâu mà vội vã, cùng là hò khoan...  
 Khoan khoan tôi mời là mời bạn  
 Vui họp đoàn đêm nay chừ là nay.  
 Năm tê trong lúc sang xuân  
 Tôi theo công chúa Huyền Trân tôi lên đường.  
 Đường máu xương đã lấm oán thương  
 Đổi sắc hương lấy cõi giang san.  
 Tôi đi theo bước ái tình  
 Đi cho trăm họ được hòa bình ấm no.  
 Đèo núi cao nghe gió vi vu.  
 Thôi phần sơn bay tới kinh đô.  
 Hò hô hò hò ơi hò.  
 Anh đi trên đường là gặp ghềnh  
 Mau mau đi kéo lữ truyện tình nước non...

### MỞ MANG BỜ CỎI MỚI

Thì ra dân mình đang mở mang thêm bờ cõi đấy. Bây giờ biên giới nước Việt là Sài Gòn Nhỏ ở Ca-Li, Phố Việt ở



Hiu-Tân, Làng Việt ở Ngọc Lâm v.v. Cộng đoàn, họ đạo, nhà thờ, đình chùa, hội trường, mọc lên khắp nơi. Với tên Việt, chủ quyền Việt, cứ tiếng Việt mà đả, báo chí sách vở tiếng Việt rất ư xôm tụ. Người Việt thành đạt trên mọi phương diện: làm giáo sư, bác sĩ, kỹ sư, chủ tiệm, giám đốc cơ sở thương mại v.v.

Nước Mỹ trước đây mấy trăm năm là của người Da Đỏ chứ. Dân Xi, dân Anh, dân Tây da Trắng sang cắm dùi dựng chợ rồi bảo là của họ. Dân Hồng Mao lấn lướt, bắt nói tiếng Anh làm chính, rồi vì lăm ruộng tổn công mà phải đi mua dân Da Đen từ Phi Châu về làm nô lệ hầu hạ.

Bây giờ đến lượt phe ta. Có phải đất của ai hẳn đâu. Đất tạt chúng mà. Đỏ, Trắng, Đen, Vàng. Ai ở đâu thì bảo chỗ đó là đất của mình. Dân Da Đỏ rút vào sa mạc Arizona mà than thân trách phận. Cũng như dân Chàm, dân Chân Lạp xưa kia tự diệt nhau, số còn lại rút lên núi làm dân tộc thiểu số chứ có ai diệt chúng đâu.

### LỜI TRỜI CỦA MẸ

Mẹ đang đi vào cuộc đời đang tới,  
Mẹ đang đi vào thế kỷ ngày mai,  
Sinh con anh hùng, người hiền nhân ái?

Hay sinh kẻ hèn, bạo chúa vô loài?

(Phạm Duy, Ngàn Lời Ca trang 365)

Người mẹ Việt Nam có thể cũng đã để kỹ chiếc lông thiên nga đâu đây trong nhà. Vì chưa phải là lúc có thể trao

lại cho con. Rồi có ngày con ngồi nghỉ lại, con sẽ nghe được lời Mẹ Việt Nam nhắn gửi:

“Đoàn con Việt ơi, bằng ấy năm đọa đầy vùi dập và cú đầu chịu nhục đã đủ chưa?”

“Một mai con lớn lên con sẽ hiểu được chiếc lông thiên nga trong trái tim mẹ, khi mẹ đã ngậm tử nuốt sầu mang con vượt biên. Con cố mà vươn lên con nhé. Gặp phải ai hay dân nào làm nhục con, con đừng mất hơi thù ghét nó. Hãy dành sức mà học thành tài, để có thể làm một cái gì gỡ nhục cho mẹ cho cha, cho dân tộc khổ đau của con. Bao nhiêu người đã chết trên biển cả, trên các bãi chiến trường một cách thê thảm, để cho con được sống đây. Họ là những công chúa Huyền Trân mới, đổi xác thân mình cho con có một mảnh giang sơn mới”.

“Con còn sống sót không phải như một tình cờ, mà con đang mang một sứ mạng, một nhiệm vụ, một món nợ phải trả. Và con thấy không, cuộc ra đi có thể là một cơ nguy, nhưng cũng có thể là một cơ may, vì con đang có một cộng đoàn, đang có một biên cương mới. Con đang có cơ may mở mang bờ cõi cho đất Việt. Không còn bị chặn ở mũi Cà Mau, mà nay đã lan sang đất Âu, đất Úc, đất Mỹ. Biên cương đất Việt đã bung ra khắp thế giới. Con hãy làm đẹp cho biên cương mới, làm cho cộng đoàn Việt hãnh diện hơn với sức góp phần của con. Con đang xây dựng đất nước con đây, chứ không chỉ lo tìm vinh thân phì gia”.

### **CHUYẾN VƯỢT BIÊN LẦN CUỐI**

Rồi Mẹ Lê Thị Thành cũng chẳng sống mãi mà nuôi con cái được. Mẹ lại chỉ đường cho con nhìn về một quê hương lâu bền, nơi sẽ đoàn tụ gia đình thực sự.

Mọi sự rồi cũng sẽ qua đi. Của cải vật chất sẽ tiêu tan hao mòn. Vì thế khi biết mình sắp lìa đời, vượt biên bờ sinh tử để đi vào cõi vô biên, mẹ trối lại những cái mà “mối mọt không thể gặm nát và trộm cắp không thể lai vãng được”, đó là hãy biết sắm sửa kho tàng trên Trời:

“Có Chúa lo liệu cho mẹ, con cứ về nói cho anh chị em con chăm sóc việc nhà, sáng tối đọc kinh, dự lễ, siêng năng xưng tội rước lễ, đừng khi nào bỏ đọc kinh tối sáng và nhớ cầu nguyện cho mẹ vác thánh giá đến cùng. Chúng con phải thương yêu nhau, sống hòa thuận, và nhất là lo giữ đạo cho sốt sắng. Mẹ mà bỏ đạo, bỏ Chúa về với các con thì rồi mẹ cũng sẽ chết chứ có lột xác mà sống mãi với các con đâu. Nếu mẹ trung thành với Chúa thì mẹ sẽ sớm về với Người mà chờ đợi chúng con đoàn tụ trên thiên đàng. Lúc đó gia đình ta sẽ được hạnh phúc mãi mãi.”

Đời người gồm nhiều cuộc vượt biên ra đi. Lần đầu ra đi từ bụng mẹ mà sinh vào trần thế. Rồi lại phải từ già mái ấm gia đình tuổi thơ mà ra đi vào cuộc đời làm người lớn. Hoạt động vẫy vùng ngang dọc rồi cũng phải đi vào tuổi mùa thu lá vàng. Mỗi cuộc ra đi đều bắt đầu bằng những tiếng khóc. Nhưng cuộc ra đi lần cuối xem chừng gây nhiều chấn động bên trong hơn. Ai mà chả ham giữ lấy sự sống vì tưởng rằng chết là hết. Cho đến khi mở mắt nhìn

thấy một cõi sống mới, mà cái chết là ngưỡng cửa bước vào. Người Việt mình gọi lúc chết là sinh thì, nghĩa là lúc bắt đầu sống.

Mẹ biết nhìn xa hơn, cao hơn, và dẫn đoàn con vượt biên theo. Vẫn chỉ là một con đường vượt biên ngàn ngàn dặm ra đi mở bờ cõi mới. Từ cánh đồng Tương sông Dương Tử, từ sông Hồng, sông Hương, sông Đồng Nai, sông Cửu Long. Và bây giờ có thể là sông Cô (Miss. River), tức sông Mississippi, Con Đường Cái Quan luôn vượt tới.

Chuyến ra đi lần cuối vượt cả không gian, vượt cả thời gian, vượt bờ sinh tử. Vượt biên nước Việt, vượt biên thế giới, vượt biên cuộc đời, mà đi vào Đường Nở Hoa miên viễn. Đó cũng chính là lúc lên đường: Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con.

PHẦN III

THỂ HIỆN  
ĐƯỜNG NỞ  
HOA

# CHÂN DUNG MẸ

LÊ THỊ THÀNH

Thánh Lê Thị Thành sinh năm 1781 tại làng Gia Miếu tỉnh Thanh Hóa trong một gia đình Công giáo, được rửa tội lấy tên thánh là A-nê (hay I-nê). Nhưng ông bố thì khô khan và bê bối. Có gia đình rồi mà ông còn đèo bồng thêm một bà vợ lẽ nữa. Khuyên răn không được nên Đức Cha Gia (Longer) giám mục hiệu tòa Gortygne, lúc đó là giám mục tông tòa địa phận Tây Đàng Ngoài (Hà Nội, Sơn Tây, Phát Diệm, Thanh Hóa), cho phép mẹ của thánh nữ được ở riêng ra mà giữ đạo. Và để tìm được hoàn cảnh tốt mà dạy dỗ con cái, bà đã dắt bé Lê Thị Thành mới được 7 tuổi về sinh sống tại quê ngoại ở xứ Phúc Nhạc tỉnh Ninh Bình thuộc giáo phận Phát Diệm bây giờ.

Mẹ con đã sống đời nghèo khổ. Cô bé Thành đã rất siêng năng, giúp mẹ làm việc kiếm thêm cơm ăn, như nuôi tằm kéo tơ, và tằm trầu đưa ra chợ bán để kiếm thêm tiền nuôi gia đình. Nhưng dù hoàn cảnh gia đình long đong và vất vả làm ăn, người mẹ luôn săn sóc cho con về lòng đạo: sốt sắng đọc kinh sáng tối, thường hay đi dự lễ, năng xưng tội và rước lễ.

## LẬP GIA ĐÌNH

Năm 19 tuổi, cô Thành đã lập gia đình với Nguyễn Văn Nhất thuộc xã Thôn Đồng xứ Phúc Nhạc, và sinh con đầu lòng đặt tên là Đê. Vì thế Bà được gọi là Bà Đê theo tục lệ của xứ Phúc Nhạc lấy tên con trưởng mà gọi tên cha mẹ.

Gia đình sinh sống bằng nghề làm ruộng, dệt chiếu và

nuôi tằm kéo tơ như đa số dân trong vùng đất Phát Diệm. Với nếp sống cần cù và gương mẫu, ông bà được cả làng thương mến, vì chẳng bao giờ thấy hai ông bà cãi nhau hay gây chuyện với người khác, chỉ biết nhịn nhục và thương người.

Thánh Lê Thị Thành đã sống bí tích hôn nhân một cách thiết thực, là đưa chồng con đến được với Chúa, và chỉ cho chồng con thấy Chúa hiện diện trong gia đình. Con mắt đức tin này đã biến gia đình thành một thiên đàng hạnh phúc. Vì nơi nào có Chúa thì nơi đó chính là Thiên Đàng rồi chứ có cần phải tìm mãi đâu xa. Và bà đã biến những bồn phận tầm thường hằng ngày thành phi thường theo mẫu sống của Mẹ Maria tại Na-gia-rét. Bà đã xác tín sức mạnh của cầu nguyện là chìa khóa giải quyết mọi khó khăn. Chính Chúa toàn năng biến đổi mọi sự và chuyển dòng nhựa sống làm cho cây gia đình xanh tươi trở sinh hoa trái.

### ME LÀ TỔ ẤM

Ông Bà Đê có tất cả 6 người con: 2 trai là Đê và Trân, và 4 gái là Thu, Năm, Nhiên và Nụ. Và lúc bà tử vì đạo thì năm người con đã lập gia đình, và bà đã được 17 người cháu.

Bà đã dạy dỗ con cái rất chu đáo. Đức tính nhẫn nhục quên mình và kiên tâm trong mọi khó khăn và âm thầm trong bồn phận thường ngày là bí quyết làm cho gia đình



luôn được an vui hạnh phúc. Bà đã đi con đường sống bình dị cận nhân tình như đa số các bà mẹ Việt Nam, chứ không phải là những con đường khoa múa xã hội mà bỏ bê trách nhiệm chính là lo tạo tổ ấm yêu thương gia đình. Vì người mẹ là trái tim của thân thể gia đình, trái tim còn đập thì còn sức chuyển máu cho cơ thể sống được.

Cô Lu-xi-a Nụ, con gái út, đã cung khai với giáo quyền thăm vấn trong việc điều tra phong thánh như sau:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc dạy dỗ các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng được mới thôi. Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

Dù con cái đã lập gia đình, bà vẫn còn theo dõi thúc dục đi lễ và lãnh bí tích. Một người con khác, cô Anna Năm cũng xác nhận rằng:

“Cha mẹ chúng tôi chỉ gả con gái cho những thanh niên đạo hạnh. Sau khi tôi kết hôn, mẹ tôi thường đến thăm chúng tôi và khuyên bảo những lời tốt lành”

Có lần người dạy tôi:

“Tuân theo ý Chúa con lập gia đình là gánh rất nặng. Con phải ăn ở khôn ngoan, đừng cãi lời cha mẹ chồng. Hãy vui lòng nhận thánh giá Chúa gửi cho”.

Người cũng thường khuyên vợ chồng tôi:

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

“Hai con hãy sống hòa hợp, an vui, đừng để ai nghe chúng con cãi nhau bao giờ”.

## ME LÀ ĐÁ

Mặc dù gia đình cũng chẳng khá giả là bao, nhưng bà rất thương người nghèo, không bao giờ từ chối người đến ăn xin.

Trong thời gian vua Minh Trị bên Nhật biết thức thời đưa nước Nhật tới tiến bộ theo kịp nền văn minh mới, thì ở bên Việt Nam, Vua Minh Mạng cũng như vua Thiệu Trị vì thiếu cận, mù quáng và sai lầm trầm trọng, đã ra lệnh “bế quan tỏa cảng” không muốn giao dịch với Tây Phương và cấm đạo gắt gao với những sắc lệnh vào năm 1836 và 1838:

“Tả đạo Tây Dương làm hại lòng người. Đã lâu nay nhiều chiếc tàu của Âu Châu sang buôn bán, thường để lại các đạo trưởng. Các người người ấy làm mê hoặc lòng dân và bại hoại phong tục. Như thế chẳng phải là cái tai họa lớn cho nước ta sao? Vậy ta nên ngăn cấm điều bậy bạ ấy, để khiến dân ta quay về với chính đạo... Cấm mở cửa biển cho tàu bè bọn mọi rợ vào, chỉ trừ Cửa Hàn (Đà Nẵng). Hễ giáo sĩ Âu nào bị bắt trên tàu khách vào trong nước phải xử tử. Người nào chứa chấp họ trong nhà cũng bị xử tử”.

Chính những quyết định sai lầm trên này đã làm cho nước Việt thụt lùi lại biết bao trước đà tiến hóa về khoa học và kỹ thuật của nhân loại vào đầu thế kỷ 19. Đúng

trước những bất công và mù quáng của triều đình như vậy mà người Công Giáo không thù oán hay chống lại, nhưng luôn nhẫn nại chịu đựng và trung thành.

Trong thời cấm đạo, mọi nhà thờ bị phá hủy, không còn chỗ dâng thánh lễ và cử hành bí tích. Bà đã nêu gương dẫn thân xây dựng Hội Thánh Chúa trong công việc tông đồ giáo dân, biến nhà bà thành nhà xứ cho các cha dừng chân, vừa làm nơi dạy giáo lý, vừa làm nhà thờ, nhà xứ “chui” đúng như lời Chúa nói với Phêrô khi tuyên xưng đức tin: “Con là đá, trên đá này Cha xây Hội Thánh Cha”.

Ông bà đã làm một ngôi nhà ở vườn sau để cho các linh mục ngoại quốc cũng như Việt Nam trú ẩn trong thời gian bắt bớ, tự tay mình coi sóc, bảo mật. Chính Bà Đê lo liệu cơm nước cho các ngài. Can đảm như Bà quả là hiếm có.

Các cha vẫn thường lén lút tụ họp dân chúng tại nhà bà để dâng lễ. Các cha Kim, Ngân, và Thành, đã nhiều lần trú ẩn tại nhà bà. Và nhất là Cha Thánh Phạm Khắc Khoan từ khi còn là thầy giảng rồi sau làm chính xứ Phúc Nhạc, Tôn Đạo, và hai thầy Thanh và Hiếu đã dùng nhà bà làm nơi dừng chân khi di chuyển từ Hiếu Thuận, Tôn Đạo, để làm việc mục vụ và dạy giáo lý cho tân tông cũng như trẻ em.

## LIÊU THÂN

Vua Minh Mạng là người bắt đạo dữ nhất. Ông chết

đầu năm 1841 lúc mới 50 tuổi. Con là Thiệu Trị lên nối ngôi. Lúc đầu có vẻ còn nói tay, nhưng rồi lại tiếp tục chính sách bắt đạo của vua Cha.

Những việc làm của bà Lê Thị Thành trong việc chứa chấp các linh mục trong nhà đã đến tai các quan, nhất là lại nghe có hai linh mục thừa sai người Pháp mới tới Phúc Nhạc. Ngày 14 tháng 4 năm 1841 vào đúng lễ Phục sinh, chính quan tổng đốc Trịnh Quang Khanh chỉ huy dẫn 500 lính vây làng Phúc Nhạc vì nghe tin có nhiều linh mục trú ẩn trong làng. Cha Thành đang ở nhà Bà trốn thoát kịp, còn cha Lý thì vội chạy ra vườn sau, Bà Đê chỉ cho cha một đường nương khô cạnh một bụi tre, lấy rơm và cành khô phủ lên trên rồi dặn cha:

“Xin Cha ẩn dưới này, Đức Chúa Trời gìn giữ thì Cha thoát, bằng không cha và con đều bị bắt”.

Nhưng quân lính đã trông thấy và đuổi theo bắt được Cha Lý, nên họ bắt luôn cả Ông Bà Đê là chủ nhà và hai chị dòng Mến Thánh Giá là Thanh và Khiêm và một số người. Tất cả bị giải về đình làng rồi ra Nam Định. Nhà Bà Đê bị lục soát: đồ đạc, tiền bạc và thóc lúa bị tịch thu hết.

### HOA HỒNG ĐANG NỔ

Theo thư viết tay của Đức Cha Liêu gửi về Hội Thừa Sai Ngoại Quốc ở Paris ngày 6 tháng 7 năm 1843, thì ông Đê bị đánh đập để bắt phải bỏ đạo, nhưng ông không chịu, nên bị kết án phải đi làm lính suốt đời.

Còn Bà Đê thì bị tra tấn ba lần rất tàn nhẫn, lúc đầu bằng roi ngắn rồi sau bằng gậy tre và thanh củi. Trịnh Quang Khanh ra lệnh: “Đạp Thập Giá đi, tao cho về đoàn tụ với chồng con”. Nhưng bà lớn tiếng tuyên xưng đức tin:

“Tôi tin theo Đức Chúa Trời, không bao giờ tôi bỏ đạo”.

- Hai giáo sĩ Tây đến Phúc Nhạc từ bao giờ? Từ đâu đến?

Họ tìm cách khai thác thêm tin tức sinh hoạt các vị thừa sai trong vùng, nhưng bà Đê chỉ nói:

“Thưa quan, tôi không rõ từ đâu họ tới và từ bao giờ. Tôi chỉ biết là họ bị bắt ở trong vườn nhà tôi, và tôi bị coi như người chứa chấp”.

Có lần quan đã dùng trò dã man là buộc ống quần áo của bà lại rồi vắt rấn độc vào trong người bà làm cho bà hoảng sợ. Đây là trò quá ác độc. Con rấn lành lạnh bò tới bò lui. Con sợ hãi tăng lên cùng độ. Nhưng bà luôn miệng cầu xin ơn Chúa: “Giêsu, Maria, Giuse, xin ba Đấng cứu con”. Và Bà can đảm đứng yên không nhúc nhích nên rấn không cắn mà từ từ bò ra. Bà đã cầu nguyện tha thiết và Chúa đã ban cho bà sức mạnh phi thường để chịu đựng những thử thách xem ra vượt quá sức của bà. Sau đó bà đã nói rõ bí mật này:

“Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

Suốt ba tháng trong tù, bà không hề than thở gì, mặt bà luôn vui tươi. Bọn lính lôi bà qua thập giá thì bà cự tuyệt, nên bà bị đánh dữ hơn nữa đến kiệt sức đi không nổi. Một nhân chứng tên là Đàng cho biết rằng:

“Bà Ê bị đánh đập tàn bạo đến nỗi thân mình bà đầy máu mủ. Vậy mà bà vẫn vui vẻ mà còn muốn chịu khó hơn nữa”.

Cô con gái út là Nụ có lần đến thăm mẹ, nhưng lính không cho vào. Họ đem bà ra sân nói chuyện với con. Cô Nụ làm chứng:

Tôi thấy áo quần mẹ tôi bê bết máu, chân tay sưng lên và những vết thương thối ra, nhưng nét mặt mẹ tôi vẫn vui tươi hơn hở. Thấy mẹ tôi mang gông bọc sắt khổ sở, tôi òa lên khóc thì mẹ tôi an ủi:

”Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.

“Có Chúa lo liệu cho mẹ, con cứ về nói cho anh chị em con chăm sóc việc nhà, sáng tối đọc kinh, dự lễ, siêng năng xưng tội rước lễ, đừng khi nào bỏ đọc kinh tối sáng và nhớ cầu nguyện cho mẹ vác thánh giá đến cùng. Chúng con phải thương yêu nhau, sống hòa thuận, và nhất là lo giữ đạo cho sốt sắng. Mẹ mà bỏ đạo, bỏ Chúa về với các con thì rồi mẹ cũng sẽ chết chứ có lột xác mà sống mãi với các con đâu. Nếu mẹ trung thành với Chúa thì mẹ sẽ sớm về với Người mà chờ đợi chúng con đoàn tụ trên thiên đàng. Lúc đó gia đình ta sẽ được hạnh phúc mãi mãi.”

Nữ tu An đi săn sóc những người tù có đạo cũng làm chứng:

“Bà Đê rất sốt sắng, không những bà đọc kinh sáng tối ở trong tù, mà ban ngày bà cũng hay lần hạt và ngắm tràng Thánh Giá. Sau khi bà vào tù mấy ngày, tôi đã tìm cách đưa cha vào giải tội và cho bà rước lễ”

Nửa tháng trước khi tắt thở, bà bị sốt liên miên và kiệt sức dần đi. Nhưng bà vẫn luôn tỉnh trí cầu nguyện:

”Lạy Chúa, Chúa đã chịu đóng đinh chết vì con, Chúa định cho con thế nào, con xin chịu làm vậy theo thánh ý Chúa. Xin Chúa tha mọi tội lỗi cho con”.

Và vì kiệt sức, bà đã chết rũ từ ngày 12.7.1841 tại Nam Định lúc 60 tuổi. Khi hấp hối Bà đã cầu nguyện lời cuối cùng:

“Con xin phó dâng hồn xác con trong tay Chúa, xin ban cho con được tuân theo thánh ý Chúa trong mọi sự”.

Sau khi bà tắt thở, theo thủ tục, người lính canh ngục cho đốt đầu ngón chân bà để biết chắc đã chết thật. Xác Bà được chôn ngay tại pháp trường Bảy Mẫu. Sáu tháng sau được đưa về chôn ở vườn sau gia đình. Năm 1881 được cải táng về chôn ở khu vực nhà xứ Phúc Nhạc cùng với 7 Đấng Tử Đạo Phúc Nhạc. Ngày 2 tháng 5 năm 1909 Đức Thánh Cha Piô X tôn phong bà thành chân phước, và ngày 19 tháng 6 năm 1988, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tôn phong bà lên bậc hiển thánh.

KINH THÁNH

LÊ THỊ THÀNH



Kính lạy Thánh Lê Thị Thành, Người đã nên thánh bằng con đường đơn sơ của Phúc Âm. Với con mắt đức tin, Người thấy được Chúa Toàn Năng luôn có mặt trong cuộc sống, hằng chăm nuôi chăm sóc yêu thương, và ban cho muôn ơn phúc tràn đầy.

Theo gương Đức Mẹ Maria tại Na-gia-rét, Người đã thánh hóa những bốn phận bình thường hằng ngày, từng bước từng việc đều nở hoa tươi thắm trong tình Chúa thương yêu, và đã hy sinh quên mình cho hạnh phúc gia đình.

Người đã trở nên viên đá sống động xây nhà Hội Thánh, nhiệt thành nâng đỡ các linh mục tu sĩ trong các công tác tông đồ.

Người đã tin vào Thần Lực Chúa, nên dù ngay cả trong những lúc gặp gian nan, như khi bị đánh đập đau đớn, Người cũng vẫn thấy được hoa hồng Tình Chúa nở tươi. Nhờ siêng năng cầu nguyện, Người luôn được Đức Mẹ phù hộ thêm sức, mà trung thành can đảm tuyên xưng đức tin cho đến hơi thở cuối cùng.

Xin cho chúng con được nên thánh theo con đường đơn sơ của Người, biết luôn liên kết với Chúa qua các bốn phận thường ngày, mà cảm nhận được ơn thánh Chúa, biến đổi mọi sự thành hoa nở thắm tươi, và khám phá ra kho tàng đức tin trong cuộc sống mỗi phút giây.

Xin khẩn cầu cùng Chúa cho chúng con, được vượt qua mọi khó khăn thử thách, nhất là trong nếp sống gia đình,

cảm thấy được Chúa luôn có mặt dẫn dắt chỉ đường. Xin cho chúng con được lòng nhiệt thành xây dựng Hội Thánh, và loan truyền Tin Mừng của Chúa, để cùng được về hưởng hạnh phúc trên Trời. Amen.

TUẦN  
CHÍN NGÀY

**THỂ HIỆN  
ĐƯỜNG NỞ  
HOA**

Hội Thánh Công Giáo hoàn cầu đã tuyên phong một người Mẹ Việt Nam đầu tiên lên bậc hiển thánh, để thế giới ngưỡng mộ, noi gương, tôn kính, khẩn nguyện.

Mẹ là Hoa, một loài hoa xem ra không tên, không sắc, không hương, như nhiều bà mẹ Việt Nam khác. Nhưng đã lộng lẫy thơm lừng tỏa ra bốn hướng.

Mẹ đã trở thành hiện thân Đường Nở Hoa, cống hiến cho thế giới đang cần cõi này một lối sống đơn giản có sức làm tươi mát cuộc đời. Mẹ đã có được con mắt thứ ba, thấy được đường làm nở hoa, thấy được điều cốt tủy của đời sống là hạnh phúc, thật giản đơn nằm sẵn trong tầm tay.

Tuần Chín Ngày là một truyền thống trong Hội Thánh, dành ra một thời gian đặc biệt, để chiêm ngưỡng gương sống đức tin của một vị thánh, để cùng theo lối bước mà đạt hạnh phúc, chứng kiến được phép lạ.

Thánh Lê Thị Thành đã chỉ đi theo con đường đơn sơ của Phúc Âm. Vì thế mỗi ngày là một bước đi theo chứng nhân phép lạ Lời Chúa là tin vui mừng lớn lao nơi gương sống của Thánh Lê Thị Thành.

Đặc biệt phần suy niệm Lời Chúa của mỗi bước sẽ trích tâm tình từ “Giây Phút Thánh” của Cha Jean-Pierre de Caussade đầu thế kỷ thứ 18, đã trở thành một truyền thống tu đức trong giáo Hội. “Giây Phút Thánh” (Sacrament of the Present Moment), rất đơn giản và gần gũi với đường tu đức Việt, mà một số linh mục miền Đông Nam Hoa Kỳ đã phóng dịch nhằm cổ võ đường tu đức Các

Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Tuần Chín Ngày cũng nhằm khơi động lòng sùng kính và cầu khẩn với Thánh Lê Thị Thành. Lòng sùng kính và khẩn cầu với các thánh thường được thúc đẩy do những trào lưu hợp cảm quan từng thời, từng nơi. Chẳng hạn như ở những giáo phận Việt Nam do dòng Đa-Minh phụ trách trước đây, thì việc sùng kính thánh Vinh Sơn và Thánh Mạc-Tín rất thịnh. Lý do dễ hiểu là vì hai vị đó đều thuộc dòng Đa-Minh. Còn ở những giáo phận do Hội Thừa Sai Paris phụ trách, thì lại nổi ở lòng sùng kính Thánh Têrêsa Hài Đồng, vì là người Pháp. Ở Mỹ thì cả ba vị trên đây có kém thiêng, nhưng thấy ít được đề cập cho bằng các thánh khác như Thánh Phan Sinh, Thánh An-Tôn, Thánh Ta-đêô (St Jude); người gốc Ai thì sùng mộ Thánh Patrick; người gốc Ý thì cứ Thánh Giuse mà rước...

Thánh nào mà chả thiêng. Phép lạ xảy ra là do lòng tin kính sùng mộ, như Chúa đã nói: “Ai tin vào Thầy, thì chẳng những có thể làm phép lạ như Thầy, mà còn làm lớn lao hơn” (Gioan 14:12). Mọi phép lạ đều bởi Chúa. Các thánh chỉ là biểu dương vinh quang Chúa mà thôi.

Đúng vậy, Tuần Chín Ngày phát khởi từ 9 ngày Đức Mẹ Maria và các Tông Đồ họp nhau cùng một lòng một trí khẩn cầu Thánh Thần Chúa hiện xuống. Và tất cả đã được đầy lửa nhiệt tình, đầy sinh lực hơi thở Thần Khí. Ngay sau đó các Tông Đồ đã làm nhiều phép lạ nhân danh Chúa Giêsu Kitô, nói được những tiếng lạ. Thánh Phêrô đã giảng

một cách hùng hồn có sức tác động ba ngàn người theo đạo, và đã chữa một người què ăn xin ở Cửa Đẹp được khỏi ngay. Và từ hai ngàn năm nay, Đức Mẹ đã làm biết bao phép lạ.

Với con mắt đức tin, Thánh Lê Thị Thành cũng đã làm và chứng kiến nhiều phép lạ. Không có bí quyết hay con đường cao xa nào cả. Chỉ cần tin thôi: thấy Chúa Toàn Năng Hằng Hữu vẫn đang có mặt rao giảng và hoạt động như xưa ở Do thái. Chính Người đây, đang làm phép lạ, chữa nhiều bệnh nhân, cho người nghèo khổ được tin vui lớn. Vậy thì Thánh Lê Thị Thành chỉ cần làm phép lạ là mở mắt đức tin cho chúng ta để cũng chứng kiến được thật nhiều phép lạ Chúa đang thực hiện trong cuộc sống của mình như Mẹ Maria đã thấy:

Chúa đã làm cho tôi biết bao phép lạ, danh Người là thánh. Từ nay muôn đời sẽ khen tôi đầy phúc đầy ơn.

Chính vì thế mà mở đầu mỗi ngày trong Tuần 9 Ngày cần cùng cầu nguyện với Đức Mẹ, qua một vài kinh đơn sơ như kinh Chúa Thánh Thần, Kinh Sấp Mình...

Tuần Chín Ngày là 9 bước đi con đường bình thường này một cách kỳ diệu, cũng là thực tập Đường Nở Hoa Lê Thị Thành. Mỗi người sẽ cảm nhận được ít nhất là 9 phép lạ. Chỉ cần mở mắt tin là thấy được. Mọi nẻo đường sẽ nở hoa đầy phép lạ, đầy ơn phúc.

**Phép lạ 1.**

**Từng bước  
nở hoa**

## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ: Khấn Được Mọi Sự Như Ý

Cuộc sống như một con đường dài. Có người thấy đời là bể khổ, đầy lo âu, khắc khoải, cô quạnh, cần cỗi, tàn lụi. Chẳng có gì làm thỏa lòng. Có người thì lại thấy từng bước chân đi là từng bước nở hoa, trong bất cứ hoàn cảnh nào, ngay dù trong nhà tù, như Thánh Lê Thị Thành đã bảo con:

“Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.

Quả thực Thánh Lê Thị Thành đã biến tất cả mọi chuyện buồn vui đắng ngọt của một đời làm vợ, làm mẹ, như những màu sắc xanh đỏ tím vàng, thành cầu vồng rực rỡ, thành một bó hoa hồng muôn màu muôn sắc.

Bí quyết gì vậy? Chỉ cần tin thôi, đó là tất cả bí quyết. Con mắt đức tin thấy Chúa trong mọi sự, cảm nghiệm được tình Chúa và tin theo đường lối của Ngài. Bàn tay Chúa sẵn sóc xếp đặt những gì tốt đẹp nhất cho người được Ngài thương yêu. Vì không có gì Chúa không làm được. Phép lạ là ở đó, có sức biến đổi tất cả, gắn liền tất cả, làm cho mọi sự trở thành tốt đẹp như ý trong chương trình của Chúa.

Thánh Lê Thị Thành đã làm quá nhiều phép lạ, biến mọi hoàn cảnh thành những con đường nở hoa như Mẹ Maria. Đức Mẹ cũng chỉ có một bí quyết làm đường nở hoa, thấy “Chúa đã làm biết bao phép lạ”, khấn được mọi sự như ý, là cứ tin theo việc Chúa xếp đặt.



## **II. TIN MỪNG: Truyền tin cho Đức Mẹ.**

Tin Mừng của Chúa Giêsu theo thánh Luca (Luca 1: 26-38)

Thiên Thần nói: "Maria đừng sợ, vì đã được ơn nghĩa nơi Thiên Chúa. Nay trinh nữ sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao trọng và được gọi là Con Đấng Tối Cao. Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu Đavít tổ phụ Người. Người sẽ cai trị đời đời trong nhà Giacób và triều đại Người sẽ vô tận".

Nhưng Maria thưa với Thiên Thần: "Việc đó xảy đến thế nào được, vì tôi không biết đến người nam?"

Thiên Thần đáp lại rằng: "Chúa Thánh Thần sẽ đến với trinh nữ và uy quyền Đấng Tối Cao sẽ bao trùm trinh nữ. Vì thế, Đấng trinh nữ sinh ra sẽ là Đấng Thánh và được gọi là Con Thiên Chúa. Và này, Êlisabet chị họ trinh nữ cũng đã thụ thai con trai trong lúc tuổi già và nay đã mang thai được sáu tháng, người mà thiên hạ gọi là son sẻ; vì không có việc gì mà Thiên Chúa không làm được".

Maria liền thưa: "Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời Thiên Thần truyền".

## **III. GIÂY PHÚT THÁNH**

Bạn mà nắm được bí quyết để biết Chúa muốn gì trong mỗi giây phút bạn sống là bạn nắm được cái gì cao quý nhất. Chúa đang nói cho bạn biết rằng cứ bỏ mọi ràng buộc ra ngoài và để lòng ước ao hết sức, là giây phút nào

bạn cũng được Chúa tỏ cho thấy mọi điều bạn ước ao được thấy.

Giây phút hiện tại chứa đựng kho tàng phong phú vô tận, đẹp như mơ, mà còn hơn mơ nữa. Nhưng bạn thưởng thức được bao nhiêu thì còn tùy ở đức tin và lòng mến của bạn. Tâm hồn bạn càng yêu, thì càng ước ao, càng hy vọng, càng tìm thấy. Mỗi giây phút ý Chúa đều hiển hiện, mệnh mang như đại dương; lòng bạn chỉ thăm dò được đại dương ấy, khi tràn ngập tin tưởng và mến yêu.

Cả vũ trụ này không làm thoả lòng bạn được; những gì không phải là chính Chúa dù có lớn mấy đi nữa thì cũng không lớn hơn lòng bạn; núi cao vòi vọi kia cũng chỉ như gò mối đối với lòng bạn. Trật tự của Chúa ẩn hiện trong tất cả những biến cố lớn nhỏ của từng giây từng phút hiện tại. Bạn phải dựa vào trật tự của Chúa. Bạn sẽ thấy trật tự của Chúa vượt xa những ước ao của bạn.

Đừng đeo đuổi ai, đừng qui lụy hình bóng hay ảo tưởng; những thứ đó chẳng có gì đâu, chẳng cho được gì mà cũng chẳng thể đón nhận được lòng bạn. Chỉ có dự định của Chúa mới làm cho bạn được thoả lòng ước ao để bạn khỏi phải khắc khoải tìm kiếm gì khác nữa. Hãy thờ lạy ý Chúa, hãy bước lại gần ý Chúa, hãy xuyên thủng, hãy từ bỏ màn ảo tưởng để nhìn thấy ý Chúa (Chương 9).

Đó cũng là những bí ẩn trong cuộc đời của Mẹ Maria. Mẹ là thụ tạo khiêm tốn nhất và biết vâng lời nhất trong các loài thụ tạo. Câu Mẹ trả lời thiên thần truyền tin "Tôi

xin vâng như lời thiên thần truyền” (Luca 1:38) đã gồm tóm tất cả giáo huấn bí nhiệm của tổ tiên.

Tất cả giáo huấn bí nhiệm ấy tóm lại trong điều này, cứ một lòng tuân theo thánh ý Chúa, dù thánh ý Chúa mặc bất cứ hình thức nào. Câu trả lời đơn sơ nhưng đầy ý nghĩa của Mẹ đã là một ví dụ hiển nhiên sáng chói về tinh thần vâng theo thánh ý Chúa. Tâm tình của Mẹ thật am hợp với điều Chúa Giê-su dạy chúng ta cầu nguyện: “Ý cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”.

Điều Chúa yêu cầu Mẹ trong cái giây phút quan trọng đó là một vinh dự cao cả cho Mẹ. Nhưng đối với Mẹ, vinh dự đó đã không có nghĩa gì nếu không phải là thánh ý Chúa. Mẹ chỉ lo làm theo thánh ý Chúa thôi. Thánh ý Chúa mới làm Mẹ chú ý. Thánh ý đó đã điều khiển cả cuộc đời Mẹ. Vinh quang hay tủi nhục chỉ là những cái bóng mờ mờ tỏ tỏ.

Mẹ thờ lạy Chúa và nhận biết thánh ý Chúa trong những cái bóng đó. Tâm hồn Mẹ chan chứa niềm vui. Mẹ nhìn những việc Thiên Chúa kêu gọi Mẹ làm hay chịu mỗi giây mỗi phút như là những món quà Chúa ban. Mẹ đã không màng đến những an ủi của trần gian, cũng không tưởng tượng thế nọ thế kia theo kiểu loài người. Mẹ chỉ biết tìm đến Chúa là nguồn ban mọi ân huệ. (Chương 1)

#### IV. KHẨN NGUYỆN

##### **1. Thánh Vịnh 143**

Lạy Chúa, xin nghe lời con khẩn nguyện,  
Lắng nghe con nài van, bởi Ngài thành tín,  
Đáp lại lời con vì Ngài công minh.

Xin chớ đòi tội tớ ra xét xử,  
Vì trước thánh nhan Ngài,  
Chẳng có người nào là công chính.

Kẻ thù bách hại con,  
Chà đạp con dưới đất,  
Đẩy vào chốn tối tăm  
Như những người đã chết từ bao thuở.

Hơi thở con chỉ còn thoi thóp  
Nghe con tìm giá lạnh trong mình.

Nhớ ngày xưa tháng cũ,  
Con hoài niệm mọi công trình của Chúa  
Và gẫm suy việc tay Chúa làm nên.

Hai tay cầu Chúa giơ lên,  
Hồn con khát Chúa như miền đất khô.

Xin mau đáp lời con, lạy Chúa,  
 Hơi thở con nay đã hầu tàn.  
 Xin đừng ẩn mặt đi,  
 Kéo con hoá thành người thiên cổ.

Ngay từ buổi sớm mai,  
 Xin cho con nghiệm thấy tình thương của Chúa,  
 Vì con vẫn tin cậy nơi Ngài.  
 Xin chỉ dạy đường lối phải theo,  
 Vì con nâng tâm hồn lên cùng Chúa.

Xin cứu con thoát khỏi địch thù,  
 Lạy Chúa, bên Ngài con trú ẩn.  
 Điều đẹp ý Ngài, xin dạy con thực hiện,  
 Bởi Ngài là Thiên Chúa của con.  
 Xin Thần Khí tốt lành của Chúa  
 Dẫn con đi trên miền đất phẳng phiu.

Lạy Chúa, vì danh dự của Ngài,  
 Xin cho con được sống.  
 Bởi vì Ngài công chính,  
 Xin cứu con khỏi bước ngặt nghèo.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Trong lúc gặp khó khăn, lo lắng và khắc khoải, xin cho chúng con được biết theo bước chân của Thánh Lê Thị Thành, tin Chúa toàn năng đang có mặt, và tìm đến Chúa là đường, là sự thật, là sự sống. Chúng con cầu xin Chúa.

- Mẹ Maria đã tin vào Lời Chúa “Không gì mà Chúa không làm được”, nên Mẹ đã tin tưởng hoàn toàn nơi chương trình của Chúa. Xin Mẹ khẩn cầu cho chúng con được tinh thần tin yêu phó thác như Mẹ và Thánh Lê Thị Thành. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng được mọi sự như ý, là nhận được phép lạ thấy mọi nẻo đường đều nở hoa, vì tin nhận Chúa là Đấng toàn năng luôn có mặt hành động và thực hiện những gì Chúa đang an bài tốt đẹp nhất cho chúng con. Chúng con cầu xin Chúa.

## **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

**Phép lạ 2**

**Được chữa  
khỏi**

## **I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ: được chữa khỏi**

Nhiều người có mặc cảm bị số phận nghèo khổ, xui xẻo hẩm hiu, nhất là những lúc gặp thất bại xuống tinh thần, mang nhiều chứng bệnh tinh thần và thể xác.

Thánh Lê Thị Thành hồi còn nhỏ đã gặp hoàn cảnh phải chia cách gia đình và xa lìa người Cha. Con không cha như nhà không nóc. Mới 7 tuổi đã phải theo mẹ về quê ngoại ở Phúc Nhạc, tỉnh Ninh Bình, mà sinh sống. Đời sống vất vả long đong và nghèo khổ. Đúng là số đen, thấp cổ bé miệng.

Vậy mà thánh nữ đã được chữa khỏi cách lạ lùng: mắt bỗng được mở ra thấy mình trúng số đỏ, được làm con của Chúa Trời Đất, trở nên một công chúa, hưởng được cơ nghiệp giàu sang của cha mình.

Mẹ Maria cũng đâu hơn gì mình. Cũng mang số phận thấp kém nhỏ bé trong xã hội, gặp toàn những chuyện xem ra chẳng mấy hài lòng. Bỗng chốc phép lạ làm biến đổi tất cả. Phép lạ đó là đức tin. Mẹ tin có Chúa luôn ở cùng nên mẹ đầy ơn phúc. Phúc cho Mẹ vì Mẹ đã tin. Từ số phận nghèo hèn thành cảm nhận đầy ơn phúc: Chúa đã làm cho tôi muôn vàn phép lạ. Từ nay muôn đời sẽ khen tôi có phúc.

## **II. TIN MỪNG: Đức Mẹ Thăm Viếng.**

Tin Mừng của Chúa Giêsu theo thánh Luca

Bà Êlisabét nghe lời chào của Maria, thì hài nhi nhảy



mừng trong lòng bà, và bà Êlisabét được đầy Chúa Thánh Thần. Bà kêu lớn tiếng rằng: "Chị được chúc phúc giữa các người phụ nữ và con lòng chị được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Mẹ Thiên Chúa đến viếng thăm tôi? Vì nầy tai tôi vừa nghe lời chị chào, hài nhi liền nhảy mừng trong lòng tôi. Phúc cho chị là kẻ đã tin rằng lời Chúa phán cùng chị sẽ được thực hiện".

Và Maria lên tiếng :

- "Linh hồn tôi cất lời ca ngợi Chúa  
Cả tâm tư cùng hoan hỉ trong Người  
Vì chính Chúa, Đấng Cứu Độ của tôi,  
Đã đoái nhìn phận nữ hèn tôi tớ.  
- Mọi người sẽ từ nay luôn nhắc nhớ  
Và khen tôi "Chị có phước muôn đời"  
Người đã làm bao kỳ diệu cao vời,  
Cho tôi hưởng - Bời Danh Người chí thánh

### III. GIẤY PHÚT THÁNH

Thay vì nghe thấy tiếng Chúa trong tất cả những biến cố để kính cẩn trước màu nhiệm mù mịt của lời Chúa, thì người ta chỉ nhìn thấy trong đó những biến cố lịch sử, cho đó là cơ may, hay chỉ là những xếp đặt máy móc của con người, rồi cứ đổ tội cho hết mọi cái. Nhân danh tiến bộ, canh tân và cải tiến, người ta tha hồ phạm những điều thái thạm.

Ánh sáng đức tin sẽ cắt nghĩa ý Thiên Chúa. Chúng ta không biết Thiên Chúa đang nói đâu. Chúng ta chỉ nghe thấy tiếng nói lộn xộn của nhân thế chẳng có nghĩa gì hay cả, chỉ thấy những cảnh khổ nạn và chết chóc mà thôi. Đức tin dạy chúng ta rằng khôn ngoan hay không là cốt tại hiểu được ý nghĩa Chúa mạc khải, nhờ đó chúng ta thấy được sự hùng hồn và toàn thiện của Thiên Chúa trong những hào nhoáng và ngọng nghịu của dương thế. Đức tin làm cho cả trần thế có được một bộ mặt thiên cung. Nhờ đức tin tâm hồn ngất ngây một nhịp với thiên đường. Mỗi giây phút đúng thật là một mạc khải của Thiên Chúa.

Này hỡi các tâm hồn đơn thành, các bạn không có lòng đạo đức gì đặc biệt, không có tài năng bao nhiêu, có khi không có một chút hiểu biết gì về các bài huấn đức, có khi cũng chẳng hiểu đời sống thiêng liêng là gì, các bạn nghe những người hiểu biết nói thì các bạn chỉ cúi đầu kính phục; mời các bạn tiến lên, tôi sẽ chỉ cho các bạn cách để các bạn còn ngon lành hơn cả các học giả tài khéo. Tôi sẽ đặt các bạn vào lối đi của riêng các bạn, tha hồ cho các bạn nên trọn lành. Đường trọn lành ở ngay dưới chân các bạn, ngay trên đầu các bạn và ngay chung quanh các bạn.

Chúng ta hãy thử tìm hiểu thêm đường lối Chúa. Cái gì Chúa như lấy bớt của thiện ý đi thì Chúa sẽ âm thầm bù lại, Chúa không để cho thiện ý bị thiệt thòi đâu.

Cũng giống như một người giúp đỡ tài chánh cho một người bạn. Người đó vẫn tiếp tục giúp đỡ, nhưng vì ích lợi

cho người bạn, người đó lại làm như không giúp nữa. Người bạn không biết gì về sách lược hoặc không hiểu được mầu nhiệm của tình yêu, sẽ cảm thấy đau khổ lắm. Người bạn nghĩ vậy là quá sai lầm, rồi đâm ra trách móc lòng quảng đại của ân nhân. Tuy nhiên khi mọi sự được sáng tỏ thì chỉ có Chúa mới biết người bạn vui như thế nào, bao nhiêu tâm tình trù mến, biết ơn, vừa bẽn lẽn vừa thán phục tràn ngập lòng anh ta. Không lẽ anh ta không nòng nản thán phục người ân nhân? Không lẽ anh ta không tin tưởng người ân nhân hơn và cẩn thận để khỏi xảy ra hiểu lầm như vậy nữa trong tương lai? Dĩ nhiên là có như vậy rồi.

Với Chúa, chúng ta càng như thua thiệt thì càng được lợi. Chúa càng cất ơn vật chất thì càng ban ơn tinh thần. Chúng ta yêu mến Chúa cũng một phần nào vì Chúa ban các ơn lành. Nếu không còn thấy các ơn lành, chúng ta sẽ yêu một mình Chúa thôi. Chúa làm như cất bỏ các ơn lành đó đi, chính đó là cách Chúa dọn đường cho ta đón nhận ơn quý giá nhất của Người. Ơn quý giá đó là tất cả mọi sự rồi. (Chương 9)

#### **IV. KHẨN NGUYÊN**

##### **1. Thánh Vịnh 139**

Lạy Chúa, Ngài dò xét con và Ngài biết rõ,  
Biết cả khi con đứng con ngồi.

Con nghĩ tưởng gì, Ngài thấu suốt từ xa.

Đi lại hay nghỉ ngơi, Chúa đều xem xét,  
 Mọi nẻo đường con đi, Ngài quen thuộc cả.  
 Miệng lưỡi con chưa thốt nên lời,  
 Thì lạy Chúa, Ngài đã am tường hết.

Ngài bao bọc con cả sau lẫn trước,  
 Bàn tay của Ngài, Ngài đặt lên con.  
 Kỳ diệu thay, tri thức siêu phàm,  
 Quá cao vời, con chẳng sao vươn tới...

Tặng phủ con, chính Ngài đã cấu tạo,  
 Dệt tấm hình hài trong dạ mẫu thân con.

Tạ ơn Chúa đã dựng nên con cách lạ lùng,  
 Công trình Ngài xiết bao kỳ diệu,  
 Hồn con đây biết rõ mười mười.

Xương cốt con, Ngài không lạ lẫm gì,  
 Khi con được thành hình trong nơi bí ẩn,  
 Được thêu dệt trong lòng đất thẳm sâu.

Con mới là bao thai, mắt Ngài đã thấy,  
 Mọi ngày đời được dành sẵn cho con  
 Đầu thấy ghi trong sổ sách Ngài,

Trước khi ngày đầu của đời con khởi sự.

Lạy Chúa, con thấy tư tưởng Ngài khó hiểu biết bao,  
 Tính chung lại, ôi nhiều vô kể,  
 Đếm sao nổi, vì nhiều hơn cát,  
 Dù có đếm xong, con vẫn ở với Ngài.

Lạy Chúa, xin dò xét để biết rõ lòng con,  
 Xin thử con cho biết những điều con cảm nghĩ.  
 Xin Ngài xem con có lạc vào đường gian ác,  
 Thì dẫn con theo chính lộ ngàn đời.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
 Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Trong những lúc cảm thấy bị bệnh tật về tinh thần cũng như thể xác, xin Thánh Lê Thị Thành, khẩn cầu cho chúng con được tin vào Chúa là Cha toàn năng vẫn đang làm phép lạ chữa lành mọi thứ tật bệnh của chúng con. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn vượt thoát số phận nghèo khổ, nhận được phép lạ thấy mình trúng số giàu sang làm con của Chúa Trời

Đất, được thừa hưởng mọi ơn lành. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin cho chúng con được niềm vui khắp khởi như Mẹ Maria, cảm nghiệm được tình thương của Chúa thật lạ lùng qua mọi chuyện buồn vui trầm bổng, và chia sẻ niềm vui cho người chung quanh. Chúng con cầu xin Chúa.

### **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

# Phép lạ 3

## Tìm thấy vườn địa đàng

## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ: khẩn được ơn an lạc

Thánh Lê Thị Thành đã sống một đời bình lặng và nghèo hèn như mẹ Maria. Năm 19 tuổi thì lập gia đình, sinh sống bằng nghề làm ruộng, dệt chiếu và nuôi tằm kéo tơ như đa số dân trong vùng đất Kim Sơn Phát Diệm.

Nhìn qua cảnh gia đình mẹ Lê Thị Thành thì nhiều người sẽ nghĩ rằng có gì đặc biệt đâu, gia đình nào mà chả thế. Cũng những vất vả làm ăn, những khó khăn phải vượt qua, những bốn phận phải chu toàn. Nhưng có điều khác chứ: mình có quyền biến nhà mình thành hỏa ngục hay thiên đàng.

Thánh Lê Thị Thành đã làm biết bao phép lạ, không thể kể hết được. Phép lạ hằng ngày. Cứ tưởng tượng coi. Bống chốc nhà mình trở thành vườn địa đàng, hoa nở từ trong ra ngoài, tràn lan mọi góc ngách. Vậy không phải là một phép lạ lớn lao sao?

Mà đường nở hoa đơn giản lắm: tin Chúa đang có mặt trong nhà mình, thế thôi. Với con mắt đức tin này, mẹ Lê Thị Thành đã biến nơi mình đang sinh sống thành một thiên đàng bình an hạnh phúc.

Trong lúc gặp những nghịch cảnh chẳng sao hiểu nổi, như cảnh con Thiên Chúa mà sinh ra trong một máng ăn hôi hám của chiên lừa, Mẹ Maria luôn tin vào lời Chúa, ghi nhận mọi chuyện xảy ra và chiêm niệm trong lòng. Và bỗng Mẹ khám phá ra Chúa vẫn có mặt qua mọi chuyện



xem ra tầm thường và trái nghịch này. Để Chúa biến đổi tất cả. Nơi nào có Chúa thì nơi đó là thiên đàng an bình hạnh phúc rồi còn phải tìm gì nữa!

## **II. TIN MỪNG: ĐỨC ME SINH CHÚA GIÊSU**

Tin Mừng của chúa Giêsu theo thánh Luca.

Khi các Thiên Thần từ giã họ mà về trời, thì các mục tử nói với nhau rằng: "Chúng ta hãy sang Bêlem và coi xem sự việc đã xảy ra mà Chúa đã tỏ cho chúng ta biết". Rồi họ hối hả tới nơi và gặp thấy Maria, Giuse, và hài nhi mới sinh nằm trong máng cỏ. Khi thấy thế, họ đã hiểu ngay lời đã báo về hài nhi này. Và tất cả những người nghe, đều ngạc nhiên về điều các mục tử thuật lại cho họ.

Còn Maria thì ghi nhớ tất cả những sự việc đó, và chiêm niệm trong lòng. Các mục tử trở về, họ tung hô ca ngợi Chúa về tất cả mọi điều họ đã nghe và xem thấy, đúng như lời đã bảo cho họ.

## **III. GIẤY PHÚT THÁNH**

Những sự việc tầm thường đều chứa đựng những kho tàng quý giá khôn lường. Những tâm hồn biết nhận ra Chúa trong những sự việc tầm thường, trong những đau thương và ngặt nghèo của cuộc sống, sẽ sung sướng và reo vui đón nhận mọi sự.

Đó là man-na từ trời ban xuống, tuôn đổ phúc lành; đó là nước thánh thiện trong tâm hồn, đó là bánh các thiên thần, tiêu thụ dưới đất cũng như trên trời. Không có giây

phút nào tầm thường vì giây phút nào cũng chứa đựng nước Chúa và của ăn bởi trời.

Lạy Cha trên trời! Xin cho nước Cha trị đến trong trái tim con để thánh hoá, nuôi dưỡng, tinh luyện và làm cho trái tim con toàn thắng các kẻ thù của con. Giây phút quý báu, dưới mắt thường của con thì thật là nhỏ bé, nhưng dưới mắt tâm hồn con thì thật là vĩ đại, là phương thế cho con lãnh nhận những điều nhỏ từ nơi Cha, Cha ngự trên trời! Mọi cái từ trên đó rót xuống đều tuyệt vời hết, mọi cái đều mang dấu tích Đấng tạo thành.

Lạy Chúa, đúng vậy, những người không thoả mãn với lượng hải hà của Chúa trong giây phút hiện tại, giây phút đổ xuống họ từ nơi Cha của ánh sáng, thì họ đáng bị phạt vì họ không thể vừa ý trong bất cứ điều gì.

Ơn Chúa có thể chiếu sáng qua đất sét cũng như qua bụi bay li ti, phương thế mà ơn thánh chọn để dùng luôn luôn là cái gì độc nhất vô nhị. Những người trung thành luôn luôn biết rằng mình chẳng thiếu một cái gì. Họ không bao giờ cầu nhau về chuyện không có phương tiện để làm những điều mà họ nghĩ rằng sẽ làm cho họ tiến lên, bởi vì Đấng tạo thành họ đã cung cấp cho họ đầy đủ. Trong thánh ý Chúa có sẵn trọn vẹn phúc lành Chúa ban cho con người.

Diễn tả làm sao được! Tâm hồn đang cảm thấy gì đây khi tâm hồn nhận biết Ngôi Lời run rẩy trong kiếp ăn mày? Ôi cảnh nghèo hèn của Thiên Chúa! Thiên Chúa nằm trên nấm rơm trong máng đựng cỏ cho bò lừa, Thiên Chúa khóc

oe oe, Thiên Chúa run rẩy vì lạnh làm cho lòng Mẹ Ma-ri-a đau xót. Hãy thử hỏi dân cư Bê-lem xem họ nghĩ gì. Giả như Hài nhi sinh ra trong cung điện vua chúa thì chắc họ đã thờ lạy Hài nhi. Giờ thì hãy hỏi Đức Mẹ, Thánh cả Giu-se, các đạo sĩ, các mục đồng, ông già Xi-mê-ong; các vị sẽ nói cho bạn biết rằng các vị nhìn thấy trong cảnh nghèo hèn thảm thương có cái gì đó làm cho Thiên Chúa được vinh quang hơn, đáng thờ lạy hơn. Đối với giác quan bình thường thì đó là sự thiếu thốn, nhưng chính cái thiếu thốn đó lại nuôi dưỡng và làm cho đức tin nên mạnh. Càng ít cảm giác thì càng có lợi cho tâm hồn. (Chương 9)

#### IV. KHẨN NGUYÊN

##### **1. Thánh Vịnh 23 : Chúa là Mục Tử**

Chúa là mục tử chăn dắt tôi,  
 Tôi chẳng thiếu thốn gì.  
 Trong đồng cỏ xanh tươi,  
 Người cho tôi nằm nghỉ.

Người đưa tôi tới dòng nước trong lành  
 Và bổ sức cho tôi.  
 Người dẫn tôi trên đường ngay nẻo chính  
 Vì danh dự của Người.

Lạy Chúa,  
 Dầu qua lũng âm u,

Con sợ gì nguy khốn,  
 Vì có Chúa ở cùng,  
 Côn trượng Ngài bảo vệ,  
 Con vững dạ an tâm.

Chúa dọn sẵn cho con bữa tiệc  
 Ngay trước mặt quân thù.  
 Đầu con, Chúa xúc đượm dầu thơm,  
 Ly rượu con đầy tràn chan chứa.

Lòng nhân hậu và tình thương Chúa,  
 Ấp ủ tôi suốt cả cuộc đời,  
 Và tôi được ở đền Ngươi  
 Những ngày tháng những năm dài triền miên.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
 Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Trong cảnh hàng đá khó nghèo, Mẹ Maria luôn tìm được an vui hạnh phúc vì tin Chúa đang có mặt. Xin cho chúng con được niềm an bình như Đức Mẹ. Chúng con cầu xin Chúa.

- Nơi nào có Chúa thì nơi đó là thiên đàng hạnh phúc. Xin cho chúng con được con mắt đức tin của Mẹ Maria và Thánh Lê Thị Thành, để thấy được Chúa mọi nơi mọi lúc trong cuộc sống.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được bình an trong mọi nghịch cảnh, vì mắt đức tin nhận được phép lạ thấy Chúa là mục tử vẫn đang chăn nuôi săn sóc qua mọi nẻo đường. Chúng con cầu xin Chúa.

### **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

# Phép lạ 4

# Cảm nhận toàn mãn

## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ : mở con mắt thứ ba thấy mọi sự kỳ diệu quá.

Thi sĩ William Blake thấy được cả vũ trụ trong một hạt cát nhỏ. Họa sĩ Vinh Sơn Van Gogh thấy và diễn được sinh lực đất trời biểu hiện qua một bông hoa nhỏ, vì thế người ta đã mua những bức tranh của ông ta như Hoa Hướng Dương, Hoa Cầu Vồng, với giá trên 40 triệu tiền Mỹ.

Mẹ Lê Thị Thành đã được ơn kính sợ Chúa. Ơn này phải hiểu là ơn kinh ngạc, thấy Chúa lạ lùng quá, vượt qua mọi diễn tả loài người. Thánh nữ đã thấy được Chúa qua những bốn phận nhỏ bé hằng ngày. Mẹ luôn mở mắt tròn xoe kinh ngạc như đứa trẻ đang hớn hở mở quà mỗi phút giây. Mọi sự, mọi vật, mọi người, đều là những phép lạ, kỳ diệu quá! Vì biểu hiện chính dòng sinh lực của Chúa. Cuộc sống chất chứa đầy nét đẹp tuyệt vời, nên Mẹ luôn hào hứng dâng cao lời ca tụng tạ ơn.

Chúa đang hiện ra ở đây, lúc này. Người là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta. Người đang đến đây rồi. Dòng thác sinh lực đang tuôn chảy qua mọi sự. Chụp đi! Giơ hai tay ra mà chụp bắt. Hòa nhập vào chính dòng sinh khí hơi thở tạo dựng sức sống mỗi phút giây là cảm nhận được toàn mãn.

Một loài hoa dại hay một bông hồng thắm  
đều biểu hiện dòng sinh lực vô biên của Chúa,  
như thác nước vẫn ngày đêm không ngừng tuôn đổ,

qua từng vật, từng người, qua bất cứ chuyện gì.  
 Nhìn thấy như thế thì sẽ chụp bắt được  
 vẻ trần quý và giàu sang của cuộc sống  
 Như Thánh Lê Thị Thành đã thấy trong nhà tù:

*“Con đừng khóc! Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con”.*

Mẹ Maria đã kinh ngạc thấy và cảm nhận được dòng ơn thánh toàn mãn qua mọi sự: qua những bốn phận trong bậc sống, như dâng con vào đền thờ theo luật định, nuôi nấng dạy dỗ con được lớn lên mạnh khỏe khôn ngoan. Ông Simêon nhìn một đứa bé mà hân hoan chúc tụng: “chính mắt tôi đã nhìn thấy ơn cứu độ mà Chúa đã sắm sẵn trước mặt muôn dân, là ánh sáng chiếu soi các lương dân”.

## **II. TIN MỪNG : ĐỨC MẸ DÂNG CHÚA GIÊSU VÀO ĐỀN THỜ**

Tin Mừng của chúa Giêsu theo thánh Luca. (Luca 2: 22-39)

Sau khi mãn thời hạn thanh tẩy theo Luật Môisen, ông bà đem Chúa Giêsu lên Giêrusalem, để dâng cho Chúa, như đã viết trong lề luật Chúa rằng: mọi con trai đầu lòng sẽ được gọi là của thánh dâng cho Thiên Chúa, và việc dâng lễ vật như đã nói trong lề luật Chúa là một cặp chim gáy, hoặc hai bồ câu con.

Và lúc đó tại Giêrusalem, có một người tên là Simêon, người công chính và có lòng kính sợ, đang mong đợi niềm an ủi Israel, có Thánh Thần ở trong ông. Ông được Thánh Thần mách bảo là sẽ không phải chết trước khi thấy Đức Kitô của Chúa. Được Thánh Thần thúc giục, ông vào đền



thờ. Khi cha mẹ bồng trẻ Giêsu đến, để thi hành cho Người các nghi thức theo luật dạy, thì ông ẵm lấy Người trên cánh tay mình, và chúc tụng Thiên Chúa rằng:

”Lạy Chúa, giờ đây, Chúa để cho tôi tớ Chúa ra đi bình an, theo như lời Chúa đã phán; vì chính mắt tôi đã nhìn thấy ơn cứu độ mà Chúa đã sắm sẵn trước mặt muôn dân, là ánh sáng chiếu soi các lương dân, và vinh quang của Israel dân Chúa”.

Cha mẹ Người đều kinh ngạc về những điều đã nói về Người. Simêon chúc lành cho hai ông bà và nói với Maria mẹ Người rằng: ”Đây trẻ này được đặt lên, khiến cho nhiều người trong Israel phải sụp đổ hay được đứng dậy, và cũng để làm mục tiêu cho người ta chống đối. Về phần bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà, để tâm tư của nhiều tâm hồn được biểu lộ”.

Khi hai ông bà hoàn tất mọi điều theo luật Chúa, thì trở lại xứ Galilêa, về thành mình là Nagiarét.

Và con trẻ lớn lên, thêm mạnh mẽ, đầy khôn ngoan, và ơn nghĩa Thiên Chúa ở cùng Người.

### **III. GIẤY PHÚT THÁNH**

Lạy Cha trên trời, Cha gần gũi và đối xử nhân từ với hết mọi người. Cha ở kề bên, đang khi đó chúng con lại đi tìm Cha ở những góc ngách bí hiểm, mà nào có tìm thấy đâu.

Khí có đó mà không thờ, đồng quê thênh thang có đó

mà không thông thả tản bộ, nước tràn trề lên đó mà không cảm thấy.

Chúa đẩy mà không thấy được Chúa, không nếm được Chúa, không nhận ra lòng đại lượng vô bờ của Chúa trong mọi sự. Thật chỉ có mà điên!

Này những tâm hồn trung tín, hãy chạy lên, vui sướng, không biết mệt, hãy chạy cho kịp bước với Đấng yêu thương, Người đang chạy sỏi từ chân trời đông sang chân trời tây. Không có gì qua mắt được Người. Trên cọng cỏ li ti hay trên những ngọn bá hương cao vút, trên những hạt cát bãi biển hay trên những tảng đá núi cao đều có chân Người dẫn bước. Bạn đi đến đâu chẳng nữa thì cũng đã có bước Người đi qua. Nên chỉ cần đi theo Người là bạn sẽ tìm thấy Người ở khắp mọi nơi

Bạn đang cố tìm cho ra bí quyết làm cho bạn gắn bó với Chúa luôn luôn. Chẳng có bí quyết nào đâu, có chẳng là phải lợi dụng cho được mọi sự. Mọi sự đều đưa tới Chúa; mọi sự đều giúp mình nên trọn lành chỉ trừ tội và những gì không phải bổn phận của mình.

Do tay Chúa, mà đất, khí và nước trở nên những cái có chất thần thiêng. Quyền năng Chúa rộng rãi bao la hơn ngũ hành. Quyền năng Chúa thấm nhập mọi giác quan nếu các giác quan làm theo mục đích của Người và biết chống lại tất cả những gì không do Người xếp đặt.

Thánh Thần Chúa lan tràn vào từng sợi gân, từng thớ thịt, từng tế bào của thân thể bạn, vào phần tủy của từng

khúc xương bạn. Máu chảy trong người bạn là chảy bằng sinh lực của Người. Dù bạn mạnh hay bạn yếu, dù bạn uế oải hay bạn sung sức, dù bạn sống hay chết, thân thể bạn ở trong tình trạng nào đi nữa thì cũng là hoạt động của ơn thánh. Bạn cảm nghĩ gì đi nữa thì cũng đều từ cái nguồn vô hình đó mà ra cả.

Chẳng có người nhân thế nào có thể nói cho bạn biết ơn thánh ảnh hưởng thế nào nơi bạn; bạn chỉ học biết được qua kinh nghiệm thường xuyên. Sức sống bạn như dòng nước chảy trong lòng đất sâu, không biết, không thấy, nhưng chỉ cần là yêu mến và chấp nhận mỗi giây phút như là cái gì quý nhất, lòng hoàn toàn tin tưởng vào sự tốt lành của Thiên Chúa đối với mọi người và mọi sự. (Chương 9)

Đức tin nhìn thấy Chúa Giê-su sống trong mọi loài, thấy sức ảnh hưởng của Người lan rộng từ thế kỷ nọ qua thế kỷ kia.

Vì thế mỗi giây phút dù ngắn ngủi nhất, mỗi nguyên tử dù nhỏ bé nhất đều chứa đựng sức sống tiềm tàng của Người và đều được sức sống màu nhiệm ấy tác động.

Sau khi phục sinh, Chúa Giê-su làm các môn đệ kinh ngạc khi Người hiện ra dưới hình dạng khác. Rồi vừa khi cho các môn đệ biết Người là chính thầy của họ thì Người lại biến đi ngay.

Cùng một Chúa Giê-su đó vẫn sống và hoạt động giữa chúng ta, vẫn làm cho những tâm hồn chưa có đức tin tinh

tuyền và vững mạnh phải ngăn người ra. Không một giây phút nào mà Thiên Chúa không tỏ hiện trong hình dạng của một khó khăn, một bồn phạt hay một trách vụ nào đó. Tất cả những gì xảy đến cho chúng ta, xảy ra trong chúng ta, và vì chúng ta mà xảy chuyện đều có ý Chúa xếp đặt âm thầm bên trong, vì thế chúng ta vẫn chẳng ngờ đó là ý Chúa, cho tới khi ý Chúa nên trọn, lúc đó chúng ta mới biết.

Nếu chọc thủng tấm màn bao phủ ý Chúa và tỉnh táo để ý, chúng ta sẽ thấy Chúa luôn tỏ mình ra cho chúng ta và chúng ta sẽ vui mừng trong những việc Chúa làm cũng như trong mọi điều xảy đến. Chúng ta có thể nói với mọi sự: "Chúa đó!"

Chúng ta sẽ khám phá ra rằng mọi hoàn cảnh đều là món quà Chúa trao ban. Chúng ta sẽ nhận ra rằng con người ta tuy chỉ là những tạo vật yếu đuối mỏng manh nhưng thực ra không thiếu một thứ gì. Chúng ta sẽ thấy rằng Thiên Chúa luôn để tâm ban cho loài người những gì tốt đẹp nhất. Chúng ta mà có đức tin thì phải biết ơn mọi loài thụ tạo, phải ngợi khen chúng và trong lòng chúng ta phải cảm ơn chúng vì qua bàn tay Chúa chúng đã đóng góp tích cực giúp chúng ta nên trọn lành. (Chương 10)

## IV. KHẨN NGUYỄN

### **1. THÁNH VỊNH: Chúc Tụng Chúa Đi (Dan 3:57-88)**

Chúc tụng Chúa đi, mọi công trình của Chúa,  
Muôn ngàn đời, hãy ca tụng suy tôn.

Chúc tụng Chúa đi, các thiên sứ của Người,  
Chúc tụng Chúa đi, chín tầng trời thăm thẳm.

Chúc tụng Chúa đi, nguồn nước tận cao xanh,  
Chúc tụng Chúa đi, mọi cơ binh thượng giới,  
Chúc tụng Chúa đi, mặt trời với mặt trăng,  
Chúc tụng Chúa đi, hơi tinh tú muôn ngàn.

Chúc tụng Chúa đi, nào mưa sương tất cả,  
Chúc tụng Chúa đi, mọi luồng gió cơn giông,  
Chúc tụng Chúa đi, sức nóng với lửa hồng,  
Chúc tụng Chúa đi, trời nồm và khí lạnh.

Chúc tụng Chúa đi, nào sương đọng mưa tuôn,  
Chúc tụng Chúa đi, kìa trời đông tiết giá  
Chúc tụng Chúa đi, này băng phủ tuyết trời,  
Chúc tụng Chúa đi, hơi đêm ngày đắp đổi.

Chúc tụng Chúa đi, ánh sáng và bóng tối,  
 Chúc tụng Chúa đi, chớp giạt với mây trôi,  
 Chúc tụng Chúa đi, tất cả mùi hương đất,  
 Muôn ngàn đời, hãy ca tụng suy tôn.

Chúc tụng Chúa đi, này đồi xanh núi biếc,  
 Chúc tụng Chúa đi, kìa hoa lá cỏ cây,  
 Chúc tụng Chúa đi, hỡi suối nước tràn đầy,  
 Chúc tụng Chúa đi, nào sông sâu biển cả.

Chúc tụng Chúa đi, kinh ngư cùng thủy tộc,  
 Chúc tụng Chúa đi, hết mọi loài chim chóc,  
 Chúc tụng Chúa đi, gia súc lẫn thú rừng,  
 Muôn ngàn đời, hãy ca tụng suy tôn.

Chúc tụng Chúa đi, hỡi phàm nhân dương thế,  
 Chúc tụng Chúa đi, dòng dõi It-ra-en,  
 Chúc tụng Chúa đi, tư tế phụng thờ Chúa,  
 Chúc tụng Chúa đi, tôi tớ phục vụ Người.

Chúc tụng Chúa đi, hồn thiêng hàng công chính,  
 Chúc tụng Chúa đi, người thánh kẻ khiêm nhường,  
 Chúc tụng Chúa đi, này Kha-na-ni-a,  
 A-da-ri-a và Mi-sa-en hỡi !  
 Muôn ngàn đời, hãy ca tụng suy tôn.

Nào chúc tụng Chúa Cha,  
 Chúa Con, và Chúa Thánh Thần,  
 Muôn ngàn đời cùng ca tụng suy tôn.

Lạy Chúa,  
 Chúc tụng Chúa trên cõi trời cao thẳm,  
 Muôn ngàn đời, xin ca tụng suy tôn.  
 (không đọc kinh Vinh Danh cuối thánh ca này)

## **2. Ý KHẤN**

- Xin cho chúng con được cảm nhận sức sống kỳ diệu của Chúa vẫn ngày đêm tuôn tràn xuống như thác nước qua mọi tạo vật, để chúng con biết thưởng thức kỳ công của Chúa và cất cao lời chúc tụng tạ ơn như Thánh Lê Thị Thành. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Mẹ Maria cho chúng con được mở mắt thấy Chúa với đầy vẻ hút hồn hào hứng qua những bốn phận trong bậc sống của mình như Thánh Lê Thị Thành. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn kinh ngạc, nhận được phép lạ thấy Chúa hiện ra mọi nơi mọi lúc trong cuộc sống thường ngày của chúng con. Chúng con cầu xin Chúa.

## **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.
- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.



**Phép lạ 6**

**Thấy Chúa  
hiện ra**

## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LA: thấy Chúa hiện ra trong nhà mình.

Mẹ Lê Thị Thành có tất cả 6 người con: 2 trai là Đê và Trân, và 4 gái là Thu, Năm, Nhiên và Nụ. Và lúc bà tử vì đạo thì đã được 17 người cháu.

Thánh Lê Thị Thành được ơn biết lo liệu là trước hết biết tìm được Chúa cho gia đình mình, còn mọi sự khác Chúa sẽ ban cho dư dật: có Chúa chăn nuôi sẽ chẳng thiếu thốn chi.

Vì thế mẹ luôn chú trọng việc dạy dỗ con cái về lòng đạo. Cô Lu-xi-a Nụ, con gái út, đã cung khai với giáo quyền thẩm vấn trong việc điều tra phong thánh như sau:

“Mẹ chúng tôi rất chăm lo việc dạy dỗ các con. Chính người dạy chúng tôi đọc chữ và học giáo lý, sau lại dạy cách tham dự thánh lễ và xưng tội rước lễ. Người không để chúng tôi biếng nhác việc xưng tội. Khi chúng tôi lơ là, người thúc giục chúng tôi bằng được mới thôi. Người cho chúng tôi nhập hội Con Đức Mẹ, vào ban thiếu nữ thừa kinh ở nhà thờ”.

Qua những lúc gian truân hay xuôi xẩn trong bốn phận làm mẹ, Thánh Lê Thị Thành cũng luôn cảm nghiệm được tâm tình của Đức Mẹ khi lạc con và tìm thấy con. Đức Mẹ biết lo liệu khi nhận biết Chúa mới là nguồn hạnh phúc thật, tìm được Chúa là tìm được an vui. Mà chỗ có thể tìm được Chúa là đền thờ, là đời sống cầu nguyện.

## II. TIN MỪNG: Đức Mẹ tìm thấy Chúa Giêsu trong đền thờ

Tin Mừng của Chúa Giêsu theo Thánh Luca (Luca 2: 41-52)

Hàng năm cha mẹ Chúa Giêsu có thói quen lên Giêrusalem để mừng lễ trọng Vượt Qua. Và khi Người lên mười hai tuổi, cha mẹ Người lên Giêrusalem, theo tục lệ mừng ngày lễ. Và khi những ngày lễ đã hoàn tất, hai ông bà ra về, trẻ Giêsu đã ở lại Giêrusalem mà cha mẹ Người không hay biết. Tưởng rằng Người ở trong nhóm các khách đồng hành, nên hai ông bà đi được một ngày đàng, mới tìm kiếm Người trong nhóm bà con và những kẻ quen biết. Nhưng không gặp thấy Người, nên hai ông bà trở lại Giêrusalem để tìm Người. Sau ba ngày, hai ông bà gặp thấy Người trong đền thờ đang ngồi giữa các thầy tiến sĩ, nghe và hỏi các ông. Tất cả những ai nghe Người nói, đều ngạc nhiên trước sự hiểu biết và những câu Người đáp lại.

Nhìn thấy Người, hai ông bà ngạc nhiên và mẹ Người bảo Người rằng: "Con ơi, sao con làm cho cha mẹ như thế? Kia cha con và mẹ đây đã đau khổ tìm con".

Người thưa với hai ông bà rằng: "Mà tại sao cha mẹ tìm con? Cha mẹ không biết rằng con phải lo công việc của Cha con ư?"

Nhưng hai ông bà không hiểu lời Người nói. Người theo hai ông bà trở về Nagiarét, và Người vâng phục hai

ông bà. Mẹ Người ghi nhớ tất cả những việc đó trong lòng. Còn Chúa Giêsu thì tiến tới trong sự khôn ngoan, tuổi tác và ân sủng trước mặt Thiên Chúa và người ta.

### III. GIÂY PHÚT THÁNH

Thánh kinh đã không nói nhiều. Nhìn bên ngoài, cuộc đời Mẹ thật đơn sơ, cũng giống như mọi người thôi. Mẹ sống và chịu đựng cuộc đời như mọi người. Mẹ đến thăm bà chị họ Elizabeth như những người bà con đến thăm nhau.

Mẹ đi Bê-lem như những người khác để khai sổ hộ tịch. Mẹ phải ngủ đêm ở hang đá bởi vì Mẹ nghèo. Mẹ trở về Nazareth sau thời gian phải chạy trốn để khỏi bị Hê-rô-đê bách hại.

Mẹ sống cuộc đời thầm lặng bên Chúa Giê-su và Thánh Giu-se. Thánh Giu-se chuyên lo việc cần lao kiếm ăn cho cả nhà. Lương thực hằng ngày của Thánh Gia chỉ có thế. Vậy còn những bữa ăn gì Mẹ và Thánh Giu-se dùng để nuôi dưỡng đức tin?

Làm thế nào để mỗi giây mỗi phút của các Ngài trở thành những giây phút thánh giống như một bí tích? Các ngài đã thấy gì trong những tầm thường của cuộc sống? Những gì người ta thấy được thì cũng giống như mọi người. Nhưng những điều người ta không thấy, chỉ có đức tin mới thấy, chính là việc Chúa hoàn thành chương trình của Người. Như bánh thiên thần, như man-na từ trời ban

xuống, như Tin Mừng quý báu, bí tích của giây phút hiện tại đem Chúa đến những nơi sống thấp hèn như hang bò lừa, như máng đựng cỏ và rơm. Chúa tỏ mình cho người khiêm nhường trong những sự bé nhỏ - "Ngài đã cho người nghèo khó no đầy ơn phúc " (Luca 1:53) - nhưng những kẻ tự kiêu, chỉ trọng những vỏ bề ngoài, thì không thể thấy Chúa cả nơi những việc lớn lao.

Thế thì với bí quyết nào ta có thể tìm thấy kho tàng đó, - hạt cải nhỏ bé đó? Xin thưa là không có bí quyết nào cả.

Kho tàng có sẵn đó mọi nơi mọi lúc, ta cứ việc đến mà tìm. Đối với mọi tạo vật, dù đó là người bạn hay người thù, Chúa đều quảng đại tuôn đổ kho tàng ấy ra, cho nó châu lưu cùng khắp thân xác và tâm hồn chúng ta, chảy vào tận thẳm sâu cõi lòng chúng ta. Quyền năng của Chúa thanh tẩy vũ trụ, thấm nhập và tràn lan khắp vạn vật. Ở đâu cũng có ảnh hưởng sống động của Chúa. Hành động của Chúa đi trước vạn vật, đồng hành với với chúng và theo sau chúng.

Chúng ta chỉ cần để mình trôi theo ảnh hưởng của Thiên Chúa. Vua chúa, quan quyền, hàng khanh tướng của Giáo hội và của thế giới, linh mục, binh lính, thường dân, tóm lại hết mọi người, sĩ nông công thương, mà biết được rằng theo đuổi con đường thánh thiện để như thế nào thì Thiên Chúa hài lòng biết bao!

Họ chỉ cần trung thành thi hành những bổn phận của một Ki-tô hữu trong điều kiện và hoàn cảnh của mình, khiêm nhường chấp nhận những đau khổ của cuộc sống,

không thối mắc nhưng sẵn sàng vâng theo những đòi hỏi của Chúa quan phòng trong mọi sự mình phải làm và phải chịu. (Chương 1)

#### IV. KHẨN NGUYÊN

##### **1. Thánh Vịnh 127: Ví như Chúa chẳng xây nhà**

Ví như Chúa chẳng xây nhà,  
Thợ nề vất vả cũng là luống công;  
Thành kia mà Chúa không phòng giữ,  
Uổng công người trấn thủ canh đêm.

Bạn có thức khuya hay dậy sớm,  
Khó nhọc làm ăn cũng hoài công,  
Còn kẻ được Chúa thương dầu có ngủ,  
Người vẫn ban cho đủ tiêu dùng.

Này con cái là hồng ân của Chúa,  
Con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban.  
Bày con sinh hạ thời son trẻ  
Tựa nắm tên người dững sĩ cầm tay.

Hạnh phúc thay người nào,  
Đeo ống đầy loại tên như thế.  
Họ sẽ không nhục nhã,  
Khi phải đến cửa công tranh luận với địch thù.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.  
 Tự muôn đời và chính hiện nay,  
 Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Chính Chúa là hạnh phúc. Mẹ Maria đã lạc mất Chúa và tìm thấy Chúa trong đền thờ, tức là trong đời sống cầu nguyện. Xin Mẹ cho chúng con được biết cách xây dựng tổ ấm yêu thương và tìm hạnh phúc cho gia đình như Mẹ. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin cho mỗi người chúng con được trở thành bí tích, là dấu chỉ cho người khác thấy được Chúa trong đời sống gia đình như Mẹ Maria và Thánh Lê Thị Thành. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn biết lo liệu, là biết trước hết tìm kiếm Chúa cho gia đình, và nhận được phép lạ là tìm thấy Chúa trong nhà mình. Chúng con cầu xin Chúa.

## **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

**Phép lạ 6**

**Sức vượt  
đêm đen**



## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LA: khẩn được sức vượt qua mọi khó khăn.

Vua Minh Mạng là người bắt đạo dữ nhất. Ông chết đầu năm 1841 lúc mới 50 tuổi. Con là Thiệu Trị lên nối ngôi. Lúc đầu có vẻ còn nới tay, nhưng rồi lại tiếp tục chính sách bắt đạo của vua cha vì sức ép của một số quan hủ lậu.

Thánh Lê Thị Thành đã bị bắt vì tội cho các linh mục trốn ẩn trong nhà. Bà bị tra tấn ba lần rất tàn nhẫn, lúc đầu bằng roi ngắn rồi sau bằng gậy tre và thanh củi. Trịnh Quang Khanh ra lệnh: “Đạp Thập Giá đi, tao cho về đoàn tụ với chồng con”. Nhưng bà lớn tiếng tuyên xưng đức tin:

“Tôi tin theo Đức Chúa Trời, không bao giờ tôi bỏ đạo”.

Có lần quan đã dùng trò dã man là buộc ống quần áo của bà lại rồi vắt rắn độc vào trong người bà làm cho bà hoảng sợ. Đây là trò quá ác độc. Con rắn lành lạnh bò tới bò lui. Con sợ hãi tăng lên cùng độ. Nhưng bà luôn miệng cầu xin ơn Chúa:

“Giêsu, Maria, Giuse, xin ba Đấng cứu con”.

Và Bà can đảm đứng yên không nhúc nhích nên rắn không cắn mà từ từ bò ra. Bà đã cầu nguyện tha thiết và Chúa đã ban cho bà sức mạnh phi thường để chịu đựng những thử thách xem ra vượt quá sức của bà. Sau đó bà đã nói rõ bí mật này:

“Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có

sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”.

Những nét phác họa trên đã diễn tả đêm đen của Mẹ Lê Thị Thành. Trong những tra tấn đau đớn, Mẹ luôn nhận được phép lạ của ơn sức mạnh vững một niềm tin. Vì Mẹ thấy rõ một dòng sinh lực đang chuyển vận, một luồng sáng đang vươn tới theo nhịp theo điệu như những đợt sóng lên xuống. Chẳng gì cản trở nổi. Chẳng ai vùi dập được.

Mẹ Maria đã trải qua đêm đen hãi hùng khi đứng dưới chân thập giá, chứng kiến cảnh khổ nạn tội cùng của con mình, cảnh nhiều người mất niềm tin nơi Chúa. Ngày thứ bảy trong truyền thống Hội Thánh là ngày kính Đức Mẹ, vì Đức Mẹ đã trải qua đêm đen mà vẫn vững tin chờ đợi phút ánh sáng Phục Sinh bừng dậy.

## **II. TIN MỪNG: Đức Mẹ đứng dưới chân thập giá.**

Tin Mừng của Chúa Giêsu theo thánh Gio-an (Gioan 19:25-27)

Khi ấy, đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có mẹ Người, cùng với chị mẹ Người là Maria, vợ ông Clopas, và Maria Mađalêna. Khi thấy Mẹ và bên cạnh có môn đệ Người thương mến, Chúa Giêsu nói cùng Mẹ rằng: "Thưa Bà, này là con của Bà". Rồi Người lại nói với môn đệ: "Này là Mẹ của con". Và từ giờ ấy, môn đệ đã lãnh nhận Người về nhà

mình.

### III. GIẤY PHÚT THÁNH

Cách Chúa hành động bí nhiệm lắm, nhất là khi ta đương đầu với những khó khăn, nghịch cảnh, và những lắng lo nhiều khi đến mất cả tự tín. Ta càng ở trong tình trạng rối bời, thì tay Chúa càng kỳ lạ, và con tim sẽ tự nhủ: "Mọi sự rồi sẽ tốt đẹp!"

Mọi sự trong tay Chúa, còn chi sợ hãi. Chính nỗi sợ, nỗi buồn chán, lại trở thành những khúc hát của bài thánh ca ban đêm. Ta thưởng thức từng vần điệu, vì chắc chắn bài thánh ca sẽ kết bằng câu "Sáng sanh Đức Chúa Cha..." Như vậy ta tìm thấy đường bằng cách lạc mất đường. Chính mây đen sẽ hướng dẫn, ngò vực sẽ làm vững tâm. I-xa-ac càng lo tìm của lễ, Áp-ra-ham càng tin tưởng vào Chúa hoàn toàn.

Ai đi trong ánh sáng sẽ hát bài thánh ca ban ngày. Ai đi trong bóng tối sẽ hát bài thánh ca ban đêm. Mọi người cứ từng phần mà hát. Chúa mới hòa lại cho đến kết. Cái gì Chúa đã làm đầy thì không cần phải thêm gì nữa. Mọi giọt đắng sẽ biến tan. Tiên tri Giê-rê-mi-a và E-dê-ki-en luôn vang lên những lời ca nước mắt và thở than triền miên mà chẳng tìm thấy ủi an. Những ai đòi làm ngưng dòng nước mắt các ngài chảy, thì chắc chắn làm mất những dòng Kinh Thánh đẹp nhất.

Khi Chúa tạo kinh ngạc, linh hồn run rẩy, nếu Người đi

dọa, linh hồn kinh hãi. Công việc của Chúa sẽ được tỏ lộ: có khổ đau nhưng có vượt thắng.

Vậy bạn hãy cứ khóc đi. Hãy run rẩy trong khổ đau. Đừng cố gắng vượt sâu thẳm và những quần quai tâm hồn. Hãy nhận lấy trong đáy lòng bạn những mạch nước từ nguồn đại dương trong hồn cực thánh của Chúa Giêsu. Hãy tiếp tục tuôn chảy những dòng nước mắt như những dòng ơn thánh đến cho mắt bạn, và sẽ được lau khô một cách lạ kỳ.

Mây sẽ tan biến, và mặt trời sẽ chiếu sáng lại, mùa xuân mang cho bạn những bông hoa. Kết quả của việc phó thác là bạn sẽ khám phá ra công việc lạ lùng của Chúa. Quả thật, con người xoắn xang thì cũng vô ích thôi. Mọi sự xảy ra như trong một giấc mơ, bóng tối tiếp theo bóng tối rồi đẩy lui bóng tối, ảo ảnh tiếp nối ảo ảnh trong cơn ngủ mê, có những ảo ảnh làm cho trần trở, có những ảo ảnh đem đến ủi an. Linh hồn chỉ là nạn nhân của những ảo ảnh như vậy, mà ảo ảnh này sẽ nuốt mất ảo ảnh kia. Khi thức dậy sẽ thấy chẳng có gì phải sợ hãi cả. Tất cả chỉ là những ảo tưởng, sẽ biến tan, cả những kinh hoàng và những niềm vui xuất hiện ban đêm cũng sẽ bị quên lãng. (Chương 11)

Chúng ta hãy trở lại với Đức Mẹ Ma-ri-a. Khi cả nhân loại chối từ, ruồng bỏ và hành khổ con Mẹ, thì Mẹ theo con từ hang đá máng cỏ cho tới đỉnh đồi Can-vê.

Cùng theo con đường của Mẹ, những tâm hồn trung tín toàn thắng những chuỗi ngày ngậm đắng nuốt cay, những

bóng tối hãi hùng, những tưởng tượng kỳ quặc, nghĩa là toàn thắng tất cả những thứ làm mờ con mắt giác quan khiến không còn nhận ra được ý Chúa; họ bước theo ý Chúa và thờ lạy ý Chúa ngay dưới chân thánh giá.

Tất cả họ đều biết rằng họ phải giã từ bóng tối mà dõng theo mặt trời cao vọi vọi; mặt trời thì từ hùng đông đến khi chiều về, cả khi có mây mù che phủ, vẫn chiếu ánh sáng, vẫn sưởi ấm và vẫn gọi hứng cho bất cứ ai để cho tâm hồn mình cuốn hút vào chu vi huyền nhiệm của nguồn sáng, điểm nào cũng say, điểm nào cũng mê. (Chương 9)

#### IV. KHẨN NGUYÊN

##### **1. Thánh Vịnh 126: đi nước nở, về hân hoan**

Khi Chúa dẫn tù nhân Sion trở về,  
Ta tưởng mình như giữa giấc mơ.  
Vang vang ngoài miệng câu cười nói,  
Rộn rã trên môi khúc nhạc mừng.

Bấy giờ trong dân ngoại, người ta bàn tán:  
“Việc Chúa làm cho họ, vĩ đại thay.”  
Việc Chúa làm cho ta, ôi vĩ đại,  
Ta thấy mình chan chứa một niềm vui.

Lạy Chúa, xin dẫn tù nhân chúng con về,  
Như mưa dẫn nước về suối cạn miền Nam.

Ai nghẹn ngào ra đi gieo giống,  
Mùa gặt mai sau khắp khởi mừng.

Họ ra đi, đi mà nước nở,  
Mang hạt giống vãi gieo;  
Lúc trở về, về reo hớn hở,  
Vai nặng gánh lúa vàng.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Trong lúc gặp gian nan khốn khó hay bị thử thách hồ nghi quyền năng Chúa, xin cho chúng con được vững tin như Thánh Lê Thị Thành, cương quyết tuyên xưng: “Tôi tin theo Đức Chúa Trời, không bao giờ tôi bỏ đạo”. Chúng con cầu xin Chúa.

- Thánh Lê Thị Thành đã nói rõ bí mật về ơn sức mạnh: “Họ đánh đập dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu được, song khi tôi phải đòn thì tôi cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho tôi, nên tôi không cảm thấy đau đớn”. Xin Mẹ Maria phù hộ thêm sức cho chúng con trong những lúc gặp đau khổ. Chúng con cầu xin Chúa.

- Mẹ Maria đã cùng chịu đau khổ với Chúa khi đứng

dưới chân thập giá. Xin Đức Mẹ cũng ủi an chia sẻ mọi khổ đau đen tối của mỗi người chúng con. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn sức mạnh, nhận được phép lạ vượt qua đen tối đang vây bủa chúng con. Ơn thánh Chúa luôn đủ cho chúng con, để có thể chịu đựng mà vững tin vào ánh sáng khải hoàn. Chúng con cầu xin Chúa.

### **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.
- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.
- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

**Phép lạ 7**

**Đầy sinh  
khí**



## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ: được đầy sinh khí

Ơn thánh Chúa vẫn như dòng thác nước ngày đêm tuôn tràn xuống. Vậy mà nhiều người cảm thấy:

Hai tay nhỏ bé thế này

Mà sao vẫn thấy chưa đầy bao nhiêu!

Đó là tại vì mình để bàn tay úp kín lại làm sao nước có thể vào được. Hay cũng có thể đã đầy ứ những rác rưởi hôi hám.

Thánh Lê Thị Thành nhận định được như vậy, nên đã biết chấp nhận những hy sinh đau khổ như dụng cụ Chúa gửi đến để khai trống mở rộng tâm hồn ra, cho Thần Khí Chúa tác động tràn đầy. Dù trong lúc bị hành hạ khổ sở nhất, thánh nữ vẫn nhận được phép lạ ơn thánh mà cảm thấy vui tươi. Người con gái út đã làm chứng:

“Tôi thấy áo quần mẹ tôi bê bết máu, chân tay sưng lên và những vết thương thối ra, nhưng nét mặt mẹ tôi vẫn vui vẻ hơn hở. Thấy mẹ tôi mang gông bọc sắt khổ sở, tôi òa lên khóc thì mẹ tôi an ủi”:

Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đó con.

Một nhân chứng tên là Đặng cho biết rằng:

“Bà Ê bị đánh đập tàn bạo đến nỗi thân mình bà đầy máu mủ. Vậy mà bà vẫn vui vẻ mà còn muốn chịu khó hơn nữa”.

Sức mạnh nào lạ lùng vậy, đã biến mọi sự, dù thê thảm nhất, thành những bông hoa hồng? Đó chính là vì thánh nữ

đã vui lòng hy sinh quên mình đi, lòng được mở ngỏ để nhận được đầy Thần Khí Chúa.

Mẹ Maria đã cùng với các tông đồ họp nhau trở nên một lòng một trí để cầu nguyện, không còn là những đóng kín thu hẹp nữa. Lòng các ngài mở trống hết sức để Thần Khí Chúa tuôn đổ tràn đầy. Các ngài ra đi nhiệt thành và phấn khởi rao giảng tin Mừng Chúa.

## **II. TIN MỪNG: Đức Mẹ cùng các tông đồ nhân lãnh Thần Khí.**

Bài trích Sách Tông Đồ Công vụ (1:12-14; 2: 1-4)

(Sau khi Chúa Giêsu lên Trời), các tông đồ xuống khỏi núi Cây Dầu mà trở về Giêrusalem, bằng quãng đường được đi trong ngày Sabbát. Và khi đã trở vào thành, họ lên lầu gác nơi vẫn cư ngụ, gồm các ông Phêrô và Gioan, Giacôbê và Anrê, Philipphê và Tôma, Bartôlômêô và Matthêu, Giacôbê con ông Alphê và Simon thuộc nhóm Nhiệt Thành, và Giuđa con ông Giacôbê.

Mọi người đều cùng nhau đồng tâm kiên trì cầu nguyện, có mấy người phụ nữ trong nhóm, cùng với Đức Maria mẹ Chúa Giêsu và các anh em Người.

Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người cùng nhau đang tề tựu một nơi; thì bỗng xảy đến tự trời một tiếng rào rào như thể do cơn gió lớn thổi đến, vang động lùa vào đầy nhà nơi họ đang ngồi. Và họ thấy những lưỡi như thể là lửa, phân tán dần mà đậu trên mỗi người trong họ. Và hết

thấy họ được Đầy Thần Khí, và bắt đầu nói những tiếng lạ, tùy theo Thần Khí ban cho họ phát ngôn.

### III. GIẤY PHÚT THÁNH

Chỉ vì chúng con không lợi dụng đầy đủ được việc Chúa hành động mà chúng con cứ phải đi tìm các đường lối, thật là quá nhiều. Các đường lối khác nhau quá chừng không thể tặng chúng con cái điều chúng con tìm thấy trong ý Chúa mà thôi. Chỉ có ý Chúa mới khơi nguồn sức mạnh cho chúng con làm được những việc lớn lao.

Chúa Giê-su là thầy dạy mà chúng con không biết lắng nghe cho đủ. Người nói cho từng tâm hồn lời ban sự sống, đó mới là lời thực. Thế mà chúng con không lắng tai nghe. Chúng con muốn biết Người nói gì với người khác, nhưng lại không lắng nghe những gì Người nói với chúng con. Chúng con không cùng độ rung với đấng siêu việt hành động nơi mọi sự. Chúng con cần chú ý rung cùng một nhịp với đấng siêu việt. Những người mở rộng tâm hồn tin tưởng và can đảm đón nhận siêu việt thì không cần phải sợ gì cả.

Sức mạnh đó ai cưỡng lại được? Sức mạnh đó từ muôn thuở vẫn không thay đổi, vẫn lan tràn vào từng lúc của cuộc đời và vẫn ban quyền có một không hai cho các tâm hồn trung tín để họ tôn thờ, yêu mến và reo vui.

Chúng con mong chờ cơ hội được chết cho Chúa, được sống một cách anh hùng; được mất hết mọi sự, được chết

cô đơn, được hy sinh chính mình cho người khác. Nghĩ đến đó, chúng con mê lắm. Nhưng lạ Cha trên trời, con sẽ thờ lạ và tôn vinh ý định của Cha, bằng cách tìm thấy trong mọi sự niềm vui của ơn được chết vì đạo, được quên mình làm phận sự đối với người khác. Thế là đủ cho con rồi, mặc Cha muốn định cho con sống hay cho con chết, con vẫn vui nhận. Con yêu mến ý Cha vì đó là ý Cha, không xét ý đó sẽ đưa đến chỗ nào, vì ý Cha tràn lan, thánh hoá và biến đổi mọi sự trong con. Mọi sự đều được vinh thắng, mọi lúc của cuộc đời con đều đầy Thần linh Cha, nên dù sống dù chết, con đều mong tìm ý Cha.

Chúa hành động. Đó vẫn luôn luôn là nguồn suối cuồn cuộn nước ơn thánh tràn ngập mọi sự. Vì thế không nên tìm hành động của Chúa trong giới hạn chật hẹp của một cuốn sách, của hạnh một vị thánh, hay của một ý tưởng cao siêu. Nếu thấy được gì thì cũng chỉ như những giọt nước rơi trong đại dương. Chẳng cần tìm lời Chúa trong những tư tưởng của các nhà thần bí. Chẳng cần quay về với họ để xin cơm từ cửa này qua cửa khác, chẳng cần phải triều cống cho họ. (Chương 9)

#### **IV. KHẤN NGUYÊN**

##### **1. Thánh Vịnh 104: Đầy Sinh Khí Chúa**

Công trình Ngài, lạ Chúa,

Quả thiên hình vạn trạng!

Chúa hoàn thành tất cả thật khôn ngoan,

Những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất.

Này đại dương bát ngát mênh mông,  
Nơi muôn vàn sinh vật  
To lẫn nhỏ vầy vùng.

Nơi tàu bè cõi sóng  
Và thủy quái tung tăng  
Là vật Chúa tạo thành  
Để làm trò tiêu khiển.

Hết mọi loài ngửa trông lên Chúa  
Đợi chờ Ngài đến bữa cho ăn.  
Ngài ban xuống, chúng lượm về,  
Ngài mở tay, chúng thỏa thuê ơn phước.

Chúa ẩn mặt đi, chúng rụng rời kinh hãi,  
Lấy sinh khí lại là chúng tắt thở ngay  
Mà trở về cát bụi.

Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới,  
Là chúng được dựng nên,  
Và Ngài đổi mới mặt đất này.

Vinh hiển Chúa, nguyện muôn năm tồn tại,  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Công trình Chúa làm Chúa được hân hoan.  
 Chúa nhìn đất thấp, đất sợ run lấy bấy,  
 Người chạm núi cao, núi tỏa khói mịt mù.

Suốt cuộc đời, tôi sẽ ca mừng Chúa  
 Sống ngày nào, xin đàn hát kính Thiên Chúa của tôi.  
 Nguyện tiếng lòng tôi làm cho Người vui thỏa,  
 Đối với tôi, niềm vui là chính Chúa.

Ước gì tội nhân phải biệt tích cõi đời,  
 Bọn bất lương sạch bóng chẳng còn ai.  
 Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
 Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Trong lúc áo quần bê bết máu, chân tay sưng lên và những vết thương thối ra, Thánh Lê Thị Thành vẫn có thể vui tươi hơn hở, và còn muốn chịu khó hơn nữa. Chính việc chấp nhận được những hy sinh đau khổ này đã làm cho thánh nữ mở trống được tâm hồn mà nhận được đầy Thần Khí Chúa. Xin cho chúng con cũng biết chấp nhận

được những đau khổ thánh giá Chúa đang gửi đến. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được đầy Sinh Khí Chúa, nhận được phép lạ biến đổi mọi khổ đau thành niềm vui hoan lạc. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Mẹ Maria cùng cầu nguyện một tâm một trí với chúng con, để chúng con nhận lãnh được ơn thánh Chúa và tỏa sức nhiệt thành cho người khác. Chúng con cầu xin Chúa.

### **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hỡi Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

**Phép lạ 8**

**Trở thành  
giàu có**



## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LA: khẩn được ơn giàu có

Thánh Lê Thị Thành đã chỉ có một bí quyết trở thành giàu có là đức tin và đời sống cầu nguyện đơn sơ. Mẹ đã được tặng viên ngọc quý khi nhận được Tin Mừng trở nên con của Chúa Trời Đất sang giàu. Thì cả cuộc đời của mẹ đã sống giàu có thật nhờ biết luôn lãnh nhận kho tàng này qua kinh nguyện sáng chiều, dự lễ và rước lễ.

Nữ tu An đi săn sóc những người tù có đạo cũng làm chứng:

“Bà Lê Thị Thành rất sốt sắng, không những bà đọc kinh sáng tối ở trong tù, mà ban ngày bà cũng hay lần hạt và ngắm tràng Thánh Giá. Sau khi bà vào tù mấy ngày, tôi đã tìm cách đưa cha vào giải tội và cho bà rước lễ”

Trước khi được chết vì đạo, Thánh Lê Thị Thành trời cho các con một gia tài, không phải là vàng bạc hay chương mục nhà băng gì cả, mà bằng một kho tàng lớn mỗi một trộm cướp không rớ tới nổi. Con cái của mẹ Lê Thị Thành mới thật là con nhà giàu theo đúng nghĩa:

“Có Chúa lo liệu cho mẹ, con cứ về nói cho anh chị em con chăm sóc việc nhà, sáng tối đọc kinh, dự lễ, siêng năng xưng tội rước lễ, đừng khi nào bỏ đọc kinh tối sáng và nhớ cầu nguyện cho mẹ vắc thánh giá đến cùng. Chúng con phải thương yêu nhau, sống hòa thuận, và nhất là lo giữ đạo cho sốt sắng. Mẹ mà bỏ đạo, bỏ Chúa về với các con thì rồi mẹ cũng sẽ chết chứ có lột xác mà sống mãi với các con đâu. Nếu mẹ trung thành với Chúa thì mẹ sẽ sớm về với

Người mà chờ đợi chúng con đoàn tụ trên thiên đàng. Lúc đó gia đình ta sẽ được hạnh phúc mãi mãi.”

Mẹ Maria đã là một người sang giàu nhất nhân loại. Mẹ đầy ơn phúc vì luôn có Chúa ở cùng Mẹ. Đời Mẹ là một chuỗi kinh cầu nguyện liên lí. Và nay Mẹ được nâng lên cao thẳm huy hoàng: mặc áo mặt trời, chân đạp mặt trăng, đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao.

## **II. TIN MỪNG: Đức Mẹ có thể bay lên.**

Bài trích Sách Khải Huyền (11:19a 12:1-6, 10)

Đền thờ Thiên Chúa trên trời đã mở ra. Và một điềm lạ vĩ đại xuất hiện trên trời: một người nữ mặc áo mặt trời, chân đạp mặt trăng, đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao. Bà đang mang thai kêu la chuyển bụng, và đau đón sinh con. Lại một điềm lạ khác xuất hiện trên trời: một con rồng đỏ khổng lồ, có bảy đầu, mười sừng, và trên bảy đầu đội bảy triều thiên. Đuôi nó kéo đi một phần ba tinh tú trên trời mà ném xuống đất. Con rồng đứng trước mặt người nữ sắp sinh con, để khi bà sinh con ra, thì nuốt lấy đứa trẻ. Bà sinh được một con trai, Đấng sẽ dùng roi sắt mà cai trị muôn dân. Con bà được mang về cùng Thiên Chúa, đến tận ngại của Người. Còn bà thì trốn lên rừng vắng, ở đó bà được Thiên Chúa dọn sẵn cho một nơi.

Và tôi nghe có tiếng lớn trên trời phán rằng: "Nay sự cứu độ, quyền năng, vương quyền của Thiên Chúa chúng ta và uy quyền của Đức Kitô của Người đã được thực

hiện”.

### III. GIẤY PHÚT THÁNH

Lạy Chúa, đúng là con mong ước sống xứng đáng là con của một người cha chân thật, khôn ngoan, tốt lành và quyền năng vô cùng. Con ước ao sống theo niềm tin của con. Con biết rằng Chúa hành động trong mọi sự và ở mọi thời cho lợi phúc của con, vì thế con ước ao khai thác hết gia tài sẵn có, gia tài này vừa bền vững vừa dồi dào vô tận.

Có tạo vật nào, có con người nào bằng Chúa được? Tại sao con phải chạy đến với người đời, họ chỉ là những con người bất lực, trí khôn chẳng biết gì mà lòng dạ lại cứng cõi? Con chạy đến hết giếng này tới giếng kia, kiếm hết dòng suối này tới dòng suối nọ, thế mà con cứ khát khô cả cổ, đang khi đó vẫn có bàn tay đem nước cho con, nước tràn tràn như cơn lụt. Bàn tay đó đâu xa xôi gì. Bàn tay đó vây bọc lấy con ở mọi nơi mọi chỗ. Mọi cái đều thành cơm cho con ăn, thành xà-bông cho con tắm rửa sạch sẽ, thành lửa sưởi cho con ấm và làm cho con nên tinh sạch, và thành chàng đực đẹo gọt cho con nên giống Chúa.

Cuối cùng thì con cũng tìm thấy Chúa. Chúa là Thày yêu quý của con, là Đấng Chữa con lành, là Chúa của con, là Tình Yêu chí thánh! Con xin làm môn đệ Chúa và chỉ học hỏi nơi Chúa mà thôi. Con trở về giống như người con phung phá, con đói lả, con thèm bánh của Chúa quá sức. Con sẽ ngưng không buồn lậu nữa những ý tưởng và

những việc đạo đức. Con sẽ dùng những ý tưởng cũng như những việc đạo đức để tuân theo ý Chúa trong mọi sự, chứ không để cho con được thoả lòng. Con sẽ để giờ hoàn toàn cho việc bốn phận hiện tại để yêu Chúa, để hoàn thành các việc con phải làm và để cho ý Chúa được thể hiện.

Nếu chúng ta không thưởng thức cao lương mỹ vị do Chúa Thánh Thần dọn cho chúng ta dùng, thì còn có của ăn nào mà lại không nhạt nhẽo đối với cái vị giác mất vị như thế? Tâm hồn chúng ta chỉ thực sự được nuôi dưỡng, được sung sức, được phong phú và được thánh hoá nhờ sự rộng rãi của giây phút hiện tại. Chúng ta còn đòi gì nữa? (Chương 9)

#### IV. KHẨN NGUYÊN

##### **1. Thánh Vịnh 92: Tạ ơn Chúa công minh**

Thú vị thay, được tạ ơn Chúa,  
 Được mừng hát danh Ngài, lạy Đấng Tối Cao,  
 Được tuyên xưng tình thương của Ngài từ buổi sớm,  
 Và lòng thành tín của Ngài suốt canh khuya,  
 Hòa điệu sắt cầm gieo trầm bổng,  
 Nhè nhẹ vãn vương khúc tỳ bà.

Lạy Chúa, sự nghiệp Ngài khiến con mừng rỡ,  
 Thấy việc tay Ngài làm, con phải reo lên:  
 Lạy Chúa, công trình Ngài xiết bao vĩ đại,  
 Tư tưởng Ngài thâm thúy lắm thay.

Người khờ dại nào đâu có biết,  
 Kẻ ngu si chẳng hiểu điều này:  
 Bọn bất nhân dầu sỡn sơ như cỏ,  
 Phường gian ác có đua nở khoe tươi,  
 Cũng là để bị diệt trừ vĩnh viễn.

Còn Chúa, Ngài cao cả muôn đời.  
 Kìa những kẻ thù Ngài, lạy Chúa,  
 Kìa những kẻ thù Ngài tiêu vong,  
 Bọn gian ác đều rã tan hết thảy.

Ngài cho con ngẩng đầu hãnh diện,  
 Tựa như trâu ngựa nghể gương sừng,  
 Thân con, Ngài xúc dầu thơm mát.  
 Mắt con nghênh những kẻ địch thù,  
 Tai nghe biết lũ hại con mạt vận.

Người công chính vươn lên tựa cây dừa tươi tốt,  
 Lớn mạnh như hương bá Li-băng,  
 Được trồng nơi nhà Chúa,  
 Mơn mớn giữa khuôn viên đền thánh Chúa ta;

Già cõi rồi vẫn sinh hoa quả,  
 Tràn đầy nhựa sống, cành lá xanh rờn,  
 Để loan truyền rằng: Chúa thật là ngay thẳng,  
 Là núi đá cho tôi ẩn náu,

Nơi Người chẳng có chút bất công.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
 Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.  
 Tự muôn đời và chính hiện nay,  
 Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Mẹ Maria đã nhận đầy thần lực Chúa nhờ kết hợp liên lý với Chúa. Xin cho chúng con được biết tha thiết với đời sống cầu nguyện, đặc biệt là lần chuỗi Mân Côi và năng rước lễ. Chúng con cầu xin Chúa.

- Thánh Lê Thị Thành đã trở nên giàu có sung túc nhờ bí quyết cầu nguyện liên tục và nhận lãnh các bí tích. Xin cho chúng con biết luôn tìm kho tàng vô tận này. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn đạo đức, cảm nhận được phép lạ của tình Chúa làm cho chúng con trở nên giàu có sung túc thật. Chúng con cầu xin Chúa.

## **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hầy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

**Phép lạ 9**

**Sức mạnh  
liệt**

## I. CHÚNG KIẾN PHÉP LẠ: khẩn được sức tác động mãnh liệt

Mẹ Lê Thị Thành chỉ là một người đàn bà bình thường mà đã góp phần tích cực xây dựng giáo xứ, tạo được nhiệt lực phát huy đức tin lan tỏa ra chung quanh một cách mãnh liệt.

Trong thời buổi cấm cách, tất cả mọi nhà thờ bị phá đổ, các linh mục bị lùng bắt. Thánh Lê Thị Thành đã làm một căn nhà khuất sau vườn làm nơi cho giáo dân tụ họp dâng lễ và cho các linh mục trốn ẩn. Mẹ là cánh tay đắc lực giúp các linh mục, các thầy giảng, và các nữ tu trong các công tác tông đồ.

Thánh Phạm Khắc Khoan là cha sở Phúc Nhạc và hai Thầy Thanh và Hiếu chắc chắn cũng đã nhiều ngày thi hành nhiệm vụ tại nhà bà. Đúng như lời Chúa nói với Phêrô khi tuyên xưng đức tin: “Con là đá, trên đá này Cha xây Hội Thánh Cha”.

Nhà thờ không còn thì chính mẹ Lê Thị Thành đã trở nên nhà thờ rồi. Mẹ là trường giáo lý và thầy dạy giáo lý. Mẹ là nhà xứ. Loại nhà này bằng đá cứng lắm, đá vào chỉ gãy chân thôi! Mà quả thật, những người bắt đạo đá vào đá đã bị khuất phục hết.

Mẹ Maria đã trực tiếp can thiệp để Chúa Giêsu làm phép lạ tại tiệc cưới Cana. Thánh Lê Thị Thành cũng chuyển dòng điện của Chúa vào mọi hoạt động tông đồ, là chính Chúa vẫn đang sống động tiếp tục làm phép lạ nơi



dân của Người.

## **II. TIN MỪNG: Vai trò của Đức Mẹ trong Giáo Hội.**

Tin Mừng của chúa Giêsu theo thánh Gioan (2:1-11):

Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Cana xứ Galilêa. Và có mẹ của Chúa Giêsu ở đó. Chúa Giêsu và các môn đệ Người cũng được mời dự tiệc cưới. Và vì thiếu rượu, mẹ Chúa Giêsu nói với Người: "Họ hết rượu rồi". Chúa Giêsu nói với mẹ: "Hỡi bà, tôi với bà có can chi đâu, giờ tôi chưa đến". Mẹ Người nói với những kẻ giúp việc rằng: "Hễ Người bảo gì, thì hãy làm theo". Ở đó có sáu chum đá, dùng vào việc thanh tẩy của người Do Thái, mỗi chum đựng được hai hoặc ba thùng nước. Chúa Giêsu bảo họ: "Hãy đổ nước đầy các chum". Họ đổ đầy tới miệng. Và Chúa Giêsu bảo họ: "Bây giờ hãy múc đem cho người quản tiệc" và họ đã đem đi. Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hoá thành rượu, ông không biết từ đâu ra, nhưng những người giúp việc đã múc nước thì biết, ông mới gọi tân lang mà nói: "Ai cũng đem rượu ngon ra trước, khi khách ngà ngà thì mới đem rượu xoàng hơn. Còn ông, ông lại giữ rượu ngon cho tới giờ này".

Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên này tại Cana xứ Galilêa, và đã tỏ vinh quang Người và các môn đệ Người đã tin Người.

## **III. GIẤY PHÚT THÁNH**

Chúa Giêsu sống và sinh hoạt giữa chúng ta, trong suốt đời sống chúng ta, từ đầu thời gian cho đến cuối cũng chỉ như một ngày thôi. Người đã sống và còn đang sống. Cuộc sống Người đã bắt đầu thì vẫn tiếp tục mãi nơi các thánh của Người.

Ôi cuộc sống của Chúa Giêsu, bao gồm và vượt trên mọi thế hệ! Cuộc sống lúc nào cũng mới cho đến muôn thuở. Khi thế gian không thể chứa đựng mọi điều được viết về Chúa Giêsu, về những gì Người đã làm và đã nói, về chính đời sống của Người; khi mà Phúc âm mới chỉ phác lên một số nét, thì cần phải có biết bao sách phúc âm để tiếp tục ghi lại những gì đang xảy ra mỗi giây phút trong cuộc sống nhiệm mầu với số phép lạ cứ tiếp tục tăng lên. Sẽ tiếp tục như vậy cho đến tận thế, vì thời gian là gì nếu không phải là lịch sử diễn ra những tác động thần linh.

Chúa Thánh Thần đã chọn trong thời gian bao la một số những chuyện rõ ràng chính xác để ghi lại thành Kinh Thánh, như một số giọt nước từ đại dương, để tỏ lộ con đường huyền bí và mầu nhiệm Chúa đi trên trái đất này.

Tất cả Cựu Ước chỉ là con đường nhỏ chật hẹp xuyên qua mê lộ huyền bí ngoằn ngoèo giữa các đại lộ để chỉ còn là con đường độc nhất dẫn tới Chúa Giêsu. Còn thì đều được giấu ẩn trong sự khôn ngoan của Chúa Thánh Thần. Sự khôn ngoan của Chúa Thánh Thần tỏ lộ cho thấy trong cái đại dương thần lực của Chúa chỉ có một mạch li ti chảy đến Chúa Giê-su, rồi tản mạn nơi các tông đồ và cuối cùng

mất hút trong sách Khải huyền.

Như vậy, phần còn lại của cả câu truyện gồm cả nhiệm thể Chúa Kitô thì nằm nơi tâm hồn của các thánh nhân, cần đức tin mới thấy được. Chúng ta đang sống trong thời đại của đức tin, lúc mà Thánh Thần Chúa không còn viết Phúc Âm nào nữa ngoài tâm hồn chúng ta. Tâm hồn thánh thiện là những trang giấy, đau khổ và hành động là mực. Thánh Thần Chúa đang viết Phúc Âm bằng bút của tác động, mà chúng ta chỉ có thể đọc được trong ngày vinh quang, lúc đó nhà xuất bản đời sống mới phát hành sách. Câu truyện thật hấp dẫn! Sách mà Chúa Thánh Thần đang viết đẹp chùng nào! (Chương 11)

#### IV. KHÁN NGUYÊN

##### **1. Thánh Vịnh 34: Nếm Chúa ngon ngọt đường nào.**

Tôi sẽ không ngừng chúc tụng Chúa,  
 Câu hát mừng Người chẳng ngớt trên môi.  
 Linh hồn tôi hãnh diện vì Chúa,  
 Xin các bạn nghèo nghe tôi nói mà vui lên.

Hãy cùng tôi ngợi khen Đức Chúa;  
 Ta đồng thanh tán tụng danh Người,  
 Tôi đã tìm kiếm Chúa và Người đáp lại,  
 Giải thoát cho tôi khỏi mọi nỗi kinh hoàng.

Ai nhìn lên Chúa sẽ vui tươi hơn hở,  
 Không bao giờ bẽ mặt hổ ngươi.

Kẻ nghèo này kêu lên và Chúa đã nhận lời,  
Cứu cho khỏi mọi cơn nguy khốn.

Sứ thần của Chúa đóng trại chung quanh  
Để giải thoát những ai kính sợ Người.  
Hãy nghiệm xem Chúa tốt lành biết mấy:  
Hạnh phúc thay kẻ ẩn náu bên Người.

Kính sợ Chúa đi, đoàn dân thánh hỡi,  
Vì ai kính sợ Người chẳng thiếu thốn chi.  
Kẻ giàu sang phải bần cùng đói khổ,  
Còn ai tìm kiếm Chúa chẳng thiếu của gì.

Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con,  
Cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa.

Tự muôn đời và chính hiện nay,  
Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

## **2. Ý KHẤN**

- Đức Mẹ đã can thiệp để Chúa làm phép lạ cứu giúp người khác trong tiệc cưới Cana. Xin Mẹ cho chúng con được thấy Chúa có mặt vẫn cùng đang hoạt động với chúng con để mưu cầu ích lợi cho những người đang cần đến. Chúng con cầu xin Chúa.

- Thánh Lê Thị Thành đã dùng khả năng nhỏ bé của mình mà xây dựng xứ đạo một cách đặc lực, nhờ ở lòng

nhiệt thành. Xin cho chúng con được tinh thần dẫn thân cho Hội Thánh qua xứ đạo. Chúng con cầu xin Chúa.

- Xin Thánh Lê Thị Thành khẩn cầu cho chúng con được ơn nhiệt thành, nhận được phép lạ thấy chính Chúa hoạt động qua chúng con và trong chúng con. Để chúng con trở nên hiện thân của Chúa chuyển dòng điện làm bật sáng mọi hoạt động. Chúng con cầu xin Chúa.

### **3. Đọc kinh**

Kinh Tin Kính, Kinh Thánh Lê Thị Thành, Kinh Hãy Nhớ.

- Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

- Thánh Lê Thị Thành, cầu cho chúng con.

- Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cầu cho chúng con.

KỊCH:

Mẹ Việt Nam

**LÊ THỊ THÀNH**

Mẹ Lê Thị Thành đã được tôn phong hiển thánh, để trở thành một mẫu sống đời hạnh phúc ngay trong nếp sống gia đình bình thường. Đây là điều con người ngày nay đang khát khao tìm kiếm. Mẹ đã trở thành biểu tượng một người Mẹ Việt Nam đích thực, suốt đời hy sinh quên mình để xây tổ ấm gia đình:

Mẹ Việt Nam không son không phấn.

Mẹ Việt Nam chân lấm tay bùn.

Mẹ Việt Nam không mang nhưng gấm

Mẹ Việt Nam mang tấm nâu sồng.

Thánh Lê Thị Thành sinh năm 1781 tại Gia Miếu tỉnh Thanh Hóa, trong một gia đình Công giáo, nhưng lại gặp phải hoàn cảnh trắc trở ngay từ nhỏ, vì cha của bà là người khô khan và bê bối chuyện vợ con. Khuyên răn mãi không được nên Đức Cha cho phép mẹ con ở riêng ra mà giữ đạo.

Để tìm được nơi thuận tiện cho việc dạy dỗ con cái, bà mẹ đã phải dắt con về sinh sống tại quê ngoại ở Phúc Nhạc tỉnh Ninh Bình. Lúc đó thánh nữ mới được 7 tuổi. Mẹ con sống đời vất vả nghèo túng. Cô bé Thành rất siêng năng, giúp mẹ làm việc như nuôi tằm, kéo tơ, dệt chiếu và tằm trầu đưa ra chợ bán để kiếm thêm tiền nuôi gia đình. Nhưng dù long đong vất vả, người mẹ luôn săn sóc con cái về lòng đạo, đọc kinh sáng tối, siêng năng đi nhà thờ và xưng tội rước lễ.

Năm 19 tuổi, cô Thành lập gia đình với anh Nguyễn Văn Nhất. Rồi sinh con đầu lòng đặt tên là Đê, vì thế người

ta thường gọi bà là bà Đê theo tục lệ lấy tên con trưởng mà gọi tên cha mẹ. Ông bà có tất cả 6 người con: 2 trai là Đê và Trân; và 4 gái là Thu, Năm, Nhiên và Nụ. Gia đình sinh sống bằng nghề làm ruộng, dệt chiếu, nuôi tầm kéo tơ như đa số dân trong vùng Phát Diệm. Với nếp sống cần cù và gương mẫu, ông bà đã được cả làng thương mến, vì chẳng bao giờ thấy ông bà cãi nhau hay gây chuyện với người khác.

### **Màn 1**

Sáng sớm một ngày ẩm áp, sân cỏ còn ướt sương đêm, Ông bà Đê cùng với các con đi lễ về.

Cặp vợ chồng trẻ cùng với các con nhỏ vẫn thường đi lễ sáng như vậy. Ông bà không chỉ chuyên chăm dạy dỗ con cái về giáo lý, cách dự lễ và xưng tội rước lễ, mà còn luôn làm gương sáng cho con cái noi theo.

Sau những ngày tháng vất vả cấy cấy, dân làng hớn hở đón mùa lúa mới ... Đang khi ông Đê và dân làng chuẩn bị ra ruộng để gặt lúa vì hôm nay là ngày đầu mùa, bà Đê cùng với mấy cô con gái lo cho tầm ăn và kéo tơ.

-----

(Bà Đê đang dọn dẹp nhà, ông Đê sửa soạn đi ra ruộng...)

Ông Đê: Này mẹ thằng Đê nó ơi, hôm nay là ngày đầu mùa. Năm nay được mùa chắc là dân làng dễ thở hơn. Bà ở nhà chuẩn bị bữa cơm để bà con về ăn chung với nhà mình, và nếu gặp mấy người ăn xin, bà nhớ cho họ thêm



nhá.

Bà Ê: Được, tôi biết phải làm như thế nào rồi mà. Ông và hai con đi sớm về sớm để chuẩn bị đi đọc kinh tạ ơn chung dịp đầu mùa. Năm nay dân làng được mùa. À, hai con đâu rồi ông?

Ông Ê: Bà không nhớ à, hai con thường hay đi giúp Thầy Thanh và Thầy Hiếu cho lớp Xưng Tội Rước Lễ Lần Đầu, lén ở vườn đằng sau nhà ông trùm Cơ. Thời buổi cấm cách này phải ý tứ lắm, để lộ ra là bị bắt đấy.

Bà Ê: Hay ông đợi chúng nó về rồi đi chung, chứ một mình ông sao mà làm được.

Ông Ê: Có gì đâu. Tôi ra đó trước với dân làng, bà nói hai con ra sau.

Bà Ê: Đợi hai đứa nó về rồi hãy đi. Đi đâu có cha có con... Ông cứ thích đi một mình thôi.

Ông Ê: Thì có gì đâu, đi trước đi sau thì cũng thế... Mà kìa.. hai con nó về rồi đây này.

Hai con: Thưa bố mẹ, chúng con mới về.

Bà Ê: Được, hai con mau chuẩn bị ra ruộng gặt lúa với bố. Hôm nay là ngày đầu mùa, các con đi sớm về sớm để đi đọc kinh tạ ơn chung nữa.

Trần: Sao mà đọc kinh nhiều thế?

Bà Ê: Con đừng nói vậy. Con phải biết: Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây. Chúa ban mọi ơn lành cho mình, được nhà cửa ấm êm, gia đình tuy nghèo mà hạnh phúc. Chúng ta phải biết cảm tạ Chúa luôn. Các

con thấy không, nhà mình có Chúa thì Chúa lo cho đủ mọi sự, có thiếu thốn chi đâu.

Ông Đê: Được. Cha con tôi đi đây, bà ở nhà với mấy đứa con gái, lo cho tắm ăn nhá.

Các con: Chúng con chào bố và hai anh.

Hai con: Thưa mẹ, chúng con đi.

-----

Sau khi ông Đê và hai con trai ra ruộng, bà Đê và mấy người con gái cho tắm ăn và kéo tơ. Đang khi đó thì các em nhỏ trong làng kéo nhau tới để bà dạy tiếng Việt và giáo lý.

-----

Nụ: Mẹ ơi, mấy đứa bạn con đến rồi kìa...

Các em: Chào bác, chào chị...

Bà Đê: Mấy cháu qua chơi...

Đào: Dạ thưa bác, chúng cháu đến tập hát.

Nụ: Mẹ ơi, hôm nay chúng con tập vài bài mới, vì bố mẹ mới làm thêm căn nhà ẩn sau vườn để các cha đến làm lễ, chúng con sẽ hát mừng mấy bài vui.

Chị Thu: Mấy em có hát ra hồn không đây... Lần trước các em hát làm chị buồn ngủ thấy mờ...

Bà Đê: Các cháu cứ tự nhiên tập hát nhá. Bác thích các cháu hát lắm.

Nụ: Dạ thưa mẹ, bài dân ca này nói lên tâm hồn người phụ nữ Việt Nam rất có ý nghĩa, luôn biết hy sinh quên mình như lòng trúc rỗng, để hơi thở Chúa chuyển vào

thành Khúc Sáo An Tình. Cái đẹp có sẵn bên trong nên ở đâu cũng xinh cũng đẹp, không cần phải sơn phết thêm gì cả. (bắt nhịp một, hai, ba)

Cây trúc xinh (tang tình là) cây trúc mọc qua lối nọ (ư) bên bờ ao. Chị Hai xinh (tang tình là) chị Hai đứng, đứng nơi nào qua lối xinh cũng xinh.

Bà Ê: Các cháu hát hay lắm. Ai dạy các cháu vậy?

Đào: Dạ. Mấy Sơ Mến Thánh Giá đấy.

Nụ: Mẹ ơi, người mẹ Việt Nam vất vả quá hả mẹ?

Bà Ê: Đúng vậy. Vất vả như con cò lặn lội bờ sông, mà mẹ thường hát ru chúng con đó:

À ơi... Con cò lặn lội bờ sông,

Gánh gạo nuôi chồng tiếng khóc nỉ non.

Mai kia lớn lên lập gia đình chúng con mới biết được lòng cha mẹ. Muốn cho gia đình an vui đầm ấm, người mẹ phải biết hy sinh quên mình, nhịn nhục chịu đựng. Vì một sự nhịn là chín sự lành. Chứ cứ tranh đua hơn thiệt thì nhà cửa tan nát dễ lắm. Vì thế chúng con phải tập siêng năng chịu khó, cậy dựa vào ơn Chúa, năng xưng tội rước lễ. Gia đình có Chúa thì gia đình mới hạnh phúc được.

Đồng thời cũng phải tham gia sinh hoạt xứ đạo, như vào ca đoàn, hội con Đức Mẹ, ban thừa kinh ở nhà thờ, như chúng con đang làm. Đáng khen lắm.

Bọn trẻ: Cám ơn mẹ, cám ơn bác... Chúng con cố gắng.

Bà Ê: Khi lớn lên, tuân theo ý Chúa mà lập gia đình là gánh rất nặng. Phải biết vui lòng nhận thánh giá Chúa gửi

cho, sống hòa thuận, và nêu gương sáng cho gia đình.

Các con: Dạ thưa mẹ, chúng con nghe...

Lá: Cháu thấy mẹ cháu cũng vất vả lam lũ, nhiều đêm khuya vẫn chưa đi ngủ được.

Thu: Này các em, chúng ta nhờ mẹ nhờ cha mới có ngày hôm nay. Cha mẹ hy sinh vất vả chỉ vì muốn chúng ta được sung sướng.

Thảo: Đúng rồi.

Công cha như núi Thái Sơn,

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Bà Ê: Vất vả thì đâu mà chả có. Nhưng với tình thương từ lòng mẹ thì tất cả sẽ được biến thành những bông hoa tươi thắm. Như Đức Mẹ đã biến mọi sự dù nhỏ bé tầm thường trong gia đình Na-gia-rét thành thiên đàng hạnh phúc.

(Có mấy người đến ăn xin...)

Nhiên: Mẹ ơi, có mấy người đến ăn xin, mẹ có gì cho không?

Bà Ê: Cho người ta vào đây.

Thu: Mẹ ơi, không được đâu. Mấy người ăn xin ... rách rưới hôi hám lắm!

Bà Ê: Chúng con không được nói vậy. Phải biết thương người như thể thương thân. Họ nghèo khổ, không nhà không cửa, đang khi chúng con được no đủ. Họ nghèo của mà giàu lòng. Đón tiếp họ là chúng con đón tiếp Chúa đấy.

Nụ: Mẹ ơi, nhà mình còn ít cơm lắm. Hay là bảo họ ở lại đợi bố về rồi ăn chung.

Bà Ê: Con có ý kiến hay. Con ra mời họ vào đây đi. Thôi bây giờ tập hát xong, các cháu nghỉ một chút, rồi trở lại bác dạy kinh bốn và chữ Việt cho.

Đào: A.. a.. a.. a.. Mình ra ngoài chơi một tí đi.

Các bạn: Được, tụi mình đi nhảy dây nhá.

## MÀN 2

Đã 10 năm trôi qua, các con của ông bà Ê đã khôn lớn và được dạy dỗ chu đáo. Dù con cái đã lập gia đình, bà vẫn còn theo dõi khuyên bảo, thúc giục đi lễ và xưng tội rước lễ.

Trong thời gian vua Minh Trị bên Nhật biết thức thời đưa nước Nhật tới tiến bộ theo kịp nền văn minh mới, thì ở bên Việt Nam, Vua Minh Mạng cũng như vua Thiệu Trị vì thiếu cận, mù quáng và sai lầm trầm trọng, đã ra lệnh “bế quan tỏa cảng” và cấm đạo gắt gao với những sắc lệnh vào năm 1836 và 1838:

“Tả đạo Tây Dương làm hại lòng người. Đã lâu nay nhiều chiếc tàu của Âu Châu sang buôn bán, thường để lại các đạo trưởng. Các người người ấy làm mê hoặc lòng dân và bại hoại phong tục. Như thế chẳng phải là cái tai họa lớn cho nước ta sao? Vậy ta ra lệnh ngăn cấm. Hễ đạo trưởng nào bị bắt trên tàu khách vào trong nước phải xử tử. Người nào chứa chấp họ trong nhà cũng bị xử tử”.

Trong thời cấm đạo, mọi nhà thờ bị phá hủy, không

còn chỗ dâng thánh lễ và cử hành bí tích. Ông bà Đê đã làm một ngôi nhà ẩn đằng sau vườn để cho các linh mục ngoại quốc cũng như Việt Nam trốn tránh trong thời gian bắt bớ, tự tay mình coi sóc, bảo mật. Chính Bà Đê lo liệu cơm nước cho các ngài. Can đảm như Bà quả là hiếm có. Các cha vẫn thường lén lút tụ họp dân chúng tại nhà bà để dâng lễ và dạy giáo lý.

(Đang khi bà Đê phụ giúp các cha và các thầy sửa soạn lễ và đọc kinh, thì quan quân triều đình theo lệnh vua đi lùng bắt các linh mục).

Cha: Các con thân mến, dù biết bao thử thách cơ cực, không gì có thể tách rời chúng ta khỏi tình yêu của Chúa. Lời Chúa là sức mạnh, là đường, là ánh sáng, nên dù có qua thung lũng âm u cũng chẳng sợ hãi chi. Thánh Thể Chúa ở với chúng ta luôn mãi, nên cứ vững tâm tin vào Chúa theo gương các thánh đã sẵn sàng chết vì đức tin.

Dù ai nói ngược nói xuôi

Ta đây cứ vững đạo Trời khăng khăng.

(Khi Cha và các thầy giúp dân chúng về bí tích, bà Đê và một số bà trong xứ giúp dạy dỗ và săn sóc các trẻ em)

Bà 5: Chị Đê, em thấy chị vất vả quá. Chị để em giúp một tay.

Bà Đê: Cám ơn chị. Mình phục vụ Chúa mà.

Bà 6: Cầu xin Chúa giữ gìn xứ mình. Tôi nghe nói quan quân đang đi lùng bắt các cha và những người chứa chấp. Tội chứa chấp các cha cũng bị tử hình đó.

Bà Tư: Chắc không sao đâu. dù sao chẳng nữa thì mình cũng là người dân mà. Tôi chỉ lo cho các cha và các thầy thôi. Năm ngoái Cha xứ Phạm Khắc Khoan và Thầy Thanh, Thầy Hiếu, đã được phúc tử đạo...

Bà Ê: Mấy chị đừng lo quá làm gì. Mọi sự đã có Chúa an bài. Bây giờ còn chỗ nào cho các cha trốn ẩn ngoài nhà mình được. Vả lại giáo dân cần có chỗ tụ họp dâng lễ và trẻ em có chỗ học giáo lý chứ.

Bà 6: Các Cha trốn ở đây cũng lâu rồi. Chắc là không sao đâu.

Bà Ê: Mấy chị giúp tôi tiếp đón dân chúng, để tôi lo cơm nước cho các cha và các thầy.

-----

Đang khi mọi người sửa soạn kinh chiều thì ở ngoài làng, quan quân tìm đến bao vây nhà ông bà Ê, vì có người tố cáo chứa chấp các đạo trưởng.

-----

Nụ: Mẹ ơi, có quan quân đang đi về hướng nhà mình.

Bà Ê: Con ra ngoài coi, nếu thấy gì thì vào cho mẹ hay.

Nụ: Mẹ ơi, nguy quá, quan đã tới nhà mình rồi.

Bà Ê: Mau... mọi người chạy trốn mau. Quân lính đã đến rồi kìa...

Nụ: Còn cha Lý thì sao mẹ?

Bà Ê: Các con dẫn cha ra sau vườn, chỉ cho cha nằm xuống đường mương khô cạnh bụi tre, nhớ lấy rơm phủ

lên trên.

Nụ: Dạ.

-----

Quan: Mẹ cháu đâu rồi, nhà cháu mới có khách phải không?

Trân: Mẹ ơi. Mẹ ơi.

Quan: Lớn dỗi... còn mẹ ơi với mẹ ơi... gì nữa. Mau nói cho quan biết: phải nhà có khách không cháu?

Bà Đê: Con kính chào quan lớn. Quan lặn lội từ xa đến đây có điều chi dạy bảo ạ?

Quan: Này, đây có phải nhà chị Đê không? Có người tố cáo chị chứa chấp các tên đạo trưởng?

Bà Đê: Dạ thưa quan lớn. Chồng con đi làm chưa về. Ở nhà chỉ có mấy mẹ con chân yếu tay mềm.

Quan: Này chị kia. Chân yếu tay mềm à? Chị tưởng tôi không biết gì về những việc chị đã làm ở xứ này sao? Chồng chị thì vất vả đi làm tối ngày. Còn chị thì ở nhà chuyên môn lén lút tụ họp dân lại cho các đạo trưởng tuyên truyền đạo tà. Chị mới là người mang tội chứa chấp và lộng hành, không còn coi luật pháp ra gì nữa. Chị mau nộp mấy tên đạo trưởng đó, rồi tôi sẽ xin đức vua tha chết cho chị.

Bà Đê: Dạ thưa quan lớn, con có làm gì đâu.

Quan: Ơ hay. Chị thật là cứng đầu. Nhẹ không ưa lại ưa nặng! Bay đâu?

Quân lính: Dạ.



Quan: Hãy lục xét kỹ cho ta.

-----

Quân lính 1: Dạ thưa quan lớn, không có ai trong nhà cả.

Lính 2: Dạ thưa quan lớn, không có ai trong buồng hay trong bếp cả.

Quan: Trong nhà thì không, còn sau vườn thì sao. Hãy lục xét sau vườn cho ta.

Quân lính: Dạ.

Bà Đê: Dạ thưa quan lớn, sau vườn, con nuôi gà vịt, xin quan quân đừng đập chết gà vịt của con.

Lính 1: Bắt được rồi. Bắt được đạo trưởng rồi.

Quan: Này chị Đê. Gà vịt gì đây, gà vịt gì lớn thế này.

Bà Đê: Dạ thưa quan lớn, xin tha cho người này, ngài hiền lành lắm.

Các con: Xin quan lớn tha cho...

Quan: Nước có luật pháp, nhà có kỷ cương. Bà Đê kia, bà đã biết chứa chấp đạo trưởng là có tội với đức vua. Bà còn bí mật tụ tập dân chúng nghe theo tà đạo. Thật là tội lớn tày trời. Quân đâu? (Dạ..), bắt tên đạo trưởng này về phủ, bắt luôn cái con mẹ này về cho ta. Tịch thu hết mọi đồ đạc trong nhà đưa về phủ cho ta.

Quân lính: Dạ...

-----

### **MÀN 3: Tử Đạo**

Sau đó ông Đê cũng bị bắt. Ông nhất định không chịu đạp thập giá bỏ đạo nên đã bị án phải đi lính suốt đời. Còn Bà Đê thì bị dẫn lên Nam Định để tra tấn:

Quan: Cây có cội, nước có nguồn. Chị Đê kia, chị là người nước Nam, tại sao lại dại dột đi theo tà đạo Tây Dương. Các đạo trưởng làm bại hoại phong tục nước ta. Chị chứa chấp các đạo trưởng trong nhà, trái lệnh đức vua, thật là tội lớn tày trời.

Bà Đê: Thưa quan lớn, quan nói đúng: Cây có cội, nước có nguồn. Loài người do Chúa Trời Đất dựng nên, vậy phải nhận biết nguồn gốc thực của mình là thờ phượng Đức Chúa Trời là Cha cả muôn loài mới phải.

Quan: Thật là bậy bạ, thật bậy bạ. Cha trên trời! Bà muốn dạy đời ta sao? Bà là dân nước Nam, bà phải tuân theo lệnh vua. Bà lại đi chứa chấp đạo trưởng. Vậy bà hãy nghe ta đạp thập giá bỏ đạo để được tha về.

Bà Đê: Thưa quan lớn. Đạo Đức Chúa Trời là đạo thật. Tôi không bao giờ bỏ đạo.

Quan: Thật hỗn láo. Nếu bà không chịu bỏ đạo, ta không thể tha cho bà được. Người đâu...

Quân lính : Dạ.

Quan: Làm cho nó thấy Cha Trên Trời cho ta coi.

Quân: Dạ.. (cha trên trời... cha trên trời.)

(Đang khi quan tra tấn bà, cô Năm và cô Nụ đến thăm)

Lính: Dạ thưa quan lớn, có người nhà của nó đến thăm.

Quan: Có cha có mẹ thì hơn, không cha không mẹ như đàn đứt dây. Mất cha con cũng u ơ, mất mẹ con cũng bơ vơ một mình. Này chị Êê kia, chị mau bỏ đao đi, con cái chị đang mong chờ chị. Bỏ đao thì ta tha cho về với chúng nó. Chị nỡ lòng nào mà bỏ rơi chúng nó như vậy được.

Năm: Mẹ ơi, mẹ có sao không?

Bà Êê: Họ tra tấn đánh đập mẹ ba lần dữ tợn lắm. Người thế gian không có sức nào mà chịu nổi. Song khi mẹ phải đòn thì mẹ cầu xin Đức Mẹ phù hộ thêm sức mạnh cho, nên mẹ không cảm thấy đau đớn.

Nụ (òà khóc): Mẹ ơi, sao áo mẹ dính đầy máu vậy!

Bà Êê: Con đừng khóc. Mẹ thấy hoa hồng đang nở đỏ con. Có Chúa lo liệu cho mẹ, con cứ về nói cho anh chị em con chăm sóc việc nhà, siêng năng đi nhà thờ và xưng tội rước lễ, đừng khi nào bỏ đọc kinh tối sáng, và nhớ cầu nguyện cho mẹ vắc thánh giá đến cùng. Chúng con phải thương yêu nhau, sống hòa thuận, và nhất là lo giữ đạo cho sốt sắng. Mẹ mà bỏ đạo, bỏ Chúa về với các con thì rồi mẹ cũng sẽ chết chứ có lột xác mà sống mãi với các con đâu. Nếu mẹ trung thành với Chúa thì mẹ sẽ sớm về với Người mà chờ đợi chúng con đoàn tụ trên thiên đàng. Lúc đó gia đình ta sẽ được hạnh phúc mãi mãi.

Lính: Mấy đứa này, sao ngồi mãi ở đây làm gì. Mau ra ngoài.

Nụ và Năm: Mẹ ơi, họ đuổi chúng con đi...

Bà Êê: Thôi các con về đi... Nhớ cầu nguyện cho mẹ.

Quan: Này mẹ kia, ta cho mẹ một cơ hội nữa thôi, là mẹ phải đập thập giá để bỏ đạo, thì ta sẽ tha cho về với con cái.

Bà Đê: Tôi nhất định tin theo Đức Chúa Trời, không bao giờ tôi bỏ đạo.

Quan: Bay đâu... (Dạ... ) Làm cho nó mở mắt ra coi nào... (Dạ...)

Lính: Cha trên trời. Đức Chúa Trời... cho mày chết luôn.

Quan: Bay đâu... (Dạ...) Kéo nó qua thập giá này cho ta.

Lính: Đi mau. Đi mau lên. Đi. (Bà đê vùng vằng cố cự lại)

Bà Đê: Xin Chúa tha tội cho con. Đây là họ dùng sức kéo con chứ không phải ý của con. Con không bao giờ bỏ Chúa.

Quan và lính: Hà hà...

Bà Đê: Giêsu, Maria, Giuse, xin ba Đấng cứu con. Lạy Chúa, Chúa đã chịu đóng đinh chết vì con. Chúa định cho con thế nào, con xin chịu làm vậy theo ý Chúa. Xin Chúa tha tội cho con. Con xin phó dâng hồn xác con trong tay Chúa. Xin cho con được tuân theo ý Chúa mọi sự. Giêsu Maria Giuse, Giêsu Maria Giuse... (Rồi tắt thở).

Lính (đi ra khám xác): Ừ, nó chết thật rồi.

.....

(Một lúc thì các con tìm đến vây quanh ôm xác mẹ khóc. Bài hát vang lên bắt đầu được một khúc thì cho nhỏ

lại và đọc xen kẽ từng đoạn lời sau đây, rồi lại cho lớn bài hát lên để kết ở đoạn Mẹ Việt Nam ơi...)

Sóng vỗ miên man như câu ru êm của mẹ dịu dàng  
 Nước biếc mênh mông  
 như đôi tay ôm của mẹ trùng dương  
 Mẹ Việt Nam cho quê hương muối trắng  
 Thêm thơm mâm cơm mặn nồng.  
 Mẹ còn cho con  
 luôn luôn tôm to cá lớn tươi ngon đầy thuyền.

Vì kiệt sức, bà đã chết rũ tù ngày 12 tháng 7 năm 1941 tại Nam Định lúc 60 tuổi, để lại một tấm gương kiên trung với đức tin cho đến cùng.

Mẹ hiền không lên bão tố  
 Mẹ già không đem nỗi khó.  
 Mẹ là mẹ nhà cho mưa với gió hiền khô  
 Ngày ngày vươn vai ra khơi  
 đón ánh dương soi con tim bồi hồi.  
 Chiều chiều chơi vơi không nguôi  
 thương thương nhớ nhớ con trong cuộc đời.

Ngày 19 tháng 6 năm 1988, một người đàn bà Việt Nam đầu tiên là Lê Thị Thành được Giáo Hội hoàn vũ tôn phong, cũng là thánh nữ duy nhất trong số 117 vị Thánh Tử Đạo Việt Nam. Mẹ Lê Thị Thành đại diện cho những người Mẹ Việt Nam, suốt đời thầm lặng hy sinh quên mình cho hạnh phúc gia đình. Đó là đường nên thánh, sống hạnh phúc thật đơn giản, mà thế giới bây giờ đang cần tìm đến.

Mẹ tìm con trong gió Bắc  
 Mẹ về phương Nam nắng gắt.  
 Tình nhà mở cửa đem ra góp với bao la.  
 Sóng vỗ êm êm  
 như khuyên con mau trở lại mẹ hiền.  
 Gió rít thông reo như kêu con mau trở lại mẹ yêu.

Mẹ Lê Thị Thành đã được tôn vinh trở thành một mẫu sống, không những cho Việt Nam mà còn cho toàn thế giới. Chúng con hãnh hiện về Mẹ, một người Mẹ Việt Nam, một bà mẹ Công Giáo đích thật. Đúng là “lòng mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra...”

Mẹ Việt Nam ơi, Mẹ Việt Nam ơi. Mẹ Việt Nam ơi, Mẹ Việt Nam ơi.

Chúng con đã về khát khao hơi mẹ. Chúng con xin thề giữ thơm quê mẹ.

Cuộc đời rồi phai tàn sau thế giới. Chỉ còn tình yêu của mẹ mà thôi.

Ôi Mẹ Việt Nam. Ôi Mẹ Việt Nam.

(Kịch này được diễn lần đầu tại Họ Đức Mẹ Lên Trời, Avondale, giáo xứ Lê Thị Thành, Louisiana, vào ngày lễ Phục sinh, 7 tháng 4 năm 1996, do Phạm Tri đạo diễn).

**BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC THÁNH CHA GIOAN  
PHAOLÔ II TRONG NGÀY TUYÊN PHONG CÁC  
THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM  
19.6.1988**

Anh chị em thân mến,

*1. Chúng ta rao giảng Chúa Giêsu tử nạn thập giá (I Cor 1:23)*

Mượn lời trên đây của Thánh Phaolô, Giáo Hội Rô-ma hôm nay gửi lời chào Giáo Hội Việt Nam, mặc dầu trùng dương xa cách, nhưng rất gần gũi trong tình thân ái của tôi. Đồng thời tôi xin chào toàn thể dân tộc Việt Nam, và nói lên rằng: cả Giáo Hội hoàn vũ hết lòng cầu chúc cho dân tộc quý quốc được trăm phần an lành.

Mỗi thịnh tình ưu ái đầu tiên xin dành cho người anh em thân mến, tức là Đức Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn, Tổng Giám Mục Hà Nội, và cho tất cả các vị Giám Mục trong giáo đoàn Việt Nam, mà giờ đây tôi ao ước các ngài hiện diện nơi đây. Cùng với hàng giáo phẩm tôi chào tất cả các linh mục, tu sĩ nam nữ, các thành phần giáo dân tham gia công cuộc truyền đạo, và toàn thể giáo đoàn Việt Nam: trong giờ phút này tôi linh cảm mình hiệp thông với họ một cách sâu xa đặc biệt.

Tôi chào tất cả các anh em Giám Mục cũng như giáo dân của Tây Ban Nha, Pháp quốc và Phi luật tân, những xứ sở mà suốt trong ba thế kỷ đã góp phần vào việc truyền

giáo tại Việt Nam. Tất cả tuồn về Rô-ma hôm nay để tưởng niệm những người anh em trước kia là thừa sai xuất xứ từ ba quốc gia này.

Một tư tưởng ưu ái xin gửi tới các linh mục Đa Minh thuộc tỉnh dòng Đức Mẹ Mân Côi đã thành lập từ bốn thế kỷ, và Hội thừa sai Ba-lê đã cống hiến một số đông đảo giám mục và linh mục, mà hôm nay chúng ta sùng kính như những vị tử đạo vì đức tin, vì đã rao giảng Lời Chúa.

2. Một cách đặc biệt tôi gửi lời chào tất cả anh chị em Việt Nam, hiện là thành phần giáo đoàn thế giới, hôm nay từ bốn phương trời: Mỹ Châu, Á Châu, Uc Châu và Au Châu, tuồn về địa điểm này. Tôi biết rằng anh chị em đang ôm nặng ước nguyện tôn vinh các vị Tử Đạo đồng hương, nhưng trong thâm tâm còn tự cảm thấy nhu cầu đứng chung quanh các vị thánh, để xe kết tình huynh đệ kết nghĩa, thương mến, hiện đang phập phồng trong đáy lòng vì nghĩ đến giang sơn gấm vóc ở xa. Hướng về quê hương này anh chị em hoài cảm, luyến ái, nhớ nhung, là vì giữa thời gian phiêu bạt, anh chị em cố tìm ra một giây phút cảm thông với nhau và cùng chung sống niềm hy vọng.

Lên tiếng với anh chị em để hô vang Chúa Kitô tử nạn thập giá, tất cả chúng tôi hôm nay để lời cảm ơn anh chị em vì tấm gương nhân chứng đặc biệt các vị thánh tử đạo của Giáo Hội Việt Nam anh em đã nêu cao, bất cứ các ngài là con dân Việt Nam, hay là những vị thừa sai xuất xứ từ những nước đã in sâu mầm mống đức tin Chúa Kitô.



Làm sao kể lại cho hết? Tất cả là 117 vị Tử Đạo, trong số đó có 8 vị Gám Mục, 50 Linh Mục, 59 giáo dân, trong số đó có một phụ nữ, Thánh A-nê Lê Thị Thành, mẹ 6 người con?

Truyền thống còn ghi nhớ lịch sử chết vì đạo của Giáo Hội Việt Nam rất bao quát, phức tạp ngay từ lúc ban đầu. Từ năm 1533, nghĩa là từ lúc miền Đông Nam Á châu vừa được truyền đạo, Giáo Hội Việt Nam đã chịu bách hại suốt ba thế kỷ, trừ một vài năm cách quãng, giống hệt ba thế kỷ bắt bớ của Giáo Hội Âu Châu hồi xưa. Từng ngàn giáo hữu tử đạo, từng trăm số người đã chết lưu lạc trên núi, trong rừng sâu nước độc.

Để lấy một thí dụ: trong các vị Tử Đạo hôm nay, đi tiên phong có thánh Vinh-sơn Liêm, dòng Đa-minh, là người Việt tử đạo đầu tiên năm 1773. Rồi tới linh mục An-rê Dũng Lạc, sinh trưởng trong một gia đình rất nghèo khó, bên lương, từ nhỏ đã phải “bán” cho một thầy giảng dạy giáo lý, nhưng rồi Chúa cho tới chức linh mục năm 1823, được bổ nhiệm chính xứ và đương nhiên thành nhà truyền giáo trong nhiều địa hạt. Nhiều lần đã bị lao tù, nhưng vẫn được giáo dân tốt lành đem tiền chuộc về, trong khi bản thân ngài mong chờ được chết vì Chúa. Ngài nói: “Những người chết vì đức Tin thì lên thiên đàng thẳng rặng, tại sao chúng ta cứ phải ẩn nấu, phải tốn tiền đút lót cho quan quyền: thà để cho chúng tôi bị bắt và rồi tử đạo có phải hơn không!” Thực ra, vẫn một ý chí hăng say và được ơn

Chúa nâng đỡ, ngài đã anh dũng chịu trăm quyết tại Hà Nội ngày 21 tháng 12 năm 1839.

3. Trong bài Phúc Âm hôm nay nhắc lại những gì Chúa Kitô tiên đoán về sự kiện các tông đồ và những ai theo chân các ngài sẽ bị bách hại: “Họ sẽ lôi chúng con ra tòa công nghị, sẽ đánh đập chúng con giữa hội đường, sẽ điệu chúng con ra trước vua chúa quan đày đọa vì danh Cha, để làm chứng cho họ và cho dân ngoại” (Mt 10:17-18). Chúa tiên báo cho các tông đồ và cho các môn đệ các ngài trong mọi thời đại, và Chúa tiên báo một cách hết sức rõ rệt, không có úp mở. Chúa không đưa đẩy với những lời hứa hẹn xa gần, nhưng với thói quen nói thẳng lời chân lý toàn diện, Chúa chuẩn bị tâm hồn các ngài trước nguy cơ: “Anh sẽ nộp em, cha sẽ nộp con, con cái sẽ đứng lên tố cáo làm cho cha mẹ phải chết. Vì danh Cha, chúng con sẽ bị mọi người ghét bỏ, nhưng ai bền chí đến cùng sẽ được cứu độ” (Mt 10:21-22).

4. Tuy nhiên Thầy chí thánh không bỏ rơi các tông đồ và các người tin theo các tông đồ trong những cơn bách hại: “Khi bị nộp vào tay họ, chúng con đừng lo phải nói thế nào và nói gì, lúc đó sẽ dạy chúng con những điều phải nói. Vì thực ra không phải chúng con nói, nhưng là Thần Linh của Chúa Cha nói trong các con” (Mat 10:19-20).

Thần Linh chính là Thần Linh chân lý. Ngài sẽ là mãnh lực trong thân xác yếu hèn của con người. Nhờ Ngài là mãnh lực mà anh em mới có thể thành chứng nhân. Phải,

chính sự kiện anh em là chứng nhân cho Chúa Kitô tử nạn, sự kiện đó há chẳng phải là khôn ngoan, là mãnh lực vượt mức loài người đó ư? Thánh Phaolô hồi xưa đã không nói : “Chính sự kiện Chúa Kitô tử nạn là một ô nhục cho những người Do Thái, là một cử chỉ điên rồ” (I Cor 1:23) đó ư? Từ đời các tông đồ đã vẫn thế rồi, qua các thế hệ lịch sử vẫn tiếp tục như thế cũng như qua mấy thế kỷ bách hại tại Việt Nam, sự kiện đó vẫn không thay đổi.

Phải, cần phải có mãnh lực, khôn ngoan từ Thiên Chúa mới có thể tuyên xưng màu nhiệm tình yêu của Ngài, chính là tình yêu được diễn tả trong cuộc tử nạn trên thập giá để cứu chuộc trần gian quả là màu nhiệm bao la vượt hẳn sự suy luận loài người. “Là vì cái điên rồ nơi Thiên Chúa còn khôn ngoan hơn cả sự khôn ngoan người đời, và cái yếu hèn nơi Thiên Chúa còn mạnh hơn cả sức lực phàm nhân” (I Cor 1:25).

Chính vì thế mà thánh Tông Đồ đã viết: “Chúng tôi rao giảng Chúa Kitô tử nạn thập giá: Đức Kitô - trong màu nhiệm Phục Sinh - đã minh chứng ngài là mãnh lực của Thiên Chúa, là khôn ngoan của Thiên Chúa” (I Cor 1: 23-24).

5. Trước mặt chúng ta hôm nay, các vị Tử Đạo Việt Nam đóng vai trò những người đi gặt lúa cho Chúa, như đã ghi trong Thánh Vịnh:

“Ai gieo trong lệ sầu, sẽ gặt trong hân hoan. Lúc ra đi phải khóc than, vì công vất vả gieo hạt. Nhưng khi trở về,

lòng thên thanh phấn khởi, vì sẽ ôm nặng nhiều bông lúa” (Ca Vịnh 125, 126: 5-6).

Lời huyền diệu trên đây nói lên ý nghĩa cuộc chứng nhân lịch sử nơi các vị Tử Đạo trong Giáo Hội Việt Nam. Trong vũng nước mắt của họ đã gieo xuống hạt giống ân sủng, để rồi trở thành vô số bông hoa đức Tin: “Hạt giống gieo xuống mà không mọc đi thì chỉ trơ trọi một mình, nhưng nếu mọc đi sẽ sinh nhiều bông lúa” (Gioan 12:24).

Các vị Tử Đạo Việt Nam “gieo trong lệ sầu”, có nghĩa là các ngài đã khởi sự giữa lớp người đồng hương và giữa nền văn hóa dân tộc một cuộc đối thoại sâu rộng và cởi mở, bằng cách nêu cao chân lý và tin vào Chúa là sự kiện phổ cập tất cả hoàn cầu. Đồng thời các ngài góp phần vào việc nhận định các giá trị và nghĩa vụ thích hợp với nền văn hóa tôn giáo trong thế giới Đông Phương. Trong cuốn giáo lý đầu tiên bằng tiếng Việt, các ngài đã tuyên xưng nghĩa vụ tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi một bản thể đã tạo dựng trời đất. Ra trước quan quyền tra khảo về Đức Tin, các vị Tử Đạo đã quả quyết mình được tự do tín ngưỡng, và đạo Chúa Trời là đạo duy nhất, nếu mình từ bỏ là bất tuân lệnh Thượng Đế, tức là Thiên Chúa. Đồng thời các ngài đã can đảm nói lên ý chí tôn trọng quyền bính trong nước, nhưng không vì thế mà làm điều gì bất chính. Các ngài đã dạy phải tôn kính tổ tiên theo truyền thống dân tộc, và dưới ánh sáng màu nhiệm Phục Sinh. Do đó với sự dẫn thân và hành động chứng nhân của các vị Tử Đạo,

Giáo Hội Việt Nam hiên ngang nói lên sự quyết tâm và tha thiết của mình không chối bỏ truyền thống văn hóa và các thể chế quốc gia, trái lại Giáo Hội tuyên xưng và chứng minh rằng: nếu mình nhập cuộc trong truyền thống và văn hóa dân tộc là vì có ý góp phần vào việc xây dựng quốc gia một cách trung thực hơn.

Và rồi những cuộc đấu tranh, những căng thẳng chính trị hồi xưa xen lộn vào trong những bang giao giữa giáo dân với nhà cầm quyền, những quan hệ lợi hại giữa các tôn giáo, những lý do kinh tế xã hội, sự kiện người ta không hiểu rằng: tín ngưỡng bao hàm quan niệm siêu việt và phổ cập toàn thế giới... là những yếu tố tạo nên trần gian như một nồi nung nấu, trong đó thanh lọc mọi khía cạnh, để chỉ nổi bật nét thanh bạch và sức dũng mạnh của tấm gương nhân chứng.

6. Đoàn thể đông đảo các Tử Đạo, những gian nan đau khổ, những giọt nước mắt..., tất cả đã tạo nên “mùa lúa vàng” của Thiên Chúa. Các ngài là những bậc thầy, tôi xin mượn dịp hôm nay, để nêu lên trước toàn thể Giáo Hội sức linh hoạt và hình vóc hùng tráng của Giáo Hội Việt Nam: ý chí kiên cường, sự nhẫn nại, và khả năng vượt mọi khó khăn để tuyên xưng danh Chúa Kitô. Chúng ta cảm tạ Thiên Chúa vì tất cả mọi ơn lành mà Thánh Linh của ngài hiện đang thực hiện một cách dồi dào giữa chúng ta.

Một lần nữa, hỡi giáo đoàn Việt Nam, chúng tôi nói lại cho anh em rằng: máu các vị Tử Đạo là nguồn ân sủng cho

anh em trước tiên, để anh em thắng tiến trong đức Tin. Giữa anh em, Đức Tin của Tổ Tiên vẫn tiếp tục và còn truyền tụng sang nhiều thế hệ tương lai. Đức Tin này tồn tại để làm nền tảng xây dựng sự kiên trì cho tất cả những người là Việt Nam thuần túy sẽ trung thành với quê hương đất nước, nhưng đồng thời vẫn còn là người tín hữu của Chúa Kitô. Ai là người tín hữu đều ý thức rằng: lời kêu gọi của Phúc Am vẫn là phải tuân phục các thể chế loài người, để tôn thờ tình yêu Thiên Chúa bằng cách làm việc thiện, sống xứng đáng con người tự do, không nề tha nhân, yêu thương anh em, kính sợ Thiên Chúa và tôn trọng công quyền và thể chế quốc gia (I Phêrô 2:13-17). Do đó công ích của quốc gia vẫn là là điểm người công dân có đạo phải dẫn thân, nhưng đồng thời phải được tự do tuyên xưng chân lý của Chúa, được cảm thông với các vị chủ chăn và anh em đồng tín ngưỡng. Và như thế là để sống an bình với mọi người và thực tâm xây dựng hạnh phúc toàn dân.

7. “Máu các Tử Đạo là hạt giống sinh nhiều tín hữu”

“Hạt giống các Tín hữu” : ngoài con số từng ngàn từng vạn giáo dân trong các thế kỷ trước đây đã đi theo con đường tử nạn của Chúa, ngày nay là tất cả những ai đang lao động trong hy sinh liên tục, nhưng chỉ mang một hoài bão là có thể trung kiên trong vườn nho Thiên Chúa, xứng với danh hiệu những người quản lý trung thành trong nước Trời.

“Hạt giống các tín hữu” là tất cả những ai ngày nay vì  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

chính nghĩa Thiên Chúa và sống giữa những người đồng hương đang cố gắng tìm hiểu ý nghĩa cây thập giá của Chúa Kitô: thánh giá bài trừ sự nói dối, bài trừ tội ác, nhưng thúc đẩy con người biết thanh lặng, biết tha thứ, biết cầu xin cho nước Cha trị đến trong tâm linh nhân loại, và đặc biệt tại quê hương của họ là môi trường đời sống.

Công tác này: công tác liên tục diễn tiến trong nội tâm vừa gay go vừa trường kỳ, vì luôn luôn bị hoàn cảnh đặc thù chế ngự, và âm mưu thử thách đức Tin, do đó đòi hỏi rất nhiều nhẫn nại. Phải xác tín rằng: đêm tối rồi sẽ qua đi và ánh bình minh đang ló rạng ngoài ngưỡng cửa.

8. “Những linh hồn lành thánh... ở trong tay Thiên Chúa” (Khôn Ngoan 3:1).

Chân lý trên đây được đề cao trong sách Khôn Ngoan càng là ánh sáng quảng diễn biến cố long trọng hôm nay. Phải, “linh hồn lành thánh ở trong tay Thiên Chúa”, không hình khổ nào chạm tới được. Quả quyết như thế có vẻ là không chính xác với thực tế lịch sử: thực ra hình khổ đã va chạm thân xác các vị Tử Đạo, và va chạm ghê gớm. Tuy nhiên, tác giả Thánh Kinh tiếp tục quảng diễn tư tưởng:

“Mắt người điên dại cho rằng các ngài đã mệnh một, và kết liễu cuộc đời bằng cái chết là một tai họa: Chết đi là một đổ vỡ, tuy nhiên các ngài vẫn trong an bình. Trước mắt trần gian, các ngài đã bị đau khổ, nhưng niềm hy vọng nơi các ngài mang nặng mầm mống trường sinh (Khôn Ngoan 3:2-4).

Các Thánh Tử Đạo: Tử Đạo Việt Nam! Các ngài là chứng nhân cho Chúa Kitô đã toàn thắng sự chết. Chứng nhân có nghĩa là con người vẫn được kêu gọi về hưởng trường sinh. “Thay vì hình khổ ngăn ngại, anh em sẽ được nhiều ơn vĩ đại, là vì Thiên Chúa đã luyện lọc anh em và thấy anh em xứng đáng, ngài đã thử thách anh em như lửa thử vàng trên lửa, và đã chấp nhận anh em như của lễ toàn thiêu. Phải, như của lễ toàn thiêu hợp với của lễ hy sinh trên thập giá của Chúa Kitô. Là vì kiên cường cho đến chết, anh em đã tuyên xưng Chúa Kitô tử nạn, Ngài là sự khôn ngoan, là quyền năng Thiên Chúa. Chúa Kitô: trong ngài chúng được Thiên Chúa cứu rỗi”.

9. Tất cả những ai tin cậy ở nơi ngài, nơi Chúa Kitô tử nạn và phục sinh, họ sẽ được hiểu biết chân lý những ai trung thành với ngài sẽ được cùng ngài sống trong thương yêu, là vì ân sủng và tình thương vẫn được dành cho những người được tuyển chọn (Khôn Ngoan 3:).

Anh em: dòng giống các vị Tử Đạo! Anh em: dòng giống những người được kén chọn. Anh em hãy nghe hết lời sách Khôn Ngoan: “Trong ngày phán xét họ sẽ long lanh như những tia sáng chiếu trên đồng cỏ từ đông sang tây (3:7). Những tia sáng, những ánh đèn phản chiếu nguồn quang minh rực rỡ. Và đây là câu sau cùng trong sách Khôn Ngoan: “Các dân tộc sẽ trị vì, họ cai trị dân chúng. Nhưng trên hết tất cả, Thiên Chúa sẽ thống trị mọi loài” (3:8). Chúa đây, tức là Chúa Kitô tử nạn và phục sinh,



ngài xuống trần gian “không để xét xử thế giới, nhưng để thế giới nhờ ngài mà được cứu rỗi” (Gioan 3:17). Chính Chúa Kitô này: anh em đã tham gia vào cuộc thống khổ và tử nạn thập giá của ngài, hôm nay anh em hãy tham gia vào việc cứu rỗi trần gian mà chính ngài đã kết liễu. Nguyên chúc cho mùa lúa vàng của anh em muôn năm tồn tại trong hoan lạc.

***Rô-ma ngày 19.6.1988***

## **LỜI ĐỨC THÁNH CHA GIOAN PHAO-LÔ II TRONG BUỔI GẶP GỠ GIÁO ĐOÀN VIỆT NAM CHIỀU 19.6.1988**

Cha chào anh chị em Việt Nam thân mến. Cha cầu chúc anh chị em can đảm như tổ tiên anh chị em. Cha luôn luôn mang anh chị em trong trái tim và Cha cầu nguyện cho anh chị em từng ngày.

Cha biết rằng anh chị em giữ mãi trong tâm hồn lòng trung thành sâu xa đối với quê hương Việt Nam của anh chị em, với dân tộc của anh chị em, với nền văn hóa của anh chị em.

Anh chị em có thể tin tưởng vào sự trợ giúp của các Thánh tiên bồi để phát triển đời sống Kitô mà các ngài đã nêu lên những tấm gương quảng đại và trong sáng. Đến lần anh chị em, anh chị em cũng phải là những viên đá sống động trong tòa nhà của Giáo Hội. Hãy đào sâu cuộc sống hiệp nhất với Chúa Kitô qua việc cầu nguyện. Hãy sống lòng tôn sùng Thánh Thể một cách sâu đậm. Hãy chạy đến nương nhờ sự trung gian hiền mẫu của Mẹ Maria, như trong thời kỳ cấm đạo, các tín hữu đã múc lấy nguồn năng lực để có thể trung kiên qua việc lần hạt Mân Côi. Hãy đào sâu sứ điệp Phúc Âm, để biết làm chứng về Đức Tin của anh chị em. Hãy luôn khám phá vẻ đẹp của hồng ân Thiên Chúa trong bí tích Hòa giải. Hãy biết thứ tha như bao vị Tử Đạo đã làm gương đáng khâm phục. Hãy phát triển nơi anh chị em ơn phép Rửa tội. Anh chị em hãy

giúp cho con cái sống trọn vẹn ơn làm con Thiên Chúa.

Anh chị em hãy là những người không ngừng loan truyền Phúc Âm. Trong những khó khăn thường có của hoàn cảnh di cư, người đồng hương của anh chị em chờ đợi được nghe sứ điệp cứu rỗi của Chúa Kitô. Vậy phần anh chị em, anh chị em phải là những người rao truyền Tin Mừng giữa các người Việt Nam ở hải ngoại. Cha không nghi ngờ việc anh chị em đã sẵn có ước vọng này, và Cha khuyến khích anh chị em, ở bất cứ nơi nào anh chị em đang sống, anh chị em hãy phát triển sức sống cộng đoàn Giáo Hội.

Và không phải chỉ nguyên những người đồng hương của anh chị em mới trông chờ chứng tá của anh chị em. Tại các nước đón tiếp anh chị em, anh chị em cùng chia sẻ hoàn cảnh của những xã hội thường sống xa nguồn gốc Kitô giáo. Anh chị em đi sát cạnh biết bao nhiêu người, nam cũng như nữ, vẫn còn ở trong tình trạng thiếu hiểu biết về Tin Mừng. Cộng đồng đạo đức của anh chị em được vững mạnh trong thử thách, lúc này có trách nhiệm phải chiếu tỏa ánh sáng đã được truyền thông. Đó là di sản mà anh chị em đã lãnh nhận. Di sản này thường được mang tới cho anh chị em do những người con của những quốc gia mà hiện nay anh chị em đang cư ngụ. Anh chị em hãy nhận lãnh phần vụ tông đồ cần thiết của thời đại ta

***Rô-ma ngày 19.6.1988***

*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

# Về tác giả

Linh mục André Dũng Lạc Trần Cao Tường sinh ngày 15 tháng 8 năm 1946, tại Phát Diệm, Ninh Bình, Bắc Việt, là con cả trong gia đình bảy (7) anh em của Ông Bà Cố Trần Văn Phán.

Lm. André Dũng Lạc Trần Cao Tường

Em trai Trần Cao Thắng

Em gái Trần Thị Hường

Em trai Trần Cao Tài

Em gái Soeur Francis Trần Kim Cúc

Em gái Trần Ánh Tuyết

Em trai Trần Cao Toàn

Từ thuở nhỏ, lớn lên trong cảnh nghèo túng của gia đình miền quê Bắc Việt, Cha Tường (tên thật là Tiến) rất hiếu học và thông minh khác thường, nên vì muốn đầu tư cho con có tương lai về học vấn, Bố Mẹ cố gắng chắt chiu dành dụm để Cha có cơ hội cấp sách đến trường. Di cư vào Nam Việt cùng với gia đình năm 1954, Cha Tường vẫn tiếp tục theo đuổi việc học vấn, đồng thời cùng phụ giúp bố mẹ nuôi nấng đàn em và lo công việc ruộng nương cấy lúa kiếm tiền sinh sống.

Ngày 1 tháng 9 năm 1959, sau 5 năm vào Nam Việt, Cha Cố Simon Nguyễn Quang Duy nhận Cha Tường làm con thiêng liêng và gửi đi học tại Tiểu Chủng Viện Phát

Diệm – Phú Nhuận. Trước khi gia nhập tiểu chủng viện, Cha Tường (Tiến) lâm cảnh bệnh thương hàn hơn ba tháng bỏ học. Ngày lên đường vào tiểu chủng viện để dự thi, Cha Bồ bàn kế lấy tên người em trai là Trần Cao Tường để ghi danh đi thi; vì sợ bỏ học lâu quá nhớ đi thi sẽ bị rớt vẫn có thể dùng lại tên thật là Tiến để ôn bài thi lại. Việc gì Bề Trên an bài đều đã có tiền định. Trong lúc ốm nặng, Cha Tường cuốn mền đi thi, và quả nhiên, chỉ thi một lần, Cha đậu ngay và được nhận. Kể từ đấy, Cha đã bị dính liền với tên cúng chuỗi đó là Trần Cao Tường và tên Tiến thật kia đã không bao giờ được gọi tới nữa.

Tháng 10 năm 1967, Cha Tường đã được tuyển chọn trong những chủng sinh xuất sắc của Địa Phận Long Xuyên đi du học 6 năm tại Trường Truyền Giáo Roma, Italy. Năm 1972, Ông Cố của Cha qua đời trong lúc Cha vẫn còn tu học bên Ý. Năm 1973 Cha Tường tốt nghiệp và trở lại Việt Nam, chịu Chức Phó Tế và giúp xứ tại Phú Quốc.

Ngày 6 tháng 4 năm 1975, Cha Andre Trần Cao Tường thụ Phong Linh Mục qua việc đặt tay và xúc dầu truyền chức của Đức Cố Giám Mục Micae Nguyễn Khắc Ngữ tại Nhà Thờ Kim Hòa, Địa Phận Long Xuyên. Hai tuần sau khi lãnh nhận Thiên Chức Linh Mục, Cha Tường trở về Phú Quốc để dâng Thánh Lễ Tạ Ơn. Cũng kể từ dịp đấy, Cha Tường cùng với hai người em gái là Sơ Kim Cúc và cô Ánh Tuyết bị khóa đường trở về đất liền và biến cố 30 tháng 4 xảy đến, Cha cùng với hai người em gái lên đường định cư

tại Hoa Kỳ cùng với bao nhiêu người tị nạn khác.

Thời cuộc gian nan không nản chí nam nhi. Tháng 9 năm 1975 Cha Tường đoàn tụ cùng với 11 gia đình Việt Nam đầu tiên, chọn miền nắng ấm New Orleans làm tổ ấm và dọn về định cư kể từ ngày đó. Cộng Đồng Các Thánh Tử Đạo Việt Nam được thành lập, và cũng chính từ nơi này, năm 1983 Giáo xứ Việt Nam đầu tiên của Hoa Kỳ được thành lập dưới sự điều hành của Cha Sở là Đức Cha Dominic Mai Thanh Lương. Cũng trong thời gian mục vụ tại Giáo xứ Maria Nữ Vương Việt Nam, còn có tên gọi thật thô sơ là làng "Versailles," Cha Tường bắt đầu chú tâm vào lãnh vực tu đức, tĩnh tâm, và khởi đầu giấc mơ "Tinh Thần Dững Lạc." Các khóa huấn luyện và đào tạo nhân lực tổ chức hàng tuần, lồng chung với những khóa canh tân sống đạo cho người giáo dân trong giáo xứ và các tiểu bang lân cận được hăng say linh động.

Tháng 2 năm 1991, theo sự xếp đặt của Tòa Giám Mục Tổng Giáo Phận New Orleans, Cha Tường được chuyển tới một cộng đoàn nhỏ bé Miền Tây Ngạn để làm Quản Nhiệm Cộng Đoàn Đức Mẹ Lên Trời. Thời gian làm việc nơi này, ngoài lãnh vực mục vụ, Cha có nhiều giờ viết sách tu đức, đào sâu vào những chương trình hữu ích cho giáo hội và cộng tác quật khởi những phong trào văn hóa. Bên cạnh đó, Cha Tường còn được sự hỗ trợ mãnh liệt từ bên gia đình và những người con nghĩa tử:

- Lm. Francis Bùi Quyết, SDD – Phụ trách Tu Viện  
*thuvienconggiaovietnam.net 7. 2018*

Nguyễn Duy Khang, Tu Đoàn Tông Đồ Giáo Sĩ Nhà Chúa,  
New Orleans

- Sơ Ann Catherine Nguyễn Hòa – Dòng Phanxicô
- Lm. Phạm Tăng Tri – Vero Beach, Florida
- Lm. Phạm Anh Tuấn – Cha Sở Giáo Xứ St. Cletus,  
Gretna, Louisiana
- Lm. Bùi Đại – Cha Sở Giáo xứ Resurrection, Phoenix,  
Arizona

Những năm tháng gần đây, Cha Tường bắc nhịp cầu nối kết xứ đạo vào các chương trình Canh tân Đặc sủng Thánh Linh và hoạt động liên lí với những khóa học hỏi tĩnh tâm và giảng thuyết hàng tuần trên toàn quốc Hoa Kỳ. Cha còn trực tiếp cộng tác với những chương trình quảng bá sứ điệp “tin vui gửi thời đại mới” và truyền rao Tin Mừng qua các mạng lưới toàn cầu. Bản tính đam mê công việc mục vụ đã khiến Cha si mê Chúa và say sưa văn hóa. Ngày 13 tháng 10 năm 2010, Cha lâm cơn bệnh nhiễm trùng hiếm nghèo trong mạch máu tim. Vào lúc 11 giờ 56 sáng Chúa Nhật Lễ Chúa Kitô Vua, 21 tháng 11 năm 2010, Linh Mục Andre Trần Cao Tường đã được Chúa gọi về hưởng Thiên Nhan Ngài. Hưởng thọ 64 tuổi.

(theo [www.dunglac.info](http://www.dunglac.info))

Ebook pdf “Đường Nở Hoa Lê Thị Thành” được [thuvienconggiaovietnam.net](http://thuvienconggiaovietnam.net) chép lại từ trang mạng [chungnhanduckito.net](http://chungnhanduckito.net), [dunglac.info](http://dunglac.info). Xin chân thành cảm ơn các cha, các ân nhân đã lưu giữ tác phẩm này của Cha André Dũng Lạc Trần Cao Tường. Nguyện xin Cha André Dũng Lạc Trần Cao Tường trên quê Trời cầu bầu cùng Chúa giúp hoạt động [thuvienconggiaovietnam.net](http://thuvienconggiaovietnam.net) chúng con luôn phát triển để có thể giới thiệu đến cộng đồng dân Chúa những tác phẩm giúp ích cho mọi người trên con đường phát triển tâm linh.

*[thuvienconggiaovietnam.net](http://thuvienconggiaovietnam.net)*

*Lễ giỗ Thánh Nữ Tử Đạo Mẹ Việt Nam Lê Thị Thành -*

*12.7.1841 - 12.7.2018*

*Mừng Năm Thánh Kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam*

*19.6.2018-24.11.2018*

